

PM
PHÚC MINH

TIỂU THUYẾT TRINH THẨM

Nguyệt Minh dịch

ĐỊCH
CÔNG
KỲ
ÁN

Robert
van
Gulik

HOA
VĂN
CÂY
LIỄU



vh

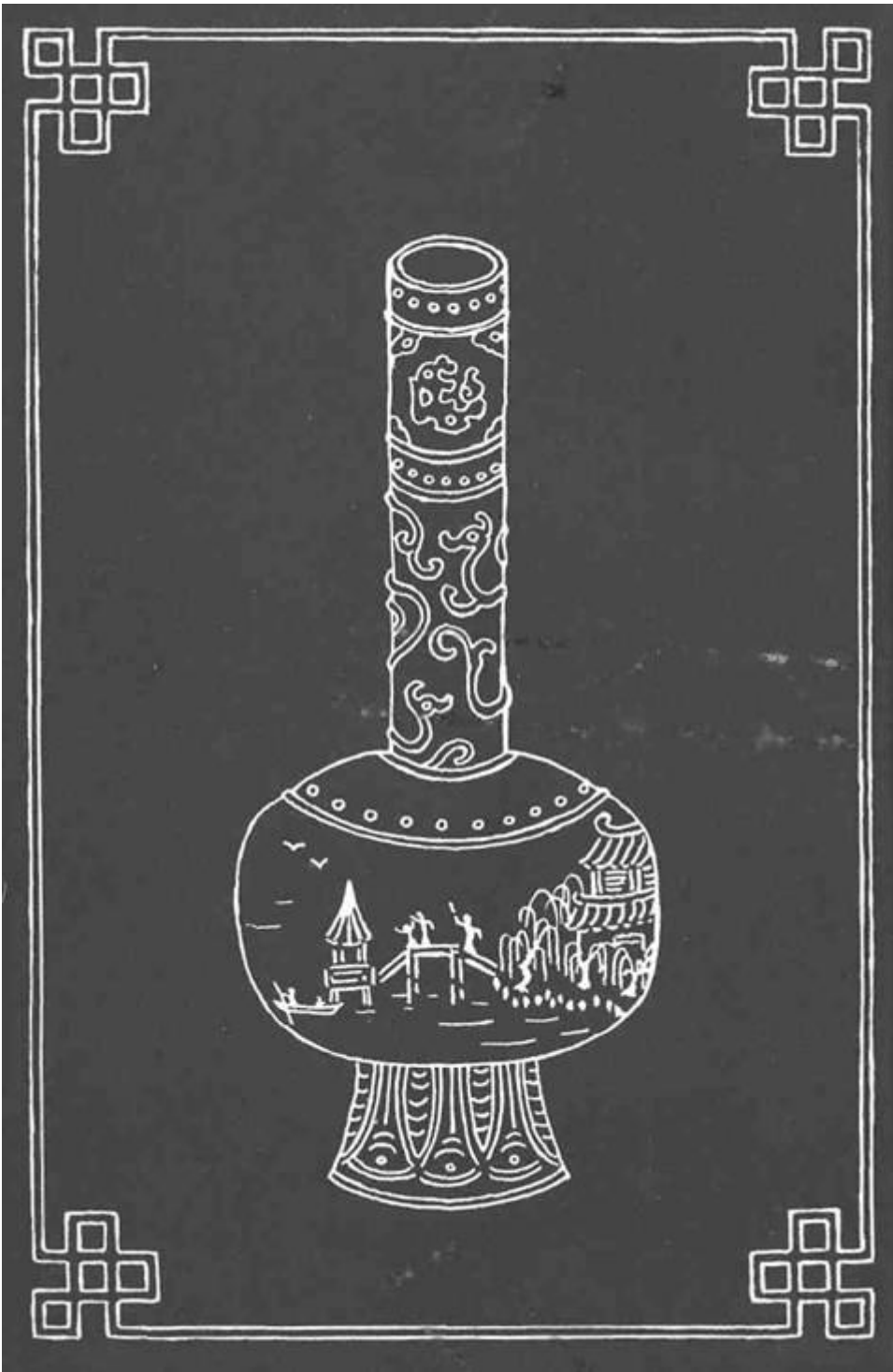
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Robert van Gulik

ĐỊCH CÔNG KỲ ÁN #16

HOA VẼN CÂY LIỄU The Willow Pattern (1965) Nguyệt Minh *dịch*

► dựa theo bản in
của NXB Văn học, 2019



GIỚI THIỆU

CÁC NHÂN VẬT CHÍNH

ĐỊCH NHÂN KIẾT: Đại lý tự khanh* kiêm Kinh triệu doãn* tạm quyền. Ông thường được gọi là “Địch Công”.

ĐÀO CAM: trợ thủ của Địch Công, Trưởng sử của Đại lý tự.

KIỀU THÁI, MÃ VINH: trợ thủ của Địch Công, Tả Hữu Quả nghị Đô úy.

Quan viên đứng đầu Đại lý tự, cơ quan có nhiệm vụ xét lại những án nặng đã xử rồi gửi kết quả cuộc điều tra qua Bộ Hình để đệ tâu lên Hoàng đế xin quyết định.

Chức quan giữ nhiệm vụ quản lý hành chính và trị an ở kinh đô.

CÁC NHÂN VẬT KHÁC

MAI LƯỢNG: một thương nhân thuộc dòng dõi công huân thế tộc tì nhân triều*.

MAI THỊ: phu nhân của Mai Lượng.

DIỆP KHUÊ LÂM: một người thuộc dòng dõi Hài gia tì nhân triều.

DIỆP THỊ: phu nhân của Diệp Khuê Lâm.

QUẾ HOA: tỳ nữ trong Diệp phủ.

HÀ BẰNG: một người thuộc dòng dõi Tướng gia tì nhân triều.

LƯU HỒNG CƠ: một đại phu nổi danh.

VIÊN NGỌC ĐƯỜNG: một ông lão múa rối giang hồ.

BẠCH LAM, HỒNG PHỈ: hai nhi nữ song sinh của Viên Ngọc Đường.

Triều đại trước.

CÁC VỤ ÁN TRONG TRUYỆN

Vụ án HOA VĂN CÂY LIỄU.

Vụ án CẦU THANG DỐC ĐÚNG.

Vụ án NÀNG NÔ TỶ BỊ SÁT HẠI.

HỒI 1

Đêm thanh vắng, nảy sinh tội ác
Chốn phủ đệ, đờng mưu ác nghiệt

“Lạy trời!” Bà ta thở dốc, để cái đầu đã biến dạng rơi xuống nền nhà bằng đá cẩm thạch. “Sao mà lão già này nặng thế! Nào, hãy cùng nhau đẩy lão ta lại gần chân cầu thang đi.”

Bà ta vừa lấy tay áo lau mồ hôi vừa nhìn cái xác. Tấm áo ngủ mỏng manh phơi bày từng đường cong trên cơ thể trắng ngần, lỗ lổ của bà ta. Bà ta ngược lên nói tiếp:

“Cứ để lão ta nằm đó, như thế bị ngã cầu thang vậy, trượt chân khi đang đi xuống hay bỗng nhiên hoa mắt chóng mặt gì đó. Quan phủ phán sao cũng được. Ở tuổi của lão ta thì thiếu gì nguyên nhân gây tử vong.”

Nói đến đây, bà ta bỗng nhiên lắc đầu. “Không được, hãy đặt đầu của lão ta cạnh cột cầu thang. Vậy thì mọi người sẽ nghĩ là lão ta vấp ngã và đập đầu vào cây cột nhọn này. Phải, như vậy sẽ rất máu me. Tốt nhất là chàng làm đi. Cảm ơn chàng, như thế là được rồi. Máu hiện rất rõ trên đầu cột cẩm thạch trắng, họ nhất định sẽ thấy. Giờ chàng hãy đến thư phòng của lão ta, lấy một cây nến rồi vút ngay đầu cầu thang. Đi đứng cẩn thận nhé, trên ấy tối đen như mực.”

Bà ta ngẩng đầu lên, đôi mắt to hể hợt nhìn hần bước lên cầu thang cẩm thạch thẳng đứng. Nó nằm ngay giữa một đại sảnh rộng lớn với vòm mái cao, được thắp sáng nhờ ánh nến lơ mờ từ đèn đặt trên giá gần giếng trời.

Bà ta cảm thấy mình đã phải chờ rất lâu mới lại nhìn thấy ánh nến len lỏi qua các mắt cáo trên lan can phủ sơn đỏ ở tầng trên. Hần thả cây nến xuống phiến đá lát bằng cẩm thạch. Ánh nến lóe lên trong tích tắc, và rồi tất cả lại chìm vào bóng tối.

“Xuống đây nhanh lên!” Bà ta nôn nóng gọi. Cúi người xuống gần xác chết, bà ta tháo một chiếc giày ra và ném cho nam nhân đang đi xuống cầu thang. “Chụp này! Tốt lắm. Giờ thì đặt chiếc giày ngay giữa cầu thang. Phải rồi, đây chính là chi tiết hoàn hảo cuối cùng trong kế hoạch.”

HỒI 2

Địch bệnh hoành hành, kinh thành đầy chướng khí
Lời đồn truyền lưu, bá tánh lo đi ẩn gở

Địch Công chán nản ngẩng nhìn bầu trời không sao. Mấy tầng mây dày đặc như đang sà xuống hình bóng của những chiếc mái vòm và thành lũy bao quanh. Đôi vai rộng của ông chùng xuống dưới tấm áo choàng thêu chỉ vàng khi ông nghiêng người về trước, hai tay đặt lên chấn song kiên cố của dương đài* lát cẩm thạch dưới ánh sáng của duy nhất một ngọn đèn. Kinh thành bên dưới hoàn toàn yên tĩnh.

Ban công.

“Hoàng thượng và các bá quan văn võ đã rời đi”, giọng ông đanh thép.
“Giờ đây sát khí đang bao trùm lấy kinh thành. Một thành trấn ngập tràn nỗi sợ.”

Nam nhân cao lớn khoác nhung phục bên cạnh Địch Công lặng lẽ lắng nghe, trên khuôn mặt tuấn tú của y hiển hiện nỗi ưu tư. Phù hiệu vàng hình hai con rồng quấn nhau trên ngực cho thấy y là Tả Quả nghị Đô úy Cấm vệ quân tại kinh sư. Y rút tay phải khỏi chuôi kiếm giắt trên thắt lưng rồi kéo chiếc mũ đỉnh khỏi vầng trán thấm đẫm mồ hôi. Dù đang đứng trên dương đài ở tầng thứ tư của dinh phủ, không khí vẫn hết sức oi bức.

Địch Công đứng thẳng người, hai cánh tay khoanh lại trong ống tay áo rộng. Không hề rời mắt khỏi chốn kinh thành u ám, ông nói tiếp:

“Vào ban ngày, chúng ta chỉ nhìn thấy những bóng người đội mũ trùm đi moi rác kéo theo những chiếc xe chở xác chết. Vào ban đêm, khung cảnh chỉ còn là bóng tối. Một thành trấn tối tăm đang chết dần chết mòn.” Ông xoay nửa người sang nam nhân bên cạnh rồi nói, “Tuy vậy, Kiêu Thái này, sâu trong những khu ổ chuột và tầng hầm của cự thành*, ta biết có một thứ gì đó đang trỗi dậy trong bóng đêm đáng sợ. Người có cảm nhận được

thứ chương khí của cái chết và sự mục ruỗng đang lớn dần không? Đường như nó đang bao trùm lấy kinh thành rồi từ từ bóp nghẹt chúng ta.” 🗨️

Chỉ thành Trường An cũ, khi chưa mở rộng.

Địch Công nói chuyện với Kiêu Thái



Kiêu Thái chậm rãi gật đầu. “Bẩm đại nhân, không khí tĩnh mịch này thật kỳ quái. Bá tánh rất ít khi ra ngoài, ngay cả tuần đầu tiên cũng thế. Hồi trước ngày nào họ cũng mang tượng Long vương đi diễu hành trên phố để cầu mưa, ngoài ra mỗi sáng tối đều có tiếng cồng chiêng và tiếng trống chùa hòa cùng tiếng tụng Quan Âm. Bây giờ thì không còn nữa. Trong

vòng nửa tháng nay, chúng ta thậm chí còn không nghe thấy tiếng rao của người bán hàng rong.”

Địch Công lắc đầu. Ông bước đến chiếc ghế bành bên cạnh bàn cầm thạch chắt đầy giấy tờ. Phía sau là những cây cột sơn son lộng lẫy trong thư phòng được dựng tạm ở tầng trên của phủ đệ Kinh triệu doãn. Điểm thuận lợi của kiến trúc này chính là từ đó ông có thể nhìn ngắm toàn bộ kinh thành. Quan án ngẩng xuống ghế bành, chiếc phù hiệu thể hiện phẩm cấp màu vàng đính trên hai cánh chuồn mũ quan đung đưa phát ra âm thanh leng keng nhỏ. Ông kéo cổ áo thêu trên quan phục rồi lẩm bẩm, “Người ta khó có thể hít thở trong không khí ẩm đậm, trì trệ này.” Sau đó ông ngẩng đầu lên, một mối hỏi, “Kiều Thái, Đào Cam đã xử lý xong phần báo cáo của lính gác kinh thành tối nay chưa?”

Viên Đô úy cúi xuống bàn rồi cầm lấy một văn kiện khép hờ. Y thoáng cau mày rồi đáp:

“Bẩm đại nhân, số người tử vong vẫn còn tăng. Người chết chủ yếu là nam nhân và hài tử. Số nữ nhân và anh nhi* tử vong thấp hơn nhiều.”

Trẻ sơ sinh.

Quan án bất lực giơ tay lên.

“Chúng ta vẫn chưa biết nó lan truyền qua đường nào”, ông nói. “Nhiều người nghĩ rằng không khí không sạch, nhiều người lại đổ lỗi cho nguồn nước, số còn lại cho rằng nguyên nhân đến từ lũ chuột. Ta đã được bổ nhiệm làm Kinh triệu doãn tạm quyền được ba tuần rồi, vậy mà vẫn chưa thể làm được bất cứ điều gì.” Ông phẫn nộ giật mạnh bộ râu hoa râm, đoạn nói tiếp:

“Chiều nay viên quản sự khu chợ trung tâm vừa hối báo rằng y không thể phân chia lương khô tử tế. Ta đã ra lệnh cho y tự nghĩ cách giải quyết. Chẳng ai có thể thay thế Mai tiên sinh. Những phường chủ chưa rời đi không được bá tánh tin tưởng. Kiều Thái, tai nạn của Mai tiên sinh quả đúng là một thảm họa.”

“Bẩm đại nhân, quả thật là Mai tiên sinh phân phối gạo rất tốt. Dù đã cao tuổi nhưng ông ấy luôn cần cù làm việc từ sáng đến tối mịt. Ông ấy dùng gia sản đồ sộ của mình để mua thịt và rau quả cho người nghèo với giá chợ đen. Đáng tiếc là ông ấy bất hạnh ngã cầu thang ngay chính trong tư gia của mình!”

“Có lẽ ông ấy bị co giật khi bước xuống cầu thang”, Dịch Công nhận định, “hoặc là bị chóng mặt. Không có khả năng ông ấy sẩy chân ngã cầu thang, vì ta nhận thấy thị lực của ông ấy hãy còn rất chuẩn xác. Chỉ vì tai nạn bất hạnh đó, một bằng hữu đã ra đi ngay tại thời điểm chúng ta cần ông ấy nhất.” Ông nhấp một ngụm trà do Kiêu Thái pha rồi nói tiếp, “Gã đại phu họ Lư đạo mạo đó lúc bấy giờ cũng có mặt. Hẳn là đại phu riêng của gia đình thì phải. Kiêu Thái, hãy dò hỏi nơi ở của hắn và chuyển lời với hắn rằng ta rất muốn gặp hắn. Ta rất kính trọng Mai tiên sinh, ta muốn hỏi đại phu xem liệu ta có thể làm gì để giúp đỡ quả phụ của ông ấy hay không.”

“Cái chết của Mai tiên sinh đồng nghĩa với việc một trong ba gia tộc lâu đời nhất kinh thành hoàn toàn sụp đổ”, một giọng nói khô khốc vang lên sau lưng họ.

Một nam nhân dáng vóc cao gầy khom người bước vào sảnh, đôi hài bằng nỉ của y không hề phát ra tiếng động. Y khoác trường bào Trương sử màu nâu, cặp áo và cổ áo thêu chỉ vàng, đầu đội mũ đen. Y có khuôn mặt dài vẻ châm biếm với hàm râu thưa thưa. Y vừa đi vừa dùng tay kéo ba sợi lông dài mọc từ nốt ruồi trên má trái, lên tiếng:

“Hai nhi tử của Mai tiên sinh đều chết yếu, sau khi thành hôn lần hai thì ông ấy vẫn không có con cái, vì thế người kế thừa tiếp theo là một biểu đệ họ hàng xa.”

“Đào Cam, người đã đọc hết hồ sơ về Mai tiên sinh rồi ư?” Dịch Công kinh ngạc hỏi. “Sáng nay chúng ta mới phát hiện Mai tiên sinh đã tạ thế đêm qua!”

“Bẩm đại nhân, tháng trước thuộc hạ đã nghiên cứu tư liệu về gia tộc họ Mai”, nam nhân gầy gò đi kèm tĩnh đáp. “Trong suốt sáu tuần qua, thuộc hạ

đã dò tìm thông tin về tất cả các danh gia vọng tộc rồi mỗi đêm lại đọc tư liệu về một gia tộc.”

“Ta đã xem qua tư liệu trong văn khố”, Kiều Thái xen vào. “Tư liệu phải chất đầy đến mấy rương! Ta cá là muốn xong được một rương chắc cũng phải đọc từ nửa đêm đến sáng mất!”

“Thỉnh thoảng ta cũng phải đọc từ sáng đến tối mịt. Nhưng ta thường ngủ rất ít, những văn thư này đọc cũng dễ hiểu. Nhiều lúc ta thấy chúng cũng khá thú vị nữa.”

Địch Công tò mò nhìn người trợ thủ gầy gò của mình. Nam nhân trầm lặng thông minh này đã theo ông nhiều năm, nhưng ông luôn khám phá ra những điểm mới lạ ở con người y. “Giờ đây gia tộc họ Mai đã tuyệt tự, công huân thế tộc ở kinh sư chỉ còn lại họ Diệp và họ Hà mà thôi”, ông nói.

Đào Cam gật đầu. “Vài trăm năm trước, ba gia tộc đó đã cai quản khu vực này một cách nghiêm ngặt. Bây giờ, đất nước vẫn còn hỗn loạn do nội chiến và bị quân man di xâm lược, những sự kiện đó đã xảy ra ở tiền triều. Phải rất lâu sau đó, vùng đất này mới được chọn làm kinh đô.”

Quan án vuốt ve bộ râu dài của mình.

“Những kẻ thủ cựu đó thật là kỳ lạ. Họ xem thường những tân quý không thuộc ba dòng họ này. Ngay cả đương kim Thánh thượng cũng vậy! Ta nghe nói một số đại gia tộc vẫn còn sử dụng những tước hiệu xưa, họ còn duy trì cả phương ngữ riêng nữa.”

Những người mới thăng quan tiến chức; những dòng tộc mới phát.

“Bẩm đại nhân, họ cố ý phớt lờ hiện tại”, Đào Cam nói. “Họ tự giao du với nhau và không bao giờ đến tham dự những buổi lễ quan trọng. Họ thực hiện chế độ nội hôn, chủ tớ lang chạ bừa phứa - đó chính là tàn dư phong kiến vừa hỗn loạn vừa lỗi thời. Giữa chốn kinh thành nguy nga phồn thịnh, họ tự sinh sống trong chính thế giới tách biệt của riêng mình.”

“Mai tiên sinh là một ngoại lệ”, Dịch Công trầm tư. “Ông ấy rất nghiêm túc hoàn thành nghĩa vụ của mình. Còn về gia tộc họ Diệp và họ Hà thì ta vẫn chưa có cơ hội tiếp xúc!”

Kiêu Thái vốn đang trầm mặc lắng nghe bỗng lên tiếng:

“Bẩm đại nhân, bá tánh trong kinh thành cho rằng cái chết của Mai tiên sinh là một điếm gỡ. Họ vẫn luôn tin rằng vận mệnh của những gia tộc này bị ràng buộc một cách bí ẩn với vận mệnh của những thành trấn nơi họ từng cai quản. Trong thành lan truyền một bài về dự đoán rằng cả ba gia tộc đều sẽ diệt vong. Bá tánh rất tin tưởng vào bài về ấy và cho rằng thành trấn này sắp sửa bị tiêu diệt. Thật là vô lý!”

“Những bài về ấy rất quái dị”, Dịch Công nhận định. “Không ai biết chúng xuất phát khi nào và từ đâu. Chúng đột nhiên xuất hiện rồi lan truyền nhanh chóng. Bài về đó có nội dung như thế nào vậy Kiêu Thái?”

“Bẩm đại nhân, đó chỉ là một bài về năm câu ngổ ngán thôi ạ.

Một hai ba

Mai Hà Diệp

Người này mất giường

Người kia mất mắt

Người nọ mất đầu

Mai tiên sinh chết vì võ sọ, vì thế các Lục sự* đều cho rằng câu về cuối đang ám chỉ ông ấy.”

Người giữ việc biên chép văn thư, sổ sách.

“Trong khoảng thời gian này”, Dịch Công lo lắng nói, “bá tánh sẽ nhất mực tin tưởng những lời đồn thổi kỳ quái nhất. Binh sĩ hễ báo như thế nào về tình hình hiện tại?”

“Bầm đại nhân, tình hình có khả năng sẽ trở nên tồi tệ hơn”, Kiêu Thái đáp. “Tuy nhiên cho đến nay, vẫn chưa có vụ trộm lương khô, cướp bóc hay xô xát đáng kể nào. Mã Vinh và thuộc hạ luôn chuẩn bị đề phòng những tình huống hỗn loạn nghiêm trọng vì đây chính là thời điểm lý tưởng nhất để phạm pháp - đa số nam nhân đều phải ra giàn thiêu công cộng để giám sát việc hỏa táng thi thể, chúng thuộc hạ buộc phải cắt giảm quân số tuần tra đêm. Hầu hết các gia đình giàu có trong khu vực đều vội vã rời kinh thành nên họ không thể canh gác cẩn thận cơ ngơi bỏ trống của mình.”

Đào Cam mím môi. Y nói:

“Hơn nữa, những hộ còn ở lại cũng đều đuổi hết hạ nhân đi, chỉ giữ vài kẻ hầu cận. Thành trấn này quả là thiên đường cho phường trộm cắp! May mắn thay không có tên trộm nào lợi dụng tình hình hiện nay để gây án.”

“Các người đừng để không khí trầm lắng hiện tại đánh lừa!” Dịch Công nghiêm túc nói. “Giờ đây bá tánh đang sợ hãi, nỗi sợ hãi này có thể biến thành hoảng loạn bất cứ lúc nào. Khi đó toàn bộ kinh thành sẽ nhuộm màu máu me và bạo lực.”

“Bầm đại nhân, Mã đệ và thuộc hạ đã thiết lập một hệ thống cảnh báo khá tốt”, Kiêu Thái nói nhanh. “Lính gác sẽ đóng tại những địa điểm chiến lược trong kinh thành cũ và mới. Dù số lượng lính gác rất ít nhưng họ đều là những tinh anh được tuyển chọn kỹ lưỡng. Chúng thuộc hạ tin rằng tình hình bất lợi sẽ bị khống chế ngay khi chúng vừa manh nha xuất hiện. Hơn nữa, quốc pháp cũng cho phép việc xử quyết theo luật mà không cần thông qua xét xử nên chúng thuộc hạ...”

Quan án bất chợt giơ tay.

“Mau lắng nghe!” Ông kêu lên. “Có phải đó là tiếng hát rong không?”

Một giọng hát khe khẽ kỳ quái của một nữ nhân hòa cùng âm thanh đàn dây bập bùng vọng lên từ con phố bên dưới. Họ loáng thoáng nghe thấy lời nàng:

“Nàng đừng quở trách ta,

Hỡi Hằng Nga tiên tử,

Vì ta đã trót khép cửa sổ

Che mất ánh sáng của nàng quá sớm.

Nhưng những khát khao ngọt ngào nhất


Sẽ chẳng bao giờ...”

Lời hát bỗng kết thúc bằng một tiếng gào thảm thiết.

Quan án ra dấu cho Kiêu Thái. Y lập tức lao xuống cầu thang.

HỒI 3

Thiếu nữ chạm mặt phường ác nhân
Kì ầu Thái xét hỏi Lư đại phu

Thiếu nữ siết chặt cây tỳ bà vào bầu ngực trần, hét lên tiếng nữa. Chiếc mũ trùm đầu màu đen của gã nam nhân đầu tiên rơi xuống, để lộ khuôn mặt đỏ bừng sưng tấy, lấm chấm những vết ban đỏ. Hắn đưa cánh tay dài trong ống tay áo màu đen lên túm lấy nàng. Nàng cuống cuồng nhìn về phía con hẻm nhỏ tối tăm. Đột nhiên, gã đội mũ trùm đầu thứ hai nắm lấy tay áo gã thứ nhất. Một nam nhân gầy gò mặc áo choàng màu xanh lục đất tì ền tiến đến. Hai bóng đen chìm vào bóng tối trong con hẻm nhỏ. 

Thiếu nữ hát rong bị hai gã hốt xác đùa giỡn trên phố tối



Thiếu nữ lao tới chỗ người mặc áo xanh lục.

“Họ bị nhiễm bệnh! Thiếu nữ đã thấy khuôn mặt kinh khủng của họ!”

Hắn vỗ lưng nàng bằng bàn tay dài gầy guộc.

Một nụ cười thích thú hiện lên trên khuôn mặt nhợt nhạt với ria mép đen và chòm râu ngắn của hắn. Đầu hắn đội một chiếc mũ vuông bằng vải đen.

“Cô nương đừng sợ”, giọng hắn có vẻ nhẹ nhàng, dễ chịu. “Ở bên ta thì cô nương sẽ được an toàn.”

Thiếu nữ bật khóc nức nở. Nam nhân nhìn vào tấm áo choàng chấp vá màu xanh lục, vạt áo mở ra hai bên cùng chiếc váy dài xếp nếp bằng vải lụa đen đã bạc màu của thiếu nữ. Hắn cất chiếc hộp đựng màu đỏ làm từ da lợn vào người rồi nói:

“Xin cô nương bình tâm. Ta là đại phu.”

Thiếu nữ quệt nước mắt. Đến lúc này, nàng mới thật sự nhìn kĩ khuôn mặt của nam nhân kia. Hắn có vẻ là người tử tế, đáng vẻ đạo mạo dù đôi vai hẹp và hơi cong.

“Xin lỗi đại phu. Tiểu nữ cứ nghĩ nơi đây sẽ an toàn, vì nó gần phủ Kinh triệu doãn. Tối nay tiểu nữ vốn đã gặp phải một chuyện kinh hoàng. Tiểu nữ chỉ mới vừa định thẩn lại, vừa đi vừa ngâm nga một khúc hát thì hai tên hốt xác đó...”

“Cô nương nên cẩn thận hơn”, gã đại phu nói nhỏ nhẹ. “Trên ngực trái của cô nương có một vết bầm lớn kia.”

Thiếu nữ vội vã kéo sát áo choàng vào người.

“Tiểu... tiểu nữ không sao”, nàng lắp bắp đáp.

“Phải thoa thuốc lên mới được. Ta sẽ chăm sóc cho cô nương. Chắc là cô nương còn rất trẻ, đúng không? Ta đoán là tầm mười sáu tuổi?”

Thiếu nữ gật đầu. “Đa tạ đại phu. Giờ thì tiểu nữ xin cáo biệt và...”

Gã đại phu nhanh chân bước lại gần thiếu nữ và đặt tay lên vai nàng. Hắn cúi người sát mặt nàng và nói:

“Cô nương có gương mặt thật xinh xắn.” Thiếu nữ vội lùi lại, nhưng hắn đã đặt hai tay lên vai nàng. “Không, không, cô nương phải đi cùng ta. Cứ yên tâm là Lữ Hồng Cơ ta đây sẽ đối xử tốt với cô nương. Ta sống ở gần đây thôi. Ta sẽ trả cho cô nương chút ngân lượng.”

Nàng đẩy gã nam nhân nọ ra.

“Để ta yên! Ta không phải phường bán phẩn buôn hương, ta là...”

“Đừng làm bộ đoan trang, tiểu cô nương”, hấn xẵng giọng.

Thiếu nữ cố gắng đẩy hấn ra. Hai vạt áo của nàng lần nữa mở toang ra.

“Để ta đi!” Nàng hét lên.

Hấn dùng tay trái túm chặt cổ áo của nàng, tay còn lại bóp ngực nàng một cách hung bạo. Thiếu nữ thét lên đầy đau đớn.

Bỗng có tiếng giày sắt vang lên trên nền đá cuội. Một giọng nói gât gỏng vang lên:

“Này! Ở đây có chuyện gì thế?”

Gã đại phu nhanh chóng thả thiếu nữ ra. Sau khi liếc nhìn nam nhân to lớn đội mũ lính, nàng siết chặt dây đàn tỳ bà, thu chiếc váy dài lại và chạy đi. Qua khe hở trên váy, Kìêu Thái thoáng thấy cặp đùi trần của nàng.

“Không thể để yên cho đại phu làm việc của mình hay sao?” Tên nam nhân gầy gò giận dữ hỏi. “Ta cứ nghĩ những sinh vật bẩn thỉu dưới cống rãnh đó không được phép đi lang thang trên phố chứ, thừa quan gia!”

Kìêu Thái quay đầu về phía hai cấm binh đi cùng mình và ra hiệu cho họ quay vào trong. Sau đó y móc ngón tay cái vào đai kiếm và nhìn gã đại phu với ánh mắt thăm dò.

“Mau khai danh tính!” Y cộc lốc ra lệnh.

“Ta là Lư Hồng Cơ, một đại phu sống ở phía Đông khu phố này. Lẽ ra ta phải khai báo việc cô nương đó quấy rối ta, nhưng vì ta đang vội nên...”

“Người nói người là Lư đại phu?Ồ, vậy thì tốt. Tự khanh đại nhân muốn gặp người.”

“Quả là vinh dự lớn, thưa ngài. Liệu sáng sớm mai...”

“Người phải đến gặp ngài ấy ngay, đại phu.”

“Ta đang trên đường đến khám cho một bệnh nhân. Có thể ngài ấy đã mắc bệnh, và ngài ấy là một nhân vật rất quan trọng. Ngài ấy...”

“Có phải là nhân vật quan trọng hay không thì cũng sắp chết rồi. Mau theo ta ngay!”

HỒI 4

Lư H ồng Cơ khai báo tình tiết
Địch Nhân Kiệt đặt ra nghi vấn

Ki ều Thái bước lên những bậc thang bằng đá cẩm thạch dẫn lên căn phòng trên lầu tư. Y bước một cách chậm chạp do đã đứng từ sáng sớm. Theo sau y là Lư H ồng Cơ.

Địch Công đang ngồi ở bàn, cúi người xem một tấm bản đồ lớn. Đào Cam đứng bên cạnh ông, trên tay cầm một xấp giấy tờ. Ki ều Thái hành lễ với quan án, còn Lư H ồng Cơ quỳ gối ở bậc cầu thang trên cùng.

“Vừa rồi có một nữ nhân hát rong hét lên ngoài phủ”, Ki ều Thái báo lại.
“Nam nhân này lại nói mình bị nàng ta gạt gẫm. Đây chính là Lư đại phu mà đại nhân đang muốn gặp.”

Quan án nhìn vội về phía kẻ đang quỳ phía dưới.

“Nữ nhân đó đâu?”

“Nàng ta đã bỏ chạy, thưa đại nhân.”

“Ra là vậy.” Quan án dựa lưng vào ghế và lệnh cho gã đại phu, “Người có thể đứng dậy!”

Đại phu họ Lư vội vã đứng dậy và bước vào phòng. Hắn cúi thấp người trước án thư, hai tay chắp lại một cách kính cẩn trong hai ống tay áo dài. Quan án lặng yên nhìn hắn một hồi rồi chậm rãi vuốt chòm ria mép. Sau đó ông lên tiếng hỏi:

“Việc vừa diễn ra dưới phố kia là sao, Lư đại phu?”

“Tiểu nhân đang trên đường đi thăm bệnh cho một bệnh nhân, thưa đại nhân. Tiểu nhân có mang theo hộp thuốc, một chút bột phấn và một vài toa thuốc.” Họ Lư đặt chiếc hộp dẹt màu đỏ của mình xuống và trình lên cho

quan án xem. “Khi tiểu nhân đi ngang qua góc phố thì thấy một nữ nhân đang bị hai gã phu hồt xác mặc đồ đen quấy nhiễu. Sau khi tiểu nhân tổng khứ những tên đó đi, nữ nhân đó lại quay sang chèo kéo tiểu nhân. Hóa ra ả ta là phường bán phấn buôn hương. Thay vì cảm tạ tiểu nhân đã cứu giúp, ả ta lại bám lấy tiểu nhân không buông. Khi tiểu nhân đuổi ả đi thì ả nắm lấy tay áo tiểu nhân, nhất định không để tiểu nhân đi. Vì vậy, tiểu nhân đã đẩy ả ta một cái, ả ta lập tức la lên ầm ỹ. Chắc hẳn ả ta muốn làm ầm ỹ lên để đòi tiền tiểu nhân. May mà vị quan gia đây đi ngang qua ngay lúc đó nên ả ta đã bỏ chạy mất.”

Kiều Thái mở miệng định nói nhưng Dịch Công lắc đầu. Ông đi kèm đàm nói với Lưu Hồng Cơ:

“Ta muốn gặp người để nghe kể rõ hơn về cái chết đêm qua của Mai tiên sinh. Ta nghe nói lúc đó người cũng có mặt.”

Họ Lưu lắc đầu buồn bã.

“Dạ không thưa đại nhân, tiểu nhân không thực sự chứng kiến vụ việc đáng tiếc đó. Đó là một mất mát lớn, không chỉ với...”

“Nhưng Ngõ tác* nói người đã có mặt ở đó!” Dịch Công xẵng giọng ngắt lời hắn.

Người làm công việc khám nghiệm tử thi trong nha phủ.

“Đúng là tiểu nhân có ở trong Mai phủ. Cụ thể là ở dãy nhà Tây. Còn vụ việc kia lại xảy ra ở dãy nhà Đông của phủ.”

“Được rồi, người hãy kể lại mọi chuyện đi!”

“Tuân lệnh đại nhân. Mai tiên sinh đã cho gọi tiểu nhân lúc trời vừa tối, vào khoảng giờ Tuất*. Ngài ấy muốn tiểu nhân đến xem bệnh cho lão quản gia. Lão vốn đang làm việc như thường lệ, nhưng khoảng hai khắc* trước đó, lão đột nhiên cảm thấy không khỏe nên Mai tiên sinh bảo lão đi nghỉ trước. Trong bối cảnh hiện giờ, ai cũng sẽ suy nghĩ theo chiều hướng xấu nhất. Tiểu nhân đã khám qua cho bệnh nhân và nhận thấy lão chỉ bị

sốt thông thường; vào thời điểm này trong năm thì đây là bệnh thường gặp. Sau đó, Mai tiên sinh thịnh tình mời tiểu nhân ở lại dùng bữa tối với ngài ấy. Vì lão quản gia đang ốm, còn người hầu trong nhà thì đã lên biệt viện trên núi, Mai phu nhân đành phải đích thân dọn bàn ăn. Phải nói là tiểu nhân thấy rất xấu hổ khi được đích thân nữ chủ nhân của ngôi nhà thiết đãi. Bữa ăn kết thúc vào khoảng cuối giờ Tuất. Mai tiên sinh bảo rằng ngài ấy sẽ đến thư phòng ở lầu hai dãy nhà Đông. Ngài ấy nói muốn đọc sách một lúc và sẽ ngủ lại trên chiếc tràng kỷ trong thư phòng. ‘Phu nhân đã mệt nhọc cả ngày rồi’, ngài ấy bảo với phu nhân, ‘nên về phòng ngủ sớm đi.’ Bẩm đại nhân, Mai tiên sinh vốn là một người ân cần chu đáo như vậy đấy. Lúc nào cũng thế.”

Từ 7 giờ đến 9 giờ tối.

1 khắc = 15 phút.

Họ Lư thở dài rồi nói tiếp, “Tiểu nhân nói lời từ biệt Mai tiên sinh. Trên đường đi ra ngoài, tiểu nhân có ngó qua phòng quản gia ở ngay sát cổng chính và vô cùng hoảng hốt khi thấy cơn sốt của lão trở nặng. Tiểu nhân ngay lập tức cho lão uống thuốc, rồi ngồi xuống giường đợi thuốc phát huy tác dụng. Mai phủ bình thường vốn nhộn nhịp tiếng người qua lại, khi ấy lại lặng im như tờ. Theo cảm nhận của tiểu nhân thì bầu không khí ấy có thể xem là khá u ám. Bất chợt, tiểu nhân nghe thấy tiếng một nữ nhân thét lên ở phía dãy Đông. Tiểu nhân vội vàng chạy ra ngoài. Chạy đến giữa sân thì gặp Mai phu nhân, bà ấy hết sức hoảng loạn. Phu nhân...”

“Khi đó là khoảng mấy giờ?”

“Khoảng giữa giờ Hợi^{*}, thưa đại nhân. Mai phu nhân tức nộ nói với tiểu nhân rằng vừa phát hiện phu quân nằm chết dưới chân cầu thang cấm thạch ở đại sảnh. Trong lúc đưa tiểu nhân tới đó, phu nhân kể với tiểu nhân rằng mình đang định lên thư phòng để hỏi xem Mai tiên sinh còn cần gì nữa không để bà có thể yên tâm đi nghỉ. Nhưng khi bước vào đại sảnh thì phu nhân đã thấy tiên sinh nằm dưới đất. Bà ấy hét lên và chạy ra cổng chính, với hy vọng lão quản gia đã khỏe lại đủ để...”

Từ 9 giờ đến 11 giờ đêm.

“Ta sẽ xem như lời người nói là thật. Vậy người đã kiểm tra thi thể chưa?”

“Chỉ kiểm tra sơ bộ thôi ạ, thưa đại nhân. Đầu của ngài ấy bị đập vào cây trụ bên trái, dưới chân cầu thang. Tiểu nhân nhận thấy xương trán của ngài ấy bị giập nát; hẳn là ngài ấy đã chết ngay lập tức. Nhất định là ngài ấy lên cơn đột quỵ khi đang đi xuống vì tiểu nhân thấy có một cây nến đã tắt ở đầu cầu thang và một chiếc dép ở giữa cầu thang. Nói thật thì, thưa đại nhân, việc này cũng không có gì quá bất ngờ. Mai tiên sinh từng than với tiểu nhân rằng gần đây ngài ấy thường xuyên bị đau đầu dữ dội, và tiểu nhân đã khuyên ngài ấy phải nghỉ ngơi, vì dù sao thì ngài ấy cũng đã gần thất tu rồi. Nhưng Mai tiên sinh lại không nghe lời cảnh báo của tiểu nhân. Ngài ấy vẫn khẳng khái đòi giám sát việc phân phát đồ ăn từ sáng tới khuya, ngày nào cũng vậy. Và lúc nào cũng kiên nhẫn lắng nghe những lời kêu than của đám người ồn ào đó. Mai tiên sinh quả thật rất chu đáo. Và là một người vô cùng hào phóng. Sự ra đi của ngài ấy đúng là mất mát lớn, thưa đại nhân.”

“Quả đúng là thế. Sau đó thì người làm gì?”

“Bẩm đại nhân, tiếp đó tiểu nhân kê thuốc an thần cho Mai phu nhân. Rồi tiểu nhân đến kiểm tra bệnh tình của quản gia, khi thấy lão đã ngủ ngon giấc, tiểu nhân khuyên phu nhân hãy giữ nguyên hiện trường và tới thẳng nha môn với Ngõ tác. Khi đó ở nha môn ai nấy đều bận rộn và không thấy bóng dáng Ngõ tác đâu cả. Có người nói với tiểu nhân rằng ông ấy đã ra ngoài kiểm tra giàn hỏa thiêu. Vậy nên tiểu nhân trở về nhà và sáng sớm hôm sau lại đến nha môn. Lần này thì tiểu nhân đã gặp được Ngõ tác và đưa ông ấy đến Mai phủ. Cũng may là lão quản gia đã khỏe lại nên có thể đi gọi người mai táng. Ngõ tác khám nghiệm thi thể với sự có mặt của tiểu nhân. Ông ấy thấy rằng...”

“Được rồi, ta đã đọc qua báo cáo của y. Người kể đến đây là được rồi, Lư đại phu. Ta khá lo lắng cho Mai phu nhân. Phu nhân sẽ cần người phụ giúp tổ chức tang sự. Người hãy đến Mai phủ và chuyển lời của ta, nói rằng ta sẽ cử vài Lục sự đến giúp phu nhân.”

“Đại nhân thật tử tế! Mai phu nhân chắc chắn sẽ rất biết ơn ngài.”

Lư H ồng Cơ cúi người hành lễ rồi đi xuống cầu thang cẩm thạch.

“Tên nguy quân tử!” Ki ều Thái bực mình hét lên. “Những gì hấn kể về việc cứu cô nương kia khỏi hai tên hốt xác hoàn toàn là dối trá, thừa đại nhân! Chính hấn mới là kẻ quấy rối cô nương ấy chứ không phải nàng tấn công hấn!”

“Ta cũng nhận thấy như thế”, Địch Công trầm tĩnh nói. “Hấn ta không phải kẻ lương thiện gì. Vậy nên ta mới tra hỏi hấn cặn kẽ như thế, như các người vừa thấy đó. Và dù rằng hấn nổi tiếng là một đại phu có kiến thức sâu rộng, ta vẫn không muốn tham khảo ý kiến của hấn về điểm mà ta thấy bất khoản trong báo cáo của Ngổ tác. Đào Cam, lấy cho ta bản báo cáo. Nó chắc chắn đang nằm trong mớ giấy tờ kia thôi.”

Đào Cam lục lợi đồng giấy tờ cho tới khi tìm thấy tờ báo cáo do Ngổ tác viết. Y đưa nó cho quan án.

“Ngắn gọn và rõ ràng, như thường lệ”, Địch Công vừa đọc vừa nói với vẻ hài lòng. “Các người nghe nhé. *Nạn nhân Mai Lượng, nam, nghề nghiệp thương nhân, tuổi sáu mươi chín. Xương sọ bị vỡ do đập phải cột trụ ở chân cầu thang; vài sợi tóc bạc và máu còn dính trên đầu nhọn của cây trụ. Các vết đen trên gò má có thể là do bồ hóng hoặc sơn đen tạo thành. Hai tay nạn nhân có nhiều vết bầm tím. Chân, lưng và vai của nạn nhân còn có nhiều vết bầm tím hơn. Kết luận sơ bộ: Tử vong do tai nạn.*”

Địch Công ném báo cáo xuống bàn và chậm rãi nói:

“Những vết thâm tím hiển nhiên là do nạn nhân lăn xuống cầu thang. Điều làm ta bất khoản chính là mấy vết màu đen kia.”

“Chẳng phải Mai tiên sinh tối ấy có vào thư phòng hay sao?” Ki ều Thái nhận xét. “Có lẽ ngài ấy đã viết gì đó và để mực dính lên mặt.”

“Nếu đại nhân mài mực trên một chiếc nghiên không sạch sẽ”, Đào Cam nói thêm, “mực sẽ bắn ra tung tóe.”

“Có thể đây chính là nguyên nhân”, Dịch Công đồng ý. “Mà này, thuộc hạ của người đã bịt tất cả các ống cống lại chưa, Kìêu Thái?”

“Những ống cống ở thượng thành đều đã được bọc lưới sắt, thừa đại nhân. Một con chuột cũng không thể lọt qua đó được. Chiêu nay, binh sĩ đã bắt đầu đi bịt ống cống ở cựu thành. Tiều nhân đã hẹn Mã Vinh cùng nhau đến đó đêm nay để xem xét tình hình.”

“Tốt. Khi các người trở về, nhớ đến gặp ta. Ta còn phải cùng Đào Cam xử lý một số chính sự khác. Ta đoán phải đến nửa đêm mọi thứ mới xong xuôi.”

HỒI 5

Tửu quán ngẫu ngộ lão giang hồ
Màn diễn đánh lừa Mã Đô úy

Mã Vinh cau có nhìn chén rượu trên bàn tay to bè của mình.

“Nơi t ử t àn thế này mà cũng gọi là *Ngũ Phúc* tửu quán!” Y lẩm bẫm một mình. “Ki ều huynh vốn có thể chọn một nơi nhộn nhịp hơn mà. Nhưng nghĩ lại thì cũng đúng, thời buổi này kiếm đâu ra một tửu quán nhộn nhịp chứ.” Y uống một ngụm rượu xái r ẻ t i ền r ử mạnh tay đặt chén rượu xuống bàn. Y đuổi người và ngáp một tiếng dài. Suốt mấy tu ần vừa qua, đêm nào y cũng chỉ ngủ được vài tiếng. Nhưng dù sao thì y vốn cũng khỏe mạnh hơn người, thậm chí còn cao lớn hơn cả Ki ều Thái. Cơ bắp săn chắc của y cu ần cuộn dưới lớp nhung phục bó sát người. Y không đeo phù hiệu Hữu Quả nghị Đô úy trước ngực mà giấu nó dưới mũ để không phải dừng chân đáp lại lời chào của mỗi binh sĩ y gặp trên phố.

Mã Vinh khoanh tay lại và ủ rũ nhìn qu ầy rượu dài và hẹp được đóng tạm bợ bằng những khúc gỗ và chỉ được thắp sáng bởi một ngọn đèn d ầu r ẻ t i ền. Mạng nhện giăng đ ầy trên tr ần nhà thấp ẹp ẹp. Mùi mỡ chua tanh hòa cùng mùi rượu ôi thiu trong b ầu không khí ngọt ngạt, nóng bức. Chưởng quỹ tửu quán, một gã gù quạu quọ, đã biến mất hút vào gian phòng phía sau ngay sau khi mang rượu ra cho Mã Vinh.

Trong quán chỉ có duy nhất một tửu khách khác là một ông lão ng ỗ một mình ở cái bàn trong góc. Lão hoàn toàn không chú ý đến Mã Vinh, mà chỉ chăm chú ngắm nhìn con rối trong bộ phục trang sắc sỡ mà lão c ần trên tay. Trên chiếc bàn trước mặt lão là hai con rối khác. Lão ăn mặc khá nghèo nàn với một chiếc quần dài vá vúi và một tấm áo vải màu lam tương tự màu của tấm màn xanh bạc màu phía sau lão. Trên mái đ ầu bạc của lão là một chiếc mũ màu đen lấm bầm ôm sát đ ầu.

Chú khỉ nhỏ màu đen trên vai phải của lão có vẻ rất khó chịu trước cái nhìn chăm chăm của Mã Vinh. Nó nhướn mày cao đến nỗi da mặt chuyển sang

màu trắng bệch, và chòm lông màu đen trên đỉnh đầu nó dựng đứng lên. Con vật bé nhỏ nhe răng ra và quấn chiếc đuôi lông lá quanh cổ của chủ nhân rồi rít lên một tiếng hung tợn. Lúc này, chủ nhân của nó mới ngẩng đầu lên. Lão tò mò nhìn Mã Vinh rồi lên tiếng, giọng trầm và nho nhã:

“Nếu quan gia muốn thêm rượu thì cứ gọi một tiếng. Chưởng quỹ đang ở sau quán an ủi mẫu thân mình. Bà ấy đang buồn lo vì cách đây hai khắc, người ta vừa khiêng ba người chết ở căn nhà đối diện đi.”

“Cứ để gã an ủi bà ấy”, Mã Vinh nói cộc lốc. “Cái thứ rượu rẻ tiền này thì còn lâu ta mới uống hết được một chén.”

“Im nào!” Ông lão nhỏ nhẹ mắng chú khỉ. Lão vỗ vỗ cái đầu tròn nhỏ xíu của nó rồi nói, “Tửu quán này chỉ phục vụ cho những ai có khẩu vị đơn giản và túi tiền khiêm tốn, thưa quan gia. Nhưng cũng vừa hay là nó nằm ngay giữa thượng thành và hạ thành.”

“Cũng phải trơ tráo lắm mới dám đặt tên nơi này là Ngũ Phúc”, Mã Vinh buông lời mỉa mai.

“Ngũ phúc”, ông lão trầm tư đáp, “tiền tài, địa vị, trường thọ, khang ninh, con cháu đầy đàn. Sao lại không thể đặt cái tên đó cho tửu quán này chứ? Nó được xây dựa vào phần tường sau của ngôi nhà giàu có cuối cùng ở khu phố này. Ở bên kia phố là khu nhà nghèo. Nên có thể xem tửu quán này là đường ranh giới ngăn cách ngũ phúc của người giàu và kẻ nghèo. Tiền tài, địa vị, trường thọ, khang ninh cho người giàu. Và con cháu đầy đàn, quá đầy là đằng khác, cho kẻ nghèo. Bên bốn bên một. Nhưng những kẻ nghèo đâu than vãn gì, không hề. Với họ thì chỉ cần một cái phúc thôi là đã quá đủ rồi.”

Lão bỏ con rối xuống, các ngón tay dài khéo léo tháo cái đầu ra khỏi phần thân chỉ với vài động tác. Mã Vinh đứng dậy và tiến lại bàn của lão. Ý nghĩ xuống chiếc ghế đối diện và nói:

“Nghề của lão cũng thú vị đấy. Ta vốn thích xem múa rối. Phờng múa rối các người đi đâu khiến các binh sĩ chiến đấu rất đẹp mắt. Mà lão đang tìm gì

đấy?” Ông lão lúc này đang lục lọi tìm thứ gì đấy trong chiếc giỏ rổi bằng tre lão mang bên mình.

“Lão phu không thể tìm được cái đầu phù hợp!” Ông lão múa rối cau có trả lời. “Lão phu muốn tìm một ác nhân sống động thật sự. Ngài thấy đấy, phần thân này thì đúng r ồi. To lớn, mạnh mẽ, khát máu. Nhưng lão phu mãi vẫn chưa tìm được cái đầu hợp với nó.”

“Ôi dào, cái đó thì dễ mà. Vai ác trong các vở tu ồng đầu có khuôn mặt thế này.” Mã Vinh phùng mang trợn má, mắt trợn tròn hung hãn, và miệng thì g ần g ừ.

Ông lão múa rối nhìn y với vẻ xem thường.

“Đó là vì chúng là vai ác trong các vở hát. Trong tu ồng kịch, tất cả diễn viên đầu được phân vai rạch ròi. Các con rối của lão phu còn hơn cả những diễn viên kia. Lão phu muốn chúng là những con người thu nhỏ thật sự. Nên lão phu không muốn một vai ác như trong tu ồng kịch. Ngài hiểu chứ?”

“Thú thực là không. Nhưng đây là nghề của lão, ta chắc chắn lão hiểu những gì mình đang nói hơn ai hết. Mà này, lão tên gì vậy?”

“Lão phu họ Viên, tên Ngọc Đường. Người ở cự thành.” Lão ném con rối vào lại trong giỏ và hỏi, “Ngài biết cự thành chứ?”

“Không rõ lắm. Nhưng tối nay ta sẽ đến đó.”

“Xin ngài hãy quan sát thật kĩ xem bách tính ở đó sống thế nào! Trong những căn nhà tối tăm, những căn h ầm bỏ hoang, một nửa nằm dưới lòng đất. Ấy vậy mà lão phu vẫn thích sống ở đó hơn các dinh thự sang trọng của người giàu. Lúc nào cũng vậy!” Lão gãi gãi phía sau đầu chú khỉ r ồi nói tiếp với vẻ tr ần tư, “Người nghèo suốt ngày chỉ lo kiếm cái ăn, không còn thời gian để nghĩ ra những thú tiêu khiển ác độc nhằm thỏa mãn những ham muốn bệnh hoạn của mình. Như những kẻ giàu có trong căn nhà to lớn ngay phía sau chúng ta đây!” Lão chỉ tay ra sau lưng.

“Lão thì biết gì?” Mã Vinh chán chường hỏi. Ông lão này thật tẻ nhạt. Y mong sao Kiêu Thái sẽ đến ngay.

“Biết nhiều hơn ngài nghĩ đấy”, Viên Ngọc Đường đáp. “Trên bức tường phía sau tấm màn có một vết nứt. Nếu nhìn qua đó, ngài có thể thấy một phần của hậu viện, chính xác là một hàng hiên. Thỉnh thoảng ngài có thể chứng kiến nhiều sự việc lạ lùng diễn ra ở đó.”

“Vớ vẩn”, Mã Vinh cau bẳn nói.

Ông lão nhún đôi vai gầy gò.

“Ngài cứ tự mình xem đi!”

Lão xoay nửa người ra sau, mở hé hé tấm màn màu xanh và hé mắt nhìn vào trong. Rồi lão quay đầu về phía Mã Vinh và nói cộc lốc:

“Ngài lại mà xem cách tiêu khiển của người giàu!”

Không cưỡng lại nổi sự hiếu kỳ, Mã Vinh đứng dậy và đưa mắt về phía khe hở mà ông lão múa rối đã kéo ra cho y. Y bất giác nín thở vì sửng sốt. Qua khe nứt nhỏ lõm chõm trên bức tường gạch, y thấy một gian phòng lờ mờ tối lát gạch đỏ. Ở phía xa là một đoạn tường có hàng cửa sổ phủ rèm trúc. Hai bên trái phải là một hàng cột sơn son. Mã Vinh lặng thinh và kinh hãi nhìn một nam nhân cao ráo, mảnh khảnh đứng ngay giữa gian phòng, quay lưng về phía y. Hắn mặc áo lụa dài màu đen, trên tay phải là một sợi roi dài. Với một động tác kỳ quái nhưng có tính toán, hắn vung roi quất xuống một nữ nhân lả lơi đang nằm sấp trên một tràng kỉ thấp, hai chân hai tay dang rộng. Mái tóc đen dài của nàng kia rũ xuống nền gạch đỏ, lưng và hai bên eo đầm máu. Bỗng nhiên, nam nhân kia dừng lại, bàn tay cầm roi bất động giữa lưng chừng. Hai con chim lớn bay vờn giữa các cây cột, đôi cánh dài tươi sáng vỗ nhẹ giữa không trung.

Mã Vinh rửa một tiếng rồi quay người lại.

“Đi với ta, chúng ta sẽ bắt tên khốn đó!” Y quát. Ông lão múa rối chớp lấy cánh tay y để ngăn y lại, nhưng Mã Vinh hất tay lão ra và vội nói, “Lão

đừng sợ, ta là Hữu Quả nghị Đô úy.”

“Ngài không cần phải vội”, ông lão múa rối đi kèm đàm nói, “người ngài muốn bắt ở ngay đây.” Bằng một động tác khéo léo, lão kéo hẳn tấm màn xanh xuống. Phía sau tấm màn là một chiếc hộp màu đen đặt sát tường trên một trụ cao ba chân. Phía trước hộp là một khe hở nhỏ.

“Đây là màn biểu diễn của lão phu đây”, họ Viên giải thích. Thấy khuôn mặt bối rối của Mã Vinh, lão nở một nụ cười thích thú.

“Thật là khó tin!” Nam nhân cao lớn thốt lên.

Ông lão với tay ra sau chiếc hộp. “Lão phu có hơn ba chục tấm hình trong này. Toàn là những cảnh tượng từ thời xưa. Ngài nhìn lần nữa đi!”

Sau khi ép sát mặt vào khe hở, Mã Vinh nhìn thấy một lâu các u nhã được xây bên bờ sông, dọc theo những rặng liễu. Các nhánh cây dài lá lướt phất phơ trong gió. Sau đó, một chiếc thuyền con xuất hiện. Một nam nhân đội mũ rơm tròn từ từ chèo thuyền dọc bờ sông. Một thiếu nữ xinh đẹp ngồi phía đuôi thuyền. Bất ngờ, cánh cửa trên mái hiên của lâu các mở tung và một ông cụ râu dài bạc trắng bước ra. Tiếp đó mọi thứ tối sầm lại.

“Nền bên trong đã cháy hết và buổi biểu diễn kết thúc. Vì buổi diễn quá ngắn nên lão phu sẽ không lấy tiền của ngài.”

“Sao mà lão làm được những hình nhân sống động thế? Và lão làm thế nào để chúng chuyển động được vậy?”

“Lão phu cắt chúng ra từ giấy cứng, nhưng đánh bóng thêm bằng một vật liệu đặc biệt, và thêm vào một phổi cảnh đặc biệt. Tất cả là sáng chế của riêng lão phu. Lão phu làm chúng chuyển động bằng cách gắn lông ngựa vào hình nhân. Phải có đôi bàn tay khéo léo mới làm được, nhưng ngoài ra thì...”

Lão bỗng nhiên khựng lại và nhìn xung quanh. Cửa quán mở toang, một nữ nhân cao ráo mảnh mai bước vào.

HỒI 6

Cô nương giang hồ xử đám người vô lại
Mã Kiêu huynh đệ gặp tiểu tử báo tin

Nàng ta đứng thẳng người rồi ngạo mạn liếc nhìn từ quán bằng đôi mắt to lấp lánh. Nàng ta ăn mặc khá luộm thuộm - thân trên khoác chiếc áo màu xanh đen thêu kim tuyến mờ, thân dưới là chiếc váy xếp nếp bằng lụa đen đã sờn. Tấm áo ngoài hở ra, phô bày nửa trên của bộ ngực no tròn lấp ló sau tấm yếm đen bó sát người. Nàng ta sở hữu làn da trắng nõn, khuôn mặt trái xoan đẹp như tượng tạc và đôi môi đỏ mọng khép hờ. Mái tóc đen óng ả vấn ngược từ trán rồi búi lại sau gáy một cách cầu thả.

Mã Vinh nhìn chằm chằm nàng ta, như thể đã bị mê hoặc. Y chưa từng gặp nữ nhân nào tuyệt sắc đến thế. Dù khoác lên mình bộ y phục xấu xí nhưng ở nàng ta lại toát lên khí chất vương giả. Y ngắm nghía vòng eo nhỏ và bờ hông đầy đặn. Y chợt nhận ra mình đang ngắm nàng ta mà không hề tưởng tượng ra cảnh nàng ta trút bỏ y phục trong tâm trí, như thói quen mọi khi của mình. Nàng ta khiến y vừa cảm thấy thu hút lại vừa muốn trân trọng, đây vốn là loại xúc cảm mà y chưa từng trải qua. “Chắc hẳn là mình đã bắt đầu già đi rồi!” Y bực dọc tự nhủ.

Chú khỉ nhỏ phát ra một tiếng rên rỉ kỳ quái.

“Yên nào!” Ông lão múa rối nghiêng rằng. Giọng nói của lão đã mất đi âm sắc trầm bổng của một người trình diễn chuyên nghiệp.

Sau khi quan sát một vòng, nàng ta sải chân bước thẳng đến quầy rượu, tà váy lụa vung vẩy theo đôi chân thon dài của nàng ta. Nàng ta cầm lấy bầu rượu rồi thả cho nó lúc lắc trên bàn gỗ. Gã gù lại xuất hiện. Sau khi liếc nhìn nàng ta, khuôn mặt nhăn nhoe, cái kính của gã bỗng bừng sáng. Nở một nụ cười hài lòng, gã rót đầy chén rượu. Nàng ta uống một hơi cạn sạch rồi lại đưa chén lên để được rót rượu lần nữa.

“Tửu lượng của nàng ta khá đầy!” Mã Vinh cười toe toét nói với người đối diện, đôi mắt y vẫn không rời khỏi nữ nhân kia. Đường như nhận ra Mã Vinh đang nhìn mình, nàng ta liền xoay người nhìn thẳng lại Mã Vinh đầy thách thức. Y rất muốn đứng dậy bắt chuyện với nữ nhân quyền rũ này, nhưng ở nàng ta có điều gì đó cảnh báo y phải cẩn trọng. Nàng ta khẽ nhúu đôi lông mày vừa cong vừa dài, ngửa đầu ra sau rồi nói gì đó với gã gù. Gã cười nhả rằng rồi rút từ dưới quây một đĩa rau quả muối. Nàng ta cần lấy đôi đũa rồi dùng bữa một cách ngon lành.

Mã Vinh quan sát nàng ta với vẻ hào hứng không hề che giấu. Sau một hồi, y hỏi người ngỗ bên cạnh, “Lão có biết nàng ấy không?”

Ông lão múa rối xoắn bộ râu bạc lồm chồm. “Không biết rõ như lão phu mong muốn”, lão trả lời.

Mã Vinh đang định buông một câu bông đùa thì bỗng nhiên nghe thấy những tiếng huyền não chói tai vang lên từ ngoài phố. Cửa quán mở toang ra, bốn tên lưu manh từ ngoài bước vào.

“Cho bốn chén...” Tên đi đầu nói. Rồi hắn bỗng khựng lại và nhìn chằm chằm vào thiếu nữ, tay vân vê bộ râu quai nón bóng nhờn. Hắn nhìn nàng ta chăm chú đến nỗi không nhận thấy sự hiện diện của Mã Vinh và ông lão múa rối ở đâu bên kia tửu quán. Khuôn miệng ác độc của hắn nở một nụ cười méo mó. “Phải rồi, chúng ta sẽ thưởng thức bốn chén rượu mạnh”, hắn quát với những tên còn lại, “sau đó thì đến cô ả xinh đẹp này. Lại đây nào, các huynh đệ!”

Chúng vây quanh thiếu nữ. Tên có râu đặt bàn tay đầy lông lá lên cánh tay nàng ta. “Tối nay nàng quả thật rất có phúc đấy!” Hắn liếc nhìn nàng ta. “Tiểu mỹ nhân, nàng sẽ được hầu hạ bốn người chúng ta. Bốn vị hảo hán!”



Bốn tên vô lại tấn công một thiếu nữ



Nàng ta đặt chén rượu lên quầy. Liếc mắt nhìn bàn tay đặt trên cánh tay trái của mình, nàng ta khẽ nói:

“Bỏ bàn tay thối của người ra khỏi người ta.”

Bốn gã nam nhân bật cười ha hả.

“Hãy tần cho ả một trận trước”, một tên có thân hình vạm vỡ lên tiếng.

“Như thế thịt sẽ mềm hơn đấy!”

Mã Vinh đứng bật dậy. Y phải dạy cho những tên khốn này một bài học. Nhưng ông lão múa rối liền đưa chân ra, nhẹ nhàng gạt chân Mã Vinh khiến y ngã giập mặt giữa hai chiếc bàn, thân hình y đè gãy chiếc ghế, mũ cũng bị rơi ra. Lúc đứng lên, y lại bất cẩn đập mạnh đầu vào góc bàn. Y ngã xuống, choáng váng ngất bệt dưới đất. Y nghe tiếng một gã côn đồ gào thét, “Tay của ta... con yêu nữ!” Tiếp đó là một tràng chửi rửa tục tĩu. Cánh cửa bị đóng sầm lại, vừa trên nóc nhà rơi xuống nền đất. Sau đó chẳng còn nghe thấy âm thanh gì nữa.

Mã Vinh nhanh chóng bò dậy. Y không thể tin vào mắt mình. Bốn gã côn đồ đã biến mất, chỉ còn nữ nhân kia đứng cạnh quầy như lúc trước. Nàng ta đưa chén rượu lên và gã gù lại nhanh chóng rót đầy chén cho nàng ta. Mã Vinh nhận ra tà áo bên phải của nàng ta có một vết đỏ lớn.

Y đội lại mũ, sau đó quay sang ông lão múa rối mà cầu nhàu:

“Nàng ấy bị thương rồi! Chiêu vừa rồi của lão thật là đê tiện quá. Nếu lão còn trẻ thì ta...”

“Ngài ngất xuống đi!” Ông lão bình tĩnh nói. “Ta làm thế chỉ vì muốn tốt cho ngài. Không nên nhúng tay vào một cuộc ẩu đả khi một trong hai bên có giấu ám khí. Ngài có thể bị trọng thương đấy, Đồ úc đại nhân.”

Mã Vinh ngẩn người, đoạn ngất xuống.

“Nàng ta đã nhẹ tay với chúng”, lão Viên nói tiếp. “Nàng ta chỉ bẻ gãy tay tên có râu. Chúng đã kịp tẩu thoát trước khi nàng ta thật sự ra tay.”

Mã Vinh sờ vào chỗ sưng trên trán. Y có nghe nói về giáp tay. Nữ tử giang hồ thường mang theo thiết cầu có kích cỡ bằng một quả trứng to ở hai bên ống tay áo. Vì luật pháp nghiêm cấm thường dân mang dao kiếm sắc nhọn trong người, nếu vi phạm sẽ phải chịu trượng hình, những nữ nhân này đã tự nghĩ ra một môn tuyệt kỹ để dùng với ám khí. Họ nắm lấy phần trên tay áo rồi dùng nó để tấn công. Sau khi khổ luyện, họ sẽ có thể đánh trúng vào những điểm chí mạng của đối phương. Tuyệt kỹ này có thể đập gãy tay hoặc vai của một nam nhân, nếu họ thật sự có chủ đích thì họ có thể giết người bằng cách bắn trúng thái dương hoặc nhân trung của địch thủ.

“Đáng lẽ lão nên nói với ta thay vì gạt chân ta như thế”, y tức giận lẩm bẩm.

“Là vì lão phu thấy Đô úy đại nhân quá nóng lòng muốn xông đến giải cứu mỹ nhân!” Ông lão cộc lốc đáp.

Nữ nhân lấy thiết cầ từ ống tay áo bên phải ra, đặt lên quỳ. Lúc này, nàng ta đang cố gột sạch vết máu dính trên vạt áo trong chậu rửa. Gã gù lại biến mất lẩn nữa.

Mã Vinh đứng dậy rồi thông dong bước đến quỳ.

“Để ta giúp nàng”, y nói bằng giọng cộc cằn.

Nàng ta liếc nhìn y một cái, nhún vai rồi khẽ giơ tay ra cho y. Trong lúc rửa tay áo cho nàng ta, Mã Vinh muốn nói rằng cởi áo ngoài ra thì sẽ dễ rửa hơn. Tuy nhiên, ánh nhìn lạnh nhạt của nàng ta khiến y lặng im. Nàng ta còn trẻ tuổi nhưng dáng người rất cao, đầu nàng ta ngang tầm cằm Mã Vinh. Mái tóc được búi sơ sài nhưng khá dày và óng ả đến mức trông như đang ẩm. Đến giờ y mới phát hiện nàng ta chỉ mặc yếm, áo choàng ngoài và váy. Bộ ngực trắng nõn tỏa sáng lung linh dưới lớp vải lụa đen sền cũi.

“Đa tạ”, nàng ta nói trong lúc y vắt khô tay áo. Nàng ta vẫn đứng bên cạnh y. Y rất muốn ôm nàng ta vào lòng, nhưng y biết nàng ta đã quen lối giao thiệp phóng khoáng ngang hàng với nam nhân. Y quan sát nàng ta đặt thiết cầ vào trong ống tay áo, nói:

“Nàng đã xử lý bọn vô lại ấy rất nhanh chóng. Mà lại còn chỉ sử dụng ám khí một bên tay áo!” Chỉ tay về phía ống tay áo trái trống không của nàng ta, y nói, “Ta cứ tưởng người ta thường mang ám khí trong cả hai ống tay áo chứ.”

Ánh mắt sắc lẹm của nàng ta liếc nhìn y.

“Ta chỉ cần một viên thôi là đủ”, nàng ta lạnh lùng đáp.

Mã Vinh si mê nhìn nàng ta đến nỗi không nghe thấy tiếng cửa mở. Sau lưng y truy đến những tiếng bước chân nặng nề. Nàng ta xoay người lại. Một giọng nói cộc cằn vang lên:

“Cô nương vốn dĩ đâu cần phải bỏ chạy. Đáng lẽ cô nương nên ở lại và kiện tên đại phu ấy.”

Kiêu Thái gõ khớp tay lên quỳ, Mã Vinh kinh ngạc nhìn bằng hữu của mình.

“Ban nãy ta nghe thấy tiếng hét của cô nương đây”, Kiêu Thái giải thích, “ở con phố ngay bên dưới thư phòng của đại nhân. Một nam nhân họ Lư đang quấy rối nàng ấy. Hắn lại còn là một đại phu nữa chứ!” Khi nhìn thấy gã gù đã quay trở lại sau quỳ, Kiêu Thái gọi một chén rượu rồi hỏi thiếu nữ, “Cô nương có muốn uống một chén không?”

“Ta không cần, đa tạ”, nàng ta nói. Sau đó nàng ta xoay sang gã gù, “Ghi nợ phần của ta nhé?”

Nàng ta kéo áo choàng vào sát người, nhẹ nhàng gật đầu chào họ và sải bước đi ra khỏi cửa.

“Ngài đã gặp nàng ta ở đâu?” Ông lão múa rối hỏi Kiêu Thái. Lão đã tiến lại gần họ và nhìn Kiêu Thái với ánh mắt lo lắng. Khi thấy Kiêu Thái nhướn mày nhìn mình dò hỏi, lão Viên vội nói thêm, “Mà gã Lư đại phu đó đã làm gì?”

“Lão ấy là người tử tế”, Mã Vinh nói gọn lỏn với Kiêu Thái, “chỉ là một kẻ mãi nghệ trên phố thôi.”

“Ta gặp nàng ta trên con phố ngay dưới phủ Kinh triệu doãn”, Kiêu Thái kể với ông lão múa rối, “nàng ta vừa hát vừa chơi đàn. Lư Đại phu quấy rối nàng ta, nhưng khi ta vừa xuống đến nơi thì nàng ta lại bỏ chạy.”

Ông lão múa rối lẩm bẩm gì đó trong miệng. Lão cúi người hành lễ rồi nhanh chóng quay về góc phòng. Lão đặt gánh múa rối lên vai, chú khỉ nhỏ

mau chóng leo lên đó ng ưỡ. Lão nhặt chiếc giỏ tre lên r ưỡ vội vàng lao ra ngoài phố.

“Việc đó đã giải quyết xong”, Ki ầu Thái nói, “chúng ta chỉ nên uống đúng một chén rượu r ưỡ đi ngay. Có nhi ều việc c ần làm ở hạ thành lắm. Chúng ta phải kiểm tra mấy cái cống chết tiệt ở đó đấy.”

Mã Vinh lơ đãng gật đầu. Y nhìn gã gù rút đầy rượu cho mình r ưỡ ra về bình thần hỏi, “Cô nương ấy là ai vậy?”

“Ngài không biết sao? Nàng ấy chính là nhi nữ của lão Viên, tên là Bạch Lam.”

“Đúng là không thể nào ngờ! Nếu là nhi nữ của lão Viên, sao nàng ấy lại phớt lờ lão thế?”

Gã gù nhún vai.

“Có lẽ nhà họ có bất hòa gì đấy. Nàng ấy là một nữ nhân cứng cỏi. Khi tức giận, nàng ấy sẽ trở nên rất đáng sợ. Nàng ấy nhào lộn rất giỏi. Nàng mãi nghệ trên góc phố cùng với phụ thân. Nàng còn có một muội muội song sinh tên là H ồng Phỉ. Nàng ấy là một nữ nhân dịu dàng đáng yêu; ca múa rất thạo, lại còn biết chơi đàn tỳ bà nữa.”

“Người huynh gặp nhất định là H ồng Phỉ r ưỡ”, Mã Vinh nói với Ki ầu Thái.

“Nếu là vậy thì sao chứ? Ch ầu rượu này ta mời đệ. Bao nhiêu ti ền vậy, chủ quán?”

“Người có biết họ sống ở đâu không?” Mã Vinh hỏi gã gù trong lúc Ki ầu Thái trả ti ền.

Gã gù sắc sảo liếc mắt nhìn Mã Vinh.

“Nay đây mai đó. Họ biểu diễn ở đâu thì sống ở đó.”

“Đi thôi nào!” Ki ầu Thái nóng vội nói.

Khi họ ra khỏi tử quán, Kiêu Thái nhìn lên bầu trời tối đen.

“Chẳng có lấy một ngọn gió!” Y chán chường nói.

“Ở hạ thành còn nóng bức hơn thế này cơ”, Mã Vinh đáp lời. “Ở phủ có tin gì mới không?”

“Chỉ có tin xấu thôi. Số lượng người tử vong vẫn đang tăng lên. Gã đâm tặc họ Lư đã đến phủ thuật lại tai nạn của Mai tiên sinh. Mai tiên sinh là người tốt. Còn họ Lư là kẻ khốn nạn bản thủ.”

Bên góc phố xuất hiện một chiếc xe đẩy do sáu nam nhân mặc áo choàng đen trùm đầu kéo đến. Mũ trùm che kín mặt họ, chỉ chừa ra hai khe hở cho đôi mắt. Trên xe chất đầy những vật thể không rõ hình thù được phủ bằng vải bạt. Mã Vinh và Kiêu Thái nhanh chóng kéo khăn choàng cổ che kín mũi miệng. Đợi đến khi xe đẩy đi xa, Kiêu Thái lo lắng nói:

“Đại nhân của chúng ta nên rời đi cùng bá quan mới phải. Nơi này sẽ làm tổn hại đến sức khỏe của đại nhân mất thôi!”

“Huynh đi mà nói với đại nhân!” Mã Vinh nói cộc lốc. Họ lặng thinh bước đi trên con phố vắng vẻ.

Họ men theo đường cái dọc con kênh lớn chắn ngang kinh thành theo hướng từ Đông sang Tây. Chẳng mấy chốc, họ đã nhìn thấy cầu Bán Nguyệt. Ba nhịp cầu cong cong nhịp nhàng bắc qua kênh khiến cho cây cầu có tên là Bán Nguyệt. Những khối gạch dày dặn sương gió đã chống chịu sự tàn phá của thời gian và chiến tranh suốt hơn ba trăm năm. Thường ngày, cầu Bán Nguyệt lúc nào cũng đông đúc người qua lại, nhưng giờ đây nó đã hoàn toàn vắng ngắt.

Mã Vinh vừa định bước lên cầu thì bất ngờ dừng chân. Y đặt tay lên cánh tay Kiêu Thái rồi đồng thanh tuyên bố:

“Kiêu huynh, đệ sẽ thành thân với cô nương ấy!”

“Ta cứ hy vọng đệ sẽ nghĩ ra trò gì mới mẻ hơn”, Kiêu Thái mệt mỏi đáp.

“Lần này thì khác”, Mã Vinh khẳng định.

“Câu nói đó của đệ ta cũng đã nghe nhiều lần rồi. Mà đệ đang nói đến cô nương ban nãy ở tửu quán à? Nàng ta còn quá trẻ. Có lẽ nhiều lắm cũng chỉ tầm mười sáu, mười bảy tuổi. Đệ sẽ phải dạy bảo mọi thứ cho nàng ta lại từ đầu. Tức là phải chỉ bảo từng chút một đấy. Mà đệ thì đâu có tư chất làm phụ tử. Tốt hơn hết là đệ nên tìm một nữ nhân trưởng thành đã thấu hiểu sự đời đi! Sẽ đỡ tốn cho đệ nhiều công sức và thời gian lắm đấy. Này tên kia, người đang chạy đi đâu đấy?”

Kiều Thái vươn cánh tay dài tóm lấy cổ áo một tiểu tử đang hót ha hót hải chạy xuống cầu. Nó mặc một chiếc áo khoác màu xanh cùng quần dài, cái đầu trọc lóc.

“Hầu gia chết rồi! Bị giết rồi!” Nó hỗn hển nói. “Buông tiểu nhân ra. Tiểu nhân phải đến nha môn tìm Bộ khoái*...”

Chức vụ phụ trách truy nã, bắt giữ tội phạm và duy trì trị an thời xưa. Tập thể các Bộ khoái được gọi là khoái ban và người đứng đầu khoái ban gọi là Bộ đầu.

“Hầu gia nào?” Mã Vinh hỏi. “Và tiểu tử nhà người là ai?”

“Bẩm đại nhân, tiểu nhân là người gác cổng ở Diệp phủ. Mẫu thân của tiểu nhân tìm thấy Hầu gia ở hàng hiên. Mẫu thân là tỳ nữ của Diệp phu nhân, hiện giờ ở nhà chỉ có hai người họ.”

“Người đang nói đến tòa dinh thự to như thành lũy bên kia con kênh sao?” Kiêu Thái hỏi. Thấy tiểu tử gật đầu dứt khoát, y lại hỏi, “Có biết là ai làm không?”

“Bẩm đại nhân, không ạ! Tiểu nhân không biết sự thể diễn ra thế nào, vì tối nay Hầu gia vẫn luôn ở một mình. Tiểu nhân phải đến nha môn và...”

“Không có nha môn nào hết”, Kiêu Thái ngắt lời nó. “Hiện thời Tự khanh đại nhân sẽ tiếp nhận và xử lý các vụ án mạng.” Kiêu Thái quay sang Mã Vinh, “Đệ hãy về báo lại với đại nhân. Ta vừa từ phủ ra đây. Ngài ấy đang

ở thư phòng trên lầu cùng Đào Cam. Ta sẽ cùng tiểu tử này đến Diệp phủ xem xét hiện trường.” Y dăm chiêu nhìn dinh thự đen sì bên kia con kênh và nói tiếp, “Họ Diệp đã chết rồi!”

“Huynh bị sao vậy?” Mã Vinh hỏi cộc lốc. “Huynh quen biết ông ta à?”


“Không. Nhưng đệ cũng đã nghe bài về đó rồi đúng không? *Một hai ba, Mai Hà Diệp*, bài về ấy đấy? Bây giờ chỉ còn họ Hà. Các vị trưởng tộc của tam đại thế gia đang dấn tiêu vong. Và tiêu vong rất nhanh!”

HỒI 7

Tiếp Mai thị, quan án tỏ lòng cảm thông
Nhận tin báo, Địch Công lập tức lên đường

Địch Công dựa lưng vào ghế, nhìn thẳng về phía nữ nhân cao gầy mảnh khảnh đứng trước mặt mình. Bà ta đứng lặng lẽ, hai tay đưa cao lên thi lễ một cách kính cẩn trong ống tay áo rộng, đôi mắt e dè nhìn xuống đất. Bà ta mặc một chiếc áo tang mỏng làm từ lụa trắng được thắt lại quanh hông bằng dải đai lưng rủ xuống tận sàn. Mái tóc bà ta được búi cao gọn ghẽ, khuôn mặt trắng ngần thanh tú, hai bên tai đeo hai chiếc khuyên vàng có đính lam ngọc. Địch Công ánh chừng nữ nhân này trạc ba mươi tuổi. Ông ra hiệu cho Đào Cam rót trà mời khách, đoạn nói:

“Lẽ ra phu nhân không cần tốn công đến tận đây. Phu nhân chỉ cần sai người đưa thư đến là được rồi. Ta rất áy náy khi đã để phu nhân phải leo hết những bậc cầu thang này để lên đây.”

“Dân phụ thấy đây là bốn phận của mình”, bà ta nói bằng một giọng nhẹ nhàng và du dương. “Dân phụ cảm tạ đại nhân đã giúp đỡ dân phụ tận tình. Có quá nhiều công việc cần phải giải quyết. Diệp đại nhân cũng đã gửi một số thuộc hạ tới giúp dân phụ, và dĩ nhiên là Hà đại nhân cũng vậy. Họ đều là những bằng hữu tốt của tiên phu dân phụ. Nhưng trong tình hình nguy cấp như hiện nay, gia nhân của họ đều đang ở xa...” Nói đến đây, bà ta ngưng bật. 

Địch Công tiếp Mai phu nhân



“Dĩ nhiên rồi, thưa phu nhân. Ta hoàn toàn hiểu rõ sự tình. Đào Cam, hãy gọi Chánh Lục sự* tới đây, bảo y cùng bốn Lục sự đến Mai phủ trợ giúp Mai phu nhân.” Nói rồi ông quay sang phía Mai thị và nói tiếp, “Thuộc hạ của ta sẽ giúp phu nhân soạn ra những giấy tờ quan trọng liên quan đến tang sự của Mai tiên sinh. Người quá cố có di nguyện đặc biệt nào không?”

Người đứng đầu ban thư lại và quản lý tất cả các Lục sự.

“Lão gia nhà dân phụ mong muốn làm tang lễ theo nghi thức Phật gia, thưa đại nhân. Lư đại phu đã tốt bụng tới chùa và sắp xếp những việc cần thiết.

Trụ trì đã xem lịch và nói rằng giờ Tuất tối mai chính là giờ hoàng đạo để bắt đầu lễ tang.”

“Ngày mai ta cũng sẽ tới tham dự tang lễ, thừa phư nhân. Ta vô cùng ngưỡng mộ Mai tiên sinh. Ông ấy có thể được xem là một trong những bậc ‘bô lão’ ở nơi này và ông ấy luôn tích cực tham gia các hoạt động trong thành. Hầu hết các nơi thiện nguyện ở đây đều do ông ấy thành lập và ông ấy luôn hào phóng quyên góp. Ta biết phư nhân là người chịu mất mát lớn nhất. Nhưng ta mong rằng suy nghĩ cả thành này sẽ cùng khóc thương với mình sẽ khiến phư nhân phần nào vơi đi nỗi đau lớn lao này. Xin kính phư nhân một tách trà.”

Mai thị cúi đầu nhận tách trà bằng cả hai tay. Quan án nhận thấy trên ngón tay trở của bà ta có đeo một chiếc nhẫn vàng rất đẹp, bên trên khảm một viên lam ngọc lớn giống như trên khuyên tai. Lòng ông ngập tràn sự cảm thông với nữ nhân trầm tĩnh và đức hạnh này.

“Lễ ra phư nhân nên rời khỏi thành mới phải. Hầu hết các vị phư nhân đều đã đi ngay khi dịch bệnh khủng khiếp này ghé thăm chúng ta và theo ta thì đó là một sự đề phòng khôn ngoan.” Dịch Công vừa nói vừa đẩy một đĩa bánh bằng sứ về phía Mai thị.

Mai thị định đưa tay lấy một miếng bánh nhưng đột nhiên khựng lại. Đôi mắt bà ta trợn tròn, nhìn chằm chằm vào đĩa bánh. Điệu này diễn ra chỉ trong chớp nhoáng, và rồi bà ta lấy lại được bình tĩnh. Bà ta lắc đầu và nhẹ nhàng trả lời.

“Dân phư không thể nào để phư quân ở lại trong cô quạnh, thừa đại nhân. Dân phư biết ông ấy quan tâm đến những người khổ nạn kia như thế nào, cũng lo sợ rằng nếu mình không ở bên cạnh thì ông ấy sẽ làm việc tới lao lực rồi ngã bệnh. Nhưng ông ấy lại không nghe lời dân phư, và bây giờ thì...”

Mai thị dùng tay áo che kín khuôn mặt. Dịch Công đợi bà ta lấy lại bình tĩnh rồi mới hỏi tiếp:

“Phu nhân có cần ta cho người báo tin tới gia quyến đang sống tại biệt viện trên núi hay không?”

“Đại nhân quả là người chu đáo. Biểu đệ của tiên phu đang sống ở đó, ông ấy sẽ là người tiếp quản mọi việc ngay khi có thể. Thật không may, hai nhũ tử của tiên phu do Đại phu nhân sinh ra lại yếu mệnh nên không có ai kế thừa hương hỏa...”

Lúc này, Đào Cam đã trở lại cùng một lão nam nhân mặc đồ đen.

“Bốn Lục sự đã xuống cổng chính, thưa đại nhân”, Đào Cam báo lại. “Họ sẽ mang quân kiệu ra cho Mai phu nhân.”

Quan án đứng dậy. “Xin thứ lỗi cho ta vì không thể cất cử cho phu nhân một cỗ kiệu kín. Nhưng phu nhân cũng biết đó, tất cả kiệu phu ở đây đều đã bị gọi đi hết xác rồi.”

Mai thị cúi đầu chào và đi xuống lầu, theo sau là Chánh Lục sự.

“Thật là một phu nhân thanh nhã.” Đào Cam nhận xét.

Địch Công không nghe lời y nói. Ông cầm đĩa bánh lên và kiểm tra kĩ từng chiếc bánh một.

“Những chiếc bánh này có vấn đề gì sao, thưa đại nhân?” Đào Cam tò mò hỏi.

“Đó cũng là điếu mà ta đang thắc mắc”, quan án cau mày đáp. “Vừa rồi ta có mời Mai phu nhân dùng bánh, và vừa nhìn thấy mấy chiếc bánh này, bà ấy liền tỏ ra sợ sệt. Nhưng chúng chỉ là những chiếc bánh gạo thường ăn kèm với trà thôi mà.”

Đào Cam nhìn kĩ chiếc đĩa rồi chỉ những hoa văn trang trí màu xanh ở giữa đĩa.

“Có khi nào là vì hoa văn trang trí này không, thưa đại nhân? Nhưng đây cũng là loại hoa văn thường thấy, lò sứ nào cũng vẽ được loại hoa văn này.

Nó được gọi là *hoa văn cây liễu*.”

Quan án nghiêng chiếc đĩa sứ để những chiếc bánh tròn nhỏ rơi xuống bàn. Ông quan sát kỹ họa tiết trên đĩa. Đó là một biệt viện miên quê tao nhã với nhiều mái nhà và những gian nhà phụ xây bên bờ sông. Dọc theo bờ là những hàng liễu rủ. Ở phía bên trái là một cây cầu đá nhỏ cong cong dẫn tới một tòa thủy đình. Ba bóng người nhỏ nhỏ đang băng qua cầu, hai người sóng đôi đi phía trước, người thứ ba chạy theo sau, trên tay hươ một cây gậy. Trên không trung có hai con chim với bộ lông vũ dài mượt đang chao liệng.

“Hình ảnh này có ý nghĩa gì?” Dịch Công hỏi.

“Có rất nhiều dị bản, thừa đại nhân. Nhưng câu chuyện được những lão thuyết thư* kể lại nhiều nhất là thế này. Cách đây hàng trăm năm, căn biệt viện xây bên rừng liễu thuộc về một vị quan gia giàu có. Ông ta chỉ có một nhi nữ duy nhất, đã được ông ta hứa hôn cho một vị đồng liêu tuổi xấp xỉ, cũng là một người vô cùng giàu có. Tuy nhiên, nhi nữ của ông ta lại đem lòng yêu say đắm thư lại của phụ thân, một chàng thư sinh trẻ. Người cha phát hiện mối tình vụng trộm của họ. Họ quyết định chạy trốn, nhưng bị ông ta đuổi theo đến chỗ cây cầu. Một số dị bản nói rằng đôi tình nhân trẻ vì quá tuyệt vọng nên đã trẫm mình xuống sông, và rằng linh hồn của họ biến thành một đôi chim sẻ hoặc là một đôi uyên ương. Vài dị bản khác lại bảo họ đã neo sẵn một chiếc thuyền con ở dưới cầu và trốn thoát thành công. Họ đã tới một nơi xa xôi và sống hạnh phúc mãi mãi.”

Người kể chuyện mua vui, thường ở các trà lâu, tửu quán.

Dịch Công nhún vai. “Quả là một câu chuyện lãng mạn. Ta thấy không có gì có thể khiến một phu nhân đáng kính như vậy phải sợ hãi. Nhưng dù sao thì dĩ nhiên, tâm trạng bà ấy vốn rất xấu sau tai nạn của phu quân. Có chuyện gì mà người phải vội vàng vậy, Mã Vinh?”

Mã Vinh bước một bước ba bậc đi lên và nhanh chóng bước vào phòng.

“Bẩm đại nhân, Diệp Khuê Lâm đã bị sát hại!” Y thông báo. “Trong phủ của chính mình. Hiện giờ Kiêu Thái đang ở đó!”

“Diệp Khuê Lâm? Ý người là hậu đại của Diệp Hề gia tộc triều sao?”

“Đúng vậy, thừa đại nhân. Kìêu huynh và thuộc hạ đã gặp người gác cửa nhà ông ta trên đường xuống hạ thành.”

“Ta sẽ thay y phục và đến đó ngay lập tức cùng Đào Cam. Người hãy ở đây đợi Kìêu Thái về Mã Vinh. Sau đó, hai người hãy cùng đi kiểm tra những chiếc cổng kia. Chuyện đó cũng vô cùng cấp bách. Đào Cam, vào lấy cho ta chiếc áo choàng vải bông mỏng.”

HỒI 8

Diệp phu nhân tỉnh mê trong ký ức
Địch Tự khanh xem xét hiện trường án

Bốn tên lính hạ kiệu của Địch Công xuống trước một cánh cổng cao; quan án và Đào Cam bước xuống con phố lặng ngắt như tờ. Ở đầu bậc cầu thang rộng bằng đá là hai cánh cửa sắt khổng lồ. Giữa cánh cổng bên phải có một cánh cửa hẹp, chỉ vừa đủ rộng cho một người len vào.

“Cứ mỗi lần đi qua đây”, Địch Công nói với Đào Cam, “ta đều tự hỏi tại sao một dinh thự ở ngay giữa thành lại được xây dựng như một thành lũy vậy.”

“Vào thời xưa, thừa đại nhân, tức là cách đây chừng một trăm năm, nơi này chính là cổng vào kinh thành. Diệp Hầu gia, khi đó là người cai quản vùng này, thu lệ phí của mỗi con thuyền đi qua dưới cầu Bán Nguyệt. Con kênh khi đó là con hào phía ngoài thành.”

Cánh cửa nhỏ giữa cổng sắt mở ra. Kìêu Thái xuất hiện, theo sau là tiểu tử gác cổng.

“Quả đúng là án mạng, thừa đại nhân”, Kìêu Thái trình báo. “Diệp Khuê Lâm bị tấn công trong hàng hiên chạy dọc theo hậu viện và nhìn ra phía con kênh. Mẫu thân của tiểu tử này là người phát hiện ra thi thể; bà ta là tỳ nữ của Diệp phu nhân. Thuộc hạ đã lục soát cả căn nhà, nhưng không thấy dấu vết của hung thủ. Nhất định là hắn đã len vào rồi sau đó trốn ra ngoài qua cùng cánh cửa này. Vì không hề có lối thoát nào khác.” Y chỉ vào bức tường cao có lỗ châu mai phía trên đầu họ rồi nói tiếp, “Bức tường này bao quanh ba mặt của dinh thự. Mặt thứ tư được con kênh bảo vệ.”

Y dẫn họ đến một khoảng sân lát gạch rộng rãi. Nó được thắp sáng bởi ngọn đèn duy nhất treo trên căn chòi phía bên phải của người gác cổng.

“Cánh cửa nhỏ giữa cổng”, Kiêu Thái nói tiếp, “được cài then. Nó chỉ có thể được mở từ bên ngoài bằng một chiếc chìa khóa đặc biệt, nhưng từ bên trong thì kéo then lên là mở được ngay. Khi cánh cửa đóng lại, cái chốt sẽ vào đúng vị trí và cửa được khóa lại.”

“Nghĩa là hung thủ phải được ai đó trong nhà mở cửa cho vào”, Dịch Công nhận xét, “nhưng hẳn có thể tự mình đi ra.” Ông hỏi tiểu tử gác cổng, “Đêm nay nhà người đã mời những ai vào nhà?”

“Không có ai, thưa đại nhân. Nhưng tiểu nhân ở trong bếp gần như cả tối. Có thể lão gia đã tự mình mở cửa cho ai đó vào chăng.”

“Có bao nhiêu chiếc chìa khóa mở cửa?”

“Chỉ có một chiếc, thưa đại nhân. Và tiểu nhân luôn giữ nó bên mình.”

“Ta hiểu rồi.” Dưới ánh đèn mờ, quan án không thể thấy rõ khuôn mặt của tiểu tử gác cổng nhưng nó có vẻ lo lắng bất an. Ông quyết định sẽ tra hỏi nó kỹ hơn sau. “Hãy dẫn ta đến hiện trường!” Ông lệnh cho Kiêu Thái.

Trợ thủ của ông lưỡng lự một hồi rồi nói:

“Bẩm đại nhân, có lẽ là ngài nên đến gặp Diệp phu nhân trước. Người hầu của bà ấy bảo với thuộc hạ là phu nhân đang rất đau buồn, và rất muốn được nói chuyện với đại nhân.”

“Được rồi. Tiểu tử gác cổng sẽ đưa ta đến chỗ phu nhân. Người quay về phủ đi. Mã Vinh đang đợi người ở đó.”

Tiểu tử gác cổng lấy một ngọn đèn từ căn chòi gác cổng và đưa Dịch Công cùng Đào Cam vào một đại sảnh tối tăm. Ánh đèn nhấp nháy trên hai hàng kích và thương cắm trên những chiếc kệ sơn đỏ dọc hai bên tường. Ở cuối sảnh là một tấm bảng rời với dòng chữ “Tránh đường” lớn màu đen.

“Những biểu tượng quyên uy này phải bị xóa bỏ hết”, Dịch Công cau có nói với Đào Cam. “Đã qua hơn một trăm năm kể từ thời nhà họ Diệp nắm

quyền thống trị, mà lại là thứ quyền lực do họ chiếm đoạt mà có nữa.”

“Chúng chỉ là tàn tích của quá khứ, thừa đại nhân.”

“Ít nhất thì cũng phải là như thế!” Quan án lẩm bẩm.

Họ đi qua vài đoạn hành lang lắt léo, tiếng bước chân của họ vang vọng dưới mái vòm cao.

“Bình thường thì ở đây có gần tám mươi người hầu, thừa đại nhân”, tiểu tử gác cổng buồn bã nói. “Khi dịch bệnh ập đến, nhiều người đã muốn bỏ đi, nhưng lão gia không cho phép. Nhưng sau khi mười người hầu chết, lão gia mới lo sợ và gửi tất cả bọn họ lên núi. Trừ tiểu nhân và mẫu thân.”

Họ băng qua một hoa viên nhỏ được bao bọc giữa bốn bức tường, những bụi hoa nhỏ trong hoa viên tỏa ra mùi hương ngọt ngào hòa lẫn cùng thứ mùi ẩm mốc của bầu không khí ngọt ngào nóng bức. Tiểu tử nâng đèn lên và gõ nhẹ vào tay nắm chạm khắc tinh tế của cánh cửa thép vàng.

Một nữ nhân cao ráo gầy gò trạc năm mươi tuổi ra mở cửa. Bà ta mặc áo dài màu nâu sẫm. Mái tóc điểm bạc rồi bù được búi cao bằng một dải khăn xanh. Trong lúc bà ta cúi người chào, quan án hỏi ngay:

“Người phát hiện ra vụ án mạng vào lúc nào?”

“Vào khoảng nửa canh giờ trước”, bà ta trả lời bằng giọng khàn khàn khó nghe, “khi nô tỳ mang giỏ trà vào hàng hiên.”

“Người có động vào thứ gì ở hiện trường hay không?”

Bà ta điềm tĩnh nhìn quan án bằng đôi mắt sắc sảo.

“Chỉ có phần cổ tay. Lão gia đã chết, nhưng xác vẫn còn ấm. Mời ngài đi lối này.”

Địch Công và Đào Cam đi theo bà ta vào một hành lang hẹp. Nhi tử của bà ta ở lại phía sau, nơi cánh cửa dẫn ra hoa viên.

Người tỳ nữ già dẫn họ vào một gian phòng hình vòm cầi, được thấp sáng lờ mờ bởi giá nến cao bằng bạc ở phía sau. Trong góc phòng, bên cạnh đồng than sáng bừng là một lò than; phía trên đồng than là một giá ba chân bằng sắt có chứa một vạc thuốc bốc hơi nghi ngút. Không khí nóng ẩm hòa cùng mùi thuốc ngai ngái khiến họ như muốn ngạt thở.

Quan án kinh ngạc nhìn chằm chằm vào phần bọc cao bằng gỗ mun ở phía trong phòng, gần giá nến bằng bạc. Trên bọc là một chiếc ngai lớn bằng gỗ thếp vàng. Giữa những chiếc gối bằng lụa đỏ là một nữ nhân gầy gò đang ngồi thẳng người bất động, chỉ trừ đôi bàn tay trắng bệch khẳng khiu đang lần chuỗi tràng hạt hổ phách. Bà mặc một tấm áo choàng lông lấy màu vàng có thêu hình phượng hoàng bằng chỉ xanh và đỏ. Mái tóc hoa râm của bà được vấn thành một búi cao, cài trâm vàng khảm ngọc. Khoảng tường phía trên ngai treo một cuộn tranh lụa dài gần sáu thước, trên đó vẽ một đôi phượng hoàng màu sắc sặc sỡ. Ở hai bên bọc là hai chiếc quạt được đặt trên hai cái giá cao sơn màu đỏ.

Địch Công liếc nhìn Đào Cam đầy ẩn ý. Phượng hoàng là biểu tượng thiêng liêng của Hoàng hậu, cũng như rồng năm vuốt là biểu tượng của Hoàng đế. Hai chiếc quạt ở hai bên là đặc quyền của những người thuộc dòng dõi hoàng tộc. Đào Cam bĩu môi.

Tỳ nữ già vội vã băng qua sàn nhà cẩm thạch và thì thầm gì đó vào tai nữ nhân đang ngồi yên như tượng trên ngai.

“Lại gần đây”, một giọng nói vô cảm thô ráp vang lên.

Quan án tiến về phía bọc. Đến lúc này, ông mới nhận ra đôi mắt của Diệp phu nhân có một vẻ xa cách lạ lùng. Bà chắc hẳn chưa quá ngũ tuần, ông nghĩ trong đầu, nhưng bệnh tật và sự u sầu đã tàn phá khuôn mặt xinh đẹp một thời. Và cũng đến lúc này, ông mới thấy màu sắc trên tấm phượng bào của bà đã bạc màu và có những vết rách lớn được vá víu vụng về. Bức tranh trên tường đã bị những vết ố xấu xí phá hỏng, mặt giấy phủ đầy mốc, và lớp mạ trên ngai cũng đang bị tróc ra.

“Đa tạ Đại lý tự khanh đại nhân đích thân đến tể xá đi đầu tra vụ ám sát hèn hạ này.”

“Ta chỉ thực hiện đúng bốn phận của mình thôi, thừa phụ nhân”, Dịch Công trả lời nhỏ nhẹ. “Ta thành thật chia buồn với phụ nhân. Vì ta đang nóng lòng muốn truy tìm hung thủ ngay lập tức, xin phép phụ nhân cho ta bỏ qua một số phép tắc thông thường.” Khi thấy bà gật đầu, ông hỏi tiếp. “Phụ nhân có biết ai có khả năng là hung thủ sát hại Diệp tiên sinh không?”

“Dĩ nhiên là biết”, Diệp phụ nhân trả lời cộc lốc. “Chính là Vệ Hâu gia, kẻ thù không đội trời chung của chúng ta. Hắn đã lên kế hoạch khiến Diệp gia lụn bại từ nhiều năm nay rồi.”

Nhận thấy nét mặt bối rối của Dịch Công, Đào Cam vội tiến lại gần ông và nói nhỏ:

“Trong giai đoạn chuyển giao triều đại cách đây một trăm năm, Vệ Hâu gia đóng quân ở phía bên kia con sông. Gia tộc đó đã tuyệt diệt cách đây chừng sáu mươi năm rồi.”


Quan án nhìn tỷ nữ già với ánh mắt dò hỏi. Bà ta nhún vai rồi đến chỗ lò than trong góc phòng, ngồi xổm xuống và bắt đầu khuấy vạc thuốc bằng đôi đũa đồng.

“Tối nay Vệ Hâu gia có đến đây không?” Dịch Công hỏi.

“Những việc diễn ra giữa các nam nhân không phải là phận sự của ta”, phụ nhân lạnh lùng đáp. “Người hãy đi mà hỏi Hà Tướng quân.”

Khóe miệng Diệp phụ nhân bắt đầu co giật. Tràn hạt hổ phách rơi lách cách từ người bà xuống sàn nhà. Bà từ từ đứng dậy và bước xuống khỏi bậc với điệu bộ cứng nhắc kỳ quặc, dò từng bước bằng mũi của đôi giày thêu nhỏ làm bằng lụa.

Khi đến trước mặt quan án, bà quỳ xuống. Bà giơ hai cánh tay trong ống tay áo dài lên và bất ngờ khấn cầu bằng một giọng nói xúc động và to rõ:

“Xin ngài hãy trả thù cho phụ quân của ta! Ông ấy là người tốt, là một đại trượng phu. Cầu xin ngài!” 

Diệp phu nhân quỳ gối trước quan án



Nước mắt chảy xuống đôi gò má hốc hác. Người tỳ nữ già vội vàng tiến lại gần và đỡ chủ nhân của mình dậy. Bà ta cho Diệp phu nhân uống thuốc từ một bát sứ nhỏ. Phu nhân đưa bàn tay trắng bệch khăng khiu lên che mặt. Rồi bà lại cất tiếng, giọng nói vô cảm trở lại.

“Ta đã ra lệnh cho Hà Tướng quân cùng thuộc hạ hỗ trợ người. Người lui ra được rồi.”

Quan án nhìn khuôn mặt tiều tụy của bà với ánh mắt thương hại. Khi chuẩn bị quay ra đến cửa, ông thấy người tỳ nữ già cuống cuống ra dấu cho ông

từ sau lưng Diệp phu nhân. Bà ta chỉ tay về phía Đào Cam, rõ ràng là muốn trợ thủ của ông ở lại. Dịch Công gật đầu đồng ý rồi đi ra ngoài.

“Dẫn ta đến hàng hiên!” Ông lệnh cho tiểu tử gác cổng.

Theo sau tên tiểu tử bằng qua những gian phòng rộng lớn và những hành lang dài tĩnh mịch với trần nhà đã nhám đen qua thời gian, Dịch Công ngày càng cảm thấy bất an. Cuộc gặp với vị phu nhân đáng thương, bệnh tật cả tâm trí lẫn thể xác, sống một cuộc đời u ám giữa những tàn tích của bóng ma quá khứ đã có tác động rất lớn đến ông. Tuy nhiên, điều đáng sợ hơn cả chính là bầu không khí lạ lùng hắc ám của dinh thự cổ kính hoang vu này. Trong thoáng chốc, ông hình dung mình là vị khách tưởng tượng trong một thế giới rất thật tồn tại cách đây cả trăm năm, một thời đại đen tối đầy bạo lực và máu tanh. Phải chăng quá khứ đang chiếm lấy hiện tại? Phải chăng những người đã chết trong quá khứ đang vùng dậy để nhập hội cùng những linh hồn lạc lối chết vì dịch bệnh, và quân đoàn ma quỷ sẽ chiếm lấy kinh đô yên ắng và trống trải? Và phải chăng đây chính là nguồn cơn của cảm giác sợ hãi và linh tính không lành đã xâm chiếm lấy ông vào đầu đêm nay, khi ông đứng trên gác cao nhìn về phía kinh thành chết chóc?

Quan án cố gắng lấy lại bình tĩnh. Ông lau sạch mồ hôi lạnh trên mặt và theo sau tên tiểu tử giờ đang bước xuống một cầu thang hẹp. Nó đẩy hai cánh cửa ra và bước qua một bên để quan án tiến vào trong hàng hiên ẩm đạm.

“Người quay về phòng của Diệp phu nhân được rồi”, ông nói với tiểu tử. Rồi ông đóng cửa lại và nhìn chăm chăm vào nam nhân khoác áo xanh đang nằm nhoài trên ghế dựa bên cạnh chiếc bàn ngay giữa sân. Ánh sáng chập chờn từ ngọn nến trên bàn tạo ra những cái bóng kì lạ trên khuôn mặt bị biến dạng khủng khiếp. Ông đứng yên, quay lưng về phía cửa và lia mắt quan sát nội thất quái lạ. Phòng trưng bày lát gạch đỏ trải dài từ phải qua trái cửa, tổng thể là một hình chữ nhật hẹp nhưng dài đến tám sáu mươi thước. Bức tường bên ngoài ở trước mặt quan án có đục những khe hẹp theo chiều thẳng đứng và có khoảng cách đều đặn, giống như những khe hở để các cung thủ bắn tên vào kẻ thù ở bên ngoài. Dọc theo mặt trước của bức tường này là một hàng cột sơn son. Ở giữa, phía sau chiếc bàn nơi

người chết đang nằm là bốn cửa sổ hợp thành một mái cổng. Các cửa sổ rộng và thấp được che phủ bằng những tấm rèm trúc. Bức tường bên phía quan án được lát bằng gỗ sẫm màu. Xa hơn một chút, đối diện chiếc bàn là một cái bục hẹp, cao hơn mặt đất khoảng một thước. Ban đầu quan án nghĩ rằng chiếc bục là để biểu diễn nhạc cụ, mặc dù như vậy thì có vẻ không phù hợp với hàng hiên được thiết kế cho cung thủ. Bên cạnh bục là một tròng kỷ thấp, phủ bằng chiếu trúc dày, nhưng không có khung hay mái che nào, và rõ ràng nó chỉ dùng để ngồi chứ không phải ngủ. Ngoài trừ nửa tá ghế lưng cao đặt dọc theo các cây cột, không hề có kiểu bàn ghế nào khác. Ông đoán rằng vào thời xưa, hàng hiên hẳn là một vị trí vô cùng chiến lược. Từ đây, người ta có thể thấy dòng người qua lại trên kênh và cầu. Các cửa sổ và mái cổng rõ ràng là về sau mới được thêm vào để biến hàng hiên thành một phòng khách.

Địch Công lại gần chiếc bàn. Ông bất giác rung mình khi nhìn kĩ thi thể nạn nhân. Ông đã từng thấy người chết dưới rất nhiều hình thức khác nhau, nhưng cảnh tượng trước mắt vẫn khiến ông thấy rung mình. Nửa trái của khuôn mặt bị giập nát do một cú đánh khủng khiếp khiến mắt phải rơi ra khỏi tròng. Nó giờ đang treo lủng lẳng trước má bằng vài sợi cơ đỏ. Mắt còn lại chết sững trong một nỗi kinh hoàng khiếp đảm. Phần vai trái áo choàng đầm máu đã vón cục lại. Quan án phải xua tay đuổi đàn ruồi nhặng đi. Tiếng vo ve của chúng là âm thanh duy nhất phá vỡ bầu không khí tĩnh mịch nơi đây.

Hai cánh tay người chết mềm nhũn trong hai ống tay dài, hai chân thì dang rộng. Hẳn là ông ta đang đứng bên bàn khi bị tấn công, lực của cú đánh đẩy ông ta lùi ra sau, về phía chiếc ghế đen. Quan án chạm tay vào tứ chi người chết. Thi thể vẫn chưa co cứng. Khi kéo tay áo lên, ông thấy trên tay nạn nhân không có vết bầm tím hay dấu hiệu gì khác cho thấy có sự xô xát. Địch Công đứng dậy. Phần còn lại Ngõ tác sẽ lo liệu.

Trên sàn nhà, bên cạnh chiếc mũ đen của người chết là một chiếc roi với cán ngắn và những sợi roi mỏng dài. Ở giữa các sợi roi là vài bông hoa đang héo úa, và vài mảnh vỡ; chắc hẳn chúng thuộc về chiếc bình vốn dùng để cắm hoa. Bình này làm bằng sứ và có hoa văn màu xanh lam. Trên bàn, bên cạnh cây nến, là một lọ gừng lớn làm bằng đất nung xanh và một

chiếc đĩa đầy mút gừng. Đàn ruồi bu kín đĩa mút ngọt. Bên cạnh giỏ đựng ấm trà là hai tách sứ; một tách vẫn còn ít trà, tách còn lại hoàn toàn sạch sẽ. Một chiếc ghế dựa khác được kéo lại gần đầu kia của bàn, rõ ràng là chưa từng được sử dụng.

Địch Công thở dài và đứng dậy. Chậm rãi vịn vế chòm râu dài, ông nhìn xuống thân hình bất động bên dưới. Thật là đáng tiếc vì ông chưa bao giờ gặp mặt Diệp Khuê Lâm. Từ giờ trở đi, ông chỉ có thể dựa vào những gì người khác kể lại để hình dung ra tính cách của nạn nhân. Và những người có thể kể cho ông nghe về ông ta cũng hiếm có mấy ai. Không như Mai Lượng, Diệp Khuê Lâm xưa nay luôn ẩn dật, không có bằng hữu nào thân thiết trừ Mai Lượng và Hà Bằng. Mà quan án cũng chưa từng gặp họ Hà. Ông vắt óc suy nghĩ, nhưng không thể nhớ ra liệu Mai tiên sinh có từng nhắc gì đến hai người ấy hay không.

“Giá mà ta có thể biết được về mặt ngay trước khi chết của ông là gì”, ông lẩm bẩm một cách chán chường. Nửa khuôn mặt đã biến dạng, nên việc ấy không dễ dàng gì. Một khuôn mặt dài, ốm yếu, đôi môi mỏng, ria mép bạc phơ và chòm râu xơ xác. Chỉ có thế. Chiều cao trên mức trung bình một chút và dáng người gầy gò.

Địch Công thở dài chán nản. Suy cho cùng thì dáng dấp bên ngoài ra sao cũng không quan trọng. Quan trọng nhất là tính cách của nạn nhân. Đó luôn luôn là đầu mối tốt nhất để tìm ra hung thủ. Nhìn chăm chăm vào khuôn mặt biến dạng, Địch Công tự hỏi liệu Diệp Khuê Lâm có phải cũng chỉ biết sống trong quá khứ hay không.

HỒI 9

Tỳ nữ Diệp phủ luận tội chủ nhân
Tiểu tử gác cổng khai báo sự thể

Dòng suy nghĩ của Dịch Công bị đứt quãng trước sự xuất hiện của Đào Cam và tỳ nữ già. Đào Cam ra hiệu cho bà ta đứng đợi trước cửa còn mình thì đến trước mặt quan án rồi nhỏ giọng thưa:

“Bẩm đại nhân, tỳ nữ này rất hận Diệp tiên sinh. Bà ta có khá nhiều điếu muốn nói về ông ta.” Sau khi nhìn sơ qua xác chết, Đào Cam nghiêm túc hỏi, “Đại nhân, ngài đã suy đoán được gì về vụ án này chưa ạ?”

“Hung thủ hoặc là bằng hữu thân thiết, hoặc là người có địa vị thấp kém hơn người bị hại”, quan án nói một cách chậm rãi. “Ta suy ra điếu này từ việc họ Diệp, dù đã đích thân mời kẻ đó vào nhà, nhưng không hề mời hẳn ngồi xuống hay mời hẳn một tách trà. Sau khi Diệp Khuê Lâm đưa hẳn đến hàng hiên này, ông ta ngồi xuống uống trà và ăn ít mút gừng - mà cũng có thể ông ta đã ăn mút gừng từ trước đó, trong lúc đợi khách đến. Sau đó, giữa họ đã xảy ra xung đột, có lẽ là đấu tay đôi; người có thể nhìn thấy cây roi dưới sàn và bình hoa bị vỡ. Họ Diệp hét lên, và hung thủ đã dùng một hung khí khá nặng đánh chết nạn nhân chỉ sau một cú. Xét theo hình dạng và đặc điểm của vết thương, ta đoán hung khí là một chiếc gậy to có đầu tròn. Đào Cam, lực đạo của cú đánh quả thực không nhỏ. Hung thủ chắc hẳn phải là một nam nhân vô cùng cường tráng. Hiện giờ ta chỉ mới biết có thế. Còn bây giờ chúng ta phải đi tìm đầu mối.” Quan án vẫy tay gọi người tỳ nữ già lại gần. Ông đi đến chỗ chiếc tràng kỷ và ngồi xuống mép ghế.

Người tỳ nữ bước lại gần họ mà không mấy may nhìn đến xác chết. Bà ta đứng trước mặt quan án, khoanh hai tay lại. Nhìn gương mặt cau kỉnh của bà ta, Dịch Công nhã nhặn hỏi:

“Người tên là gì?”

“Quế Hoa, thưa đại nhân”, bà ta trả lời cộc lốc.

“Người đã làm việc ở đây được bao lâu rồi, Quế Hoa?”

“Cả cuộc đời mình, thừa đại nhân. Nô tỳ được sinh ra và lớn lên trong chính căn nhà này.”

“Ta hiểu rồi. Thân trí của phu nhân nhà người đã hoàn toàn mất hết minh mẫn rồi đúng không?”

“Bẩm đại nhân, không phải vậy. Chỉ khi nào tâm trạng bất an, phu nhân mới lẫn lộn giữa quá khứ và hiện tại.” Bà ta quăng một cái nhìn khinh miệt về phía xác chết trên ghế và nói với chất giọng chói tai, “Tất cả là do lão gia. Lão ta là một tên ác quỷ xấu xa tàn bạo, xứng đáng với cái chết thế này. Quả là đáng tiếc khi lão ta bị giết chóng vánh như thế. Lẽ ra lão ta phải chịu nhiều đau đớn hơn nữa, vì lão ta đã gây ra không biết bao đớn đau cho người khác, đặc biệt là phu nhân đáng thương.”

“Diệp phu nhân mô tả phu quân là người tốt, là bậc đại trượng phu”, quan án lạnh lùng đáp. “Chính tình cảm mà phu nhân dành cho phu quân của mình đã làm thân trí bà ấy minh mẫn lại trong giây lát. Bà ấy đã quỳ xuống trước mặt ta, cầu xin ta tìm ra hung thủ đã giết Diệp tiên sinh và đưa hắn ta ra trước vương pháp.”

Quế Hoa nhún đôi vai rộng gầy gò.

“Đại nhân, lão gia là một kẻ vô cùng dâm dăng. Hầu như ngày nào cũng vậy, lão ta luôn mời những ả tiện nữ lẳng lơ nhất đến đây. Để làm gì ư? Lão ta muốn xem chúng trình diễn những điệu múa dơ bẩn trên cái bục kia, nếu có thể gọi mấy động tác uốn éo bẩn thỉu đó là múa.” Thấy Dịch Công sắp nổi giận, bà ta nhanh chóng nói tiếp, “Lão ta mắc đủ chứng bệnh quái ác từ những ả đó, mà lão ta bị vậy âu cũng đáng. Nhưng lão ta lại còn lây bệnh sang cho phu nhân đáng thương, hủy hoại sức khỏe của phu nhân. Nhưng lão ta chẳng mảy may quan tâm. Không hề!”

“Xác của lão gia nhà người vẫn chưa lạnh đâu, tiện tỳ kia!” Dịch Công bức tức. “Người không nghĩ là vong linh ông ta vẫn còn ở đây và nghe những lời lẽ tởn tợ mà người đang nói sao?”

“Nô tỳ không sợ ma quỷ. Căn nhà cũ kĩ và đáng sợ này vốn đầy rẫy ma quỷ rồi. Ngài có thể nghe được tiếng khóc ai oán của họ trong những đêm giông bão. Tiếng khóc của những hồn ma cả nam lẫn nữ bị tra tấn ngay trong hàng hiên này, hoặc bị bỏ đói cho đến chết trong ngục tối.”

“Chuyện người đang nói là của một trăm năm về trước rồi”, quan án nói với thái độ khinh miệt.

“Lão ta cũng độc ác như phụ thân và tổ phụ của mình vậy. Bọn họ đều là cần thủ. Nhưng nô tỳ không cần phải quay lại quá khứ mới chứng minh được điều đó. Không đâu! Sáu năm về trước, lão gia đã đánh chết một tỳ nữ tại đây, ngay trên chiếc ghế mà đại nhân đang ngồi.”

“Người có tìm thấy ghi chép gì về vụ việc đó không?” Địch Công gắt gỏng hỏi Đào Cam.

“Bẩm đại nhân, không ạ. Chỉ có duy nhất một lời cáo buộc Diệp tiên sinh cho vay nặng lãi và ông ta đã được tha bổng.”

“Tiện tỳ kia, người đang bịa ra hàng tá những lời dối trá!” Quan án quát.

“Đại nhân, đó hoàn toàn là sự thật. Nếu đại nhân cho người đào bụi trúc ở góc phía Nam sân sau, ngài sẽ thấy hài cốt của nữ nhân ấy vẫn còn ở đó. Nhưng trong nhà này ai dám cả gan đi tố cáo lão gia chứ? Phụ mẫu của chúng nô tỳ đã phục vụ từ thời cha thời ông của lão ta. Lão ta là một kẻ độc ác nhưng vẫn là chủ nhân của chúng nô tỳ. Nhưng ông trời thì có mắt.”

Địch Công trầm tư nhìn Quế Hoa. Sau một hồi, ông chỉ tay vào cây roi trên sàn và hỏi tiếp:

“Người đã từng nhìn thấy thứ đó bao giờ chưa?”

Bà ta khịt mũi.

“Tất nhiên là rồi ạ! Đó là một trong những món đồ yêu thích của lão gia.”

“Vậy còn Hà Bằng tiên sinh thì sao?” Quan án hỏi tiếp. “Ông ta có phải là người cùng một giuộc với lão gia nhà người không?”

Khuôn mặt vô cảm của Quế Hoa bất chợt tràn đầy cảm xúc.

“Đại nhân không được phỉ báng một người đáng kính như Hà lão gia!” Bà ta la lên. “Ngài ấy là người tốt bụng và ngay thẳng. Giống như tổ tiên dòng tộc của mình, ngài ấy cũng là một thợ săn cừ khôi và là một chiến binh thiện nghệ. Vậy mà bây giờ ngài ấy thậm chí còn không được phép động đến đao kiếm! Phán quyết ngớ ngẩn đó thực sự là một sự xúc phạm với Hà lão gia.”

“Ông ta có thể xin nhập ngũ vào quân đội của triều đình.” Dịch Công nói cộc lốc.

“Nhập ngũ ư? Đại nhân, xưa nay gia chủ nào của Hà gia cũng đều là Tướng.”

Quan án lấy chiếc quạt trong ống tay áo ra. Bầu không khí trong hàng hiên ngày càng ngột ngạt. Ông quạt một lúc rồi đột nhiên hỏi:

“Ai đã giết lão gia nhà người?”

“Một người mới đến”, bà ta đáp ngay. “Không một ai thuộc triều đại trước dám chống trả lại con ác quỷ kia. Nhất định là một gã tú ông mà lão gia cho vào nhà tối nay.”

“Gần đây lão gia nhà người có nhiều người đến viếng thăm không?”

“Dạ không, thưa đại nhân. Trước khi bị bệnh, gần như đêm nào lão gia cũng cho gọi những ả kỹ nữ đệ tiện và đám tú ông tới. Nhưng sau khi có vài nô bộc chết bệnh, đám kỹ nữ kia không muốn lui tới nữa. Thi thoảng Mai lão gia và Hà lão gia có ghé lại đây. Hà lão gia sống ở ngay phía đối diện, bên kia con kênh.”

Dịch Công gấp quạt lại. Ông hỏi, “Nhân tiện, ai là đại phu đang theo dõi bệnh tình của phu nhân nhà người?”

“Là Lư H ồng Cơ, thừa đại nhân. Người ta nói h ắn là một đại phu giỏi. Nhưng h ắn cũng là một kẻ hoang dâm như lão gia nhà nô tỳ. H ắn thường tham dự những bữa tiệc ở hàng hiên này. Nhưng h ắn không nán lại đến hết tiệc. Ai cũng biết họ Lư không thể ân ái với nữ nhân.”

“Người nên cẩn thận với miệng lưỡi độc địa của mình!” Quan án tức giận nói. “Vương pháp có xử phạt tội phỉ báng đấy. Ra ngoài và bảo nhi tử người mang một cây nến mới vào đây.”

“Dạ vâng, thừa đại nhân.”

Bà ta bước ra cửa với dáng đi k ềnh càng.

Địch Công tr ần tư vuốt ve bộ ria mép.

“Thật đáng kinh ngạc!” Ông lầm bầm. “Kì lạ làm sao khi bà ta vừa căm ghét lại vừa trung thành mù quáng với chủ nhân của mình.”

“Bẩm đại nhân, đây là chuyện thường thấy trong thời kỳ biến động trăm năm trước.” Đào Cam phát biểu. “Khi đó, lãnh thổ nước ta bị chia cắt thành nhiều vùng tự trị, không có vương quyền chính thống, cũng không tồn tại vương pháp. Vì kế sinh nhai, vì chính mạng sống của mình, người dân phải hoàn toàn lệ thuộc vào chủ nhân của mình. Có một chủ nhân độc ác vẫn tốt hơn không có ai, vì khi đó họ sẽ trở thành nô lệ cho quân xâm lược, hoặc bị chết đói.”

Quan án gật gù rồi giận dữ hỏi:

“Nếu họ Diệp thật sự là một kẻ biến thái đ ối bại, tại sao Mai tiên sinh không nói gì với ta về những hành vi của ông ta?”

Đào Cam nhún vai.

“Họ Mai là người có tư tưởng tiến bộ, nhưng ông ta cũng sinh ra và lớn lên ở thời tri ều, thừa đại nhân.”

“Và họ Diệp nhất định sẽ giữ kín những việc làm xấu xa trong bốn bức tường này. Dù sao đi nữa, tỳ nữ già đó thà chết chứ không hé lộ manh mối gì về hung thủ giết lão gia của mình. Nhưng nhi tử bà ta có thể sẽ cho chúng ta biết nhiều điều hơn. Vì còn nhỏ nên có lẽ nó sẽ ít bị ảnh hưởng bởi những quy tắc phong kiến cổ hủ đó hơn. Người tìm được gì ở đó thì?”

Đào Cam cúi xuống và nhặt lên một vật nhỏ từ dưới sàn, cạnh chân chiếc tràng kỷ. Y đặt vật đó vào lòng bàn tay và đưa cho quan án xem. Đó là một chiếc khuyên tai bạc tằm thường có đính một viên đá đỏ rẻ tiền. Quan án dùng ngón trỏ sờ vào món trang sức.

“Ở chỗ móc có một vết máu chưa khô hẳn. Đêm nay đã có một nữ nhân tới đây, Đào Cam!”

Tiểu tử gác cổng bước vào với một ngọn nến đang cháy trên tay. Trong lúc đặt ngọn nến lên bàn, nó cẩn thận né tránh nhìn vào xác chết.

“Lại đây!” Dịch Công ra lệnh. “Ta muốn nói chuyện với người.”

Khuôn mặt rộng và dẹt của tiểu tử bỗng tái mét. Mồ hôi tuôn ra trên vầng trán thấp của nó. Quan án đi đến kết luận rằng ấn tượng đầu tiên của ông là đúng - cậu bé thực sự đang rất sợ hãi. Ông hỏi gắt:

“Đêm nay nữ nhân nào đã tới đây?”

Tiểu tử giật bắn người.

“Cô nương ấy... cô nương ấy không thể nào làm ra chuyện này, thưa đại nhân!” Nó lắp bắp. “Cô nương ấy còn quá trẻ...”

“Ta không nghĩ nàng ta đã giết lão gia nhà ngươi”, Dịch Công đáp, giọng ông bây giờ đã dịu lại. “Nhưng nàng ta có thể là một nhân chứng quan trọng. Nên tốt nhất là ngươi hãy kể cho ta những gì ngươi biết. Làm vậy cũng tốt cho nàng ta nữa.”

Tiểu tử ngập ngừng một lúc rồi mới trả lời:

“Nàng ấy đến đây lần đầu vào mười ngày trước, thưa đại nhân, sau khi lão gia cho toàn bộ gia nhân đi tị nạn. Ông ấy không muốn mẫu tử tiểu nhân nhìn thấy họ, ông ấy...”

“Người nói là ‘họ’ ư?” Quan án ngắt lời.

“Vâng, thưa đại nhân. Lần nào cô nương ấy cũng đi cùng một nam nhân. Tiểu nhân... tiểu nhân đã rình trộm họ một lần. Bởi vì tiểu nhân đã nghe được giọng hát của nàng ấy, trong chính hàng hiên này... Nàng ấy có một giọng hát thật hay và ngọt ngào! Tiểu nhân rất muốn nhìn xem trông nàng ấy ra sao, nên...”

“Vậy còn nam nhân kia thì sao?” Địch Công nôn nóng hỏi.

Tiểu tử ngập ngừng. Nó dùng tay áo lau mồ hôi trên mặt và bắt đầu kể một cách chậm rãi:

“Dạ bẩm, tiểu nhân không thấy rõ mặt hắn do đèn trong sân khá tối. Hắn là một tú ông hoặc là... còn đồ, tiểu nhân nghĩ vậy, vì hắn rất vạm vỡ, thân hình vô cùng to lớn. Hắn còn mang theo một chiếc trống cầ tay. Nhưng tiểu nhân đã nhìn rõ mặt của cô nương kia. Đó là một thiếu nữ trẻ có gương mặt xinh xắn và ngây thơ. Vậy mà nàng ấy lại bị ép phải nhảy múa cho lão gia xem, vì tiểu nhân nghe thấy tiếng trống...”

“Vậy tối nay nàng ta và gã nam nhân kia có tới không?”

“Tiểu nhân không dám chắc, thưa đại nhân. Tiểu nhân đã nói với ngài rồi, tối nay tiểu nhân ở trong bếp giúp mẫu thân dọn dẹp.”

“Được rồi, người có thể lui.”

Ngay sau khi tiểu tử rời khỏi, Địch Công nói với Đào Cam:

“Hai kẻ đó quả thực đã đến đây vào tối nay, bằng chứng chính là chiếc thuyền tai kia. Tức là người tỳ nữ già Quế Hoa đã đúng khi nói rằng hung thủ giết Diệp Khuê Lâm có thể là một tú ông. Chiếc roi cho ta thấy họ Diệp muốn đánh cô nương kia, nhưng gã tú ông không đồng ý. Người ta thường

căm ghét hạng người như hắn, Đào Cam à, và nghề nghiệp của họ cũng không mấy đứng đắn. Nhưng họ cũng là con người, và họ thường có tình cảm tốt với những nữ nhân của mình. Có lẽ nam nhân đó đã nổi trận lôi đình và giăng cây roi ra khỏi tay họ Diệp rồi đập vào đầu ông ta bằng cây dùi sắt mà những kẻ như hắn thường mang theo bên người.”

Đào Cam gật gù.

“Một gã to xác chuyên đi dọa người rất phù hợp với những gì ta thấy ở hiện trường. Đi đầu đó cũng lý giải được việc họ Diệp không mời hắn ngồi dùng trà.”

“Và cũng bởi hai người này đã từng tới đây”, Dịch Công nói tiếp, “họ biết rằng mình có thể lén ra ngoài mà không bị ai phát giác khi đi qua cánh cửa nhỏ trước cổng, và cửa sẽ tự đóng vào khi họ rời khỏi. Để xác định xem kỹ nữ đó là ai không khó, Đào Cam. Nàng ta chắc hẳn thuộc một kỹ viện nào đó trong cự thành.” Quan án ngừng lại. Rồi ông nghi hoặc lắc đầu và tiếp tục, “Thật kì lạ, ta đã có linh cảm rằng vụ án này sẽ không dễ dàng phá giải. Nhưng giờ thì nó lại trở thành một vụ án cực kì đơn giản.” Ông đứng dậy và nói tiếp, “Được rồi, chúng ta hãy đi tìm thêm manh mối. Người sẽ xem xét chỗ chiếc bàn, tràng kỷ và cái bọc, còn ta sẽ kiểm tra những phần còn lại của hàng hiên.”

Quan án bước tới chỗ mái cổng. Mùi nến đã cháy hết vẫn còn phảng phất trong không khí nóng bức, vì thế ông nâng chiếc rèm trúc chỗ cửa sổ bên trái lên và sợi dây gắn trên đầu cửa sổ để buộc nó lại. Đặt tay lên bệ cửa sổ rộng và rướn người ra ngoài, ông nhận thấy mái cổng này thực tế lại là một kiểu dương đài nhô ra phía con kênh và được những cây cột nhỏ và dài nổi lên từ làn nước đen kịt chống đỡ. Bên trái là một bức tường gạch cao, hơi nghiêng về phía con kênh với một tháp canh vuông vức ở cuối. Xa xa là bờ kênh thấp được bao phủ bởi những cây nhỏ và những cụm cây dày. Ở phía sau là nhịp cầu cao chính giữa cầu Bán Nguyệt. Bên phải là bức tường bao bọc bên ngoài dinh thự, ở cuối tường là một tháp canh hình vuông khác. Do con kênh bất chợt rẽ ở góc đó nên quan án không thể nhìn thấy được phần còn lại.

Quan án lia mắt nhìn dãy nhà hai tầng nằm trong góc khuất ở bờ đối diện của con kênh. Đó là phủ của Hà Bằng, bằng hữu của họ Diệp. Nó được xây dựng theo phong cách trang nhã thường thấy của một căn biệt viện ở vùng quê, phần lầu trên có bờ mái cong vút nổi bật trên nền trời. Còn có một dương đài hẹp phía trên một hàng liêu với những nhánh dài rủ xuống dưới. Tất cả các ô cửa sổ đều tối đen. Quan án trước giờ chưa từng nhìn kĩ căn biệt viện nhà họ Hà mỗi lần đi ngang cầu Bán Nguyệt vì nó thường nằm khuất sau những hàng cây cao ở phía bên trái. Tuy vậy, ông vẫn cảm thấy những chi tiết này có vẻ rất quen thuộc.

Mùi hôi thối của dòng nước đen và những cụm cây thối rữa khiến Dịch Công phải lùi xa khỏi cửa sổ. Đào Cam lúc này đang cúi người xuống bàn để ghép các mảnh sứ lại với nhau. Người trợ thủ gầy gò ngẩng lên nhìn quan án và nói:

“Thuộc hạ nghĩ Diệp Khuê Lâm đã cố gắng tự vệ, thừa đại nhân. Đây là những mảnh vỡ của bình hoa. Khi đã đặt hết mọi thứ về chỗ cũ thì ta có thể phần nào hiểu rõ sự tình, cũng may là chúng ta có một manh mối hữu ích - phần nứt gờng còn sót lại.” Khi quan án bước tới chiếc bàn Đào Cam nói tiếp, “Sau khi khách đến, Diệp Khuê Lâm đã ngã xuống bàn ăn vài miếng nứt gờng. Có vết nước gờng trên tay phải của ông ta và một vết ố trên tay áo. Sau đó, họ Diệp đã cần lấy cây roi, vì thuộc hạ thấy trên cán roi cũng có vết nước gờng. Hung thủ trở nên hung hãn và giằng lấy cây roi từ tay họ Diệp, như đại nhân đã suy đoán. Hoặc có lẽ họ Diệp đã làm rơi cây roi xuống sàn. Dù là thế nào đi nữa thì sau đó ông ta đã đi tìm một thứ vũ khí khác để tự vệ, do đó mới chop lấy bình hoa. Thuộc hạ đã ghép những mảnh sứ vỡ lại với nhau, và đại nhân thấy đó, nó là một chiếc bình có phần cổ cao thon và phần thân lớn. Nhưng hung thủ đã ra tay trước khi ông ta có thể sử dụng chiếc bình, vì trên những mảnh vỡ này không có vết máu nào để lại. Chiếc bình rơi từ tay Diệp Khuê Lâm xuống và vỡ thành nhiều mảnh dưới sàn. Chúng ta có thể kết luận rằng ông ta đã chop lấy chiếc bình sau khi làm rơi cây roi vì hai mảnh vỡ lớn nằm ở phía trên các sợi roi.”

“Suy luận hay lắm!” Dịch Công nói. “Nhưng làm sao người biết họ Diệp đã dùng tay chop lấy bình hoa? Chiếc bình cũng có thể bị xô đẩy và rơi từ trên bàn xuống trong lúc vật lộn mà.”

“Đại nhân, ngài hãy nhìn mảnh vỡ này đi.”

Đào Cam nhặt một mảnh vỡ lớn và đưa nó lại gần ngọn nến. Y dùng ngón tay trở khằng khiu để chỉ vào một vết dinh dính màu nâu. “Miếng vỡ này thuộc phần cổ của chiếc bình hoa. Bẩm đại nhân, Diệp Khuê Lâm vớ lấy bình hoa này làm gì nếu không phải để tự vệ?”

“Tốt lắm!” Quan án mỉm cười hài lòng. “À ra vậy, chính căn biệt viện nhà họ Hà ở phía đối diện khiến ta nhớ đến nó! *Hoa văn cây liễu*.” Ông chỉ tay về phía những mảnh sứ đã được Đào Cam ghép lại ở trên bàn. Đó là hình một biệt viện bên bờ sông, bao quanh là rừng liễu. Lầu trên của căn biệt viện có một dương đài hẹp. Chiếc bình là một món đồ cổ giá trị với hoa văn màu xanh được tô vẽ bằng những nét cọ tinh tế.

“Ở đây đã có đầy đủ các mảnh vỡ rồi ạ”, Đào Cam nói. “Chúng ta có thể ghép lại thành một chiếc bình hoàn chỉnh. Thuộc hạ đã tìm kiếm dưới tròng kỷ và trên sàn nhà, thưa đại nhân. Nhưng không thấy manh mối nào khác.”

“Người và ta hãy cùng đi dọc hàng hiên để tìm kiếm xem sao. Sau đó chúng ta cần rời khỏi đây vì có rất nhiều việc khác cần làm. Hãy giao việc truy tìm ẩn kỹ nữ và gã tú ông lại cho Kinh triệu phủ. Được rồi, người bắt đầu tìm kiếm ở chân những chiếc cột kia đi.”

Địch Công bắt đầu tìm kiếm dưới sàn nhà bên dưới mái cổng. Đột nhiên, ông ngừng lại. Có một mảnh vải trắng nhàu nát ở trên bệ cây cột thứ ba. Ông ngẩng xuống nhìn và hô to, “Đào Cam, mang nến lại đây!”

Hai người cùng nhau nghiên cứu thứ vừa được phát hiện. Đó là một miếng vải hình vuông mỏng từ một chiếc khăn tay hoặc khăn quàng cổ cỡ lớn. Ở giữa miếng vải là một vết đỏ.

“Hung thủ đã dùng thứ này để lau hung khí, thưa đại nhân!” Đào Cam hớn hởi nói. “Cũng có thể là lau tay mình.” Y lấy một tờ giấy dầu ra khỏi tay áo và nói, “Đại nhân, để thuộc hạ nhặt nó lên.”

Đào Cam mang tấm vải đến chỗ chiếc bàn và cùng Địch Công quan sát nó một cách tỉ mỉ.

“Không có bất kì dấu vết nào cả!” Đào Cam thất vọng nói.

Địch Công sờ bốn góc miếng vải bằng ngón tay trở.

“Lạ thật”, ông nói chậm rãi. “Vết máu ở giữa tấm vải đã gần khô, nhưng bốn góc vẫn còn ẩm ướt. Có nước. Nhìn này! Có một ngọn cỏ nước dính vào đường may. Gói tấm vải này lại và mang đi, Đào Cam. Đây có thể là một bằng chứng quan trọng!” Đột nhiên, quan án giơ tay lên và nhìn thật kĩ hai bàn tay. “Thật quá đổi lạ lùng!” Ông hô lên. “Lúc mới r ồi, khi ta mở tấm rèm trúc lên, ta để ý thấy rằng các bệ cửa sổ chỗ mái cổng đều phủ đầy bụi. Sau đó, khi ta nhướn người ra ngoài cửa sổ bên trái, ta đã đặt tay lên bệ. Nhưng ngón tay ta lại không dính chút bụi nào!”

Quan án nhanh chóng bước về phía khung cửa sổ bên trái. Ông ra hiệu cho Đào Cam c ần nấn lại gần và cúi người xuống nhìn bề mặt sơn son của bệ cửa sổ rộng. “Nó đã được lau sạch”, ông nói, “còn phần bệ của ba cửa sổ còn lại thì bám đầy bụi.” Ông quay lại khung cửa sổ đầu tiên và nhướn người ra ngoài xa đến nỗi Đào Cam lo lắng nắm lấy tay áo ông.

“Nhìn này!” Địch Công hô to. “Có một gờ hẹp chạy dọc theo dương đài ngay phía trên hàng cột trụ. Người có nhìn thấy những thân cây màu xanh đang bám vào mép gờ không? Là cỏ nước đấy, Đào Cam.” Quan án đứng thẳng dậy và lẩm bầm, “Nghĩa là có ai đó đã bơi qua con kênh và trèo lên một trong số các cây cột để vào trong này.”

Ông giận dữ phất tay áo và đi về phía chiếc bàn. Ông kéo chiếc ghế thứ hai ra và ngồi phịch xuống. Vừa khoanh tay trước ngực, ông vừa nhìn lên và nói to, “Dự cảm của ta hóa ra vẫn đúng, Đào Cam à. Vụ án này không hề đơn giản một chút nào.”

HỒI 10

Ghé Hà phủ, Địch Công hỏi chuyện
Kể chuyện cũ, Hà Bằng thở than

Địch Công đứng bên lan can nhìn cầu chính giữa cầu Bán Nguyệt. Ông đặt khuỷu tay lên thành đá thô cứng rồi quan sát mặt nước tối om của con kênh bên dưới, chỉ có ánh sáng phát ra từ bốn chiếc đèn giấy dầu lớn treo lơ lửng dưới nhịp cầu. Đào Cam đứng bên cạnh ông, dùng ngón trỏ hết xoắn ngang rồi lại xoắn dọc mấy sợi lông mọc trên má. Họ đang chờ đợi. Quan án đã ra lệnh hai nha dịch mang kiệu đến chở thi thể của Diệp Khuê Lâm quán trong chiếu tranh vẽ nhà môn đệ Ngổ tác khám nghiệm. Hai nha dịch nữa được phái đi lấy kiệu để đưa ông và Đào Cam về phủ.

“Quang cảnh thật khác biệt!” Địch Công lên tiếng. “Bình thường nơi này là trung tâm giao thương của kinh thành, vốn tấp nập và sôi động đến chập tối. Hai bên cầu vốn đông đúc những người bán hàng xếp hàng dài cùng các quầy hàng gắn đèn sặc sỡ. Trên cầu lúc nào cũng có vô số người vội vã qua lại, dưới cầu là tàu thuyền lớn nhỏ gắn đèn màu lưu thông. Giờ đây khung cảnh lại tan hoang chết chóc như thế này. Người có người thấy mùi thối không? Nước kênh giờ đã ứ đọng. Nhìn những miếng gỗ đang trôi dạt kia kìa, hãy nhìn xem chúng đang trôi chậm đến thế nào!”

“Có lẽ dưới đó đầy muỗi”, Đào Cam nhận xét, “đứng trên đây cũng có thể nghe thấy tiếng vo ve của chúng. Nếu...”

Địch Công bồng giờ tay lên.

“Yên nào! Ở hạ thành hình như có biến?”

Tiếng muỗi vo ve vừa rồi bỗng biến thành tiếng gầm rú mơ hồ. Ở những ngôi nhà xa xa hiện lên một tia sáng đỏ chói.

“Kho thóc nằm ở hướng đó”, Đào Cam lo lắng nói, “có lẽ bá tánh đang xông vào đó.”

Họ căng thẳng đồng tai nghe một hồi lâu. Tiếng gào thét dần lắng xuống rồi lại rộ lên. Đột nhiên, tiếng kèn chói tai của binh sĩ vang lên khắp chốn kinh thành tĩnh lặng.

“Các sai nha đã đến rồi!” Dịch Công nhẹ nhõm nói. Ánh sáng đỏ lớn dần rồi bùng lên thành ngọn lửa. “Hy vọng họ có thể dẹp loạn mà không để ai phải đổ máu”, ông lầm bầm. Ông nhìn khắp cây cầu nhưng không thấy bóng dáng bất kì ai. Cửa sổ dinh thự nhà họ Hà vẫn tối mịt, những ngôi nhà nhỏ nằm dọc thượng nguồn con sông dưới cầu cũng chẳng hề có động tĩnh gì. Trong vòng ba tuần kinh khủng vừa rồi, người dân kinh thành vốn tò mò về mọi thứ bất thường xảy ra trên phố nay đã học được cách chỉ chuyên tâm lo việc của mình. Ánh sáng đỏ bắt đầu nhạt dần, tiếng gào thét đằng xa cũng lắng xuống. Mọi thứ lại rơi vào trạng thái tĩnh lặng. Bầu không khí yên tĩnh này thật nặng nề, Dịch Công thoáng nghĩ. Nếu bá tánh bắt đầu tấn công kho thóc...

“Sự hiện diện của người thứ ba tại hiện trường vụ án đã làm mọi chuyện phức tạp hơn”, Đào Cam nói.

“Người thứ ba? À phải, ý người là kẻ đã bơi qua sông.” Quan án tập trung suy nghĩ về vụ án mạng, ông cảm thấy vui mừng vì Đào Cam đã chuyển đề tài. “Bơi qua sông thì cũng dễ thôi. Nhưng để trèo lên cột nhà rồi leo vào gờ dương đài thì hẳn phải rất cường tráng. Chắc hẳn hẳn có quen biết Diệp Khuê Lâm, nếu không thì ông ta đã kêu cứu khi nhìn thấy một kẻ ướm như chuột lột bước vào qua lối cửa sổ rồi. Ông ta có cho ả kỹ nữ và gã tú ông lui ra khi người thứ ba đó xuất hiện không? Hay hẳn là đồng đảng của hai kẻ đó? Và họ Diệp dùng bình hoa để tự vệ trước ai? Nếu giả định rằng...”

Dịch Công đột nhiên im bặt. Ông nhướn đôi lông mày rậm rồi nhìn chằm chằm vào dinh thự tối tăm đằng xa. “Một thợ săn cừ khôi, Quế Hoa đã nói thế... Liệu có thể không?”

“Cái gì có thể cơ, thưa đại nhân?” Đào Cam háo hức hỏi.

“Chà”, ông từ tốn nói, “ta chợt nghĩ có lẽ họ Diệp không dùng bình hoa để tự vệ. Theo lời của Quế Hoa thì ông ta là một lão già ác độc và xấu xa. Có khi nào ông ta cố tình đập vỡ bình hoa để khiến chúng ta phải chú ý đến

hoa văn cây liễu không? Làm vậy sẽ để lại manh mối ám chỉ vị bằng hữu họ Hà của ông ta sống trong một dinh thự rất giống trong họa tiết đó ở bên kia con kênh.”

Đào Cam trầm ngâm vuốt râu.

“Cũng không hẳn là không có khả năng”, y đồng tình. “Mặt khác, theo tìm hiểu của thuộc hạ thì lời khai của tỳ nữ Quế Hoa về việc những người thuộc tì nhân triều đã hình thành một cộng đồng nhỏ khăng khít, và không ai trong số họ dám động thủ với chủ nhân của mình là Diệp Khuê Lâm. Tuy nhiên, Hà Bằng có động cơ rất lớn...”

Địch Công im lặng. Ông chậm rãi vuốt râu, mắt vẫn dán chặt vào dinh thự đằng xa. Cuối cùng ông nói:

“Đào Cam, sẵn tiện đã đến đây rồi thì chúng ta nên bất ngờ sang đó thăm Hà phủ. Ta thừa nhận rằng manh mối về *hoa văn cây liễu* còn quá mơ hồ. Nhưng ít nhất họ Hà có thể cung cấp thêm thông tin về họ Diệp để đối chiếu với lời khai của Quế Hoa. Đi thôi.”

Họ bước xuống cầu. Sau khi men theo đường cái được một đoạn, họ nhìn thấy bên phải có một chiếc cổng trúc giản dị nằm giữa những tán cây cao. Trên cổng treo một chiếc bảng gỗ khắc hai chữ “Liễu phủ”. Họ sải bước trên con đường quanh co dẫn đến cổng phủ. Trước mặt họ là cánh cửa sơn son trang trí hình lá liễu thếp vàng.

Đào Cam dùng khớp tay gõ thật mạnh lên cửa. Nhưng chờ mãi vẫn không thấy bên trong có động tĩnh gì, y bèn nhặt lấy viên đá khua lạch cạch lên phiến gỗ.

“Bẩm đại nhân, chắc chúng ta sẽ phải đợi lâu đấy”, y bực mình nói. “Phải đánh thức người gác cổng dậy trước đã.”

Y chưa kịp nói hết lời thì cổng đã mở ra. Một nam nhân béo lùn, vai rộng, cánh tay dài như khỉ nghi hoặc dò xét khắp người họ. Trên mái đầu hoa râm đội một chiếc mũ tròn. Khi giơ nền lên, ống tay áo rộng rơi xuống để lộ bắp tay vạm vỡ đầy lông.

“Hà tiên sinh có phiên khi phải tiếp khách không?” Quan án ôn tồn hỏi.

Nam nhân béo lùn rọi nấn vào khuôn mặt Dịch Công.

“Người là ai?” Giọng lão trầm đục.

“Ta là Dịch Nhân Kiệt, Đại lý tự khanh.”

“Ôi trời ơi! Đại nhân vạn lần thứ lỗi! Đáng lẽ ta nên nhận ra ngài mới phải. Ta chỉ mới nhìn thấy ngài một lần khi mặc quan phục. Lúc ấy ta đứng rất xa. Làm sao mà...”

“Ta đang đi dạo cùng Trưởng sử Đào Cam. Chúng ta có thể ghé vào dùng một tách trà không?”

“Tất nhiên rồi, thưa đại nhân! Quả là một niềm vinh dự lớn lao! Xin ngài thứ lỗi vì ta ăn mặc như thế này, trong dinh phủ chỉ còn mỗi mình ta. Ta đã cho toàn bộ gia nhân lên núi. Giữ lại bọn chúng chỉ tổ chuốc thêm phiền toái. Bên cạnh ta chỉ còn một cặp phu thê nô bộc già, nhưng chiều nay họ đã rời đi để chôn cất nhi tử. Họ hứa tối nay sẽ trở lại. Vậy mà đến giờ vẫn chưa thấy tăm hơi!”

Dịch Công không biết lối ăn nói huyền thoại này của lão là bản tính hay là do lão đang hời hợt. Thật tiếc là ông chưa từng gặp lão bao giờ. Hay là ông đã từng gặp rồi? Khuôn mặt của lão trông khá quen thuộc.

Hà Bằng dẫn họ đi ngang qua một khu vườn đầy hoa dại đã lâu không được chăm sóc, vừa đi vừa huyền thoại chuyện trong nhà. Lão dẫn họ vào sảnh tiếp khách trang trí rất sơ sài được thắp sáng bằng một ngọn đèn dầu nhỏ. Không khí vô cùng ngọt ngào và ấm mốc. Lão vừa định dọn dẹp chiếc bàn ở phía sau thì Dịch Công vội vàng nói:


“Chúng ta có thể lên lầu không? Ta muốn ngồi trong một căn phòng có tầm nhìn ra cầu Bán Nguyệt. Ta đã lệnh cho kiệu phu đón ta ở đó.”

“Tất nhiên là được! Mời ngài đến thư phòng của ta. Vừa nãy khi ngài gọi cửa thì ta đang ngủ trong ấy. Ấm trà cũng ở trong đó. Dương đài ngoài thư

phòng rất đẹp.” Trong lúc dẫn họ bước lên những bậc thang gỗ dốc, lão ngoái đầu lại nói tiếp, “Khi này ta bị tiếng kèn đánh thức. Hình như âm thanh xuất phát từ kho thóc. Trong thời buổi như hiện nay thì bọn dân đen thường đến đó phá phách. Mọi chuyện không quá nghiêm trọng chứ ạ?”

“Không gian đã yên tĩnh trở lại”, Dịch Công đáp, “nên ta đoán tình hình đã ổn rồi.”

Sau khi Hà Bằng dẫn khách khứa vào một căn phòng vuông nhỏ, lão vội vã đẩy chiếc cửa kéo dán giấy để lộ ra một dương đài hẹp mà quan án đã nhìn thấy từ mái cổng của Diệp phủ ở phía đối diện. Hà Bằng dùng nến thấp sáng mấy đài nến lớn bằng đồng thau cổ trên chiếc bàn kê sát tường rồi mời hai vị khách ngồi xuống hai chiếc ghế bành tre mộc mạc cạnh chiếc bàn ở chính giữa phòng. Lão rót trà rồi ngồi xuống chiếc ghế gỗ cứng, lưng hướng về phía cửa kéo.

Trong lúc thưởng trà, Dịch Công nhận thấy một bầu không khí dễ chịu và ấm áp hơn người trong căn phòng được bài trí sơ sài này. Chiếc tràng kỷ kê sát tường được phủ một lớp da thú, còn chiếc tủ đựng y phục lớn bằng gỗ mun đã mờ đi vì năm tháng là một món đồ cổ giá trị. Trên bức tường phía sau có treo một bức họa rất đẹp, vẽ hình một chiến binh mặc giáp cổ đại đang cưỡi một con ngựa mang phục sức rất tinh xảo. Bên cạnh bức họa là những chiếc cung dài, ống tên, giáo mác và yên cương bằng da thuộc được treo bằng móc sắt trên bức tường thạch cao. 

Dịch Công dùng trà ở Liễu phủ



Hà Bằng nhìn theo ánh mắt của Dịch Công.

“Vâng, săn bắn là sở thích duy nhất của ta”, Hà Bằng nói. “Cao tổ phụ của ta từng sử dụng dinh thự này làm địa điểm săn bắn. Vào thời điểm đó, kinh thành đông đúc này vẫn còn là một vùng đồng quê.”

“Ta nghe nói ngài ấy là một chiến binh vĩ đại”, quan án nói.

Nụ cười hài lòng bùng lên trên khuôn mặt rộng của Hà Bằng.

“Quả đúng là vậy, thừa đại nhân. Người vừa là một kỵ binh tài ba, vừa là một vị tướng tài. Người cùng với tổ tiên của họ Diệp và họ Mai là những

người duy trì hòa bình ở vùng đất này trong thời buổi loạn lạc giữa giới vương tôn và lãnh chúa phong kiến. Và rồi thời thế cũng thay đổi! Nhà họ Diệp chiếm hữu đất đai, cao tổ phụ ta thống lĩnh quân đội, còn nhà họ Mai thì kiếm được nhiều của cải. Khi Lý Tướng quân, à không, nên nói là Khai quốc Hoàng đế mới phải, khi ngài thống nhất đất nước, ba người họ đã nghĩ lại thương thảo. Trong biên niên sử của ba gia tộc đều có ghi chép lại cuộc họp lịch sử này. Cao tổ phụ đã nói với họ, ‘Hãy chấm dứt tất cả, chúng ta không cần phải chịu thiệt thòi nữa. Diệp huynh chuyển sang nơi khác làm quan, ta sẽ cùng thuộc hạ gia nhập quân đội triều đình, còn Mai huynh cứ ở đây mà thu tiền cho thuê đất.’ Cao tổ phụ thật cơ trí! Nhưng cô Hầu gia thì lại quá ngoan cố, một mực không chịu nghe theo. ‘Chúng ta nên ẩn thân một thời gian’, ông ấy nói. ‘Có lẽ sau này sẽ có thời cơ tái xuất.’ Đúng là mơ hồ! Nơi này trở thành kinh đô, sau đó hàng nghìn người từ nơi khác đến, quan lớn quan nhỏ, quân đội, sai nha. Giờ đây, để kiếm được một người biết đến dòng họ Diệp là việc khó như lên trời!”

Lão 부인 bĩu mắt cái đầu lớn.

“Còn gia tộc của ông thì sao?” Dịch Công hỏi.

“Gia tộc của ta? Ồi chà, họ Hà ta dần dần bán hết ruộng đất. Bây giờ ta chỉ còn mỗi dinh thự này, nhưng nó cũng bị đem thế chấp hết rồi! Mặc dù vậy, dinh thự vẫn sẽ được giữ cho đến hết thời của ta. Ta không có thể tử, cũng không có nhi tử, ta có thể quản lý mọi chuyện đầu vào đó. Thi thoảng ra ngoài săn bắn rồi sang nhà lão Diệp uống chút trà rồi trò chuyện. Dĩ nhiên là lão Diệp cũng đã mất hết đất đai, nhưng lão ta vẫn còn rất giàu có. Lão ta phóng đảng lắm! Lúc nào cũng thích có vài nữ nhân xinh đẹp vây quanh, và về việc đó thì ta không có gì phàn nàn.”

“Đúng là thế. Hình như Mai gia là gia tộc duy nhất thành công trong việc bảo toàn tài sản trước kia.”

“Về khoản kiếm tiền thì họ Mai là số một”, Hà Bằng cay đắng nói. “Họ xu nịnh quan trên, rồi kết giao với các đại thương buôn đến từ miền Nam. Đó là cách để làm giàu mà. Nhưng rõ ràng là cách này không thể giúp ông ta không bị ngã cầu thang và gãy cổ chết!”

“Cái chết của Mai tiên sinh là một mất mát lớn”, Dịch Công lãnh đạm nói.
“Ông vừa nhắc đến thói tiệc tùng của Diệp Khuê Lâm. Ông có biết ả kỹ nữ trẻ mà dạo gần đây ông ta thường mời đến biểu diễn không?”

Hà Bằng bỗng sầm mặt lại.

“Ngài đang nhắc đến San Hô đúng không? Vậy là tin tức đã lan rộng rồi. Đúng là ta đã từng thấy ả ở đó một hai lần. Vũ nghệ rất thạo. Ca hát cũng giỏi nữa.”

Lão dường như không muốn nói thêm về chủ đề này. Dịch Công hỏi tiếp:

“Nàng ta thuộc kỹ viện nào?”

“Lão Diệp lúc nào cũng giữ bí mật, đúng là một kẻ ranh mãnh! Lão ta không bao giờ để ta nói chuyện riêng với ả hay tú ông của ả.”

“Ý ông là tên to con thường đi cùng ả?”

“Tên to con? Ta chẳng mấy khi để mắt đến hắn, nhưng hắn không hề to con đâu. Hắn đã già rồi, vai hơi cao. Nhưng hắn chơi trống rất cừ.”

Dịch Công uống cạn tách trà.

“Tối nay bên Diệp phủ có chút biến cố”, ông thông thả nói. “Ông có thấy gì không? Từ dương đài này ông có thể nhìn thấy hàng hiên của Diệp phủ mà.”

Hà Bằng lắc đầu.

“Ta nằm ngủ trên tràng kỷ đằng kia. Khi ta bị tiếng kèn làm thức giấc thì bên đó vẫn tối om.”

“Ả kỹ nữ San Hô đã ở cùng với Diệp Khuê Lâm. Đã có một việc không hay xảy ra.”

Hà Bằng lập tức ngồi bật dậy. Lão đặt hai bàn tay lớn lên đầu gối và hỏi, “Việc không hay? Là việc không hay gì?”

“Diệp Khuê Lâm đã bị sát hại.”

Hà Bằng nửa ng ẩ nửa đứng trên ghế.

“Diệp H ầu gia đã chết!” Lão thét lên. Khi thấy Dịch Công gật đầu, lão lại ng ẩ xuống. “Trời ơi, chết r ồi sao!” Lão lẩm bầm. Đột nhiên, lão lia mắt nhìn Dịch Công r ồi căng thẳng hỏi, “Lão ấy có bị mất một con mắt không?”

Dịch Công nhướn mày. Ông cân nhắc câu hỏi một lúc r ồi khẽ đáp:

“Có thể nói là thế. Là mắt bên trái.”

“Trời ơi!” Khuôn mặt r ám nắng của Hà Bằng bỗng chốc xanh xao, cả người lão chùng xuống hẳn. “Trời ơi!” Lão lặp lại. Khi thấy Dịch Công và Đào Cam nhìn mình chằm chằm, lão gượng cười r ồi nói, “Đáng lẽ ta không nên để tâm đến bài về vợ vẫn đó. Thủ cấp của ta vẫn còn yên vị trên vai cơ mà!” Lão dùng tay vuốt khuôn mặt ướt đẫm mồ hôi.

Dịch Công nhìn lão một lúc, tr ầm ngâm vuốt râu. Hà Bằng giờ đã thay đổi.

“Hà tiên sinh, mấy bài về họ hát trên phố thường có nhiều ẩn ý. Ông biết ai có động cơ muốn mưu sát Diệp Khuê Lâm không?”

“Mưu sát lão Diệp?” Hà Bằng lặp lại một cách máy móc. “Thật ra thì lão Diệp thường cho người khác vay ti ền. Nếu kẻ vay ti ền không trả nợ đúng thời hạn thì mọi chuyện sẽ khá căng thẳng. Nhưng nếu ép người quá đáng thì...” Lão nhún vai.

Dịch Công chợt nhận ra Hà Bằng đột nhiên không còn huyền thuyên như trước nữa. Ông lấy chiếc khuyên tai từ tay áo ra, đặt nó trước mặt lão r ồi hỏi, “Ông có nhận ra món trang sức này không?”

“Tất nhiên là có. Khuyên tai này là của San Hô. Có lẽ nó phù hợp với tên gọi của ả.” Lão vuốt râu r ồi nói tiếp, “Ta sẽ không lấy làm ngạc nhiên nếu ả có dính líu đến vụ án này. ả có vẻ là một thiếu nữ trẻ ngây thơ, và nghe đồn là vẫn còn trinh trắng. ả tự gọi mình là kỹ nữ tập sự. Tập sự cái quái

gì! Ắ chẳng phải học thêm gì nữa! Điều bộ bên ngoài thì trong sáng ngày thơ! Nhưng bên trong thì tối nát!” Lão lại vuốt mặt, mồ hôi túa ra. “Cô ắ ngày thơ đó lỏ ầnhảy múa trong hàng hiên mà không hề ngưng ngừng. Và trong lúc biểu diễn tuyệt kỹ, ắ còn đặc biệt nhìn ta, cứ như ắ chỉ nhảy để mình ta xem vậy. Sau lưng lão Diệp, ắ cứ lén nhìn ta. Gã tú ông từng truy ền lời của ắ với ta, nói rằng lão Diệp đang đe dọa ắ và hỏi ta có thể giúp gì cho ắ không. Làm như ta sẽ cố gắng cứu ắ tiện nữ ấy khỏi nanh vuốt của ác quỷ của họ Diệp vậy!”

Hà Bằng nhún vai rồi lại nói tiếp, “Vì lão Diệp đã qua đời, và dòng họ của lão ta cũng đã tuyệt tự rồi, thiết nghĩ kể chuyện này với đại nhân cũng chẳng có gì. Bẩm đại nhân, sở thích lớn của lão Diệp là ngược đãi nữ nhân. Bản tính này di truyền trong cả dòng họ Diệp. Những gì mà cao tổ phụ của lão ta - tức cố H ầu gia - từng làm thật là khủng khiếp. Nhưng thời thế đã thay đổi, vì vậy lão Diệp phải thật cẩn thận. Lão ta ra tay với những ắ kỹ nữ dưới hạ thành, và chủ yếu là những kẻ thuộc tì ền tri ầu.

“Nhưng San Hô thì khác, ắ cao cấp hơn. Lão ta rất muốn được ra tay với ắ! Trời ơi, ngài chưa thấy cảnh lão Diệp chảy nước dãi khi ắ biểu diễn và cái vẻ tàn độc trong đôi mắt lão ta đâu! Nhưng ắ thông minh lắm, luôn giữ khoảng cách với lão ta!”

“Diệp Khuê Lâm có biết ông cũng bị ắ quyến rũ không?”

“Bị quyến rũ ư? Thật nực cười vì đại nhân sử dụng từ ngữ thật chính xác. Ta không biết cách lý giải, đành nói thế này vậy: Mỗi khi ta trông thấy ắ, ắ luôn làm ta phát điên. Nhưng khi không có ắ, ta cũng chẳng thấy nhung nhớ gì. Đại nhân có tin ta hay không cũng được, nhưng sự thật là như vậy. Diệp Khuê Lâm có biết chuyện đó không ư? Chắc chắn là lão ta biết!” Hà Bằng xoay người lại rồi chỉ vào Diệp phủ tối mịt bên kia con kênh. “G ần đây tên ác quỷ đó đã nghĩ ra một trò mới. Về đêm, khi khu vực này trở nên vắng vẻ, lão khốn ấy không hề báo trước cho ta biết khi nào ắ đến mà chỉ kéo rèm trúc xuống, thấp rất nhiều nển trong hàng hiên rồi gọi ắ đến nhảy múa ở mái cổng để chắc chắn rằng ta sẽ nhìn thấy cảnh đó từ dương đài bên này! Trời ơi, lão ta đúng là một tên dê tiện!”

Lão giận dữ đấm tay lên đầu gối. Sau một hồi, Dịch Công hỏi:

“Còn vị khách nào khác tham dự mấy bữa tiệc ngoài hàng hiên không?”

“Chỉ có mỗi Lư đại phu thôi. Ta cứ nghĩ đám đại phu sẽ không thích những trò tiêu khiển như vậy! Nhưng lão Diệp không bao giờ mời hẳn tham gia khi có San Hô. Lão ta chỉ muốn chia sẻ lạc thú đó cho mỗi mình ta, bằng hữu thân thiết nhất của lão ta. Thật đấy!” Lão cựa quậy trên chiếc ghế gỗ cứng, có vẻ muốn tiễn khách. Nhưng Dịch Công rút từ tay áo ra một chiếc quạt, ngồi xuống ghế vừa thông thả quạt vừa nói:

“Ta nhận thấy *hoa văn cây liễu* thường gặp ở đồ sứ đã được vị kiến trúc sư thiết kế dinh thự này sử dụng làm hình mẫu.”

Hà Bằng ngẩng thẳng người lên.

“*Hoa văn cây liễu*?” Lão chậm rãi hỏi. Và rồi, lão cố gắng lấy lại thái độ chân thành khi nãy và háo hức nói, “Bẩm đại nhân, ngài nói ngược rồi. Ngài nói ngược rồi! Dinh thự này mới chính là nguồn cảm hứng của đám thợ làm sứ.”

Dịch Công nhanh chóng liếc sang Đào Cam.

“Ta không hề biết chuyện đó”, ông nói với Hà Bằng. “Ta đã từng nghe rất nhiều câu chuyện về nguồn gốc của họa tiết này. Câu chuyện về một vị quan già cùng với nhi nữ...”

Hà Bằng bỗng ngắt lời Dịch Công, điệu bộ có vẻ sốt ruột.

“Bẩm đại nhân, toàn là chuyện vớ vẩn thôi! Một lão già và nhi nữ ư! Không phải đâu, câu chuyện đằng sau hoàn toàn không phải như vậy. Khác với lời họ kể nhiều lắm. Nhưng gia tộc của ta không bao giờ tiết lộ. Có kể ra sự thật cũng chẳng khiến gia tộc ta nở mày nở mặt. Ngài lại đừng thêm tách trà nữa đi ạ!”

Trong khi Hà Bằng rót trà, Dịch Công cẩn thận quan sát lão. Thái độ của lão lại thay đổi. Đôi mắt to của lão có vẻ dè chừng, và khi nói chuyện thì

giọng lão tương đối bình tĩnh.

“Đây là chuyện từ thời cao tổ phụ của ta. Vào những năm cuối đời của người, khi triều đại mới đã được thành lập và cũng là lúc người mất hết quyền lực. Tuy nhiên, người vẫn rất giàu có. Người sống xa hoa trong dinh thự của gia tộc ở cự thành. Người phải lòng một nữ nhân trẻ tuổi xinh đẹp, vốn là một kỹ nữ. Tên thị là Lam Ngọc. Ngài cũng biết đấy, đó là thứ tình yêu sét đánh mê muội điên rồ của một người tuổi bóng xế. Người bỏ ra sáu thỏi vàng để mua thị. Một số tiền lớn, nhưng cũng vì thị là trinh nữ. Người đã xây dựng dinh thự này cho thị. Vì thị có một bờ eo mảnh mai mà đám thi sĩ hay gọi là eo liễu, nên cao tổ phụ cho người trồng liễu dọc theo bờ sông rồi đặt tên cho nơi này là Liễu phủ. Có lẽ đại nhân cũng đã nhìn thấy dòng chữ khắc trên cổng. Đó chính là chữ viết tay của cao tổ phụ ta.

“Người cho thị sống trong vinh hoa phú quý. Nhưng lòng dạ nữ nhân thường khó đoán. Một nam nhân trẻ tuổi nhà họ Mai đã gặp thị; họ phải lòng nhau rồi quyết định cùng nhau bỏ trốn. Lúc bấy giờ, ở con hào này - tức là con kênh ngày nay - có một lầi thủy tạ dẫn đến khu vườn qua một cây cầu gỗ hẹp. Phụ thân ta đã phá lầi thủy tạ vì cột trụ đã mục nát. Vào ngày bỏ trốn, gã họ Mai đã buộc một chiếc thuyền dưới lầi thủy tạ cùng với mấy tên chèo thuyền. Gã tưởng rằng hôm đó cao tổ phụ của ta bận việc trong thành.

“Trong lúc gã giúp Lam Ngọc gói ghém hành lý trong khuê phòng ở đầu bên kia của dãy hành lang này thì cao tổ phụ ta bước vào. Dù đã hơn sáu mươi nhưng người vẫn khỏe như vâm, thế là gã họ Mai và Lam Ngọc bỏ chạy. Họ chạy ra đến hoa viên, cao tổ phụ đuổi theo sau, vừa chạy vừa giận dữ hươ gậy. Khi họ chạy đến cầu thì người cũng vừa đuổi theo kịp, và lẽ ra người đã có thể giết cả hai ngay lúc đó. Nhưng vì quá kích động nên cao tổ phụ đột nhiên ngã quỵ rồi bất tỉnh. Bọn họ chẳng buồn nhìn đến người mà nhảy ngay xuống thuyền rồi chèo đi. Họ lẫn trốn trong địa bàn của Vệ Hầu gia, kẻ thù cũ của gia tộc ta. Gã họ Mai trở thành quân sư tài chính cho ông ta. Gã kiếm tiền rất giỏi, như tất cả mọi người trong gia tộc họ Mai vậy.”

Hà Bằng khẽ kéo sợi tóc bạc ngang bướng khỏi vầng trán đầy mồ hôi của mình. Lão nhìn vào bóng tối ngoài kia với vẻ cau có và trầm tư.

“Cao tổ phụ sống thêm sáu năm nữa rồi bị liệt toàn thân. Từ đó về sau, luôn phải có người bón cho người ăn bằng thìa như trẻ con. Ngày nào người cũng ngồi trên ghế bành tại dương đài này, chỉ có đôi mắt của người là di chuyển. Đôi mắt người rất kỳ lạ, không biết trong đó là tình yêu hay thù hận. Chẳng ai biết người ngồi đó nhìn ngắm khung cảnh nơi người suýt giết được ả nữ nhân đó hay là người còn hy vọng ngày nào đó sẽ thấy thị quay về”

Không khí bỗng chìm sâu vào im lặng, chỉ nghe thấy hơi thở nặng nề của Hà Bằng. Lão vẫn nhìn chăm chăm ra bên ngoài, hai tay siết lại, trên vầng trán rộng thấp hẳn lên những nếp nhăn. Lão dùng ống tay áo lau mặt rồi hướng ánh mắt khó chịu đổ ngầu về phía hai vị khách. Đoạn lão uể oải cười:

“Xin đại nhân thứ lỗi vì ta cứ huyên thuyên mãi. Chắc ngài nghe cũng thấy chán. Toàn là chuyện cũ về những người đã khuất!”

Giọng lão giờ đã khàn đục, lão nuốt nước bọt một cách khó nhọc.

“Hà tiên sinh chưa từng thành thân sao?” Dịch Công hỏi.

“Đúng vậy, thưa đại nhân. Những gia tộc như của ta không thuộc về thời đại này. Thời hoàng kim đã qua rồi, còn níu kéo gì nữa chứ? Mai Lượng và Diệp Khuê Lâm đều đã quy tiên, có lẽ cũng sắp tới lượt ta xuống suối vàng gặp họ.”

Đào Cam ra hiệu cho Dịch Công. Y đã nhìn thấy kiệu dừng lại trên cầu.

Dịch Công đứng dậy. Sau khi vuốt phẳng áo, ông nói:

“Ta rất vui vì được nghe ông kể câu chuyện thật sự đằng sau *hoa văn cây liễu*. Và đa tạ Hà tiên sinh đã thiết đãi trà!”

Vị chủ nhà họ Hà lặng lẽ dẫn họ xuống cầu thang.

HỒI 11

Xử lý đám bạo loạn, Mã Kiêu uể oải
Kể lại chuyện Hà phủ, Địch Công nghi hoặc

Mã Vinh và Kiêu Thái đang đứng đợi ngoài mái hiên cẩm thạch. Địch Công nhìn liếc qua khuôn mặt mệt mỏi dính đầy mồ hôi của họ rồi ngẩng xuống bàn và hỏi ngay:

“Tình hình ở hạ thành thế nào?”

“Đã hoàn toàn yên ổn trở lại, thưa đại nhân.” Mã Vinh đáp với giọng bơ phờ. “Một nhóm gồm khoảng bốn trăm gã khỏe mạnh tụ tập trước kho thóc. Nghe giọng của họ thì chủ yếu là người triều đại trước. Cũng may là khi ấy Kiêu huynh và thuộc hạ đang đi kiểm tra ống cống cách đó một khu nhà và nghe thấy tiếng la ó của họ. Khi chúng thuộc hạ đến quảng trường thì thấy họ đang xới đường lên và ném gạch đá về phía hai mươi kích thủ đứng gác trước cửa kho thóc. Hai mươi cung thủ đã đứng vào vị trí bên trên tường thành. Chúng ta chỉ có thể cử được bốn mươi binh sĩ này đến gác kho thóc, thưa đại nhân. Chúng thuộc hạ đã phải dùng lòng kiếm che chắn bốn bên để đến được chỗ các huynh đệ trước cổng kho. Thuộc hạ đã cố gắng nói lý với đám người đó, nhưng mấy tên cầm đầu cứ hét ‘Ném đá vào bọn cầu nô tài của tên vua đào tẩu cho chúng chết đi!’, nên không ai nghe thấy chúng thuộc hạ nói gì cả. Rồi nhiều người khác mang đuốc đến ném về phía các binh sĩ và cả vào mái kho thóc nữa.” Nói đến đây, y dừng lại vì giọng y đã khàn đến mức không thể thốt thành tiếng. Trong lúc Mã Vinh rót trà uống, Kiêu Thái kể tiếp:

“Ban đầu, chúng thuộc hạ lệnh cho đám bộ binh đứng thành hình vuông và cố gắng dùng kích dài để đẩy lùi đám đông hung hãn. Nhưng rồi chúng thuộc hạ nhận thấy hai mươi tên lính này sẽ sớm bị ném đá đến chết. Khi thấy góc mái kho thóc bắt đầu bốc cháy, chúng thuộc hạ đành phải lệnh cho dàn cung thủ bắn tên.”

Mã Vinh nhổ một ngụm trà ra ngoài dương đài.

“Một cảnh tượng kinh hoàng, thừa đại nhân”, y khàn giọng nói. “Chắc đại nhân cũng biết loại cung kiêu mới đó. Đầu tên sắt có thể đâm xuyên một chiếc khiên thông thường. Thân tên còn có kềm gai nữa. Nếu sử dụng trên chiến trường thì đây là thứ vũ khí tốt. Nhưng dùng để bắn vào đám đông dân thường thì quả là hết sức sai trái, thừa đại nhân. Chưa kể là trong số này còn có cả nữ nhân. Thuộc hạ đã thấy hai nam nhân bị cùng một mũi tên đâm xuyên qua người. Sau khi các cung thủ bắn hai loạt cung, loạt thứ nhất bắn vào hàng người phía sau, rồi một loạt nữa bắn vào hàng người phía trước, đám đông bắt đầu nháo nhào bỏ chạy, kéo theo những người bị thương. Họ bỏ khoảng hơn ba mươi cái xác lại sau lưng.”

“Bằng việc bắn chết ba mươi người đó”, Dịch Công trầm giọng phán, “hai người đã cứu sống hàng ngàn người dân khác khỏi bị chết đói. Nếu để đám người kia thành công trong việc cướp và đốt kho thóc thì tối nay vài trăm người sẽ được no bụng, nhưng thế là hết. Còn nếu phát gạo từ từ theo khẩu phần bình thường, kho dự trữ sẽ cung cấp được lương thực cơ bản cho cả thành trong ít nhất một tháng nữa. Đây là điều không ai muốn, nhưng không còn cách nào khác cả.”

“Nếu Mai tiên sinh chưa mất thì sẽ không có vụ bạo loạn này”, Đào Cam nghiêm trang nói. “Trước kia Mai tiên sinh thường ra chợ, vừa phân phát gạo vừa hô hào trấn an mọi người, bảo họ kiên nhẫn chờ đợi, vì trời sẽ sớm đổ mưa, gột rửa bệnh tật khỏi kinh thành. Và bá tánh tin lời ông ấy.”

Quan án ngược đầu lên nhìn trời. “Đến một ngọn gió cũng không có.” Ông buồm rồi nói. Rồi ông ngẩng thẳng dậy và nói nhanh, “Các người ngẩng đi! Ta sẽ kể lại vụ án mạng ở nhà họ Diệp. Vụ án kỳ lạ này sẽ giúp hai người tạm quên đi chuyện vừa xảy ra ở hạ thành.”

Ba trợ thủ của ông kéo ghế lại ngồi sát bàn. Đợi Đào Cam rót trà xong, quan án kể lại ngắn gọn những gì ông và Đào Cam đã phát hiện được ở Diệp phủ, và cả cuộc nói chuyện giữa họ và Hà Bằng. Ông hài lòng khi thấy vẻ mặt của Mã Vinh và Kiều Thái đã bớt căng thẳng và càng lúc càng hứng thú trước lời kể của ông. Nghe quan án kể xong, Mã Vinh thốt lên:

“Bầm đại nhân, họ Hà chính là hung thủ! Lão có cơ hội, có thể trạng phù hợp, lại có cả động cơ rất lớn nữa. Lão ghen tị với họ Diệp vì ông ta độc chiếm ả kỹ nữ cho riêng mình.”

“Và nhất định là họ Diệp đã cố ý làm vỡ bình hoa nhằm để lại manh mối ám chỉ căn dinh thự xây theo *hoa văn cây liễu* của họ Hà”, Kiêu Thái bổ sung. “Một cái vại hay cái bình vỡ có thể trở thành thứ vũ khí đáng gờm, nhưng chỉ có người trong giang hồ mới biết đi đâu đó. Còn người thuộc dòng dõi danh gia vọng tộc như họ Diệp thì không thể nào biết được. Chúng ta hãy bắt họ Hà về ngay, thừa đại nhân!”

Địch Công lắc đầu.

“Đừng nóng vội! Họ Hà đã cố gắng hết sức để đóng vai một lão địa chủ quê mùa ba hoa, cục mịch. Nhưng lão đóng vẫn chưa đủ đạt, vì lão đang trải qua mâu thuẫn nội tâm mãnh liệt nào đó. Và ta đoán ả kỹ nữ San Hồ chỉ là một phần nhỏ trong mâu thuẫn đó. Vậy nên lão mới kể hết mọi thứ về năng lực và về việc vẻ đẹp nhục dục của nàng ta khiến lão si mê đến nhường nào mà không nhận ra rằng những lời kể đó không khác gì một lời tự thú. Đó là một trong số những yếu tố khiến ta không nghĩ lão là thủ phạm. Trước mắt thì không.”

Đào Cam vân vê chòm râu mỏng.

“Kể sự thật nửa vời khiến người ta nghi ngờ chính là chiêu trò thường thấy ở những tên tội phạm xảo quyệt hòng chứng tỏ bản thân mình thành khẩn.” Đào Cam nhận xét. “Một điếu nữa khiến thuộc hạ nghi ngờ là họ Hà không hề mấy may quan tâm đến việc họ Diệp bị giết như thế nào.”

“Nhưng lão lại rất quan tâm đến chi tiết đôi mắt”, Địch Công nói.

“Lão nghĩ đến bài về người ta hát trên phố chăng?” Kiêu Thái hỏi.

“Quả thật là bài về đó khiến lão rất bất an”, quan án nói. “Ta chẳng hiểu lão lo làm gì. Có một việc khác mà ta muốn biết là vì sao San Hồ lại cố tình gây xích mích giữa họ Diệp và họ Hà. Họ Diệp thì giàu, còn họ Hà lại nghèo, vậy thì tại sao nàng ta lại liếc mắt đưa tình với họ Hà mà không sợ

để mất một vị khách tốt? À phải rồi, ta quên nói với hai người rằng tỳ nữ của họ Diệp đã xác nhận ấn tượng ban đầu của chúng ta về đời tư đáng ngờ của Lư Hồng Cơ - hẳn quả đúng là một kẻ dâm ô. Vậy nên ta không yên tâm khi thấy hắn cứ lảng vảng gần Mai phu nhân. Nhan sắc của bà ấy vẫn còn mặn mà, và giờ phu quân đã mất, bà ấy không còn ai bên cạnh để bảo vệ. Ta thật đại dốt khi cử họ Lư đến đưa tin cho bà ấy. Đào Cam, người hãy đi xem thử tên Lục sự ta sai đến Mai phủ đã về hay chưa!”

“Bẩm đại nhân, quay lại tình huống ở hạ thành”, Mã Vinh bắt đầu nói, “có một vấn đề lớn đang phát sinh với đám phu hốt xác. Như ngài cũng biết, các quán sự rất thiếu người, nên không còn cách nào khác ngoài để đủ thứ phường lang thang vô lại gia nhập hàng ngũ. Dĩ nhiên là họ nào có thể kén cá chọn canh, vì đây vốn là công việc không ai muốn làm. Nhưng thực tế là mũ trùm đen không chỉ giúp bọn họ tránh bị nhiễm bệnh mà còn giúp họ che giấu thân phận, và nhiều tên vô lại đã lợi dụng đi đầu đó để trộm cướp tiền ở những nơi mà họ đến lấy xác.”

Địch Công dấm mạnh xuống bàn.

“Cứ như thế ta chưa có đủ chuyện phải lo ấy! Mã Vinh, ra lệnh cho các Bộ khoái để mắt đến đám lưu manh đó. Kẻ đầu tiên bị bắt quả tang trộm cắp sẽ chịu phạt trọng hình giữa chợ. Và nhớ cho bọn chúng biết rằng kẻ nào phạm trọng tội sẽ bị xử tử ngay lập tức. Chúng ta phải xử vài tên làm gương để cảnh cáo số còn lại, nếu không thì sau này sẽ không thể kiểm soát chúng được nữa.”

Lúc này, Đào Cam quay lại, theo sau là Chánh Lục sự.

“Bẩm đại nhân, chúng thuộc hạ đã lập danh sách các món đồ quý giá ở Mai phủ”, Chánh Lục sự kính cẩn bẩm báo. “Cũng may là lão quản gia đã khỏe lại nên có thể giúp chúng thuộc hạ một tay. Rương châu báu và các hộp tiền cũng đã được niêm phong chờ biểu đệ của người đã khuất đến xử lý. Thuộc hạ đã cho người khâm liệm xác chết tử tế và đặt tạm vào quan tài.”

“Lư đại phu cũng có ở đó chứ?”

“Có, thừa đại nhân. Lư đại phu rất tích cực hỗ trợ chúng thuộc hạ lập danh sách tài sản. Khi chúng thuộc hạ ra về, Lư đại phu vẫn đang thảo luận chuyện gia sự với Mai phu nhân.”

“Được rồi.” Sau khi Lục sự lui ra, quan án tức giận nói, “Quả đúng như ta nghĩ! Hy vọng Mai phu nhân mau chóng lên biệt viện trên núi ngay sau đám tang.”

“Lẽ ra phu nhân phải lên đó từ ba tuần trước rồi”, Đào Cam lạnh lùng nhận xét. “Đó là lẽ thường tình. Nhưng thuộc hạ phải nói đi đâu này, tuy Mai phu nhân có vẻ bên ngoài và lối cư xử như người thuộc dòng dõi cao quý, thuộc hạ lại không nghĩ vậy. Trong lúc đọc những ghi chép về gia tộc họ Mai được lưu trữ trong nha phủ, thuộc hạ đã tìm thấy ghi chép về hôn sự giữa hai người họ vào khoảng mười ba năm trước. Trên đó không có thông tin gì về Mai phu nhân, ngoài danh tính và tuổi tác. Thuộc hạ đã đọc hết hồ sơ một lần nữa, nhưng vẫn không tìm được gì về bà ta hay gia tộc của bà ta. Nếu sau này được biết bà ta vốn là một kỹ nữ được Mai tiên sinh chuộc thân thì thuộc hạ cũng sẽ không mấy ngạc nhiên.”

Mã Vinh và Kiều Thái khoái chí nhìn nhau. Cả hai đều biết Đào Cam là một người luôn tò mò với mọi chuyện, và nếu không thể thỏa mãn được sự hiếu kỳ thì y sẽ bức rứt không yên. Dịch Công mỉm cười. Sau đó ông lại nghiêm giọng hỏi:

“Những ống cống ở cự thành hiện giờ ra sao?”

“Đặc nghẽn đất cát và rác rưởi, thừa đại nhân”, Mã Vinh đáp, “và lúc nhúc chuột cống, loại chuột lớn đáng sợ với chiếc đuôi dài trụi lông. Đến cả những con mèo lớn nhất cũng không dám động đến chúng. Thuộc hạ đã cho người phủ lưới sắt lên các miệng cống. Đám người đáng thương sống ở khu ổ chuột gần đó bảo rằng bọn chuột thường cắn đứt ngón tay ngón chân của những người đang ngủ. Thậm chí có lần chúng còn cắn chết một đứa bé nằm trong nôi.”

“Chúng ta phải mở ngay cửa cống chặn giữa con kênh và dòng sông”, quan án vội nói, “khi đó các đường ống sẽ được quét sạch và bọn chuột sẽ bỏ đi khi không còn rác rưởi cho chúng làm ổ nữa. Đào Cam, ngay lập tức truyề

lệnh này cho lính canh ở cổng Đông và cổng Tây kinh thành!” Sau khi Đào Cam lui ra, Địch Công hỏi Mã Vinh và Kiêu Thái, “Tối nay hai người còn định làm gì nữa không?”

“Chúng thuộc hạ định chộp mất một lát, thừa đại nhân”, Mã Vinh trả lời, “sau đó thì lại ra ngoài kiểm tra các chốt canh gác. Kiêu huynh phụ trách thượng thành, còn thuộc hạ phụ trách hạ thành. Như thuộc hạ đã nói, hiện chúng ta không có đủ người để phân bổ đều cho các trạm gác này, nên vài lời động viên có thể góp phần nâng cao sĩ khí của họ. Tình trạng thiếu nhân lực thật sự là một vấn đề đáng lo, thừa đại nhân. Sự việc ở kho thóc đêm nay chính là minh chứng. Xin đại nhân cho phép chúng thuộc hạ gửi thư xin Điện tiền Chỉ huy sứ một trăm bộ binh có được không ạ?”

“Được chứ. Cứ bảo Chánh Lục sự viết thư yêu cầu, rồi ta sẽ kí và đóng triện. Xung quanh Tử Cấm Thành là tường cao hào rộng, nên việc phòng vệ không mấy khó khăn. Hơn nữa, bá tánh hiện đang cần lương thực nhiều hơn của cải châu báu.” Ông nghĩ ngợi một hồi nữa rồi nói thêm, “Mã Vinh, khi người đến khu vực cầu Bán Nguyệt, người hãy nhìn thử xem có vị khách nào ghé thăm Hà phủ hay không. Khi ta và Đào Cam gọi cửa nhà lão, ta có cảm giác lão đang chờ ai đó. Ta vẫn chưa loại trừ khả năng lão cấu kết với ả kỹ nữ San Hô, và có thể nàng ta sẽ đến gặp lão. Giờ chính là thời cơ của họ, vì ở Hà phủ hiện chỉ có mình Hà Bằng. Nếu người thấy nàng ta, hãy bắt cả hai người họ về cho ta. Ta đã ra lệnh cho các quân sự và Bộ khoái đi đến các kỹ viện để tìm thông tin về cô nương đó, nhưng hiện giờ họ rất bận rộn nên ta không nghĩ họ có thể đi đâu tra đến nơi đến chốn. Giờ thì hai người lui ra đi. Tắm rửa rồi ngủ một giấc.” Quan án ngược mặt nhìn Mã Vinh, chợt ông lo lắng hỏi, “Người bị đá ném trúng ở kho thóc đấy à?”

Mã Vinh sờ vào vết u trên trán rồi cười ngượng ngùng.

“Không phải, thừa đại nhân. Có một vụ ẩu đả nhỏ ở Ngũ Phúc tửu quán, nơi thuộc hạ ngỗ ngược Kiêu huynh. Thuộc hạ vốn định giải cứu một cô nương đang bị bọn côn đồ quấy nhiễu nhưng lại bị vấp ngã và đập đầu vào cạnh bàn. Nhưng dù sao thì nàng ấy cũng không cần thuộc hạ ra tay tương trợ. Nàng ấy là một cao thủ ám khí.”

“Thú vị đấy”, Địch Công nói. “Ta từng nghe nói đến tuyệt kỹ này. Nó có thật sự chí mạng như người ta đồn thổi không?”

“Là thật đấy, thưa đại nhân. Chỉ trong chớp mắt mà nàng ấy đã khiến bốn tên kia chạy vắt giò lên cổ. Lại còn làm gãy tay một tên nữa. Và đó là nàng ấy chỉ dùng ám khí ở một bên tay áo thôi!”

“Ta cứ nghĩ họ luôn dùng cả hai tay”, quan án nói, “như những nữ nhân hạ tiện thường chiến đấu bằng hai thanh chủy thủ vậy.”

“Nàng ấy không phải hạng nữ nhân hạ tiện, thưa đại nhân.” Mã Vinh nghiêm túc. “Nàng ấy là nhi nữ của một ông lão múa rối. Tính tình của lão hơi khó chịu, nhưng là người có học.”

“Hồng Phỉ, muội muội sinh đôi của nàng ta”, Kiều Thái nói xen vào, “tình cờ lại chính là cô nương bị Lư đại phu quấy rối ngoài phố hồi tối.”

“Thuộc hạ chưa gặp cô nương đó”, Mã Vinh nói với giọng thờ ơ. “Nhưng tỷ tỷ Bạch Lam của nàng ấy là một thiếu nữ mạnh mẽ, thưa đại nhân. Trầm tĩnh và tử tế. Không phải là hạng người thô tục và ồn ào thường thấy ở đám người Sơn Đông mãi võ.”

Quan án tò mò nhìn Kiều Thái. Trong quãng thời gian dài Mã Vinh phụng sự cho ông, người trợ thủ cao lớn này luôn phạm phải một sai lầm, đó là thường hay thích những thiếu nữ ồn ào và thô tục. Kiều Thái đáp lại ánh mắt của Địch Công bằng một cái nhướn mày, vẻ mặt tỏ rõ sự hoài nghi.

Quan án đứng dậy.

“Giờ ta phải đến công đường xử lý công việc. Các người hãy đến gặp ta vào giờ điểm tâm sáng mai. Nói đúng hơn là hôm nay, vì bây giờ đã quá nửa đêm rồi!”

HỒI 12

Cứu h ồng nhan, Mã Vinh bày tỏ tâm ý
Nghe giải bày, Bạch Lam đ ồng ý ước hẹn

Chợt mắt chưa đ ầy một tiếng, Mã Vinh lại đến cự thành tu ần tra. Lúc này đã quá giờ Sửu. Bộ giáp phục c ồng k ềnh đã được thay bằng chiếc áo choàng nâu làm từ vải bông thoải mái, trên đầu đội mũ đen thay cho nón sắt nặng nề Y còn phải đi rất xa, nhưng không c ần phải lo việc bị quân lính chặn lại hỏi danh tính vì mọi binh sĩ trong trạm gác mà y c ần đến đầu quen biết y.

Sau khi kiểm tra trạm gác thứ tư, y nhận thấy mình đã bước vào khu vực cầu Bán Nguyệt. Y quyết định đến thám thính Hà phủ một chút như Địch Công giao phó.

Sau khi bước lên cầu, y đứng tại lan can nhịp cầu trung tâm một lát để xác định phương hướng. Dinh thự tối mịt mù chỉ có độc một ánh đèn mờ ảo lấp ló sau cửa kéo phủ giấy ở tầng một, nơi có một lan can hẹp.


“Đúng là có người đang ở cùng họ Hà!” Y thỏa mãn nói. “Hãy đến góp vui nào!”

Tiếng vỗ nhẹ phía dưới khiến y nhìn xuống lan can. Dòng chảy xiết cu ần cuộn tạo thành bọt xoáy xung quanh chân cầu đã gây ra âm thanh đó.

“Ước gì có thể đào kênh ở trên trời”, y lẩm bẩm, “như thế b ầu không khí ngọt ngào chết tiệt này sẽ lưu thông được một chút. Chúng ta...”

Bỗng nhiên y dừng lại. Y nắm lấy lan can cầu rồi vươn người ra xa hết mức có thể. Xuôi theo dòng nước gần bờ sông bên trái ngay phía dưới lan can Hà phủ, có thứ gì đó trắng trắng đang lấp lánh giữa dòng nước đen như mực. Trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, y chợt nhìn thấy một cánh tay tr ần.

Y mau chóng chạy xuống cầi và nhảy vào bụi cây dày đặc ngay trên thượng nguồn chỗ người đang đuối nước. Những bụi cây gai góc làm trầi mặt, trầi tay y nhưng y vẫn ra sức cố gắng cho đến khi chạy đến bờ sông. Dòng nước ăn sâu vào bờ, rửa trôi những mảng đất lớn. Y cởi giày nỉ, trút bỏ quầi dài, áo khoác và nón rồi ném chúng vào bụi cây phía trên bờ sông. Y bước xuống vũng bùn ngập đến đầi gối, cố giữ thăng bằng, bằng cách nắm vào nhánh cây bụi nửa nổi nửa chìm và nhìn xuống mặt sông đang lấp lánh ánh sáng của lờng đèn tín hiệu dưới cầi. Một lầi nữa, y lại nhìn thấy cánh tay giơ lên từ mặt nước. Người đuối nước đang vật vã tìm sự sống, nhưng lạ kỳ thay, dòng chảy không làm ảnh hưởng đến vị trí của người nọ. Như thể người nọ đang bị một vật gì đó vô hình bên dưới mặt nước túm lấy.

Mã Vinh lao xuống dòng nước xiết. Sau khi bơi được vài sải tay, y liềi nhận ra mối nguy hiểm. Khu vực đó toàn là rong rêu, cuống hoa và dây leo. Trong hồ nước động chúng đã cắm rễ sâu xuống dưới đáy kênh, ngay cả dòng nước xiết cũng không hề hấn gì với chúng. Rõ ràng người đuối nước đang bị chúng quấn phải. Mã Vinh vốn sinh ra và lớn lên tại vùng sông nước Giang Tô, nên y cũng có chút bản lĩnh bơi lội. Y biết càng cử động mạnh thì tay và chân sẽ càng bị cuốn theo dòng chảy xiết dai dẳng, vì thế y bèn thả lỏng cơ thể, để mặc dòng nước cuốn trôi mình đi, y chỉ cử động chân lên xuống đủ để không bị chìm và dùng tay dọn dẹp mớ rong rêu trên bề mặt để thuận bề tiến về phía trước. Không còn thấy dấu vết của người đuối nước kia đâu nữa. Bỗng nhiên, y sờ phải những lọn tóc dài, rồi đến một cánh tay trầi. Y nhanh chóng vươn tay trái đỡ lấy tấm lưng mềm mại rồi mạnh mẽ nắm lấy lưng người nọ bằng tay phải, đoạn đẩy đầi người nọ lên khỏi mặt nước. Y nhìn thẳng vào khuôn mặt tái nhợt của Bạch Lam. Đôi mắt nàng ta đã khép hờ. 

Mã Vinh cứu Bạch Lam



“Hãy đặt tay lên vai ta, đừng cử động!” Mã Vinh rít lên. Thấy môi Bạch Lam rung rung y mới cảm thấy nhẹ nhõm. Nàng ta bắt đầu nôn mửa. Y vùng đôi chân trong nước cho đến khi tìm thấy vùng nước không có rong rêu. Y rẽ nước, vươn tay phải nâng đôi chân mịn màng của nàng ta rồi khéo léo rút chân nàng ta khỏi mớ dây leo chằng chịt. Y nhận ra mình đã mệt lử, và vì vậy muốn đưa nàng ta về đất liền an toàn e rằng không dễ. Y bỗng lo lắng khi thấy đôi mắt Bạch Lam đã khép chặt. Nàng ta ngất rồi. Mặc dù như vậy sẽ giúp y dễ đưa nàng ta vào bờ hơn, nhưng y cần phải nhanh chóng cứu nàng ta vì hình như lồng ngực của nàng ta đã không còn đập phồng nữa. “Mình vừa phải nhanh chóng, lại vừa không được vội vã, thật là quý quái!” Y thầm nghĩ và hít một hơi thật sâu.

Y lật người lại rồi kẹp tấm thân đã đuối sức của Bạch Lam giữa hai chân, dùng tay trái nâng cằm nàng ta để miệng và mũi nàng ta nổi trên mặt nước. Bàn chân của y lại bị đám rong rêu khác quấn vào, nhưng y dễ dàng thoát khỏi chúng. Y thuận theo dòng nước mà bơi, cố gắng bơi đến nhánh cây nhô ra ngoài bờ sông từ khu vườn của Hà phủ.

“Nàng ấy nặng quá đi mất!” Mã Vinh vừa cầu nhàu vừa vác Bạch Lam lên bờ. Y dùng chân mò mẫm khắp nơi cho đến khi tìm thấy một khu đất trống giữa đám bụi cây cỏ cao. Y đặt nàng ta nằm sấp xuống và bắt đầu mạnh bạo lay cánh tay nàng ta. Y toàn làm theo cảm giác vì dưới bụi cây cao, mọi thứ hoàn toàn tối mịt. Nàng ta nôn ra rất nhiều nước, y nhẹ nhõm vì nàng ta vẫn còn sống. Khi đặt tay lên khuôn mặt Bạch Lam, y cảm nhận được mí mắt của nàng ta đang chớp còn môi thì đang mấp máy. Mã Vinh nhanh chóng lật người nàng ta lại. Y quỳ bên người Bạch Lam, xoa bóp tứ chi lạnh lẽo và cứng đờ của nàng ta. Y bắt đầu thở dốc, không biết hơi nước ẩm đang túa ra từ khuôn mặt và vai y là nước của con kênh hay là mồ hôi của chính mình.

Đột nhiên, Mã Vinh nghe thấy tiếng thì thào:

“Bỏ tay ra khỏi người ta!”

“Im lặng đi!” Y khó nhọc nói. Rồi y chợt hiểu ra nàng ta không nhận ra mình, nên y dịu dàng nói tiếp, “Ta chính là người quan binh đã giúp nàng lau vạt áo trong tửu quán, nhớ chứ? Ta đã trò chuyện với phụ thân nàng.”

Dường như y nghe thấy tiếng cười yếu ớt.

“Huynh đã ngã sấp mặt xuống sàn”, Bạch Lam thì thào.

“Đúng là vậy”, Mã Vinh cúi gắt đáp. “Ta định giúp nàng, nhưng nàng vốn có thể tự bảo vệ bản thân mình. Chỉ riêng tối nay thì không. Làm sao mà nàng lại ngã xuống kênh vậy?”

Mã Vinh vừa xoa bóp bắp đùi của Bạch Lam vừa ngưỡng mộ thân hình dẻo dai của nàng ta.

“Bây giờ ta mệt lắm”, nàng ta nhẹ nhàng nói. “Trước hết hãy kể ta nghe làm thế nào huynh phát hiện ra ta. Giờ đã khuya lắm rồi mà.”

“À, ta phải đi tuần đêm. Vừa nãy ta đứng ở bên kia cầu và phát hiện ra nàng. Nhân tiện, ta là Mã Vinh.”

“Thật may là huynh đã nhìn thấy ta. Đa tạ, Mã quan gia.”

“Đây vốn là việc của ta mà. Vậy còn nàng? Chắc không phải họ Hà kia đã ném nàng từ lan can xuống chứ?”

“Huynh đúng là hài hước! Thật ra họ Hà không ném ta xuống. Là ta tự nhảy xuống đấy.”

“Nhảy xuống? Từ trên cầu sao?”

Bạch Lam thở dài.

“Vì huynh đã cứu ta khỏi chết đuối, ta đành phải kể cho huynh vậy. Nói ngắn gọn thì phụ thân của ta từng là nô bộc nhà họ Hà. Người đã không còn phụng sự cho lão được vài năm rồi, ta cũng không biết vì sao. Tối nay họ Hà bảo ta đến, lão nói đã phát hiện ra một việc về phụ thân ta mà lão nghĩ ta buộc phải biết. Ta thật ngu ngốc nên mới đến đó. Thì ra con chuột bẩn thỉu đó là một lão dân tiện. Huynh có thể ngưng xoa bóp được rồi đấy. Ta thấy khá hơn rồi. Ở trong thư phòng chỉ có ta và lão nên lão muốn cưỡng bức ta. Ta và lão đã vật lộn với nhau. Ta cũng biết vài đường võ nghệ, song tên khốn kiếp ấy tuy đã già nhưng khỏe như trâu. Sau khi áo ngoài và váy của ta bị xé rách, ta may mắn đập được một phát vào bụng lão khiến lão lão đảo lui về sau. Ta vội vã chạy đến lan can rồi nhảy xuống sông. Ta bơi khá giỏi, nhưng không ngờ rằng ở đây lại có rong rêu.”

“Tên khốn kiếp!” Mã Vinh tức giận. “Nếu nàng đã khỏe lại rồi thì chúng ta hãy đến tìm lão và buộc lão phải nhận tội.”

Đột nhiên nàng ta đặt tay lên ngực y.

“Xin đừng làm thế!” Nàng ta vội vàng nói. “Lão có thể hủy hoại phụ thân ta.” Sau đó nàng ta cay đắng nói, “Ngoài ra, chẳng có ai làm chứng cả. Ai lại tin lời cáo buộc của ta đối với một kẻ có vị thế như họ Hà đó chứ?”

“Ta đây!” Y vội nói. “Ta luôn sẵn lòng tin nàng.”

Mã Vinh cảm nhận được đôi tay Bạch Lam quấn quanh cổ mình. Nàng ta kéo đầu y xuống và đặt lên môi y một nụ hôn, bộ ngực trần của nàng ta thì lên khuôn ngực rộng của y. Y ôm lấy nàng ta bằng đôi tay lực lưỡng.

Sau cái ôm đầu tiên thì họ dường như chẳng ngại ngần gì nữa. Khung cảnh tối om khiến người ta sẵn sàng sống cùng đam mê nhưng vẫn mang lại cảm giác dịu dàng vô hạn. Sau cùng, Mã Vinh ngả lưng xuống nền cỏ, một tay vòng qua vai Bạch Lam, tay kia đặt trên ngực nàng ta. Y chắc chắn nhận ra mình chưa từng ở cùng nữ nhân nào thú vị đến vậy. Họ cứ nằm đó thật lâu. Mã Vinh thề ước khoảnh khắc này sẽ kéo dài mãi mãi.

Nhưng những lời đầu tiên thốt ra từ miệng Bạch Lam lại làm y mất hứng.

“Chuyện này sớm muộn gì cũng xảy ra thôi”, nàng ta nói. “Hơn nữa, vào một đêm nhĩ ầu có sự như thế này, thêm một sự cố nữa cũng chẳng đáng là gì.”

Quá bất ngờ, Mã Vinh không còn biết nói gì. Đột nhiên, nàng ta lại nói tiếp:

“Chuyện y phục thì tính sao đây? Muối là loài sinh vật xấu xa nhất đấy.”

“Ta sẽ vào hậu viện nhà họ Hà xem thử”, y thì thào.

“Cái bóng đêm chết tiệt này!” Mã Vinh vừa đi qua bụi cây vừa càu nhàu. “Ước gì ta có thể nhìn thấy khuôn mặt nàng! Nàng đang nói đùa hay chuyện đó thật sự chẳng hề có nghĩa lý gì với nàng? Á!” Nền đất lờm chờm và những tảng đá sắc bén cửa vào đôi chân trần của y.

Y leo qua hàng rào gỗ xung quanh vườn rồi tìm thấy một dây phơi đồ với một ít y phục mà người hầu đã quên mang vào trong. Y lấy một chiếc áo

choàng vá và một cái quần dài màu lam.

Mã Vinh đưa cho nàng ta chiếc áo choàng rồi nói:

“Ta không biết nó có vừa với nàng không, nhưng tay áo khá dài nên nàng có thể bỏ mấy cái thứ đồ sắt kia vào trong. Tối nay nàng không mang chúng theo sao?”

“Không. Chẳng phải ta đã bảo ta rất ngu ngốc sao. Ta cứ tưởng một lão già như họ Hà đã có đủ nữ nhân hầu hạ đến suốt cuộc đời rồi. Huynh không tìm thấy đôi hài nào sao?”

“Ta sẽ bế nàng đến nơi ta để y phục của mình.”

Bất chấp sự phản đối của Bạch Lam, Mã Vinh vẫn bế nàng ta lên rồi bước đi. Nàng ta không hề nhẹ, nhưng bờ má tựa trên người y đã đủ để đỡ đỡ cho công sức của y. Y đặt nàng ta xuống vệ đường rồi đến lấy y phục. Bản năng đi rừng có được từ những năm tháng làm lục lâm giúp y có thể dễ dàng xác định vị trí. Sau khi quay lại chỗ Bạch Lam, y xé khăn quàng cổ thành hai mảnh rồi nhét mảnh vải rách vào trong hài.

“Rồi đó”, y nói. “Tuy nàng không thể nhảy nhót thoải mái được, nhưng ít nhất thì đôi bàn chân xinh đẹp của nàng sẽ được bảo vệ. Mà nàng sống ở đâu vậy?”

“Không xa nơi này lắm, ta sống ở khu vực phía sau miếu Quan Đế.”

Sau đó, họ đi cùng nhau trong bầu không khí im lặng ngượng ngùng. Mã Vinh mấy lần nhìn sang Bạch Lam, nhưng y không thể nhìn rõ diện mạo nàng ta trong ánh sáng mờ mờ và lại ngại ngần không dám bắt chuyện. Sau khi rời khỏi cầu Bán Nguyệt, y mở lời:

“Ta muốn gặp lại nàng lần nữa, có lẽ vào...”

Bạch Lam bỗng dừng bước. Hai tay chống nạnh, nàng ta nhìn y đầy khinh miệt.

“Nếu huynh cho rằng đây là khởi đầu của một mối tình dễ dãi và rẻ tiền thì kính thưa quan gia, ta buộc phải phá vỡ giấc mộng đẹp này của huynh. Huynh đã cứu mạng ta, và ta cũng đã đền đáp. Như vậy là hết tình hết nghĩa, huynh hiểu chưa?”

Bị lời nói của nàng ta tổn thương sâu sắc, Mã Vinh vội vàng nghĩ cách đáp lại. Nhưng nàng ta đã chưa ngoa nói tiếp:

“Phụ thân ta nói đúng. Đám quan quân các huynh đầu cho rằng có thể giễu cợt mọi nữ thường dân. Các thế thiếp của huynh không đủ làm huynh bận rộn hay sao?”

“Ta chưa thành thân mà!” Mã Vinh bức xúc thét lên.

“Huynh nhất định là đang nói dối. Một nam nhân có địa vị như huynh hẳn phải thành gia lập thất từ lâu rồi!”

“Ta vẫn chưa thành thân. Ta sẽ không nói dối rằng suốt những năm qua ta không gần gũi với nữ nhân nào. Đã từng có vài cô nương ở bên ta khi ta thấy cô đơn nhưng ta không hề có thế thiếp nào. Có lẽ là do ta chưa gặp được nữ nhân nào như ý.”

“Ai cũng nói vậy hết”, Bạch Lam lạnh nhạt đáp.

“Nàng muốn nghĩ sao thì nghĩ”, Mã Vinh mệt mỏi nói. “Đi thôi. Đêm nay ngoài việc đưa người đi lạc về nhà thì ta vẫn còn việc khác cần làm.”

“Vâng, thưa quan gia.”

“Đừng cứ mãi cảm râm về quan hàm của ta, đừng nữ nhân ngu ngốc!” Mã Vinh tức giận nói. “Ta không sinh ra từ gia đình thượng lưu toàn là quan, là tướng. Phụ thân ta chỉ là người lái đò nhưng ta rất đổi tự hào về ông. Ta đến từ Phù Lăng, một làng chài nhỏ ở Giang Tô. Tất nhiên chuyện này chẳng hề có ý nghĩa gì với một cô nương ngớ ngẩn thích tỏ vẻ trịch thượng chốn kinh kỳ như nàng.” Y nhún vai rồi không nói gì nữa vì quá tức giận. Thấy Bạch Lam chẳng nói chẳng rằng nhưng cũng không chịu đi tiếp, y trầm ngâm gãi cằm rồi nói tiếp:

“Phụ thân của ta là một người tốt. Mỗi bên cánh tay người phải vác một bao gạo, vậy mà người vác cứ nhẹ không. Chiếc thuyền là toàn bộ tài sản của gia đình ta, khi phụ thân qua đời, ta phải bán thuyền để trả nợ.”

Y chợt im lặng. Sau một hồi, Bạch Lam lên tiếng:

“Ta hiểu cảnh nợ nần là như thế nào. Sau đó huynh đã làm gì?”

Mã Vinh giật mình ngẩng lên.

“Vì ta biết quy ước và kiếm pháp nên tên quan địa phương đã thuê ta làm vệ sĩ. Hắn trả công rất hậu hĩnh nhưng lại là một tên khốn. Hắn từng tính giở trò với một quả phụ nên ta đã đánh hắn. Ta đâm thẳng vào quai hàm hắn!” Y cười toe toét, sau đó chau mày nhìn nàng ta và nói tiếp với giọng cộc cằn, “Hành hung quan lại là trọng tội, vì thế ta đã bỏ trốn và gia nhập phường lục lâm. Nếu nàng không hiểu thì ý ta là hành nghề đạo tặc.”

“Ta hiểu chứ. Nhưng nếu là đạo tặc thì làm sao huynh có thể trở thành Quả nghị Đô úy được?”

“Vì ta gặp được chủ nhân hiện nay của ta, ngài chính là bậc vĩ nhân tuyệt vời nhất. Ngài mời ta về làm trợ thủ, suốt mười lăm năm qua ta vẫn luôn phụng sự ngài. Sự nghiệp, quan chức, ta nợ ngài tất cả.”

Bạch Lam thận trọng liếc nhìn y.

“Huynh thật sự đến từ Phù Lăng sao?” Nàng ta hỏi y bằng giọng địa phương.

“Trời đất ơi!” Mã Vinh la lên. “Nàng cũng là người vùng đó sao?”

“Đó là quê của mẫu thân ta. Bà ấy là một người dịu dàng, nhưng vài năm trước bà đã qua đời.” Nàng ta im lặng một hồi rồi nói tiếp, “Phụ thân ta cũng là người hiền tri ân.”

“Lão đã gạt chân ta, nhưng ta thấy lão là một người tốt. Có đi đâu tính lão hơi khó chịu.”

“Phụ thân là một nghệ nhân tài ba”, nàng ta chân thành nói, “một bi kịch khủng khiếp đã khiến người trở nên cay nghiệt.”

Họ lại đi tiếp. Mái đình màu xanh của miếu Quan Đế nhanh chóng hiện ra lơ mờ trước mắt họ. Những chiếc đèn lồng bằng giấy lớn treo trên cổng vẫn còn sáng rực.

Nàng ta đặt tay lên cánh tay y.

“Đến đây ta đành phải cáo từ thôi. Không thể để cho phụ thân biết việc ta đến gặp họ Hà. Ta sẽ nói với phụ thân rằng ta vô ý ngã xuống kênh.”

Nhờ có ánh sáng mờ nhạt từ những chiếc lồng đèn, Mã Vinh mới có thể nhìn rõ khuôn mặt nàng ta. Y nghĩ mình nhìn thấy một tia sáng dịu dàng trong mắt nàng ta, đi đâu này đã tiếp thêm sức mạnh cho y.

“Ta sẽ rất vui nếu chúng ta có thể gặp lại”, y nói. “Không phải vì lý do như nàng nghĩ, mà là để tìm hiểu về nhau nhiều hơn. Chúng ta không thể hẹn gặp ở đâu đó sao?”

Nàng ta vỗ vỗ mái tóc còn ướt đầm.

“Nếu khoảng trưa mai huynh có thể đến Ngũ Phúc tửu quán, ta sẽ cố gắng có mặt ở đó và chúng ta có thể cùng nhau ăn mì. Một kẻ mãi nghệ như ta luôn bị người đời ruồng bỏ, nhờ vậy ta có thể muốn gặp nam nhân nào thì gặp. Nếu huynh không sợ bị bắt gặp đi cùng ta thì cứ vậy đi.”

“Nàng nghĩ ta là ai chứ? Ta sẽ đến đó... cô nương mãi nghệ!”

HỒI 13

Mã Vinh thuật chuyện cứu Bạch Lam
Địch Công hỏi lai lịch Mai thị

Sáng sớm, ngay sau khi mặt trời lên, Địch Công bước ra sân hiên lát đá cẩm thạch, trên người vẫn khoác bộ áo ngủ. Ông nhìn về phía bức tường sương mù vàng dày đặc, gần như không gì có thể xuyên thủng bao quanh ba phía sân hiên. Đây là làn sương mù chào đón ông mỗi sáng trong suốt ba tuần qua. Điều này nghĩa là không có gió, thời tiết không có thay đổi gì và trời cũng sẽ không mưa. Kinh thành đáng thương lại sắp phải đối mặt với một ngày ngột ngạt nữa trong bầu không khí nóng bức, đầy dịch bệnh.

Ông quay trở vào trong và đóng cánh cửa dẫn ra hiên lại phía sau lưng. Phòng của ông có trần thấp và cũng nóng bức không kém, nhưng ông không muốn nhìn đám sương mù kia nữa. Căn phòng này nằm ở tầng trên cùng của Kinh triệu phủ, và thường dùng làm nơi tổ chức các buổi yến tiệc nhỏ vào mùa hè, để khách khứa có thể tận hưởng không khí buổi chiều mát mẻ ngoài sân hiên. Sau khi tình trạng khẩn cấp được ban bố và Thượng thư tỉnh giao Kinh triệu phủ cho Địch Công, ông đã quyết định biến căn phòng này thành thư phòng của mình. Ông sắp xếp bốn bàn tiệc thành một hình vuông và đặt bàn viết của mình ở ngay trung tâm. Trên chiếc bàn đầu tiên, ông đặt tất cả giấy tờ và tài liệu có liên quan đến chính sự thường nhật của kinh thành; trên chiếc bàn thứ hai là tài liệu về các biện pháp khẩn cấp; chiếc bàn tiếp theo để các giấy tờ của Đại lý tự, và trên chiếc bàn thứ tư chất đầy hồ sơ về nguồn cung cấp lương thực. Vậy là khi ngồi làm việc, ông sẽ có đầy đủ mọi tài liệu cần thiết trong tầm tay.

Được xếp dựa vào bức tường phía sau là một tràng kỷ và một bàn trà với bốn chiếc ghế, trong góc là một chậu rửa đơn giản. Địch Công đã sống, ăn, ngủ và làm việc trong phòng này kể từ khi ba phu nhân và các nhi tử của ông đi lên biệt viện trên núi của một vị bằng hữu và dinh thự chính của ông ở phía Nam cung điện bị khóa lại.

Ngay trong căn phòng này, Dịch Công quản lý mọi công vụ của Kinh triệu phủ mà Hoàng đế đã tin tưởng giao phó cho ông từ cách đây ba tuần. Sau đó Hoàng đế và cả triều đình đã di giá đến hành cung ở vùng cao nguyên Phượng Tường mát mẻ cách kinh đô ba mươi dặm. Ở đó, một thành trấn tạm thời được dựng lên với những lều trại, trở thành trung tâm chính quyền của Đại Đường. Kinh thành, với dân số giờ chỉ còn hai phần ba so với trước, đã trở thành một hòn đảo bị Ôn Thần cô lập. Dịch Công là người phải dẫn dắt kinh thành đầy nỗi sợ hãi này đi qua cơn khủng hoảng hiện tại.

Trong tổng hành dinh tạm thời của Dịch Công, có rất nhiều Lục sự và gia nhân giúp ông duy trì liên lạc với các nhánh quan trọng khác của chính quyền tạm thời mà ông đã thiết lập trong cung. Bộ phận vệ binh do Mã Vinh và Kiêu Thái đứng đầu nằm ở tầng ba bên dưới; văn khố được giao cho Đào Cam quản lý nằm ở tầng thứ hai; còn Kinh triệu phủ thì vẫn như trước, chiếm cả tầng dưới cùng.

Một gia nhân bước vào và đặt một bát cơm kèm một đĩa cá và dưa muối lên bàn trà. Dịch Công ngẩng xuống ăn. Nhưng khi nhấc đũa lên, ông chợt nhận ra mình không hề cảm thấy thèm ăn. Ông đã cùng soạn thảo văn bản và bố cáo quá cả nửa đêm. Giấc ngủ vồn vện một canh của ông bị ác mộng quấy nhiễu, khiến ông còn mệt mỏi hơn. Cổ họng đau rát, ông vội uống một chén trà nóng đặc. Lúc ông uống đến chén trà thứ hai thì Kiêu Thái bước vào. Sau khi thi lễ với quan án, y tự rót cho mình một chén trà và nói:

“Ở thượng thành rất yên ắng, thưa đại nhân. Chỉ có một vụ án nghiêm trọng diễn ra cách đây nửa canh giờ. Một tội ác hèn hạ. Bốn tên hốt xác được gọi đến nhà của một Vệ úy vừa qua đời vì bệnh dịch. Chúng đã làm nhục quả phụ cùng hai nhi nữ của y. Cũng may là một đội tuần đinh vô tình đi ngang qua lúc ấy đã nghe tiếng kêu cứu của họ và xông vào bắt giữ bọn vô lại kia. Theo đúng chỉ thị của đại nhân, thuộc hạ đã cử chấp pháp quân ngay lập tức đưa chúng ra quảng trường nơi có giàn hỏa thiêu, cũng là nơi mà hầu hết bọn hốt xác tụ tập. Chúng đã bị chém đầu ở đó, trên đầu còn đội mũ trùm đen.”

Dịch Công gật gù.

“Ta tin rằng đây sẽ là lời cảnh cáo với chúng. Hiện tại thì ở đó có bao nhiêu tên hốt xác?”

“Khoảng ba nghìn tên đã đăng kí với nha môn, thừa đại nhân. Họ đã được phát thẻ ghi số hiệu, và mỗi tuần họ sẽ được lãnh lương khi đưa thẻ ra. Nhưng thuộc hạ e là có nhiều tên vô lại chỉ cần trùm mũ đen lên đầu là có thể giả làm phu hốt xác. Chúng làm vậy không phải để lĩnh lương, mà là để trộm cắp và phạm các tội khác mà không bị trừng phạt.”

Quan án đặt mạnh chén trà xuống bàn.

“Phải có người đi kiểm tra những kẻ này”, ông nói. “Nhưng không có ai muốn bèn mảng lại gần chúng, và với tình trạng thiếu nhân lực hiện tại...”

Cửa bỗng mở ra và Mã Vinh bước vào, theo sau là Đào Cam.

“Thuộc hạ có tin về Hà Bằng, thừa đại nhân.” Mã Vinh tuyên bố với nụ cười toe toét. Ý nghĩ xuống và kể lại với quan án về chuyến phiêu lưu đêm qua của mình.

“Quả là một câu chuyện thú vị!” Dịch Công nhận xét. “Rõ ràng cô nương đó chính là người mà họ Hà đang chờ trong lúc Đào Cam và ta bất ngờ đến thăm lão đêm hôm qua.” Ông chăm chú nhìn Mã Vinh và hỏi, “Người có chắc lời nàng ta kể là đáng tin không?”

“Không lẽ ngài nghĩ nàng ấy trêu tròng nhảy xuống kênh chỉ để đi bơi, thừa đại nhân?” Mã Vinh hỏi với giọng bất mãn.

“Nhất định là không rồi.” Quan án thừa nhận. Ông suy nghĩ một lúc rồi nói tiếp, “Ta muốn nghe cô nương đó kể thêm về mối quan hệ giữa phụ thân nàng ta và Hà Bằng. Người có biết nàng ta sống ở đâu không?”

Mã Vinh đỏ mặt.

“Ở đâu đó phía sau miếu Quan Đế, thừa đại nhân. Nhưng thuộc hạ sẽ gặp lại nàng ấy vào trưa mai.”

Địch Công nhìn y với ánh mắt sắc lẹm. “Ta hiểu rồi.” Ông nói. “Được rồi, gặp nàng ta xong thì người hãy dẫn nàng ta về đây. Cùng với phụ thân nàng ta nữa. Dù sao thì bây giờ chúng ta cũng đã có thể cáo buộc Hà Bằng tội mưu mô cưỡng bức nữ nhân. Việc này sẽ rất có lợi cho chúng ta.” Nói rồi ông quay lại bàn và lấy ra một tờ đơn. Ông vội vã đi vào đơn bằng mực son. Sau khi đóng triện son của Đại lý tự lên đơn, ông nói với ba trợ thủ, “Sau khi đã bắt giam Hà Bằng, chúng ta sẽ thu thập thêm chứng cứ về vụ án mạng của Diệp Khuê Lâm.” Ông vừa nói vừa vỗ hai tay lại với nhau.

Ông đưa lá đơn cho một nha dịch vừa bước vào, ra lệnh:

“Đưa ngay đơn này cho đầu lĩnh đội lính gác và bảo y dẫn bốn thuộc hạ đi bắt người. Họ Hà có thể sẽ phản kháng, nhưng ta muốn bắt lão về đây khi lão còn sống và lành lặn.”

Nha dịch lập tức thi lễ. Trong lúc vội vã lui ra, y suýt nữa va phải Chánh Lục sự đang bước vào để báo tin cho Địch Công:

“Một quan nhân họ Phương muốn diện kiến ngài, thưa đại nhân. Ông ta là người của Giáo phường.”

Đào Cam cúi người xuống thì thào với quan án:

“Ông ta là người chịu trách nhiệm giám sát hoạt động của các kỹ viện và sòng bạc, thưa đại nhân. Nghe nói ông ta là một nam nhân tử tế.”

Một nam nhân nhỏ con, mảnh khảnh mặc áo xanh giản dị, đầu đội mũ tròn bước vào. Nhìn qua ai cũng sẽ nghĩ ông ta là một chương quỹ, nhưng nhìn mặt ông ta thì sẽ nghĩ khác ngay. Những nếp nhăn hằn đậm chia khuôn mặt ông ta ra thành nhiều phần. Con mắt bên phải chớp mở liên tục dưới mí mắt chùng, con mắt còn lại thì lạnh lùng nhìn chăm chăm vào người đối diện. Người này khiến Địch Công liên tưởng đến một con thằn lằn. Ông ta định quỹ gồi thi lễ, nhưng quan án đã sốt ruột nói:

“Không cần đa lễ, có việc gì thì nói ngay đi!”

“Ty chức nhận được lệnh tìm kiếm một kỹ nữ tên San Hô, thừa đại nhân”, viên quan nhỏ con nhẹ nhàng trả lời. “Vì các kỹ viện và sòng bạc ở thời điểm này không có nhiều hoạt động, ty chức quyết định tự mình đi điều tra việc này, và đã bỏ ra cả đêm để tìm hiểu. Ty chức đã nói chuyện với thư đổng của phường chủ phường kỹ viện và với một số thành viên chủ chốt, còn thuộc hạ của ty chức thì đi gặp các mật thám được cài cắm ở khắp các cơ sở có môn bài. Kết quả thu được tóm tắt là như sau ạ. Trước hết, cô nương mà đại nhân cần tìm chắc chắn chỉ mới là kỹ nữ tập sự. Kỹ nữ tập sự chỉ được phép làm việc ngoài kỹ viện nếu đi cùng một kỹ nữ chính thức để giúp thay xiêm y, hầu rượu cho khách, và hát hoặc chơi nhạc cụ. Họ không có quyền múa trước mặt khách trước khi hoàn thành huấn luyện, và chắc chắn là không được phép múa các vũ điệu kêu gọi trong tình trạng lỏa thể vì đó là đặc quyền của những kỹ nữ chính thức, họ thường được phép kiếm thêm thu nhập. Thứ hai, cái tên San Hô không có trong bất kỳ danh sách chính thức hay phi chính thức nào. Thứ ba, suốt hai tuần qua, Diệp tiên sinh không hề gọi kỹ nữ từ thanh lâu hay kỹ viện nào đến, dù rằng trước đó ông ta là khách quen của họ.”

Nhìn thẳng vào quan án bằng con mắt phải của mình, viên quan nhỏ con nói tiếp:

“Bẩm đại nhân, ty chức kết luận rằng cô nương nói trên và tú ông của nàng ta là những kẻ giả mạo. Thư đổng của phường chủ phường kỹ viện rất tức giận trước sự lừa đảo này. Y đã truyề tin và treo tiền thưởng ngay lập tức. Ty chức tin là hai kẻ này sẽ sớm được tìm thấy thôi.” Khó lòng biết được ông ta cố tình nháy mắt phải hay đó chẳng qua là vì tật máy giật khi ông ta kết luận bằng giọng lạnh lùng, “Các thành viên của phường kỹ viện sẽ không nương tay với những kẻ dám xâm phạm địa bàn của họ.”

“Cảm ơn người”, quan án nói, “thông tin này vô cùng hữu ích.” Ông muốn cho viên quan thần lẫn lui, nhưng Đào Cam lại cúi xuống và thì thầm vào tai ông. Sau một thoáng ngần ngừ, ông hắng giọng hỏi:

“Người đã quen xử lý những vấn đề tối mật phải không, lão Phương?”

“Nhờ vậy mà ty chức giữ được chức quan này trong suốt hai mươi năm qua, thừa đại nhân”, viên quan nhỏ con cười đáp.

“Thực tế là”, Địch Công nói tiếp, “ta muốn người bằng một cách hết sức âm thầm, thu thập cho ta tất cả mọi thông tin về lai lịch của Mai phu nhân, quả phụ của Mai tiên sinh, một bằng hữu ta vô cùng quý trọng. Có khả năng bà ta từng là một kỹ nữ.”

“Bẩm đại nhân, vừa hay ty chức có thể cung cấp thông tin đó cho ngài ngay, dù rằng ty chức cũng chỉ biết chút ít. Mai phu nhân không phải là một kỹ nữ chính thức, mà là một kỹ nữ tập sự. Nghề danh của bà ta là Lam Ngọc. Bà ta thuộc một kỹ viện trong cự thành, cách đây mười ba năm.”

“Mai tiên sinh đã chuộc thân cho bà ta à?”

“Không phải, thừa đại nhân. Bà ta chỉ đến sống cùng ông ấy thôi.” Thấy Địch Công nhíu mày, họ Phương vội vàng nói tiếp, “Ty chức thành thật xin lỗi, thừa đại nhân, nhưng đây là một trong số ít những sự vụ thuộc thẩm quyền của mình mà ty chức không thể nào giải quyết triệt để. Ty chức đã gặp phải hai trở ngại lớn khó lòng vượt qua. Thứ nhất là kỹ viện nơi bà ta làm việc thuộc về tì nhân triều, và ty chức đã được lệnh là nếu không có hành vi phạm pháp nào xảy ra thì không được xen vào các vấn đề ở nơi đó. Ngoài ra, không lâu sau đó thì kỹ viện đó đã cháy trụi, tú bà và phần lớn kỹ nữ đều đã thiệt mạng trong vụ hỏa hoạn. Bà ta đã được ai đó chuộc thân, nhưng ty chức không thể tìm ra danh tính người đó. Thứ hai là ngay sau đó bà ta đã về với Mai tiên sinh. Tuy rằng ông ấy là người có tư tưởng tiến bộ trong số những người thuộc tì nhân triều, ông ấy vẫn khá dè dặt khi nhắc đến những vấn đề này. Ông ấy lại còn là thương nhân giàu nhất kinh thành, cũng không phải loại người thích người khác soi mói đời tư của mình nữa. Do vậy mà ty chức nhớ rất rõ chuyện này, thừa đại nhân. Đây là một trong số ít những sự vụ mà ty chức chưa thể giải quyết.”

“Ta không hề nghi ngờ điều đó”, quan án nói. “Ta hoàn toàn tin vào khả năng của người, lão Phương. Khi nào tìm được ả kỹ nữ San Hô thì hãy báo ngay với ta.”

Khi cửa đóng lại sau lưng họ Phương, Địch Công giận dữ nói to:

“Hà Bằng chỉ toàn nói những lời dối trá! Nếu không có chiếc khuyên tai kia, ta sẽ tin rằng ả kỹ nữ và người đi cùng chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng của lão và tỳ nữ già. Ta càng vui mừng khi đã ra lệnh bắt họ Hà, bởi vì...” Ông quay lại nhìn tên nha dịch và bực dọc hỏi, “Lại chuyện gì nữa đây?”

“Có tin từ Kinh triệu phủ báo Diệp phu nhân đã tự vẫn, thừa đại nhân. Lư đại phu là người phát hiện thi thể bà ấy. Các Bộ khoái...”

“Ta sẽ đích thân xử lý vụ việc này.” Quan án nói cộc lốc. Ông đứng dậy và nói với các trợ thủ, “Không biết tiếp theo sẽ có chuyện gì nữa đây. Và Lư đại phu là người tìm thấy thi thể cơ đấy. Lại là tên dân ô leo mép đó. Sáng nay ta có những việc gì, Đào Cam?”

“Nửa canh giờ nữa đại nhân phải họp với các quan sự để nghĩ cách thuyết phục nông dân tiếp tục mang rau quả vào thành. Sau đó ngài phải...”

“Được rồi, được rồi! Chúng ta có nửa canh giờ để đến xem ở Diệp phủ đã xảy ra chuyện gì. Mang áo mũ lại đây cho ta, cả bốn người chúng ta sẽ lập tức đến đó.”

HỒI 14

Lại ghé Diệp phủ, phát hiện thêm manh mối
Hỏi chuyện họ Lư, nhận được lời khai khác

Một quân kiệu lớn đưa Dịch Công và ba trợ thủ đến Diệp phủ. Ngõ tác và thuộc hạ ngồi trên chiếc kiệu phía sau. Sương mù đã nhường chỗ cho một làn khói dày ẩm ướt; các con phố vắng tanh như đang run rẩy trong bầu không khí nóng bức.

Lư Hồng Cơ là người ra mở cánh cửa nhỏ trong cổng sắt. Hắn kinh ngạc nhìn quan án.

“Tiều... tiều nhân cứ tưởng sai nha của nha môn sẽ đến, thừa đại nhân. Tiều nhân...”

“Ta quyết định tự xem xét chuyện này”, Dịch Công nói cộc lốc. “Người dẫn đường đi.”

Lư Hồng Cơ cúi sát người thi lễ. Họ băng qua khoảng sân giống như lần trước. Tuy nhiên, khi đến khu hoa viên giữa bốn bức tường, thay vì dẫn họ đi qua cánh cửa thép vàng, gã đại phu đưa họ vào căn phòng ở bên hông, là khuê phòng của Diệp phu nhân. Sau khi nhìn sơ qua nội thất trang nhã bằng gỗ trắc, quan án tiến thẳng đến tràng kỷ đang đặt thi thể phủ vải trắng. Dịch Công kéo phần trên miếng vải xuống. Chỉ nhìn qua khuôn mặt biến dạng với chiếc lưỡi sừng vù thè ra ngoài là ông hiểu ngay. Ông ra lệnh cho Ngõ tác và trợ thủ bắt đầu làm việc. Sau một hồi trăn trở nhìn tỳ nữ già đang ngồi sụp trong góc nhà khóc nức nở, ông quyết định sẽ tra hỏi bà ta sau. Ông quay người bước ra ngoài, theo sau là Lư Hồng Cơ. Ba trợ thủ của ông đang đứng cạnh một hồ sen nhỏ. Quan án ngồi xuống chiếc ghế đá thô sơ và hỏi họ Lư:

“Người phát hiện xác bà ấy khi nào?”

“Chỉ mới cách đây hai khắc, thừa đại nhân. Tiểu nhân đến vấn an Diệp phu nhân. Việc phu quân của bà ấy bị sát hại hẳn là một cú sốc rất lớn, tiểu nhân lo...”

“Không cần giải thích. Kể vào chuyện chính đi!” 🗨️

Địch Công tại hiện trường tự sát của Diệp phu nhân



Gã đại phu nhìn ông bất mãn. Rồi hẳn buộc lòng phải kể tiếp:

“Tỳ nữ Quế Hoa dẫn tiểu nhân vào thẳng khuê phòng của phu nhân. Bà ta bảo rằng rất mừng khi thấy tiểu nhân đến, vì sáng nay khi bà ta mang trà đến cho phu nhân thì không thấy ai đáp lại tiếng gõ cửa của mình, và cửa

thì được khóa từ bên trong. Cứ mỗi lần Diệp phu nhân tự nhốt mình trong phòng thì tức là đêm trước bà ấy ngủ không ngon và tâm trạng đang buồn bã. Tiểu nhân nói với Quế Hoa là sẽ cho phu nhân uống ít thuốc an thần, rồi tiểu nhân lại gõ cửa phòng và nói mình đến thăm bệnh. Sau khi gọi cửa nhiều lần mà không nghe thấy tiếng trả lời, tiểu nhân lo rằng phu nhân đã ngã bệnh đêm qua và cần được chăm sóc ngay. Tiểu nhân bảo Quế Hoa gọi nhi tử đến. Cậu nhóc đó đã dùng rìu để phá cửa xông vào.”

Gã đại phu vừa vân vê chòm râu mỏng vừa lắc đầu.

“Phu nhân treo cổ trên thanh xà giữa phòng, thưa đại nhân. Bọn tiểu nhân cắt dây ngay lập tức, nhưng xác của bà ấy đã lạnh cứng. Có vẻ như bà ấy đã đẩy bệ xí ra giữa phòng, và tiểu nhân thấy trên sàn nhà có một chiếc ghế nằm lẩn lóc, nên đoán rằng bà ấy đã đặt ghế lên bệ, leo lên, quấn thòng lọng quanh cổ rồi đá chiếc ghế ra xa. Tiểu nhân nhận thấy cổ của phu nhân bị gãy, nên hẳn là bà ấy đã chết ngay lập tức. Là đại phu của phu nhân, tiểu nhân kết luận rằng bà ấy tự tử trong cơn loạn trí tạm thời.”

“Được rồi. Người ra chỗ Ngõ tác đi. Có thể y sẽ muốn hỏi người vài câu đấy.” Sau khi Lư Hồng Cơ quay trở vào trong, Dịch Công bảo với ba trợ thủ, “Trong lúc họ bận rộn ở đây, chúng ta hãy đi xem xét xung quanh. Trước hết là hàng hiên. Vào ban ngày, có thể chúng ta sẽ tìm thấy những manh mối đã bỏ sót đêm qua. Tiểu tử gác cổng đâu rồi nhỉ?” Ông vỗ hai tay nhưng không thấy ai xuất hiện, ông bèn nói, “Đành vậy, chắc là ta vẫn nhớ đường.”

Ông dẫn họ đi qua những đoạn hành lang trống trải. Chỉ sau đúng một lần rẽ sai đường, ông đã tìm thấy những bậc thang dẫn lên hàng hiên. Dịch Công vào trong trước, theo sau là Đào Cam. Nhìn thấy các tấm rèm đã được kéo xuống hết, ông bảo với Đào Cam:

“Tốt nhất là nên kéo...”

Lời của ông bị cắt ngang bởi một tiếng hô lớn đằng sau. Chủ nhân của tiếng hô chính là Mã Vinh. Y đứng bất động, thất thần nhìn về phía hàng hiên.

“Đệ làm sao thế?” Kì ầu Thái bực mình hỏi.

“Hàng hiên này giống hệt khung cảnh đệ từng thấy trong vở rối của lão Viên!” Mã Vinh la lên. “Cảnh một gã mặc đồ đen quất roi vào một nữ nhân!” Y chỉ về phía mái cổng với vẻ kích động. “Chỉ có điêu tràng kỹ được đẩy về bên kia, vào giữa hiên. Cô nương đó bị trối úp mặt xuống, và...”

“Người đang nói chuyện gì vậy?” Quan án kinh ngạc hỏi. “Lão Viên là ai?”

Mã Vinh đẩy mũ ra sau và gãi gãi cái đầu.

“Chuyện dài lắm ạ...” Y bắt đầu kể.

“Vậy thì chúng ta hãy ngồi xuống đã”, Dịch Công ngắt lời y. “Trước tiên hãy kéo rèm lên đi, Đào Cam. Ta không thích thứ mùi ẩm mốc trong này.”

Sau khi mọi người ngồi xuống tràng kỷ, Mã Vinh bắt đầu kể chi tiết về Viên Ngọc Đường và vở rối của lão. “Sau cùng”, y nói, “lão Viên cho thuộc hạ xem cảnh thứ hai, một dinh thự bên bờ sông. Thuộc hạ chỉ mới nhìn được vài giây thì nện trong hộp đã tắt. Và đêm hôm qua, khi đứng trên cầu, thuộc hạ không nhìn rõ Hà phủ vì trời quá tối. Nhưng giờ thì thuộc hạ nhận ra rồi.” Y chỉ tay về phía cửa sổ và nói thêm, “Cảnh thứ hai mà lão Viên cho thuộc hạ xem chính là dinh thự của Hà Bằng bên kia con kênh.”

Quan án quay người nhìn về phía cửa sổ, tay vân vê chòm râu một cách trầm tư. Rồi ông nghiêm giọng nói với Mã Vinh:

“Đi ầu này nghĩa là lão Viên biết về việc họ Diệp đánh tỳ nữ đến chết trong hàng hiên này cách đây sáu năm, và rằng họ Hà cũng có dính líu đến tội ác hèn hạ đó. Nhi nữ của lão đã kể với người rằng phụ thân mình từng làm việc cho họ Hà, nên có thể lão đã chứng kiến sự việc đó. Người phải đi tìm ông lão múa rối đó ngay, Mã Vinh. Ta nhất định phải nói chuyện với lão.”

“Thuộc hạ sẽ cố hết sức, thưa đại nhân!” Mã Vinh cười hài lòng.

Dịch Công đứng dậy.

“Người và Kìêu Thái hãy ra nhìn lan can thử đi. Nói ta nghe xem có đúng là chỉ có một lực sĩ đã được huấn luyện mới có thể trèo lên đây không.”

Hai huynh đệ đi về phía cửa sổ, còn quan án và Đào Cam đi qua đi lại trong hàng hiên, vừa đi vừa ngắm nhìn lối trang trí khác thường nơi này.

Sau khi thảo luận nhanh, Mã Vinh và Kìêu Thái bước lại chỗ quan án.

“Trèo lên mấy cây cột đó”, Kìêu Thái nói, “chẳng phải việc gì khó khăn, thừa đại nhân. Nhưng để lên được gờ lan can lại là chuyện khác. Phần gờ nắm cao hơn dàn cột khoảng một thước, còn từ phần gờ lên bệ cửa sổ là ba thước nữa, và không có gì để bám víu cả. Để vào được bên trong, cần có cả sức khỏe và sự khéo léo. Một thợ săn đã quen với việc leo trèo thì có thể làm được. Nhưng y còn phải là một người rất cao nữa.”

“Hà Bằng không cao lắm”, quan án suy tư nói, “nhưng ta để ý thấy lão có hai cánh tay dài như khỉ. Vậy nên ta...”

Đào Cam nắm lấy tay áo của Dịch Công.

“Đêm qua thuộc hạ đã bỏ qua một chi tiết, thừa đại nhân!” Người trợ thủ gầy gò phì ền nảo nói. Y chỉ về phía lớp ván ốp. Một thanh ván đã tróc ra ngay bên cạnh trường kỉ.

“Nó thậm chí còn chẳng phải là cánh cửa bí mật”, Đào Cam nói tiếp. “Nó có tay nắm rất bình thường. Nhưng mấy thanh ván này trông rất giống nhau, và vì đêm qua ánh sáng leo lắt...”

“Được rồi”, Dịch Công nói, “chúng ta vào trong xem thử đi!”

Đó là một căn phòng khá nhỏ, không có cửa sổ. Mùi yên chi lâu ngày phảng phất trong bầu không khí ngọt ngào. Chiếm nửa không gian phòng là một bàn trang điểm có tấm gương tròn lớn bằng bạc đánh bóng. Ngoài ra thì chỉ có một chiếc ghế đầu và hai giá treo đồ. Ở bức tường phía sau là một cánh cửa nhỏ khác.

Quan án kéo các ngăn kéo trên bàn trang điểm nhưng không tìm thấy gì. Và rồi ông bất ngờ nhặt lên một món đồ nhỏ kẹt trong khe nứt trên gỗ.

“Chà chà”, ông nói với ba người kia, “hãy nhìn đây! Cô nàng San Hồ đó đã rất vội vã. Đây chính là viên đá đỏ trên chiếc khuyên tai còn lại của nàng ta.” Ông bỏ nó vào tay áo. “Nào, hãy xem thử cánh cửa kia dẫn đến đâu.”

Mã Vinh mở cửa. Họ nhìn thấy một cầu thang hẹp và dốc dẫn xuống đoạn hành lang dài không có cửa sổ. Cánh cửa nhỏ cuối hàng lang đưa họ ra sân trước của dinh thự.

“Đây là đường tắt để Diệp Khuê Lâm đến chỗ hàng hiên”, Đào Cam nhận xét. “Vậy nên ông ta có thể dẫn những vị khách hạ lưu lên đó mà không bị gia nhân trông thấy.”

“Và căn phòng nhỏ ngọt ngào đó là nơi thay đồ của các kỹ nữ. Nhưng chủ yếu là để cởi đồ!” Mã Vinh nói.

Địch Công dường như không nghe thấy lời y nói. Ông đang nhìn chằm chằm vào tiểu tử gác cổng trong lúc nó băng qua sân, trên tay cầm một cái xô và một cây chổi. Khi thấy họ, nó cúi đầu chào ngượng ngùng rồi vội đi ngay. Quan án quay sang Đào Cam và hỏi:

“Khuôn mặt của tiểu tử đó có làm người nhớ đến ai không?”

Đào Cam bối rối lắc đầu.

“Nó có nét giống Hà Bằng”, Địch Công nói chắc nịch. “Vậy nên khi gặp họ Hà, ta cứ nghĩ mặt lão trông rất quen. Bây giờ, khi nhìn thấy mặt tên tiểu tử đó lúc ban ngày, ta mới dám chắc. Chính người cũng từng nói đám người triêu đại trước sống khá buông thả, Đào Cam. Tiểu tử đó chính là con hoang của Hà Bằng. Việc này cho Quế Hoa động cơ thứ hai ngoài lòng căm ghét Diệp Khuê Lâm để cố ý khiến chúng ta rối trí. Chính bà ta đã lau sạch bề cửa sổ sau khi phát hiện thi thể của chủ nhân trong hàng hiên. Bà ta làm vậy để xóa bỏ bằng chứng cho thấy họ Hà có mặt ở hiện trường.”

Ông dừng lại, suy tư hồi lâu, hai tay chậm rãi vuốt chòm râu dài. Ba trợ thủ chăm chú nhìn ông. Quá mải mê suy nghĩ, ông đã quên mất sự hiện diện của họ. Cuối cùng, ông ngẩng lên hỏi Mã Vinh:

“Lúc gặp người ở tửu quán, Viên Ngọc Đường có biết người là ai không?”

“Bẩm đại nhân, không ạ. Lão nghĩ thuộc hạ là một binh sĩ bình thường. Thuộc hạ đã tháo phù hiệu ra, và người ngoài thì không thể nào phân biệt được trang phục của cấp chỉ huy và lính thường.” Y nhú mày nói tiếp, “Đó là trước khi lão cho thuộc hạ xem vở rồi kia. Sau khi thấy khung cảnh khủng khiếp ấy, thuộc hạ đã nói mình là Hữu Quả nghị Đô úy vì thuộc hạ muốn lão dẫn mình đến căn nhà phía sau tửu quán và bắt tên khốn kia.”

“Ta hiểu rồi. Vậy thì ta muốn gặp lão múa rối đó ngay. Đợi đến mai e là sẽ quá muộn. Tiếc là nhi nữ của lão không cho người biết nơi ở chính xác. Liệu chủ tửu quán có biết không nhỉ?”

“Gã không biết, thưa đại nhân. Thuộc hạ đã hỏi rồi, nhưng gã nói họ không có nơi ở cố định. Dù gì thì họ cũng là dân mãi nghệ, thưa đại nhân.”

“Được rồi. Ngay sau khi xong việc ở đây, người và Kiêu Thái hãy đến khu phía sau miếu Quan Đế để tìm họ. Hãy đưa lão Viên cùng nhi nữ Hồng Phi về phủ gặp ta. Ta không cần gặp tỷ tỷ của nàng ta. Đi theo ta nào! Chắc là giờ này Ngổ tác đã khám nghiệm xong thi thể rồi.”

Quan án quay người lại và băng qua sân, hai tay khoanh lại trong hai ống tay áo rộng.

Lư Hồng Cơ và Ngổ tác đang ngẩn chờ trong hoa viên khép kín, trên hai chiếc ghế đá bên hồ sen. Họ vội vàng đứng dậy khi thấy quan án. Ngổ tác đưa cho Định Công một tờ báo cáo chính thức và nói:

“Thuộc hạ đã khám nghiệm thi rất cẩn thận, thưa đại nhân. Phu nhân hẳn là đã tự sát vào khoảng nửa canh giờ sau nửa đêm, thời điểm mà tinh thần con người ta tuyệt vọng nhất. Không có dấu hiệu bạo lực. Thuộc hạ đồng ý với Lư đại phu rằng bà ta đã tự vẫn theo cách ông ta mô tả. Thuộc hạ đã ghi lại mọi chi tiết trong báo cáo này. Nếu đại nhân cho phép, thuộc hạ sẽ lập tức

viết giấy chứng tử, sau đó đặt thi thể vào một quan tài tạm thời. Tỳ nữ Quê Hoa đã cho thuộc hạ địa chủ của một vị thúc thúc cao tuổi là người thừa kế trực hệ. Thuộc hạ sẽ báo với ông ta, và ông ta sẽ đến tiếp quản việc ở đây.”

Địch Công gật gù. “Đề lại hai tên lính đứng gác ở đây.” Ông ra lệnh. “Ta muốn nói vài lời với người, Lư đại phu. Chúng ta ra tiển sảnh thôi. Mã Vinh, Kìêu Thái, hai người có thể đi xử lý việc ta đã căn dặn rồi. Đào Cam, người về phủ chuẩn bị giấy tờ cho buổi họp với các quan sự đi. Ta sẽ về gặp người ngay sau khi nói chuyện xong với đại phu đây.”

Quan án tìm thấy một bàn trà nhỏ trong góc tiển sảnh. Ông dùng góc tay áo phủi sạch bụi trên ghế rồi ngồi xuống. Ông ra hiệu cho Lư Hồng Cơ ngồi theo mình, đoạn ôn tồn hỏi:

“Ta rất muốn nghe ý kiến của người về vụ tự sát của Diệp phu nhân. Người nghĩ động cơ của bà ấy là gì?”

Lư Hồng Cơ nhẹ nhõm thấy rõ trước câu hỏi mào đầu này. Hắn là hắn đã nghĩ mình sẽ bị tra hỏi nghiêm khắc. Hắn vân vê chòm râu dê và trả lời với vẻ suy tư:

“Bẩm đại nhân, rất khó đưa ra chẩn đoán chính xác trong những ca bệnh liên quan tới tâm thần. Nhưng vì tiểu nhân thường xuyên khám bệnh cho Diệp phu nhân, tiểu nhân sẽ cố gắng đưa ra ý kiến chuyên môn.” Hắn háng giọng rồi nói tiếp, “Dĩ nhiên là chúng ta không nên nói xấu người chết, nhưng tiểu nhân có nghĩa vụ phải nói với ngài rằng Diệp tiên sinh là một kẻ khắc nghiệt và độc ác, luôn bị những dục vọng bệnh hoạn ám ảnh. Ông ta có lối sống vô cùng phóng đãng. Diệp phu nhân rất yêu phu quân mình, và bà vô cùng đau lòng khi thấy ông ta càng ngày càng lún sâu. Rồi thì bà ấy tìm cách trốn tránh nỗi đau bằng cách tự nhủ rằng phu quân của mình là một chính nhân quân tử. Dần dà, bà ấy thật sự tin vào hình ảnh hư cấu này. Sự tưởng tượng đó mang đến sự bình yên trong tâm trí mà người có tinh thần vô cùng bất bệnh như bà ấy cần. Khi nghe tin phu quân qua đời, hình ảnh hư cấu đó bỗng sụp đổ, và bà ấy phải đối mặt với sự tự lừa dối của mình. Cú sốc tàn nhẫn đó là quá sức chịu đựng đối với bà ấy.”

Địch Công gật gù. Lư Hồng Cơ đã nói đúng như những gì ông nghĩ. Hấn là một kẻ ranh mãnh, ông cần hết sức khéo léo khi đối phó với hấn.

“Người nhận xét rất chính xác về những người xung quanh mình, đại phu. Ta muốn hỏi người một việc khác. Lần này không phải là vấn đề vênh vênh! Là đại phu, chắc hẳn người biết rất nhiều đi đầu mà người ta, nhất là những người được gọi là *người tiên triều*, chưa bao giờ kể với người ngoài. Ta nghe nói lai lịch của Mai phu nhân khá bí ẩn. Và đám thuộc hạ ở chánh đường của ta không hề thích những gì bí ẩn khi phải viết giấy tờ liên quan đến việc thừa kế, mà còn là một khoản thừa kế lớn nữa. Không biết người có thể giải đáp cho ta hay không?”

Lư Hồng Cơ có vẻ ngạc nhiên. Khi thấy quan án trừng mắt nhìn mình, hấn cười gượng rồi đáp:

“Bẩm đại nhân, bí ẩn mà ngài nói đến là có người cố ý tạo ra. Tiểu nhân sẽ kể với ngài, nhưng dĩ nhiên là xin ngài đừng nói lại cho ai. Tiểu nhân vô tình biết được việc này là nhờ... nghề nghiệp của mình.”

“Người muốn nói đến việc Mai phu nhân từng là kỹ nữ ư?”

“Ồ, không phải, thưa đại nhân! Dĩ nhiên đó là rủi ro phải chấp nhận khi ta cố tình tạo ra một lai lịch bí ẩn. Con người ta vốn thích những vụ bê bối, và những kẻ vô trách nhiệm sẽ loan truyền đủ thứ tin đồn vớ vẩn. Bẩm đại nhân, Mai phu nhân chưa từng là kỹ nữ. Ngược lại là đằng khác, bà ấy xuất thân từ dòng dõi danh gia vọng tộc ở cự thành.”

“Vậy tại sao bà ta lại phải che giấu thân phận?”

“Vì giữa gia tộc của bà ấy và nhà họ Mai có một mối thâm thù, thưa đại nhân. Phụ thân của bà ấy kiên quyết phản đối hôn nhân giữa hai người. Nhưng mặc dù Mai tiên sinh lớn tuổi gấp đôi mình, phu nhân vẫn nhận ra nhiều đức tính tốt ở ông ấy và kiên quyết muốn thành thân. Vì phụ thân một mực phản đối, bà ấy đã bỏ nhà đi và đến sống cùng Mai tiên sinh, sau đó âm thầm tổ chức lễ thành hôn. Quả là một nữ nhân đáng ngưỡng mộ, thưa đại nhân. Phụ thân của bà ấy vô cùng tức giận, nhưng không thể làm

được gì, nên đành bỏ đi về phương Nam. Chuyện chỉ có vậy thôi, thưa đại nhân.”

“Đúng là con người ta cứ thích đôn đại vớ vẩn. Ta sẽ bảo với đám thuộc hạ là mọi việc đều ổn thỏa. Người có cao kiến gì về việc hạn chế việc lây nhiễm bệnh trong dân chúng không, đại phu?”

Lư Hồng Cơ bắt đầu giải thích dài dòng những ý kiến về y của mình. Quan án lắng nghe chăm chú. Tuy dễ yếu lòng trước nữ nhân, nhưng hẳn quả thực là một đại phu học rộng hiểu nhiều. Dịch Công niền nở cảm ơn đại phu. Lư Hồng Cơ dẫn ông ra cổng chính, nơi quân kiệu đang chờ sẵn.

HỒI 15

Mã Kiêu huynh đệ gặp ám toán tại dãy nhà hoang
Viên gia phụ tử theo Mã Kiêu đến Kinh triệu phủ

Mã Vinh và Kiêu Thái chán chường nhìn hai đạo sĩ một lần nữa cúi xuống hành lễ, hai tay áo dài màu vàng quét đất. Bốn người đang đứng ở đầu những bậc thềm đá to dẫn đến cánh cổng cao vợi vợi của miếu Quan Đế.

Hai nam nhân mặc áo choàng trùm đầu bước xuống phố. Một trong hai người nhắc mũ trùm đầu màu đen và hét vào mặt đạo sĩ bằng chất giọng khàn khàn:

“Bùa hộ mạng của bọn ta tốt hơn các người nhieu, đồ lang băm ngu xuẩn!”
Tên còn lại lớn tiếng cười ha hả. Tiếng cười vang vọng trên con phố vắng vẻ.

“Trong khu vực này bần đạo đã gặp quá nhiều những tên bỉ ổi như vậy”, vị đạo sĩ lớn tuổi nói với Kiêu Thái, “nhưng xung quanh đây chưa từng gặp người múa rối nào cả.”

“Mười ngày nay đã không còn ai đến miếu nữa”, vị đạo sĩ còn lại bổ sung.
“Bần đạo tập trung cầu mưa suốt ngày đêm.”

“Vậy cầu tiếp đi nhé!” Mã Vinh nói cộc lốc. “Cáo từ!”

Y ra hiệu với người huynh đệ rồi cả hai cùng xuống phố.

Kiêu Thái chán nản nhìn sang những sạp hàng ở phía đối diện. Mọi cánh cửa chớp đều đóng lại.

“Có lẽ sáng sớm họ chỉ mở cửa buôn bán trong nửa canh giờ”, y nhận định, “giống như bá tánh ở khu phố trên. Họ mang mấy món thực phẩm ít ỏi ra bán rồi lại đóng cửa. Có ai để hỏi thăm về ông lão múa rối và nữ nhân của đệ đâu? Chúng ta cũng đâu thể gõ cửa hỏi thăm từng nhà được?”

“Có lẽ không dễ dàng thật”, Mã Vinh chán nản thừa nhận. “Thậm chí còn chẳng thấy đứa trẻ lang thang nào. Chắc hẳn bọn chúng sẽ biết vì bọn chúng rất thích xem múa rối. Ý đệ là h ồi đó.”

Ki ều Thái nhổ mấy sợi râu đen ngắn. Đột nhiên y lên tiếng:

“Con khỉ nhỏ của lão Viên trông như thế nào? Ánh sáng trong tửu quán quá kém nên ta không nhìn thấy rõ lắm.”

“Con khỉ của lão Viên? Huynh hỏi để làm gì?”

“Nó có đuôi không?”

“Có chứ. Đuôi dài nhiều lông, có thể quấn quanh cổ lão Viên.”

“Tốt! Vậy ra nó đúng là khỉ!” Ki ều Thái nhận định.

“Ừ thì nó là khỉ. Có vấn đề gì sao?” Mã Vinh cúi kính hỏi.

Ki ều Thái nhìn lên ngôi miếu, ánh mắt y tràn ngập suy đoán.

“Mã đệ, ta nghĩ”, y trầm ngâm nói, “chúng ta nên leo lên ngọn tháp gần miếu Quan Đế đằng kia.”

“Để làm gì? Huynh muốn tập thể dục à?”

“Để kiếm vài cái cây đó, Mã đệ. Có lẽ gần đây không có cây vì khu vực này b á tánh quá nghèo, họ không thể có đủ tiền xây dựng những khu vườn sang trọng. Những người mãi nghề nuôi khỉ cần đĩa thu tiền của người xem thường đối xử với chúng rất tốt, do những con khỉ đã được huấn luyện này rất có giá trị với họ. Vì thế lão Viên chắc hẳn phải tìm kiếm một nơi trú thân có cây để con khỉ được khỏe mạnh và vui vẻ. Nếu đó là vườn thì lão Viên không cần cây làm gì. Huynh có thể khiến một con vườn vui vẻ bằng cách để nó leo trèo trên đồ đạc rồi bò dưới tủ hoặc gần giường, đó là những gì mà vườn ưa thích.”

Mã Vinh chậm rãi gật đầu. Từ nhiều năm trước, lúc còn hành nghề thảo khấu, y đã biết Ki ều Thái rất rành về động vật. Y rất thích thu ần hóa

chúng r ấ tìm hiểu về mọi thói quen của chúng.

“Được thôi”, Mã Vinh nói, “cùng leo lên tòa tháp đó nào. Từ trên đó chúng ta sẽ có thể quan sát xem nơi nào trong khu vực có cây. Đây cũng chẳng phải đâu mỗi gì quan trọng, nhưng có còn hơn không.”

Họ lại leo lên bậc thềm đá. Một đạo đ ồng dẫn họ vào sân trong r ấ đến lối vào tòa tháp chín tầng phía sau chính điện. Hai người ra sức leo lên bậc thềm dốc hẹp, họ vừa đỡ mồ hôi vừa chửi rủa liên h ấ. Sau khi lên đến tầng thứ chín, họ nhận ra tầng sương mù nóng bức đã loãng đi đôi chút, toàn bộ khu vực trải dài dưới mắt họ như một bản đồ hình ảnh. Họ nhìn thấy một mảng xanh phía sau đ ền nhưng chẳng có gì ngoài những khu nhà ổ chuột. Phía sau là một bảng hiệu lẻ loi được treo hờ trên một chiếc cọc cao. Nó tượng trưng cho trạm gác địa phương. “Mã đệ, chúng ta nên đến chỗ mảng xanh đó”, Ki ầu Thái nói. “Nhìn xem, mái nhà xung quanh đó tạo thành một hình vuông và cao hơn những ngôi nhà khác. Ta nghĩ đó là một trong những dinh thự cổ từ thời khu vực này vẫn còn là trung tâm kinh thành. Giờ đây hàng tá những hộ dân nghèo đang trú ẩn tại đó.”

“Tốt. Đó là những nơi mà lão Viên sẽ lui đến. Để xem xem chúng ta sẽ đến đó bằng đường nào.” Mã Vinh nghiêng người qua hàng chắn song r ấ nhìn xuống mê cung đường phố lẫn hang hẻm nhỏ hẹp bên dưới. “Đây r ấ, đầu tiên chúng ta cần phải đến được hình vuông nhỏ phía sau tòa tháp. Sau đó đi đường vòng, tiếp theo đi thẳng vào con hẻm bên trái. Nếu chúng ta cứ theo đó mà đi thì sẽ không lo lạc đường đâu.”

Họ vui vẻ bước xuống những bậc thềm đá dài đằng đẵng.

Sau nửa giờ đ ồng hồ lê bước trên những con đường bẩn thỉu, tinh thần phấn chấn vừa nãy bỗng dưng chùng xuống hẳn. Càng tiến sâu vào những con hẻm, những ngôi nhà càng t ấ tàn hơn. Dọc đường họ cũng không gặp được ai để hỏi thăm. Cuối cùng, họ tìm thấy một bà lão ăn mặc rách rưới ng ấ trong một xó nhỏ. Bà đang lục lọi trong đồng rác hôi thối để tìm kiếm vài món đồ thừa còn ăn được. Bà chưa từng gặp người múa rối hay cô nương mãi nghệ nào, nhưng bà cho biết cách đây ba con đường có một ngôi nhà cổ rất to. “Căn nhà đó rất đồ sộ”, bà nói thêm, “bọn chiếm đất

sống ở đó. Nhưng ở đó không có cây. Quang cảnh sân trước rất kinh khủng; bọn ta đặt thi thể ở đó chờ lũ hốt xác đến thu thập.” Bà tách mớ tóc màu xám rồi rời khỏi khuôn mặt lấm tấm mồ hôi rồi nói tiếp, “Bọn ta cũng còn may, ở đây tập trung nhiều phu hốt xác. Họ là người tốt, họ có thể triệu hồi linh hồn của người chết, còn có cả bùa hộ mạng bảo vệ người khỏi mọi bệnh tật.”

Kiều Thái cảm ơn bà lão rồi đi tiếp. Trên con phố tiếp theo, họ gặp một nhóm khoảng mười hai tên hốt xác. Trong nhóm có một gã gầy gò mặc trường bào thêu kim tuyến đất nện và đội mũ đen.

“Này, đại phu!” Mã Vinh hét lớn. “Người làm gì ở đây vậy?”

Lư Hồng Cơ to nhỏ gì đó với gã nam nhân dáng cao mặc áo trùm đầu bên cạnh. Sau đó hắn tiến đến bên hai người bằng hữu rồi lịch sự trả lời:

“Thưa hai vị quan gia, tiểu nhân đến thăm khám cho hai nữ nhân ở ngôi nhà cổ đồ sộ đằng kia. Bất hạnh thay là tiểu nhân chẳng còn giúp được gì. Họ đã mắc bệnh và bỏ mạng ngay trước mắt tiểu nhân.”

Mã Vinh mặt mày tái nhợt. Một cảm giác buồn nôn chiếm cứ lấy bụng y.

“Ý người là hai nữ nhân của họ Viên sao?” Y hỏi.

“Họ Viên? Có phải không nhỉ?” Lư Hồng Cơ quay sang hỏi gã nam nhân cao lớn. Gã nhún vai, thân trùm áo choàng kín mít.

“Đại phu, đưa bọn ta đến đó đi”, Kiêu Thái ra lệnh. “Ta không biết là người lại quan tâm người nghèo đến vậy đấy.”

“Tiểu nhân trân trọng nghề nghiệp của mình”, đại phu lạnh nhạt nói. “Nếu muốn tiểu nhân chứng minh thì mời đi cùng.”


Họ cùng nhau đi, phía sau là nhóm người hốt xác. Sau một hồi, gã nam nhân cao lớn mang mũ trùm bước đến bên Kiêu Thái. Giọng gã nghèn nghẹt trong mũ:

“Quan gia, ta biết ngài. Ngài chính là người trăm thủ cấp của bốn người thuộc nhóm ta. Tại pháp trường.”

“Ta cũng sẽ khiến đầu của ngươi phải lăn xuống.” Kiêu Thái nói, “Dù cho ngươi phạm tội ít nghiêm trọng hơn! Cần thận đấy người huynh đệ.”

Gã nam nhân lùi về sau. Kiêu Thái nghe gã thì thầm gì đó với mấy tên khác.

Tại con phố tiếp theo, có thêm mười hai gã nam nhân mang mũ trùm gia nhập cùng. Họ bắt đầu huyền thuyên không ngừng với giọng nói ghèn ghệt. Mã Vinh quan sát họ. Thông qua khe hở mũ trùm, đôi mắt của họ đang bắn những tia nhìn đầy ác ý về phía y. Y khẽ huých Kiêu Thái. Kiêu Thái đã đặt sẵn tay lên cán kiếm. Y cũng nhận ra thái độ đe dọa của họ.

“Đến nơi rồi”, Lư Hồng Cơ nói. Hắn dừng chân trước một cánh cổng đồ nát. Những viên gạch bậc màu sương gió xen lẫn vữa trát rời rạc, nhưng cánh cửa đầy đinh trông vẫn còn mới. Lư Hồng Cơ chỉ tay vào thanh gỗ. Hai tên hốt xác nhấc nó khỏi bản lề rồi đẩy cửa vào. Đại phu bước vào trong, Mã Vinh và Kiêu Thái cũng đi theo. Mấy tên hốt xác ở lại bên ngoài, con đường nhỏ hẹp đầy áp những mái đầu trùm đen ngòm. Mã Vinh bước đến trước hai thi thể nằm lạng yên trên đồng rác ở lối ra vào tiền sảnh cao vút tranh tối tranh sáng. Y thở phào nhẹ nhõm. Y hoàn toàn không quen biết hai nữ nhân đã chết. 

Mã Vinh và Kiêu Thái xem xét hai thi thể



“Không khí ở đây ô nhiễm quá”, Kiêu Thái thô lỗ nói với đại phu. “Phải sơ tán bọn chiếm đất khỏi khu vực này thôi.”

“Quan gia hãy tự đi gặp bọn chúng mà nói đi! Đến đây tiểu nhân xin cáo từ. Tiểu nhân còn có việc phải làm.”

“Thật bất hạnh khi phải gặp người”, Mã Vinh chán ghét nói.

“Quan gia hãy bảo trọng nhé”, Lư Hồng Cơ nham hiểm nói. “Có lẽ sau này ngài lại cần tiểu nhân giúp đỡ đấy.”

“Nếu bọn ta mắc bệnh”, Kìêu Thái vui vẻ nói, “bọn ta sẽ mời Ngổ tác. Y chắc hẳn sẽ vui mừng khôn xiết vì được xem cơ thể người sống đấy, xem như là đổi gió một chút!”

Lư Hường Cơ xoay người rời đi mà không nói thêm lời nào.

Hai người bắt đầu bước đi men theo hành lang dài hẹp. Mái nhà đã bị sập vài chỗ, vì thế họ có thể nhìn thấy bầu trời oi bức qua những lỗ hổng lớn. Hành lang không có cửa sổ, tường đầy mốc meo nhưng trông vẫn còn vững chắc. Cuối hành lang lại có một cánh cửa khác. Kìêu Thái cố mở cửa nhưng cửa không hề chuyển động. Y áp tai lên cánh cửa gỗ. Phía bên kia có tiếng nhiều người đang rì rầm. Đột nhiên, một giọng nói thô lỗ vọng xuống từ bên trên, “Bọn cầu quan nhà người đánh mai phục rỗi!”

Từ cái lỗ trên mái có một kẻ đội mũ trùm đang nhìn xuống bọn họ. Bỗng có âm thanh sột soạt. Một mũi tên cắm vào vị trí ngay sát đầu Mã Vinh.

“Quay lại công!” Kìêu Thái rít lên.

Họ phóng bạt mạng xuống hành lang. Mã Vinh bước qua xác hai nữ nhân đã chết rỗi mở cửa. Cửa không mở được.

“Chúng nhốt ta rỗi!” Kìêu Thái thì thầm. “Bọn khốn đó có cung tên, chúng có thể bắn chúng ta như vịt từ cái lỗ đó. Hãy phá cửa bên kia rỗi mở đường máu xuyên qua đám đông phía sau đi.”

“Ai biết được chúng mang theo loại vũ khí gì dưới áo choàng chứ”, Mã Vinh gấp rút nói, “mà còn là hai chọi bốn mươi nữa. Lúc này cần chiến lược hơn là vũ lực đấy Kìêu huynh à. Mau giúp đệ cởi giáp phục đi!” Y thì thầm vài kế sách vào tai Kìêu Thái, sau đó xoay người về phía cửa mà hét, “Bọn khốn các người nghĩ mình đang làm gì đấy? Binh sĩ của bọn ta sẽ sớm biến các người thành tro!”

Bọn hốt xác nghe vậy liền cười đắc ý.

“Bọn ta sẽ quần các người thật gọn gàng bằng vài bạt”, có tiếng người la lên, “chẳng ai biết và chẳng ai quan tâm đâu!”

“Tiến hành thôi!” Mã Vinh gọi. Y giúp Kì ầu Thái mặc giáp phục cho nữ nhân đã chết. Sau khi Kì ầu Thái lấy mũ của Mã Vinh đội lên đầu thi thể, Mã Vinh đặt tay dưới cánh tay xác chết để nâng lên. Kì ầu Thái đâm mũi kiếm vào phần gáy ngay dưới vạt mũ của nàng ta. “Mong nàng lượng thứ”, y thì thầm. Sau đó, y bước đến cái lỗ. Đặt cả hai tay lên cán kiếm, y dùng kiếm giờ xác chết lên trước mặt mình. Mã Vinh lúc này chỉ mặc quần da và áo trong, y nhanh chóng đến kiểm tra chốt cửa. Chốt cửa vẫn còn dùng được. Vừa xoay người, y liền nhìn thấy hai mũi tên cắm vào thi thể. Kì ầu Thái để thi thể xuống đất, sau đó bước đến bên cái xác rồi cúi người xuống. Một mũi tên cắm vào lưng y, mũi tên thứ hai sượt qua mũ y. Y hét một tiếng rồi ngã lên xác chết đang nằm sõng soài trên mặt đất, sau đó cứ nằm im như vậy.

“Bắn trúng cả hai tên rồi!” Gã trên mái nhà hét lớn.

Mã Vinh tì lưng vào bức tường phía sau cánh cửa, y nghe thấy có người lấy thanh gỗ ra. Cửa mở, một tên trùm đầu bước vào. Từ sau lưng Mã Vinh siết chặt cánh tay trái của gã lên đầu rồi đâm kiếm thật sâu vào sườn phải của gã. Cùng lúc đó, y đá cánh cửa đóng lại. Y thả cơ thể đau đớn của gã xuống đất rồi ném then cửa đi.

“Có chuyện gì thế?” Giọng nói phát ra từ bên ngoài.

Mã Vinh choàng lấy chiếc mũ trùm đen cướp từ tên vừa bị hạ lên vai rồi giắt con dao găm của hắn lên thắt lưng. Y trùm mũ lên đầu rồi chạy sang chỗ Kì ầu Thái đang nằm bất động trên xác nữ nhân.

“Giúp ta với!” Y hét với lên.

Hai tên trùm đầu xuất hiện ở cái lỗ phía trên y. Chúng thả một cái thang tre xuống, Mã Vinh nhanh chóng leo lên. Một tên trùm đầu mang theo cả bộ cung tên đang khó nhọc giữ thăng bằng trên đỉnh mái. Mã Vinh vui mừng khi nhìn thấy đỉnh mái dẫn thẳng đến sườn mái.

“Cái...” Tên nam nhân cao to nhất lên tiếng.

Mã Vinh mạnh mẽ đẩy gã ngã lộn nhào xuống lỗ. Y cởi áo khoác rồi dùng hết sức bình sinh đâm con dao vừa cướp được từ tên ở dưới hành lang vào bụng gã hốt xác còn lại. Y bỏ cán dao ra, gã liền ngã xuống hành lang. Y liền trùm mũ kín người rồi rón rén di chuyển dọc theo đỉnh mái đến mái nhà phẳng nhỏ ở phía cửa sau của hành lang. Y nhìn xuống hai mươi mấy tên trùm đầu đang tụ tập ở khu vườn nhỏ phía sau, hét lớn:

“Chạy ngay đi! Bọn Cấm quân đến cổng chính rồi!”

Chúng do dự một lát. Khi nghe tiếng vang từ cửa sắt phía trước, chúng vội vã chạy về phía cửa khu vườn.

Mã Vinh cố hết sức nhanh chóng men theo đỉnh mái. Bàn chân y rất vững chãi, y thở phào nhẹ nhõm khi an toàn quay trở về mái cổng.

“Bọn Cấm quân đến cổng sau rồi!” Y hét lớn. “Chưa nhìn thấy người nào ở phố trên cả. Nếu mau chóng đi ngay bây giờ thì hãy còn kịp!”

Một tràng ca thán và chửi bới hỗn loạn vang lên. Y nhanh chóng quan sát đám đông. Lư Hồng Cơ không có ở trong đó.

Y quay lại cái lỗ rồi trượt xuống bằng thang tre. Kìêu Thái đã cởi giáp phục ra khỏi thi thể rồi gói ghém giáp phục và mũ bằng khăn choàng cổ. Y bắt đầu khoác áo trùm đen của tên hốt xác cao to bị Mã Vinh ném xuống hành lang đầu tiên. Cái đầu của gã đang nằm ở một vị trí rất quái dị.

“Trùm mũ lên đầu và đi thôi!” Mã Vinh bảo.

Họ leo lên thang rồi quan sát khu vực. Bọn áo đen đã đi cả.

Họ men theo đỉnh mái sang sườn sau hành lang rồi phi thân xuống khu vườn. Cánh cổng dẫn sang một con hẻm nhỏ.

“Hãy quay về trạm gác nào!” Mã Vinh hỗn hển nói.

Tại con phố tiếp theo, họ lại gặp phải bốn tên hốt xác.

“Các vị huynh đệ, Cấm quân ở phía nào vậy?” Kìêu Thái hỏi.

“Ở khắp mọi nơi! Chạy đi!” Bốn tên hốt xác đẩy họ sang một bên rồi lao vào con phố bên cạnh.

Mất một hồi lâu, họ mới định vị được trạm gác địa phương. Trên đường đi, họ chỉ gặp một người dân duy nhất. Y lập tức tránh sang bên khi nhìn thấy hai nam nhân trùm đầu cao to tiến đến gần.

Chỉ khi bước vào sân một quán trọ nhỏ nơi các binh sĩ đã xây dựng trạm gác, họ mới cởi bỏ áo và mũ trùm. Kìêu Thái và Mã Vinh cởi trần rồi ngửa xồm xuống sàn đá. Trong khi hai binh sĩ xối nước lạnh lên người họ, hai binh sĩ khác xông y phục và giáp phục của họ trên lò than bằng cỏ thơm mà họ thường đốt trong góc sân.

Kìêu Thái rất vui mừng khi nghe thuộc hạ đang túc trực bảo rằng ngựa đã được chuẩn bị sẵn sàng. Đó là một phần trong hệ thống cảnh báo mà Mã Vinh đã nghĩ ra: vào ban ngày tại mỗi trạm gác đều phải bố trí sẵn ngựa để truyền tin, vào ban đêm sẽ bắn pháo hoa đủ màu làm tín hiệu. Y ra lệnh cho các trợ thủ phái kỵ binh đến các trạm gác lân cận, tập hợp khoảng một trăm người và bao vây bọn hốt xác trong khu vực. “Bắt lấy bất cứ kẻ nào có mang vũ khí”, y ra lệnh, “kẻ nào có ý kháng cự phải đàn áp ngay. Áp giải bọn chúng đến tổng dinh của chấp pháp đội đi.”

Y cau mày khi Mã Vinh đắp hỗn hợp dầu vữa lên vết thương ở lưng mình. Vảy sắt trên giáp phục tất nhiên đã cản bớt lực của mũi tên, nhưng mũi tên vẫn cắm ngập vào da thịt Kìêu Thái.

“May thay chỉ là mũi tên gỗ thông thường”, Mã Vinh nhận định. “Nếu đó là mũi tên thân sắt mới, lực đạo sẽ khiến nó cắm sâu hơn nữa. Đã bảo bên quân nhu cả trăm lần rồi, bây giờ người ta sử dụng loại cung tên mới thì phải lót thêm sắt ở trước ngực và khiên che lưng. Nhưng họ nói không thể chú trọng an toàn mà quên đi độ linh động, đúng là lũ cứng đầu khốn kiếp!”

Họ lại khoác giáp phục vào rồi dùng nhanh bữa trưa với các thuộc hạ. Sau đó họ rời khỏi quán trọ, một lần nữa tiến vào khu ổ chuột. Có vẻ tin đồn về biến động đã lan truyền khắp nơi. Đâu đâu người ta cũng mở cửa sổ và bèn chèn trông ngóng ra phía con phố bên thủ. Hỏi thăm mãi, họ mới tìm

được đường đến một ngôi nhà lớn trong một con hẻm chật hẹp nhưng tương đối sạch sẽ. Cửa chính ọp ẹp lung lay đang khép hờ.

Sảnh trước trống lốc, các mảng vữa lớn treo lơ lửng. Nhưng sàn nhà hoàn toàn sạch bụi và rác. Họ quan sát mấy khung cửa của các căn phòng nhỏ hai bên trái phải. Có lẽ người ta đã tháo cửa xuống làm củi đốt từ lâu rồi.

“Chẳng có ai ở đây hết!” Kiều Thái thì thầm.

“Im lặng!” Mã Vinh giơ tay lên. Phía sau nhà vang lên tiếng sáo thổi.

Họ băng qua sảnh và mở cánh cửa đôi phía sau nhà. Cánh cửa dẫn đến một khu vườn rộng rãi nhưng không được chăm sóc. Giữa những rặng cỏ dài mọc lên mấy cây đào, cây cam. Có một hành lang mở chạy dọc theo phía bên phải và bên trái dẫn đến một khu nhà cao hơn ở phía sau. Đây chính là khu vực vương vức mà họ nhìn thấy ở trên đỉnh tháp. Giờ họ đã nghe tiếng sáo rõ hơn. Người chơi sáo rất điêu luyện, tiếng sáo sinh động, giai điệu rõ nét, tiết tấu lại rất hấp dẫn.

“Tìm thấy rồi!” Kiều Thái nói. Y chỉ tay vào con khỉ nâu nhỏ đang treo lơ lửng trên nhánh cây bằng đuôi, nó đang nhìn chăm chăm vào hai người họ bằng đôi mắt nâu to tròn. Kiều Thái giả tiếng rừ rừ để dụ nó xuống. Mã Vinh chạy thẳng đến hành lang bên trái. Lốp sơn đỏ phủ trên hàng chấn song thấp tè đã bong tróc. Rõ ràng khu vực này đã bị bỏ hoang khá lâu rồi.

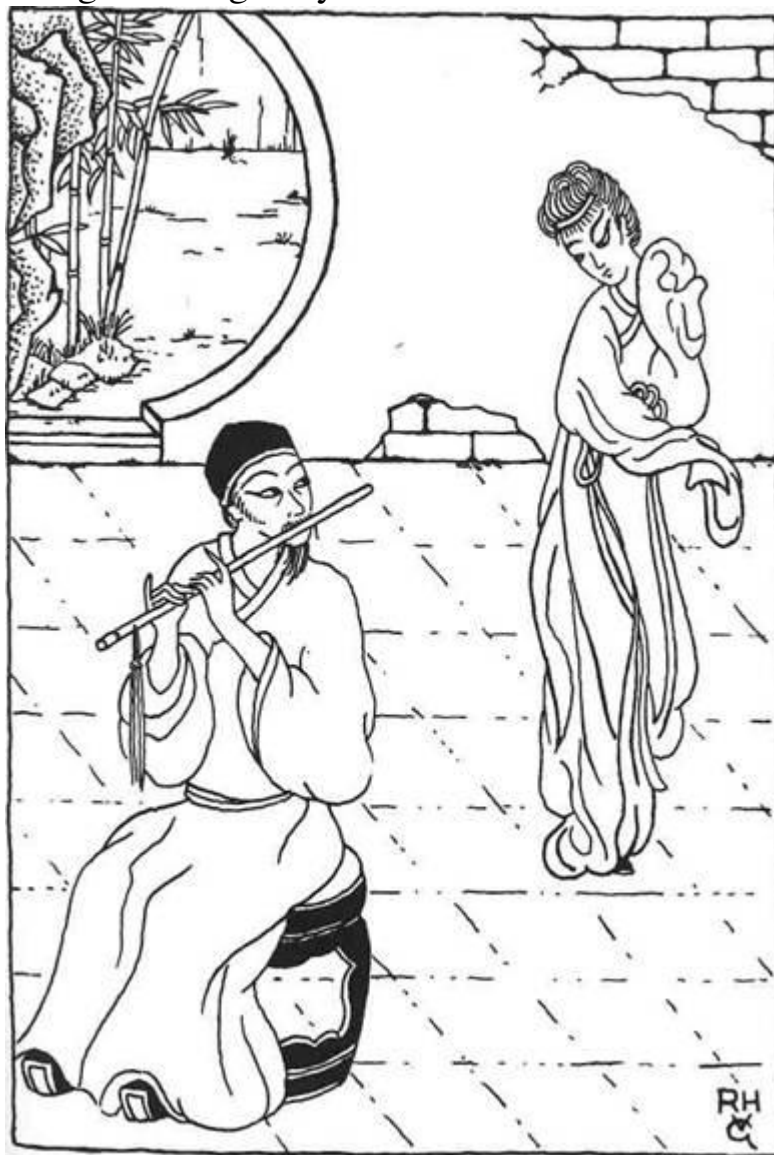
Sau khi đuổi kịp y, Kiều Thái lãnh đạm nói, “Ta hy vọng cô nương của đệ đang ở nhà. Ta đã chuẩn bị mọi thứ để làm phụ thân và muội muội của nàng ta xao lãng để đệ có thể đến ôm ấp nàng ta trong góc. Đệ đáng được vậy mà. Dù chỉ một lần thôi!”

Mã Vinh cười ngoác đến mang tai. Lời nói đó quả thật rất đáng khen ngợi khi được thốt ra từ miệng của vị huynh đệ lùn lì này.

Sau khi bước đến khu nhà cao, họ dừng chân. Thông qua cửa vòm đang mở, họ bắt gặp một khung cảnh vô cùng hấp dẫn. Viên Ngọc Đường đang chơi trường sáo, lão ngỗng trên chiếc ghế đầu chính giữa căn phòng rộng rãi, trần khá cao. Căn phòng trống hoác, chỉ có độc một tràng kỷ bằng gỗ

mộc mạc và bàn trà bằng tre ở trong góc. Hồng Phỉ mặc trường bào thướt tha, đang nhảy múa trên mũi hài thêu nhỏ xíu. Tà áo dài phất phơ vô cùng duyên dáng. Sau lưng nàng là một cánh cửa tròn dẫn đến một khu vườn thu nhỏ xinh xắn, những rặng tre mảnh mai mọc giữa mấy tảng đá có hình thù kỳ quặc. Sau tình cảnh bạo lực chết chóc mà họ vừa mắc phải khi nãy, khung cảnh thanh bình lúc này hết như thuộc về một thế giới khác. Họ bị mê hoặc đến nỗi cứ đứng thừ người ra đó. 🗨️

Hồng Phỉ đang nhảy múa



Cuối cùng, Mã Vinh hắng giọng bước vào trong. Viên Ngọc Đường rời miệng khỏi cây sáo. Lão nhú mày, nhìn hai vị khách bằng ánh mắt soi mói.

Đoạn, lão đứng dậy chào hỏi. Sau khi hành lễ, lão dùng chất giọng trầm thấp hỏi họ:

“Chẳng hay có chuyện gì mà hai vị lại đại giá quang lâm thế này?”

“Nhi nữ Bạch Lam của lão có ở đây không?” Mã Vinh nhanh chóng hỏi.

Viên Ngọc Đường trầm ngâm liếc nhìn Mã Vinh.

“Không có”, lão trả lời, “nó đã ra ngoài từ nửa tiếng trước. Mời ngài.” Lão chỉ tay vào tràng kỷ và xoay người lại nói với nhi nữ, “Hồng Phỉ, mang giỏ trà từ phòng bên qua đây.”

Mã Vinh không biết phải báo tin như thế nào. Y giật mạnh bộ râu, thầm nghĩ nếu nói thẳng thì thật là bất lịch sự, vì thế y trì hoãn bằng cách vào đề chung chung:

“Bọn ta đã gặp một băng hốt xác muốn gây chuyện. Lão có biết tin gì về vụ đó không?”

“Không. Bọn chúng quả thật rất phiền phức. Bọn chúng tụ tập thành băng nhóm rồi buộc người khác phải mua bùa hộ mạng giả, chúng lừa mọi người rằng mang bùa sẽ không bị tổn thương. Bọn chúng bịa đặt rất nhiều về dịch bệnh, rằng chắc chắn thượng thiên đã lấy lại quyền hành từ tay Hoàng đế và một triều đại mới chuẩn bị được khai tạo.” Lão nhún vai. “Như vậy thì đã sao? Lúc nào cũng sẽ có người cai trị và người bị cai trị, người bị cai trị luôn luôn là kẻ bại trận!”

“Lạy trời”, Kìêu Thái nói. Thấy Mã Vinh có vẻ ngại ngùng, y quyết định tự giành thế chủ động và nói tiếp, “Bọn ta đến đây để truyền lời của Đại lý tự khanh. Đại nhân muốn gặp lão ngay lập tức. Và cả nhi nữ Hồng Phỉ của lão nữa.”

“Đại nhân muốn gặp bọn ta à?” Viên Ngọc Đường chậm rãi nói. Hồng Phỉ đã quay trở lại cùng với giỏ trà. Nàng bê một bàn trà nhỏ lại gần rồi rót hai chén trà. Mã Vinh thấy nàng trông rất thu ần khiết; nhưng ở nàng không có vẻ đẹp kiêu hãnh sáng sủa của tỷ tỷ.

“Hai vị đại nhân này muốn hộ tống chúng ta đến Kinh triệu phủ.” Phụ thân nàng nói.

Nàng dùng tay áo che miệng đầy kinh sợ.

“Đại nhân chỉ muốn hỏi hai người vài câu thôi”, Mã Vinh nhanh chóng nói.

“Vậy còn con thì sao?” Hồng Phỉ hỏi phụ thân.

“Nó sẽ không bỏ chạy đâu”, Viên Ngọc Đường trấn an nàng. “Nó vẫn chưa khám phá hết nơi đây, nó không dám rời khỏi khu vườn này lâu. Sau khi Bạch Lam trở về, nó sẽ chăm sóc con khỉ. Đi thôi!”

Đi tới hành lang, Viên Ngọc Đường khoát tay nói:

“Có lẽ hai vị cũng phát hiện trước đây khu vực này từng rất tuyệt vời. Nhưng gia chủ đã di chuyển sang khu phố trên từ nhiều năm về trước. Nhiều tên chiếm đất đã đến đây sống nhưng đều rời đi cả rồi, chúng bảo ngôi nhà này bị ám.” Lão nhún đôi vai hẹp. “Ta thì ta chưa từng thấy bóng ma nào ở đây cả. Sảnh rất hợp để Hồng Phỉ nhảy múa, còn Bạch Lam thì có thể luyện kiếm trong vườn.”

Ngoài phố, những người lính tuấn đi ngang qua họ đều được trang bị vũ khí精良. Cuộc vây bắt bọn hốt xác đã bắt đầu.

HỒI 16

Lão Viên thú nhận kế hoạch trả thù
Quan án phân tích manh mối có được

Địch Công ng ỡ tại bàn, kí vào từng tờ đơn mà Đào Cam đưa. Thấy Mã Vinh và Ki ều Thái bước vào, ông bỏ bút xuống và nói:

“Sáng nay Hà Bằng đã ngoan ngoãn để quan binh bắt đi. Giờ đã quá trưa r ỡ. Hai người tìm được ông lão múa rối đó chưa?”

“Dạ r ỡ, thưa đại nhân”, Mã Vinh đáp. “Lão và nhi nữ H ồng Phỉ đang đợi ở phòng bên ngoài. Tỷ tỷ của nàng ấy đã ra ngoài, và vì đại nhân bảo là không cần đến cô nương ấy, nên chúng thuộc hạ cũng không đợi nàng trở về Bẩm đại nhân, trên đường ra đó, chúng thuộc hạ gặp chút rắc rối với đám hốt xác ở khu ấy. Bọn khốn kiếp ấy đang tổ chức một giáo phái nửa mùa nào đó, bán bùa chú và lan truyền đủ thứ tin đồn hòng xúi giục nổi loạn.”

Quan án nắm mạnh tay xuống bàn.

“Vậy thôi là quá đủ r ỡ!” Ông giận dữ la lên. “Giáo phái nổi loạn cơ đấy!” Ông lấy lại bình tĩnh r ỡ nhẹ giọng nói tiếp, “Chúng ta phải có biện pháp xử lý ngay lập tức. Trong thời buổi thế này, mấy giáo phái sẽ phát triển rất nhanh. Các cuộc nổi loạn công khai thường bắt đầu từ đó.”

“Chúng thuộc hạ đã có một cuộc ẩu đả với chúng ngoài đó, thưa đại nhân”, Ki ều Thái nói thêm. “Sau khi phát hiện chúng giấu vũ khí trong người, chúng thuộc hạ đã đến trạm gác địa phương và báo họ cảnh báo các trạm gác khác trong khu vực. Họ đang đi vây bắt bọn vô lại đó. Bây giờ Mã đệ và thuộc hạ sẽ đến tổng dinh của chấp pháp đội để thẩm vấn phạm nhân.”

“Lư H ồng Cơ cũng có ở đó, thưa đại nhân”, Mã Vinh nói tiếp. “Hắn có vẻ khá thân thiết với bọn giang hồ đó. Nhưng khi có biến là hắn lui đi ngay. Nên thuộc hạ không chắc là hắn có cấu kết với bọn chúng hay không.”

“Hãy xác định việc đó trong lúc các người thẩm vấn phạm nhân”, Địch Công dặn dò. “Thẩm vấn xong thì báo cáo lại cho ta biết ngay. Giờ thì đưa Viên Ngọc Đường và nhi nữ H ồng Phỉ của lão vào đây.”

Thấy quan án ra hiệu, Ki ều Thái và Đào Cam lấy ra hai chiếc ghế và ngồi xuống hai bên bàn của ông.

“Đây là lão Viên và nhi nữ, thưa đại nhân”, Mã Vinh nói.

Viên Ngọc Đường quỳ xuống, H ồng Phỉ cũng làm theo phụ thân.

“Đứng dậy đi!” Quan án ra lệnh. Viên Ngọc Đường vội vàng đứng lên, vẻ mặt không biểu lộ chút cảm xúc gì, hai tay duỗi sát người. Lão quan sát Địch Công với ánh mắt dè chừng. H ồng Phỉ thì cúi gằm mặt xuống, hai bàn tay mảnh khảnh căng thẳng vân vê hai đầu thắt lưng bằng lụa. Địch Công để ý thấy trên tai phải nàng có đắp một băng thuốc nhỏ.

“Tên người là H ồng Phỉ, đúng không?” Ông hỏi nàng.

H ồng Phỉ im lặng gật đầu.

“Thường thì các cặp sinh đôi sẽ được đặt tên tương tự nhau. Tại sao người lại không làm theo phong tục lâu đời này, lão Viên?”

“Ban đầu, tiện nội gọi chúng là Lam Ngọc và H ồng Phỉ, thưa đại nhân. Tuy nhiên, mười ba năm trước, một cô nương tên Lam Ngọc đã biến mất một cách bí ẩn khỏi một kỹ viện ở cự thành. Vì lo rằng cái tên này sẽ mang lại vận rủi cho nhi nữ, tiểu nhân đã đổi tên con thành Bạch Lam, vốn cũng ám chỉ màu sắc của loại đá quý này.”

“Ta hiểu rồi.” Quan án lấy từ ngăn kéo ra chiếc khuyên tai gắn đá đỏ rồi đặt nó lên bàn.

“Người đã đánh mất thứ này như thế nào?” Ông hỏi H ồng Phỉ.

Nàng ngước đầu lên. Khi nhìn thấy món trang sức kia, đôi má đỏ h ồng của nàng bỗng tái mét.

“Được rồi”, Dịch Công phán cộc lốc. “Người ra phòng ngoài chờ đi. Dẫn nàng ta ra ngoài, Đào Cam.”

Trong lúc người trợ thủ dẫn Hồng Phỉ ra ngoài, quan án vừa quan sát Viên Ngọc Đường vừa chậm rãi vân vê hàng ria mép. Cuối cùng ông hỏi:

“Người có quan hệ thế nào với tỳ nữ bị Diệp Khuê Lâm quất roi đến chết cách đây sáu năm?”

“Nàng ấy chính là tiện nội.” Viên Ngọc Đường nhỏ nhẹ đáp.

“Sao nàng ta lại trở thành nô tỳ?”

“Vì tiểu nhân không trả được nợ cho Hà lão gia.”

Dịch Công nhướn mày. “Hà Bằng sao?”

“Vâng, thưa đại nhân. Hà lão gia mượn phụ thân quá cố của tiểu nhân làm quản gia. Tiền lương thấp, mà gia đình tiểu nhân thì đông người. Vì quá túng thiếu nên phụ thân đành ăn trộm tiền của một thợ kim hoàn. Hà lão gia đã ém nhẹm việc này và hoàn trả lại số tiền bị đánh cắp đó. Để đền đáp cho Hà lão gia, phụ thân đã hứa sẽ trả lại gấp đôi, mỗi tháng một khoản nhỏ. Trả được đợt đầu tiên thì phụ thân qua đời, nên món nợ chuyển sang cho tiểu nhân. Vì phải bỏ tiền ra lo tang sự cho phụ thân, tiểu nhân đã không thể trả nợ đúng hẹn, và Hà lão gia quyết định cho tiện nội làm nô tỳ phụng sự lão, tiền lương của nàng sẽ được trừ vào tiền nợ. Nhìn chung thì Hà lão gia đối xử với nàng ấy khá tốt. Nhưng có một hôm, họ Diệp nhìn thấy nàng khi đến thăm Hà phủ nên đã yêu cầu Hà lão gia chuyển món nợ đó sang cho mình. Vậy nên tệ nội mới trở thành tỳ nữ của ông ta.”

“Sao lúc ấy người không phản đối?” Quan án nghiêm giọng hỏi. “Việc gán nợ như vậy là bất hợp pháp.”

“Sao tiểu nhân có thể làm vậy, thưa đại nhân?” Viên Ngọc Đường sừng sốt hỏi. “Hà lão gia là chủ nhân và là ân nhân của bọn tiểu nhân. Chẳng phải lão đã bảo toàn danh dự của phụ thân tiểu nhân bằng việc ém nhẹm vụ trộm kia đi ư?”

“Vậy tại sao người không tố cáo họ Diệp sau khi ông ta giết vợ người một cách tàn nhẫn như vậy?”

“Tiểu nhân, con của một quan gia, lại có thể đi tố cáo Diệp Hầu gia, lãnh chúa của tiền tri châu?” Lão Viên cười khẩy. “Đại nhân ngồi trên cao trong dinh thự của mình nên chẳng biết gì về thứ công lý mà lũ tay sai của vương pháp phân phát cho đám người nghèo chúng tôi.”

“Ta luôn cố gắng tìm hiểu đây”, quan án lạnh lùng phán. “Việc lạm dụng chức quyền sẽ bị xử phạt nghiêm minh, nhưng quan sai không thể làm gì nếu bá tánh không tố cáo kẻ có tội. Có một cái trống trước cổng Đại lý tự cũng như trước cổng của mọi nha môn ở khắp đất nước, và mỗi người dân đều có quyền đánh trống để bẩm báo sự việc bất công. Đó không chỉ là quyền lợi, mà còn là nghĩa vụ của họ. Công lý ở vương tri châu này rất công bằng, Viên Ngọc Đường. Đã như thế trong suốt hai nghìn năm qua, ngoại trừ những giai đoạn khủng hoảng và loạn lạc.”

“Tiểu nhân sống trong khu ổ chuột ở cự thành, nên hẳn là đã không để ý đến đi đâu này.”

“Nếu sáu năm trước, người đến trình báo với vị quan tiền nhiệm của ta thì người đã nhận ra đi đâu đó rồi”, Dịch Công bình thản đáp. “Vậy thì người đã không phải tính toán một kế hoạch chi li dùng đến kịch rồi và buộc nhi nữ của người phải thực hiện những hành vi suy đồi khiến tính mạng của nàng ấy bị đe dọa.”

Thấy Viên Ngọc Đường không nói gì, quan án tiếp tục:

“Là người diễn múa rối, chắc người nghĩ rằng con người có thể bị chi phối giống như những con rối của người. Người biết rõ tính khí nóng nảy và sở thích thô bỉ của Hà Bằng, cũng như sự dâm ô bệnh hoạn của Diệp Khuê Lâm. Người nghĩ rằng thông qua nhi nữ của mình, người có thể gây ra mâu thuẫn giữa hai kẻ đó, và khiến họ Hà giết họ Diệp hoặc ngược lại. Dù là trường hợp nào thì mối thù của vợ người cũng được trả, vì hung thủ sẽ bị xử tử. Để đạt được mục đích, người không ngần ngại bắt nhi nữ, một thiếu nữ ngây thơ, phải phơi bày xác thịt trước hai tên dâm tặc độc ác, bất chấp rủi ro là họ có thể xâm hại nàng ta bất kì lúc nào.”

“Hồng Phỉ không ngại rủi ro, thừa đại nhân. Nó rất thương mẫu thân mình, và sẵn sàng làm mọi thứ để trả thù. Nó hoàn toàn tán thành với kế hoạch của tiểu nhân, vì làm vậy thì bọn tiểu nhân có thể báo thù mà không cần phải trực tiếp ra tay với các chủ nhân trước đây của mình. Về việc múa lửa thể, đó cũng là một nghệ thuật. Nó không thể hạ thấp một nghệ sĩ chân chính. Nó chỉ hạ thấp loại khán giả thấp kém mà thôi.”

“Nếu một trong hai tên dân tộc đó xông lên tấn công nàng ta thì người sẽ làm gì?”

“Chủ quán Ngũ Phúc luôn đi cùng nhi nữ, thừa đại nhân. Gã là bằng hữu tốt của tiểu nhân, và gã chơi trống rất giỏi.”

“Ta đã gặp gã!” Mã Vinh giận dữ la lên. “Một gã gù thấp bé! Vậy mà lão lại tin tưởng giao phó...”

“Gã gù đó là tay phi đao giỏi nhất thành, Mã đại nhân”, Viên Ngọc Đường nhẹ nhàng ngắt lời y. “Và gã chẳng biết sợ là gì. Hơn nữa, họ Diệp một mực tin rằng Hồng Phỉ là kỹ nữ thực thụ và gã gù là tú ông. Thực tế là ông ta đã nhiều lần trả giá với gã để mua Hồng Phỉ. Ông ta nghĩ rằng khi đã thỏa thuận được giá cả thì ông ta muốn làm gì nhi nữ của tiểu nhân cũng được.”

“Nhi nữ còn lại của người có biết về âm mưu này không?” Dịch Công hỏi.

“Không đời nào, thừa đại nhân!” Viên Ngọc Đường kinh hãi la lên. “Tiểu nhân luôn nói với nó rằng mẫu thân của nó đã gặp tai nạn và rơi xuống giếng sâu trong lúc làm việc ở Diệp phủ. Nếu Bạch Lam mà biết được sự thật, nó sẽ đi thẳng đến chỗ họ Diệp và bóp chết ông ta bằng chính đôi tay của mình. Nó là một thiếu nữ tử tế và đơn thuần, thừa đại nhân, nhưng tính tình rất nóng nảy và bướng bỉnh. Nó mà đã quyết làm việc gì rồi thì đến tiểu nhân, phụ thân của nó, cũng không thể ngăn nó được. Còn Hồng Phỉ thì khác, tính nó nhu mì và hiền lành, chỉ có sở thích chính là ca hát và nhảy múa.” Lão buồn bã lắc đầu rồi nói tiếp, “Mọi việc diễn ra tốt đẹp cho đến đêm qua. Hồng Phỉ đến đó một mình mà không nói gì với tiểu nhân. Nó...”

“Ta muốn nghe chính nàng ta kể lại sự tình”, quan án ngắt lời. “Đào Cam, đưa nàng ta vào đây!”

Khi Hồng Phỉ lại đứng trước mặt ông, Dịch Công hỏi nàng:

“Phụ thân của cô nương vừa khai với ta về kế hoạch trả thù cho lệnh mẫu. Viên cô nương, giờ ta muốn nghe cô nương kể lại chính xác chuyện đã xảy ra đêm qua.”

Hồng Phỉ e dè nhìn quan án rồi kể lại bằng giọng nói nhẹ nhàng:

“Trưa hôm qua, tiểu nữ ra chợ cùng tỷ tỷ, thừa đại nhân. Hai tỷ muội muốn đi mua ít rau quả. Bỗng nhiên, có người giật tay áo của tiểu nữ từ phía sau. Đó là Diệp Hài gia. Tiểu nữ vô cùng sợ hãi, nhưng ông ta cười với tiểu nữ và nói nhỏ nhẹ, ‘Hồng Phỉ cô nương có khỏe không? Còn đây chắc là Bạch Lam, tỷ tỷ sinh đôi của cô nương? Một cô nương nổi tiếng trong giới mãi nghệ. Ta biết rất rõ phụ thân của hai cô nương, từ cái thời ông ta còn làm việc trong phủ của lão Hà, bằng hữu tốt của ta.’ Tiểu nữ không biết làm cách nào mà ông ta lại biết thân phận của mình, nên cũng không biết phải đáp lại thế nào. Tiểu nữ chỉ biết cúi người thi lễ, và tỷ tỷ cũng thế. Sau khi nói vài câu chuyện phiếm, ông ta bảo là muốn nói chuyện riêng với tiểu nữ một lát về một vấn đề gia sự cũ. Ngay khi tỷ tỷ rời bước để đi xem các quầy hàng, ông ta trở mặt ngay lập tức. Ông ta sỉ vả tiểu nữ và nói rằng một người hầu cận của ông ta đã nhìn thấy tiểu nữ đến Diệp phủ. Y nhận ra tiểu nữ và báo với ông ta rằng tiểu nữ là nhi nữ của Viên Ngọc Đường. ‘Phụ thân của người trước nay luôn là một tên khốn lược lạo’, ông ta rít lên. Sau đó ông ta còn nói sẽ kể lại việc này với Hà lão gia, và bọn họ sẽ bắt phụ thân của tiểu nữ về để tra tấn đến chết. Tiểu nữ van xin ông ta tha thứ cho cha con tiểu nữ. Cuối cùng, ông ta nói, ‘Được rồi. Ta hứa là sẽ để yên cho phụ thân người. Với điều kiện là người phải múa lần cuối cho ta xem. Tối nay hãy đến gặp ta, và nhớ là phải đi một mình.’”


Nói đến đây, má nàng đỏ bừng. Ngược mặt nhìn quan án, Hồng Phỉ rụt rè nói tiếp:

“Tiểu nữ biết rõ là họ Diệp không chỉ muốn xem tiểu nữ múa, thừa đại nhân. Nhưng tiểu nữ sẵn sàng chịu đựng lòng ông ta nếu có thể cứu mạng phụ

thân. Nên tiểu nữ hứa là sẽ đến gặp ông ta. Tiểu nữ bịa ra một câu chuyện để gạt tở tở. Đến tối, tiểu nữ nói với phụ thân là mình ra ngoài để gặp một nữ bằng hữu. Tiểu nữ đến Diệp phủ vào giờ đã hẹn. Tiểu nữ mang theo đàn tỳ bà với hy vọng có thể kéo dài thời gian bằng cách chơi đàn cho ông ta nghe. Ông ta đích thân mở cửa cho tiểu nữ vào nhà. Tâm trạng ông ta đã vui vẻ trở lại, và ông ta tán gẫu đủ thứ chuyện trên trời dưới đất trong lúc đưa tiểu nữ vào phòng thay đồ ở hàng hiên. Tiểu nữ đề nghị đàn và hát cho ông ta nghe trước, nhưng ông ta nhất quyết không chịu. Ông ta cười và nói rằng tiểu nữ không cần sợ gì cả, ông ta chỉ muốn xem tiểu nữ múa một lần cuối mà thôi.

“Tiểu nữ cởi đồ và bước ra ngoài hàng hiên. Họ Diệp đang ngồi cạnh bàn, trên chiếc ghế dựa. Tiểu nữ thấy ông ta đã dời hàng kỷ từ góc tường sang giữa mái cổng. Rõ ràng là ông ta muốn trêu ngươi Hà lão gia lần nữa bằng cách bắt tiểu nữ múa trên tràng kỷ, để Hà lão gia có thể nhìn thấy tiểu nữ từ dương đài nhà mình. Và họ Diệp chỉ tay về phía tràng kỷ thật.

“Tiểu nữ bước lên đó, nhưng không biết phải múa thế nào, vì không có tiếng trống. Họ Diệp ngồi ở bàn cắn mút gừng, để tiểu nữ đứng đó sượng sùng hồi lâu. Rồi bất ngờ ông ta cười và nói, ‘Lại đây ăn mút gừng đi. Ngon lắm.’

“Ngay khi tiểu nữ tiến lại gần chiếc bàn thì ông ta bất ngờ nhảy lên. Ông ta dùng tay trái nắm lấy tóc tiểu nữ, mạnh đến nỗi một bên khủy tay bị giật ra. Ông ta lấy cây roi giấu sau ghế ra và sỉ vả tiểu nữ bằng đủ thứ từ ngữ tục tĩu, còn hét rằng ông ta sẽ giết tiểu nữ như cách đã giết mẫu thân tiểu nữ, và trên cùng một chiếc tràng kỷ nữa. Ông ta thả tóc tiểu nữ ra, quất roi ngang ngực tiểu nữ. Tiểu nữ lao đảo ra sau và ngã xuống tràng kỷ, sợ hãi lấy tay che mặt. Bỗng nhiên họ Diệp ngưng chửi rủa. Hè nhìn qua kẽ tay, tiểu nữ thấy ông ta xoay nửa người về phía các cửa sổ trên mái cổng. Một bóng đen lớn bỗng xuất hiện ở rèm trúc. 

Hồng Phỉ bị ngược đãi ở Diệp phủ



“Tiểu nữ vội vàng đứng dậy, ôm lấy ngực và lủi vào phòng thay đồ. Tiểu nữ vội lấy quần áo và đàn tỳ bà rồi chạy hết tốc lực xuống cầu thang. Ở hành lang dưới lầu, tiểu nữ khoác vội quần áo lên người rồi băng qua sân. Không có ai ở đó cả. Tiểu nữ chạy ra ngoài qua cánh cửa nhỏ trong cổng, cánh cửa tự khóa lại phía sau mình.”

Hồng Phỉ thở dài. Mã Vinh mời nàng một chén trà. Nhưng nàng lắc đầu và nói tiếp:

“Tiểu nữ lang thang vô định qua các con phố vắng vẻ, cố gắng hình dung xem việc gì đã xảy ra. Rõ ràng là Hà lão gia lại một lần nữa nhìn lên Diệp

phủ. Khi lão thấy tiểu nữ đứng lỏa lờ trên tròng kỷ, bản tính nóng nảy lại trỗi dậy. Hắn là lão đã nhảy xuống kênh và leo lên dương đài. Nhưng sau đó thì chắc là họ Diệp đã nói ra thân phận thật của tiểu nữ, hai người bọn họ có lẽ sẽ làm hòa và cùng ng ồi xuống nghĩ ra kế sách bản thủ nào đó để hãm hại cha con tiểu nữ. Nghĩ đến đó, tiểu nữ lại thất kinh h ồi vía và tìm cách trấn tĩnh bằng một bài hát. Và r ồi hai tên hốt xác đáng sợ đó tấn công tiểu nữ, r ồi đến gã đại phu kia... Đó là đêm kinh khủng nhất trong đời tiểu nữ.”

Đôi mắt H ồng Phỉ ngấn lệ. Nàng vội vã lau nước mắt r ồi nói tiếp:

“Cũng may là tỷ tỷ không có ở nhà. Phụ thân không trách mắng tiểu nữ, nhưng người bảo là ba cha con phải đi khỏi thành ngay lập tức để trốn tránh sự trả thù của họ Hà và họ Diệp. Khi nghe tin họ Diệp bị giết chết...”

Nói đến đây, H ồng Phỉ ngập ngừng. Nàng e thẹn nhìn quan án. Ông dựa lưng vào ghế, tay vân vê chòm râu.

“Cảm ơn Viên cô nương”, ông nói. “Đó quả đúng là một trải nghiệm khủng khiếp. Tuy nhiên, cô nương rất mạnh mẽ, và vẫn còn rất trẻ. Người trẻ tuổi thường dễ quên hơn, một đặc quyền mà tiếc thay, những người già không có.” Quay sang ông lão múa rối, ông nhẹ nhàng hỏi, “Tại sao người lại đưa cảnh tượng khủng khiếp về cái chết của vợ mình vào vở rối?”

“Để nuôi dưỡng lòng căm hận của mình, thừa đại nhân”, Viên Ngọc Đường trả lời ngay lập tức. R ồi lão quay mặt đi. Những nếp nhăn hằn đậm trên khuôn mặt linh động của lão. Lão cố gắng tìm lời để nói tiếp, “Đôi lúc, tiểu nhân... có chút hoài nghi, về thế sự nói chung. Tiểu nhân nghĩ đến cái thế giới đang bó buộc họ Diệp, cái *tiên triều* với đủ thứ tư tưởng cổ hủ về quyền lực tuyệt đối cùng tất cả những nỗi bức bối ấy...” Lão nhìn quan án và nói với vẻ ăn năn, “E là chính những con rối của tiểu nhân đã bơm vào đầu tiểu nhân những suy nghĩ kì lạ đó. Khi gặp Mã đại nhân ở tửu quán, tiểu nhân đang u s ầu. Và bỗng nhiên tiểu nhân cảm thấy mình phải nhìn lại... sự việc đó, phải nói về nó.” Lão lắc đầu. Lão lấy lại giọng nói tự tin và kết luận, “Cuối cùng thì kế hoạch của tiểu nhân cũng đã thành công. Hắn là giữa Hà lão gia và Diệp H ầu gia đã xảy ra ẩu đả. Hà lão gia đã giết

họ Diệp, và nghe nói ngài đã bắt lão r ấ. Tiểu nhân hoàn toàn hiểu là mình phải chấp nhận hậu quả của những gì mình làm, thừa đại nhân.”

Địch Công quan sát khuôn mặt u bu Ồn của lão một lúc r ấ bất ngờ hỏi Hồng Phỉ:

“Diệp Khuê Lâm có trả ti ền cho các màn biểu diễn của cô nương không?”

“Không, thừa đại nhân. Ông ta nhi ều l ần muốn đưa ti ền, nhưng Vương tiên sinh luôn bảo ông ta cứ để dành để trả hết một l ần trong khoản thanh toán cuối cùng.”

“Nếu vậy thì”, quan án nói, “lão và nhi nữ sẽ không bị buộc tội gì cả. Hai người tự ý thực thi công lý là sai, nhưng rất khó lấy đó làm căn cứ luận tội. Hơn nữa, ai mà biết ngoài chuyện tranh giành nhi nữ người, giữa họ Diệp và họ Hà còn hi ềm khích gì khác nữa không cơ chứ? Vềphần nhi nữ người, không có luật nào cấm nhảy múa, dù là nhảy lõa thể. Đây, c ần món trang sức này vềđi, Viên cô nương. Đá san hô đỏ rất hợp với tên của người.”

Viên Ngọc Đường mở miệng định nói gì đó, nhưng quan án giơ tay ngăn lão lại.

“Diệp Khuê Lâm là tàn tích của một thời đại đáng khinh”, Địch Công nghiêm giọng nói. “Tuy vậy, Viên Ngọc Đường, công lý vô tư, không thiên lệch mà ban nãy ta vừa nói đến yêu c ầu kẻ giết Diệp Khuê Lâm phải bị chém đầu, dù kẻ này đã loại bỏ một con quỷ ác độc khỏi thế gian, trừ phi lão có thể chứng minh rằng đó là tội ngộ sát. Vì nếu ai cũng được phép tự tay thực thi công lý thì sẽ không còn vương pháp nữa, và ai cũng có thể bị giết dưới tay người hàng xóm của mình. Ta đã bắt Hà Bằng vì tội hành hung Bạch Lam, nhi nữ của người...”

“Hà lão gia hành hung Bạch Lam ư?” Viên Ngọc Đường thốt lên. “Khi nào...”

“Việc này người nên tự hỏi nàng ta”, Địch Công nói cộc lốc.

“Nha đầu đó chẳng bao giờ kể gì với tiểu nhân cả!” Ông lão múa rối tức giận nói.

“Dù sao thì mưu toan cưỡng bức dân nữ nhà lành cũng là trọng tội”, quan án nói tiếp, “nên đầu của Hà Bằng sẽ phải rơi. Hãy chuyển lời đó của ta đến nhi nữ của người. Hy vọng nàng ta có thể tỉnh tâm. Người lui được rồi.”

Viên Ngọc Đường và Hồng Phỉ quỳ gối định cảm tạ Dịch Công. Nhưng ông bảo họ đứng dậy rồi nói:

“Nếu người muốn trả ơn ta, lão Viên, vậy thì hãy đảm bảo đám người tiền triều biết rằng có công lý cho tất cả những kẻ sang hèn, người giàu hay người nghèo. Và ngay cả ở thời điểm như hiện tại, khi mỗi ngày có cả trăm người chết vì dịch bệnh, những cái chết vì bạo lực vẫn sẽ được đi đầu tra rõ ngọn ngành và trừng phạt thích đáng. Lão về đi!”

Mã Vinh tiễn ông lão múa rối và nhi nữ ra ngoài. Khi quay lại, y cười toe toét và hỏi:

“Làm thế nào đại nhân phát hiện được chân tướng sự việc ạ?”

Dịch Công ngẫm dựa vào ghế.

“Lời người kể về cuộc gặp ở tửu quán”, ông đáp, “cho ta biết rằng lão Viên có liên quan đến vụ giết tỳ nữ ngày trước. Liên quan sâu sắc đến nỗi lão nhất định phải cho một người hoàn toàn xa lạ như người thấy cảnh tượng đó và nói về nỗi kinh hoàng đó. Nếu biết người là trợ thủ của ta thì chắc lão sẽ không làm thế. Nếu vậy thì ta sẽ nghĩ vụ án không liên quan gì đến lão, nhưng vì lão muốn Diệp Khuê Lâm phải đền tội, nên lão mới dựng nên vở rối kia, hy vọng có cơ hội đề cập đến tội ác đó với một vị quan sai và khiến y chú ý đến vụ án cũ này. Đó là một phương pháp lòng vòng thường thấy ở một thường dân như lão.

“Thứ hai, khi ta phát hiện tỳ nữ Quế Hoa của họ Diệp từng lọt vào mắt xanh của Hà Bằng, ta nhận ra rằng lời khai đã khiến chúng ta đi lạc hướng là sự kết hợp thông minh giữa sự thật và lời bịa đặt. Sau khi thấy thi thể

của họ Diệp, bà ta hẳn là đã nhìn xung quanh hàng hiên để tìm manh mối kẻ giết người. Bà ta hiểu rằng đó phải là một nam nhân khỏe mạnh, và khi nhìn thấy vệt nước trên bệ cửa sổ, bà ta ngay lập tức nghi ngờ Hà Bằng đã vào hàng hiên qua dương đài. Vậy nên bà ta lau sạch bệ cửa sổ. Trong lúc vội vã, bà ta đã bỏ qua mảnh vải dính máu đằng sau cây cột. Khi kể với nhi tử về vụ án mạng, bà ta nhớ ra nàng kỹ nữ và gã tú ông mà tiểu tử đó đã thấy, nên quyết định xóa tan nghi vấn về họ Hà bằng cách gợi ý rằng gã tú ông mới là hung thủ. Bà ta đề cập đi đâu này với nhi tử, nhưng thẳng bệ lại nói gã tú ông có vóc người nhỏ con. Thế là bà ta thuyết phục nó rằng bóng tối đã đánh lừa nó, và gã thật ra là một kẻ to con, giống như đa số những kẻ làm nghề này và nó phải mô tả đúng như vậy khi các Bộ khoái tra hỏi. Nhưng cậu nhóc vẫn không thật sự tin rằng mình bị bóng tối đánh lừa và nó cũng sợ mình sẽ chuốc họa cho cô nương mình quý mến. Vậy nên nó trông rất căng thẳng khi ta tra hỏi nó về kỹ nữ và người hộ tống. Khi họ Hà mô tả gã tú ông là một lão già vai cao thì ta đã hiểu ra ngay vấn đề.

“Tuy nhiên, sau đó, ta kết hợp lại một số manh mối mâu thuẫn và có vẻ không liên quan, thế là bỗng nhiên mọi thứ trở nên rõ ràng một. Vị bằng hữu thần lẫn ở Giáo phường khiến ta tin rằng San Hô là một kỹ nữ giả mạo, và chỉ đóng vai đó nhằm gây xích mích giữa họ Hà và họ Diệp. Lão Viên có một nhi nữ giỏi ca hát tên Hồng Phi; chính tai ta đã nghe nàng ta hát ở con phố bên dưới, và tiểu tử gác cổng nhà họ Diệp rất ấn tượng với chất giọng ngọt ngào của San Hô. Cuối cùng, san hô rất giống ngọc hồng phi. Khi nghĩ tên giả, con người ta thường có xu hướng lựa chọn một cái tên gần với tên thật của mình; ta đoán đó là một nỗi sợ trực giác bí ẩn rằng mình sẽ đánh mất bản ngã khi dùng một cái tên khác. Vì thế ta kết luận rằng tỷ nữ đã bị giết nhất định là người thân của lão Viên, và rằng lão, một nghệ nhân múa rối, muốn dàn dựng một vở kịch để trả thù riêng, với diễn viên chính là Hồng Phi. Việc sơ tán khẩn cấp là thời điểm thích hợp để tiến hành kế hoạch, vì họ Diệp đã gửi hầu hết gia nhân đi xa, và các kỹ nữ ở kỹ viện thì từ chối đến phủ của ông ta. Sai lầm của lão Viên chính là lão muốn đảm nhận trách nhiệm của người viết kịch.” Nụ cười của quan án nhạt dần, ông nói thêm, “Dù sao thì ta cũng không thể trách lão. Có trời đất biết, ta cũng từng có lúc phạm sai lầm. Hãy cùng uống chút trà nào. Sau đó thì ta phải đi thay đồ, vì đã đến lúc đến Mai phủ dự tang lễ rồi.”

“Nếu đại nhân cho phép”, Mã Vinh nói, “thuộc hạ muốn cùng Kiêu huynh đến chỗ chấp pháp đội ngay ạ. Để tìm hiểu xem việc vây bắt bọn hốt xác đã được tiến hành đến đâu rồi.”

“Hai người cứ đi đi. Nhưng trước hết hãy ghé qua chánh đường, lệnh cho lão Phương, bằng hữu của chúng ta, ngưng việc truy bắt ‘San Hô’ và người đồng hành. Không thì lão Viên và Hồng Phỉ sẽ bị bao vây giữa đủ hạng côn đồ xấu xa, nóng lòng lấy tiền thưởng từ các kỹ viện! Đào Cam, người cùng ta đến Mai phủ.”

HỒI 17

Dạo Mai phủ, tìm ra nơi gây án
Luận chứng cứ, ra lệnh bắt kẻ gian

“Theo ấn tượng của thuộc hạ”, Đào Cam nói một cách thận trọng, “Mai phu nhân là một nữ chủ nhân tốt. Một quả phụ trang nghiêm, phải nói là thế. Dù có phải từng là kỹ nữ hay không.”

Địch Công không trả lời. Trời đã bắt đầu sẩm tối. Họ đang ng ồi bên lan can của dương đài phía Tây Mai phủ. Từ lan can cao hơn hai thước so với hoa viên, họ có thể nhìn ra các luống hoa tuyệt đẹp chạy dọc theo những con đường khúc khuỷu uốn lượn ngang qua khu vườn dẫn đến bức tường phủ rêu ở phía sau. Bên kia tường là những mái nhà và tháp pháo của cự thành, những bóng đen chĩa thẳng lên bầu trời xám xịt đầy đe dọa.

Từ sảnh tiếp khách phía sau họ vang lên tiếng tụng kinh đều đều của các nhà sư. Họ ng ồi trước chiếc kiệu đặt quan tài của Mai Lượng tụng kinh tang, vừa tụng vừa gõ mạnh vào cái mõ gỗ c ầm tay hình đầu người. Biểu đệ của người đã khuất tiếp đón số ít những người viếng tang có thể đến được vào lúc này, chủ yếu là đại diện của các tổ chức từ thiện mà Mai Lượng từng quyên góp và một vài người có địa vị. Mai phu nhân đứng khiêm tốn phía sau, dáng người cao ráo và mảnh mai trong chiếc áo thụng trắng. Trên các thanh xà có treo những cuộn lụa trắng ghi công đức của người đã khuất. Địch Công thi lễ lần cuối với người quá cố bằng việc bỏ thêm ít nhang bột vào cây đèn đốt lớn bằng đồng trên bàn thờ ngay trước cỗ kiệu đặt quan tài. Tuy nhiên, không lâu sau đó, ông lại cùng Đào Cam ra hoa viên ngoài hiên, vì mùi nhang Tây Trúc quá nồng khiến ông thấy đau đầu. Không khí ngoài hoa viên cũng ngọt ngào như ở bên trong, nhưng hàng hiên tĩnh lặng vắng bóng người là một sự thay đổi dễ chịu so với đại sảnh đông đúc.

“Lạ thật”, Địch Công bất ngờ lên tiếng, “mới cách đây ba tuần, ta còn đang uống trà với Mai tiên sinh trên hàng hiên này. Ông ấy nói mình đã đích thân giám sát việc xây dựng hoa viên, ông ấy là người đa tài. Mấy bụi tre

được sắp đặt thật khéo léo, rất hài hòa với đám đá rêu ở phía sau!” Ông ngược lên nhìn cây hạnh đang trổ hoa trắng tỏa hương thơm thoang thoảng rồi nói tiếp, “Thật trái khoáy, Đào Cam à. Hương hoa mới nở trong cái thành trấn chết chóc này.” Ông thở dài nãy nãy và vuốt bộ râu dài, “Vừa nãy người có nhắc đến Mai phu nhân. Phải, bà ấy là một nữ nhân đáng nể. Không biết sau này bà ấy có dự định gì. Ta đã khuyên bà ấy khóa dinh thự này lại và chuyển lên biệt viện trên núi.”

“Thuộc hạ nghĩ bà ấy đã quyết định dọn đến nơi khác sống, thừa đại nhân. Vị biểu đệ có dẫn theo vài gia nhân. Họ đang gói ghém tư trang cho Mai phu nhân.”

“Hầu như ở thành trấn lớn nào Mai tiên sinh cũng có một căn nhà, nên quả phụ của ông ấy muốn chọn nơi nào cũng được.” Ông dừng lại suy nghĩ. Sau một hồi, ông nói, “Ta vốn đã muốn xem hiện trường tai nạn của Mai tiên sinh từ bấy lâu nay. Giờ chúng ta đã ở đây rồi thì hãy lại đó xem nào. Đặc biệt là khi Mai phu nhân đang có ý định rời khỏi đây như người vừa nói. Đa số khách đến viếng đầu đã về rồi, và...” Bỗng nhiên ông ngưng bật và chớp lấy cánh tay Đào Cam. “Nhìn kia!” Ông nói với giọng căng thẳng.

Ông chỉ tay về phía vài bông hoa hạnh trắng đang rụng xuống từ cành cây phía trên đầu họ. Chúng từ từ rơi xuống dương đài cẩm thạch của hàng hiên. Quan án đứng dậy, đưa tay lên cao.

“Không khí đúng là có chút xao động!”

Đào Cam nheo mắt lại và nhìn lên trời.

“Phải, đám mây đen lớn kia hình như vừa xô dịch một chút, thừa đại nhân!”

“Cầu trời là thời tiết sẽ có sự biến chuyển!” Quan án phấn khích nói. “Đi nào, chúng ta đi tìm quán gia.”

Họ đi vào trong nhà. Ở trong sân trước, còn vài vị khách vẫn đang đứng thành nhóm nhỏ, thì thầm trò chuyện. Quan án đi thẳng đến chỗ lão quán

gia đang đứng gần cổng. Ông bảo lão dẫn ông và Đào Cam đến sảnh chính của Đông viện.

Ông lão đưa họ qua một hành lang dẫn đến một căn sảnh có kích thước lớn. Giữa sảnh là một cầu thang lớn bằng đá cẩm thạch chạy từ tầng trên xuống, nơi có một hàng hiên chạy dọc theo lan can sơn son với các khung lưới được thiết kế tinh xảo. Cao hơn nữa là một mái vòm có hai thanh xà nặng bất chéo. Ở đó treo một chiếc đèn lồng đỏ lớn thấp sáng cả căn sảnh bằng một thứ ánh sáng dịu mắt. Cầu thang được xây dựng theo phong cách cổ, khá dốc và thanh vịn bằng đá cẩm thạch chỉ cao khoảng hai thước. Các thanh cột được phân bố đều đặn, ở trên đỉnh có khắc hình nụ sen. Bức tường trát vữa trắng ở hai bên cầu thang được trang trí bằng các bức tranh lụa lớn thêu hình các sinh vật thần thoại. Phía bên kia là một ô cửa tròn, được gọi là nguyệt môn, có những tấm lưới được dán lớp lụa trắng mỏng. Cạnh nguyệt môn là một chiếc bàn gỗ mun chạm khắc kê sát tường, trên đó đặt một bình hoa.

Lão quản gia chỉ vào cây cột bên trái chân cầu thang.

“Lão gia được tìm thấy ở đây, thừa đại nhân.” Lão thì thầm.

Quan án gật gù nhìn lên bậc cầu thang cẩm thạch.

“Quả là rất dốc”, ông nhận xét. “Ta đoán thư phòng của Mai tiên sinh ở trên đó?”

“Đúng thế, thừa đại nhân. Nó là căn phòng lớn nhất trên hàng hiên kia, ở ngay đối diện đầu cầu thang. Các phòng khác nhỏ hơn, chủ yếu dùng làm phòng lưu trữ.”

Quan án rướn cổ lên, hiếu kỳ nhìn chiếc đèn lồng lớn màu đỏ. Mỗi bên mặt đèn có ghi hai chữ lớn, một bên là *Vinh hoa*, bên kia là *Phú quý*.

“Làm sao để thấp sáng chiếc đèn đó?” Ông tò mò hỏi.

“Đơn giản lắm, thừa đại nhân! Mỗi buổi tối, vào đầu giờ Tuất, tiểu nhân sẽ lên chỗ hàng hiên và kéo đèn xuống bằng một cái móc dài. Tiểu nhân lấy

ngọn nến đã cháy hết ra và thay bằng nến mới. Tiểu nhân dùng loại nến to người ta hay thắp trong chùa để đèn có thể cháy cả đêm.”

Đào Cam lấy ngón tay khẳng khiu sờ vào đầu cột nhọn ở chân cầu thang. “Dù cho đầu của Mai tiên sinh không va phải cây cột này thì cú ngã cũng đủ sức giết ông ấy rồi. Đập đầu vào một bậc cầu thang hay vào sàn nhà cẩm thạch dưới kia đâu là đòn chí mạng khi ngã từ độ cao này xuống.”

Quan án gật gù. Ông liếc mắt nhìn ba kí tự khắc trên thanh gỗ phía trên nguyệt môn. Ba chữ này là *Nhã Dật đường*. “Chữ viết đẹp quá”, ông nhận xét.

“Là chữ do phu quân quá cố của dân phụ viết”, một giọng nói nhẹ nhàng cất lên. Là giọng của Mai phu nhân. Lữ Hồng Cơ đứng cạnh bà ta. Hắn cúi người thi lễ.

“Cầu thang này quả là rất dốc, thưa phu nhân”, Dịch Công nói, “mà các thanh vịn thì quá thấp để có thể bám vào nếu lỡ trượt chân.”

“Bẩm đại nhân, tiểu nhân không nghĩ là nếu thanh vịn cao hơn thì Mai tiên sinh có thể sống sót”, Lữ Hồng Cơ phát biểu. “Hắn là ngài ấy đã bị suy tim trong lúc đi xuống cầu thang. Nhiều khả năng ngài ấy đã chết từ khi đầu đập vào cột cầu thang rồi.”

Quan án quay sang Mai phu nhân.

“Ta có thể xem thư phòng của Mai tiên sinh không, thưa phu nhân? Ta rất muốn được nhìn ngắm nơi vị bằng hữu đáng quý của mình từng đọc sách và viết lách.”

Đó là một yêu cầu lịch sự. Nhưng Đào Cam vẫn để ý thấy ánh nhìn sắc bén trong đôi mắt của Dịch Công. Y tự hỏi quan án đã nghe hay nhìn thấy gì mà bỗng nhiên lại đa nghi như vậy.

“Dĩ nhiên là được, thưa đại nhân!” Mai phu nhân nói. Bà ta ra hiệu cho quản gia để lão dẫn họ lên tầng. “Đại nhân cẩn thận ạ!” Lão cảnh báo quan án khi ông bước lên hàng hiên. “Trên sàn vẫn còn chút sáp nến mà lão gia

làm rớt.” Lão e dè nhìn về phía Mai phu nhân đang đi lên sau lưng quan án rồi nói thêm, “Tiểu nhân đã định lau dọn sạch sẽ trên này, nhưng vì bệnh tình...”

Lão lắc đầu rồi mở cánh cửa đôi ra và mời quan án cùng Đào Cam vào một căn phòng lớn được thấp sáng mờ ảo bởi ánh đèn lồng đỏ ngoài sảnh. Dịch Công lờ mờ nhìn thấy hai bức tường bên trái và bên phải, từ trần xuống sàn, chất đầy các kệ sách gỗ mun được đánh bóng loáng và chứa đầy sách cổ. Ở bức tường phía sau là một tròng kỷ rộng cùng chất liệu, phía trên có một tấm chiếu dày và một gối lụa trắng. Trên bức tường phía trên tròng kỷ là một bức tranh lớn vẽ hình *Chỉ xích Doanh Châu** đã đen đi vì thời gian.

Chỉ xích: Gang tấc. Doanh Châu là tên một trong ba ngọn núi ngày xưa cho là nơi tiên ở. Chỉ xích Doanh Châu là cỏi tiên gần trong gang tấc.

Dịch Công bước đến cái bàn khắc gỗ mun ngay giữa tấm thảm dày màu xanh và ngồi xuống cái ghế dựa lớn sau bàn, quay mặt về phía cửa. Bên phải ông là một chiếc đèn đứng cao cùng với chụp đèn hình quả lê bằng lụa trắng. Ông cầm quyển sách đang mở trên bàn lên, nhưng nhận thấy ánh nến bên ngoài rọi vào không đủ sáng để đọc. “Thắp đèn đứng lên cho ta”, ông lệnh cho quản gia.

Trong lúc ông lão thắp đèn bằng hộp bùi nhùi, quan án đọc lướt qua quyển sách. Rồi ông bỏ sách xuống và nói với Mai phu nhân lúc này vẫn đang đứng ngoài cửa cùng Lư Hồng Cơ:

“Đây là một bằng chứng khác cho thấy sự tận tụy của lão gia nhà bà với an nguy của bá tánh, thừa phu nhân. Quyển sách cuối cùng mà ông ấy đọc trước khi lâm chung là một quyển y thư về cách trị các bệnh truyền nhiễm. Quả đúng là một vĩ nhân.”

Quan án cúi người xuống bàn và bắt đầu tỉ mỉ xem xét tất cả những món đồ văn phòng tứ bảo*. Ông cầm nghiên mực bằng đá hình bầu dục dày khoảng nửa thước lên và trằn trồ trước họa tiết hoa mai nhỏ xíu được khắc hết sức tinh tế dọc theo thành nghiên. Ông lướt ngón tay qua bề mặt đá sạch bóng và khen ngợi chất lượng tinh xảo của nó. Rồi ông ngắm nghía cây cọ trắng mới tinh, viên đá chặn giấy nhỏ bằng ngọc bích và ấm

nước bằng sứ trắng. Ông xem xét từng thứ với thái độ hết sức bình thường. Nhưng Đào Cam nhận ra rằng quan án đang tìm kiếm thứ gì đó. Hai tay chắp sau lưng, vị trợ thủ gầy gò nhìn qua vai quan án, theo dõi nhất cử nhất động của ông. Nhưng dù có cố gắng thế nào, y cũng không thể đoán ra chính xác chủ nhân của mình đang tìm gì.

Bốn món đồ văn phòng phẩm: bút, nghiên, giấy, mực.

Cuối cùng, Dịch Công đứng dậy. Ông đảo mắt nhìn thư phòng lần cuối và hài lòng nói:

“Tất cả mọi đồ vật trong phòng đều mang vẻ cổ kính tao nhã.” Đào Cam hiểu rất rõ đại nhân của mình. Từ nét mặt của Dịch Công, y có thể kết luận rằng ông chưa tìm được thứ mình mong muốn trong thư phòng.

Họ đi xuống bậc cầu thang cẩm thạch. Khi ra đến sảnh, Mai phu nhân nói:

“Biểu đệ của dân phụ đang chờ ở tiền sảnh, thưa đại nhân. Ngoài đó có phục vụ trà bánh. Hy vọng đại nhân cho phép dân phụ vào trong nghỉ ngơi, dân phụ...”

Quan án ra vẻ như không nghe thấy bà ta nói gì. Ông chỉ về phía nguyệt môn và hỏi lão quản gia:

“Căn phòng bên đó dùng để làm gì?”


“Là phòng ngủ dành cho khách, thưa đại nhân. Nó hiếm khi được dùng đến, thực tế là nó chỉ dành cho các bằng hữu lâu năm của lão gia. Nó không rộng lắm, nhưng hoàn toàn riêng tư. Vì nó có một cánh cửa dẫn đến hoa viên bên hông và dẫn ra đường lớn bên ngoài qua một cánh cửa nhỏ. Nhờ vậy mà khách khứa có thể ra vào tùy ý.”

“Cho ta xem căn phòng đó”, quan án nói cộc lốc.

“Trong phòng rất bề bộn, thưa đại nhân!” Mai phu nhân phản đối. “Suốt mấy tuần qua không ai dùng đến nó, và đám tỳ nữ...”

Địch Công đã đi thẳng đến nguyệt môn và đẩy cánh cửa lưới ra. Ông đứng yên ngoài ngưỡng cửa, hai tay khoanh lại trong ống tay áo rộng. Ông nhìn chiếc giường lớn bên trái, tấm rèm lụa màu xanh phủ xuống sàn nhà cẩm thạch từ khung giường khắc gỗ mun cao đến tận thanh xà. Hai bên giường là giá để quần áo và một chậu rửa bằng đồng thau. Khi nhìn thấy chiếc bàn trang điểm lớn ở phía tường đối diện, cạnh một cánh cửa hẹp, ông tiến thẳng lại đó, theo ngay sau là Đào Cam.

Quan án nhìn sơ qua chiếc gương bạc hình tròn trên giá sơn mài màu đen, nhưng những hộp sứ nhỏ chứa yên chi mới là thứ khiến ông chú ý. Ông mở từng chiếc hộp ra và xem xét kỹ từng loại bột và phấn hồng bên trong. Dường như ông hoàn toàn không để ý đến Mai phu nhân và Lư Hềng Cơ đứng cạnh giường đang quan sát ông với nét mặt không biểu lộ chút cảm xúc. Giờ thì quan án chuyển sự chú ý về phía bộ dụng cụ kẻ lông mày bên cạnh chiếc gương: một nghiên mực lớn hình vuông dày chưa đến hai thước và rộng khoảng năm thước, một cây cọ mỏng, một bánh mực đựng trên giá gỗ và một hũ nước bằng bạc để chứa nước mài mực. Bên cạnh nghiên mực dính đầy mực khô, và đầu cọ đen nhánh.

Ông quay người lại, đi về phía chiếc giường, kéo tấm rèm xanh qua một bên. Ở giữa chiếu là một tấm khăn trải giường nhàu nhĩ bằng lụa trắng, một chiếc gối thêu màu đỏ bị đẩy ra một góc giường. Có mùi yên chi để lâu ngày. 

Địch Công trong phòng ngủ dành cho khách ở Mai phủ



Mai phu nhân gọi lão quản gia đang đứng bên ngoài vào.

“Bảo đám tỳ nữ dọn dẹp căn phòng này ngay!” Bà ta bực dọc ra lệnh.

Lão quản gia vội vã vào trong.

“Dạ vâng, thưa phu nhân. Có vấn đề gì không, thưa đại nhân?” Lão tròn mắt nhìn chằm chằm vào quan án. Ông vừa định kéo rèm thì bỗng nhiên khựng lại. Ông đứng sững ra đó, mắt dán chặt xuống sàn. Và giờ thì ông cúi người xuống, vén tấm rèm bên trái lên và quan sát kĩ lưỡng nền đá cẩm

thạch ngay cạnh chân giường nặng trĩu khắc hình móng sư tử. Rồi ông đứng thẳng dậy và nói với Đào Cam:

“Người nhìn mấy vết ố trên sàn đi!”

Đào Cam ng ồi sụp xuống. Y thấm ướt đầu ngón trỏ rồi cọ vào vết ố, đoạn đứng dậy nói:

“Là vết mực, thừa đại nhân. Đã cũ rồi. Chúng đã được lau đi, nhưng mực đã thấm vào đá cẩm thạch. Phải cọ rửa bằng cát thì mới biến mất hẳn được.”

Địch Công vẫn đang c ần tẩm rèm trên tay. Giờ thì ông lại gần để nhìn kĩ chất vải lụa bóng loáng. Rồi ông lật nó lại. Ông gật gù đưa cho Đào Cam xem một vết ố lớn màu nâu ở mặt trong.

Ông thả tấm rèm xuống rồi nhìn thẳng vào Mai phu nhân.

“Phu quân của bà đã chết trong căn phòng này”, ông lạnh lùng nói, “bị sát hại.”

Mặt mày Mai phu nhân bỗng tái mét. Bà ta vội lùi ra sau, về phía Lư H ồng Cơ vẫn đang đứng yên như tượng.

“Đúng thế, ông ấy đã bị giết”, quan án lặp lại. “Ông ấy bị đánh bởi cái nghiên mực nặng hình vuông trên bàn trang điểm bên kia. Phần sọ bị đập vào sàn nhà ngay dưới chân giường này. Đá cẩm thạch bị ố vì máu và mực được mài trên cái nghiên không lâu trước khi nó được dùng làm vũ khí. Máu và mực đã được lau sạch, nhưng vẫn còn vương lại chút mực. Phần rìa của tấm rèm quệt phải máu, và không ai để ý đến vết ố đỏ ở mặt bên trong.” Quay sang gã đại phu, ông nói tiếp, “Tình cò thay, đi đâu này đã giải thích được vết mực trên má người chết.”

Mai phu nhân vẫn không nói gì, chỉ tròn mắt kinh ngạc nhìn quan án. Lư H ồng Cơ lên tiếng, giọng lo sợ:

“Tiểu nhân có thể nghĩ ra hàng tá lý do khác để giải thích cho những gì đại nhân vừa nói. Đại nhân nổi tiếng là người rất có lý lẽ. Chắc hẳn đại nhân sẽ không muốn khiến Mai phu nhân kinh động với một kết luận ngớ ngẩn dựa trên chút bằng chứng cón con này chứ?”

Quan án nhìn hắn với vẻ khinh miệt.

“Dĩ nhiên ta sẽ không làm thế”, ông nói nhỏ. “Những manh mối tìm được ở đây chỉ là bằng chứng phụ. Vấn đề chính là người và Mai phu nhân đã nói dối ta về thời điểm tử vong của Mai tiên sinh. Người bảo là phu nhân tìm thấy xác chồng mình ở chân cầu thang trong sảnh vào khoảng giờ Tuất. Nghĩa là ông ấy phải ngã xuống cầu thang từ trước đó. Nhưng tại sao ông ấy lại cầm theo nến khi rời thư phòng để xuống cầu thang. Căn sảnh và hàng hiên phía trên khá sáng rõ nhờ chiếc đèn lồng lớn màu đỏ, và nó cháy đến tận nửa đêm.” Khi thấy Mai phu nhân và Lư Hồng Cơ sững người ra nhìn mình, ông khoanh hai tay lại và nói, “Mai thị, Lư Hồng Cơ, ta bắt hai người vì tội sát hại Mai Lượng tiên sinh. Gọi phu kiệu đến đây, Đào Cam!”

HỒI 18

Họ Lư biện hộ trước công đường
Mai thị nhận tội lúc cuối đời

Hai khắc trước phiên thăng đường buổi tối, Đào Cam giúp Địch Công mặc quan phục trong phòng chờ ở thư phòng. Sau khi đưa mũ quan cho ông, Đào Cam nói:

“Bẩm đại nhân, thuộc hạ không ưa nổi tên đại phu đó.”

“Ta cũng vậy”, ông lạnh nhạt đáp. Ông cẩn trọng chỉnh mũ trước chiếc gương được gắn trong hộp sơn mài đen đựng mũ.

“Có phải đại nhân đã đến thư phòng của Mai tiên sinh để tìm hung khí không ạ?”

Địch Công xoay người lại.

“Trước tiên ta đến đó để xác nhận xem Mai tiên sinh có để lại bút tích gì trước khi qua đời không. Ta bắn khoắn vào những vết bắn trên má ông ấy. Như người đã gợi ý cho ta, có lẽ mực đã vô tình bắn vào mặt ông ấy khi ông ấy mài mực để chuẩn bị viết. Ta phát hiện ông ấy đang đọc sách, nhưng nghiên mực và bút lông đặt trên bàn lại hoàn toàn sạch sẽ. Vì thế ta nhận ra đầu của ông ấy bị người khác dùng nghiên mực to và nặng đập mạnh, chiếc nghiên mực này vốn được dùng không lâu trước khi án mạng xảy ra, vì thế nó vẫn còn ướt mực. Ta đã tìm thấy hung khí trong phòng khách ở dưới lầu.” Ông nhìn ra ngoài cửa sổ rồi chán chường lên tiếng, “Sau cùng thì thời tiết vẫn không thay đổi.”

“Bẩm đại nhân, từ khi nào ngài bắt đầu nghi ngờ Mai tiên sinh bị mưu sát vậy ạ?” Đào Cam hào hứng hỏi.

Địch Công khoanh tay lại.

“Khi lão quản gia kể với ta rằng ngọn đèn trong sảnh cháy đến giữa đêm, ta đã lơ mơ có cảm giác bất an. Đào Cam, nếu là tai nạn thật sự thì không thể được tái dựng một cách trọn vẹn như vậy được. Ngọn nến rơi trên đầu cầu thang, dép ở giữa cầu thang, máu trên trụ đỡ, đầu của người chết nằm ngay sát trụ đỡ! Mọi thứ thật quá chính xác. Có vẻ như ai đó đã cố tình từng bước vạch ra phương thức để sự cố xảy ra. Hơn nữa, sự thật rằng Mai thị từng làm kỹ nữ còn Mai tiên sinh lại gấp đôi tuổi phu nhân mình đương nhiên khiến người ta nghĩ đến bộ ba quen thuộc: chồng già, vợ trẻ, tình nhân bí mật. Ta đã không hề nghi ngờ Mai thị vì ta rất xem trọng bản tính trung kiên và cơ trí của Mai tiên sinh. Ta cho rằng một nam nhân như ông ấy sẽ không bao giờ chọn lầm vợ. Thật không may là ta đã sai.”

“Phòng khách dưới lầu là một địa điểm lý tưởng để đôi tình nhân bí mật đó gặp nhau”, Đào Cam nhận định.

“Đó là lý do vì sao ngay khi ta nghe lão quản gia nói căn phòng có cửa sau dẫn ra khu vườn và con phố, ta buộc phải xem xét căn phòng. Tại đó, ta đã tìm được hết mọi manh mối cần thiết. Mai thị khai rằng căn phòng đã bị bỏ trống suốt nhiều tuần. Tuy nhiên bàn trang điểm đã được một nữ nhân nào đó đụng tới gần đây. Vỏ bọc hộp phấn bằng sứ vẫn còn hằn dấu tay người, bộ họa chân mày cũng mới được sử dụng. Có người đã ngủ trên chiếc giường, vết tích trên nền nhà và rèm cửa chính là đầu mối cho thấy việc gì đã xảy ra. Có lẽ vào giữa đêm khuya, Mai tiên sinh đã bất ngờ phát hiện đôi tình nhân, một trong hai người dùng nghiến mực to đập lên đầu ông ấy, người còn lại là đồng phạm. Sau đó chúng kéo thi thể ra sảnh và đặt dưới chân cầu thang. Ở đó rất tối, vì thế chúng đã mắc sai lầm về ngọn nến mà lão Mai có khả năng đã mang theo.”

Địch Công ngừng lại. Ông sắc sảo nhìn vị trợ thủ rồi nói tiếp:

“Đào Cam, cố gắng dàn dựng vụ án quá hoàn hảo chính là sai lầm của nhiều tên sát nhân. Chúng cố làm cho người tra án chệch hướng bằng cách thêm vào những chi tiết dư thừa mà không nhận ra chính những chi tiết đó mới làm cho người khác nghi ngờ. Ngọn nến, dép và vết máu trên trụ đỡ là quá dư thừa. Khi chúng ta đứng trong sảnh, người đã chỉ ra rất đúng, một người già như Mai tiên sinh chỉ cần ngã xuống bậc cầu thang dốc như vậy

cũng đủ mất mạng. Bất kỳ ai tìm thấy ông ấy nằm dưới chân cầu thang với hộp sọ bị vỡ đầu sẽ cho rằng ông ấy tử vong do bất cẩn. Chính những manh mối dư thừa đã chỉ ra đi ngược lại.” Ông trầm ngâm gật đầu rồi nói tiếp, “Lư Hồng Cơ thậm chí còn phạm phải lỗi đó đến hai lần. Lần thứ hai là khi ta một mình nói chuyện với hắn trong Diệp phủ sau khi Diệp phu nhân tự sát. Ta hỏi Lư Hồng Cơ rằng có phải Mai thị từng làm kỹ nữ không. Lão Phương từng kể với ta rằng bà ta từng làm kỹ nữ, ta chỉ hỏi Lư Hồng Cơ vì muốn hắn kể về bà ta để tìm hiểu thêm về mối quan hệ giữa bọn họ. Lúc đó ta chỉ mới lơ mơ có cảm giác bất thường về tai nạn của Mai tiên sinh. Lư Hồng Cơ có thể trả lời đơn giản rằng hắn không hề biết gì về lai lịch của Mai thị, lúc đó thì ta sẽ không nghi ngờ gì. Tuy nhiên, hắn lại dứt khoát phủ nhận rằng Mai thị từng làm kỹ nữ, lại còn bịa đặt chuyện bà ta xuất thân từ một gia tộc lâu đời và cao quý, bà ta thành thân với Mai tiên sinh trái với sắp đặt của phụ thân. Lúc đó ta đã hiểu rằng hắn biết hết mọi chuyện về quá khứ thật sự của Mai thị. Việc hắn cố tình vòng vo nói dối sao cho thật hoàn hảo cho thấy hắn muốn bảo vệ bà ta, để bà ta không bị người khác nghi ngờ về tội danh chắc chắn được gán ngay cho một kỹ nữ kỳ cựu, đó chính là tội thông gian. Vì thế lời bịa đặt của họ Lư đã mang lại manh mối cho những nghi ngờ của ta, và ta bắt đầu...” Ông chợt ngừng lại rồi xoa người.

Cửa bỗng nhiên mở ra, Mã Vinh lao vào trong phòng.

“Bẩm đại nhân, Bạch Lam đang ở ngoài chánh đường! Nàng có việc nhất định phải tâu với đại nhân.”

Địch Công nhanh chóng liếc sang vị trợ thủ đang hào hứng kia.

“Ta cũng mong muốn được gặp nàng ta”, ông bình tĩnh nói. “Tuy nhiên bây giờ không có thời gian, chúng ta phải đến công đường ngay. Đã trễ rồi, Kì lâu Thái đang chờ ở đó.”

“Bẩm đại nhân, nàng nói chuyện này cực kỳ hệ trọng!” Mã Vinh phản đối.

“Bảo nàng ta chờ sau đi. Đi thôi!”

Quan án bước xuống cầu thang, theo sau ông là hai trợ thủ. Khi băng qua phòng Lục sự ở tầng trệt, Mã Vinh rẽ vào trong.

Y quay lại gặp Dịch Công và Đào Cam khi họ chuẩn bị lên kiệu phía trước cổng.

“Bẩm đại nhân, thuộc hạ đã bảo nàng ấy chờ”, y cúi đầu bẩm báo. “Có vẻ nàng ấy rất tức giận. Nàng không chịu kể với thuộc hạ chuyện gì đã xảy ra.”

“Nàng ta là một thiếu nữ rất tự chủ đấy nhỉ.” Dịch Công nói rồi leo lên kiệu. Trong khi kiệu di chuyển, ông hỏi:

“Mã Vinh, giải quyết bọn hốt xác đến đâu rồi?”

Vị trợ thủ cao to vỗ trán.

“Thuộc hạ quên hẳn việc đó!” Y bực mình hét lên. “Bẩm đại nhân, mọi chuyện đều ổn cả. Người của chúng ta đã bắt được khoảng sáu mươi tên trong nhóm bọn chúng. Sau đó mới phát hiện thì ra có hai tên đầu sỏ, một tên từng cầm đầu băng cướp còn một tên là đạo sĩ phá giới. Chúng đã lên kế hoạch khởi nghĩa dưới lốt phong trào tôn giáo chống lại triều đình. Chúng muốn chiếm cứ cự thành, thỏa thích cướp bóc rồi tước đoạt của cải. Tối nay hai tên đầu sỏ sẽ bị xử trảm. Sau khi dùng hình với bọn còn lại đủ để chúng nhớ đời thì chúng thuộc hạ sẽ thả chúng ra! Bẩm đại nhân, thuộc hạ rất tiếc rằng Lư Hồng Cơ không biết gì về âm mưu này. Đại nhân thử đoán xem vì sao hắn hay lui tới với bọn chúng! Nguyên nhân đơn giản là vì hắn muốn bọn chúng báo tin khi bắt gặp xác chết có triệu chứng bất thường của căn bệnh! Thuộc hạ không thể hiểu nổi tên khốn ấy!”

“Nửa canh giờ trước ta đã bắt giữ Lư Hồng Cơ rồi.” Dịch Công nói với Mã Vinh. Sau đó ông kể lại những gì phát hiện được trong Mai phủ cho y nghe. Sau khi kể xong, ông lo lắng nhìn lên trời. Ông bần thần lắc đầu rồi nói:

“Ta vẫn cho rằng mây đã bớt trĩu hơn lúc trước. Không khí ban trưa cũng ấm hơn. Ta vẫn tin cuối cùng trời sẽ mưa thôi.”

Họ bước xuống kiệu phía trước chiếc cổng cao vút của pháp đình quân sự. Vì kinh thành đã thi hành thiết quân luật nên mọi vụ án lớn đều phải được xét xử tại đây thay vì ở Kinh triệu phủ hay ở Đại lý tự của Địch Công. Binh sĩ được trang bị vũ khí và một chấp pháp quan* thân mặc giáp phục dẫn Địch Công vào đại sảnh. Kiêu Thái đến gặp họ.

Chức vụ đứng đầu chấp pháp đội.

Sau khi mời Đại lý tự khanh ngồi vào một bàn trà giản dị, Kiêu Thái giới thiệu viên chấp pháp quan giám sát thủ tục tại pháp đình quân sự cho ông. Trong khi Địch Công dùng trà, chấp pháp quan kính cẩn giải thích mọi chi tiết. Nhìn chung, quy trình tương tự như khi giải quyết án dân sự nhưng được tối giản nhiều. Khoảng đầu giờ Ngọ*, Kiêu Thái, Mã Vinh dẫn Địch Công và Đào Cam vào công đường.

Từ 11 đến 1 giờ trưa.

Sảnh lớn được thắp sáng bằng đuốc theo đúng phong cách nhà binh. Những cây kích dài mũi nhọn và thương được đặt sát tường, phía trước là bệ đỡ với bàn thẩm án - chiếc bàn cao được phủ một tấm vải đỏ tươi. Hai cánh tả hữu có khoảng mười hai binh sĩ cưỡi kiếm. Trong góc có hai Lục sự ngồi đối diện nhau trên một chiếc bàn nhỏ chắt mảy cuộn giấy trắng và văn phòng tứ bảo. Họ sẽ ghi chép nguyên văn quá trình xử án.

Kiêu Thái mời đại nhân bước lên bệ rồi kéo chiếc ghế bành phía dưới bàn thẩm án ra. Địch Công ngồi xuống, bên phải ông là Kiêu Thái, bên trái là Mã Vinh. Đào Cam ngồi trên chiếc ghế ở cuối bàn thẩm án.

Kiêu Thái ra lệnh cho chấp pháp quan. Y bước đến trước bàn thẩm án, hành lễ và bẩm báo:

“Bẩm đại nhân, mọi việc đã sẵn sàng!”

Địch Công cưỡi kinh đường mộc*.

Dụng cụ các quan án dùng để đập xuống bàn trong lúc thăng đường.

“Với tư cách Kinh triệu doãn tạm quyền, ta tuyên bố thẳng đường.” Ông đập kinh đường mộc. “Tại phiên thẳng đường này, ta sẽ giải quyết vụ án mạng của Mai Lượng, sinh thời là một thương nhân trong kinh thành. Đầu tiên, ta muốn nghe lời khai của bị cáo Lư Hồng Cơ. Chấp pháp quan, giải hẩn ra đây!”

Chấp pháp quan ra lệnh cho lính gác. Hai lính gác bước ra khỏi cửa vòm phía bên trái.

Địch Công xem xét tập giấy tờ trước mặt mình. Chúng đều là giấy trắng phòng trường hợp khẩn cấp. Mỗi tờ đều có sẵn đại ấn màu đỏ của Triều đình do Thái sư tiếp ký và được đánh số kỹ lưỡng. Phạm là án phạt tử hình trong nước đều phải trình cho Thượng thư tỉnh, sau đó trình tiếp lên Thánh thượng để người phê chuẩn. Tuy nhiên, hiện nay tình trạng khẩn cấp cho phép xử quyết theo điều lệ mà không cần trình báo.

Hai binh sĩ áp giải Lư Hồng Cơ lên trước bàn thẩm án. Sau khi hẩn quỳ xuống, Địch Công nói:

“Lư Hồng Cơ, người đã hai lần đưa ra lời khai giả. Đầu tiên, người khai rằng Mai tiên sinh đã qua đời vào khoảng giữa giờ Hợi, lần thứ hai người khai rằng Mai thị không phải là kỹ nữ mà xuất thân từ một gia tộc danh giá. Vì sao người vốn biết đó là giả nhưng vẫn phát ngôn như vậy? Người bị kết tội dính líu đến vụ mưu sát Mai Lượng tiên sinh, ta khuyên người hãy thành thật.”

Lư Hồng Cơ ngẩng đầu lên. Khuôn mặt hẩn xám xanh nhưng giọng nói rất vững vàng:


“Tiểu nhân dứt khoát phủ nhận mình có dính líu đến vụ mưu sát Mai tiên sinh, nhưng tiểu nhân thú nhận đã khai man. Tiểu nhân đã quá ngu ngốc nên mới tin vào những câu chuyện vớ vẩn mà Mai thị kể với tiểu nhân. Tiểu nhân biết rằng Mai thị là kỹ nữ, nhưng tiểu nhân tin rằng bà ta là một nữ nhân lương thiện, một lòng yêu thương phu quân, và...” Địch Công gõ kinh đường mộc.

“Ta muốn người phải nói cho rõ ràng. Người đã khai rằng vào đêm xảy ra án mạng người đã dùng bữa với Mai tiên sinh, lúc đó cũng có mặt Mai thị. Hãy bắt đầu kể từ đó đi!”

“Bẩm đại nhân, sau khi từ biệt Mai tiên sinh, tiểu nhân đến phòng của lão quản gia. Sau khi cho lão uống thuốc, tiểu nhân cảm thấy không còn chuyện gì nữa nên đã về nhà.”

“Vậy người khai từng nghe tiếng Mai thị hét lên ở dãy nhà phía Đông rồi người chạy đến gặp bà ta đầu tiên là nói dối?”

“Bẩm đại nhân, đúng là như vậy, xin đại nhân thứ tội. Vào sáng sớm hôm sau, trên đường đi thăm một bệnh nhân khác, tiểu nhân quay trở lại Mai phủ để kiểm tra bệnh tình của lão quản gia. Tiểu nhân biết lão là người hiền duy nhất tại Mai phủ nên rất lo lắng cho lão ấy. Mai thị ra mở cửa và nói với tiểu nhân rằng lão vẫn ổn, đến trưa lão sẽ thức dậy. Tuy nhiên trông bà ta có vẻ rất lúng túng. Bà ta kéo tiểu nhân vào phòng bên rồi kể câu chuyện lạ lùng cho tiểu nhân nghe.

“Bà ta kể rằng, tối hôm trước, sau khi thấy phu quân lên thư phòng, bà ta quyết định ngủ lại tại phòng dành cho khách dưới lầu. Nguyên nhân là vì bà ta lo lắng cho sức khỏe của phu quân và muốn ở gần ông ấy để có thể giúp đỡ ngay khi cần thiết, phòng trường hợp ông ấy cần gì đó. Quá nửa đêm một chút, bà ta thức giấc. Mai tiên sinh bước vào phòng. Ngài ấy không ngủ được và cảm thấy không khỏe. Bà ta đang định ngồi dậy để pha trà cho ngài ấy thì đột nhiên ngài ấy chộp lấy cổ họng rồi há hốc miệng để hít thở. Trước khi bà ta kịp chạy đến giúp thì Mai tiên sinh đã ngã, đầu đập vào góc chân giường chạm khắc. Bà ta quỳ xuống bên cạnh và phát hiện tiên sinh đã chết.” 

Địch Công thẩm vấn Lư Hồng Cơ



Lư H ồng Cơ ngừng lại. Sau khi ngẩng mặt lên nhìn Địch Công, hẩn thành khẩn nói, “Bẩm đại nhân, tiểu nhân đã tin tưởng bà ta. Tiểu nhân biết tim của Mai tiên sinh không được khỏe, gần đây ngài ấy lại còn làm việc quá sức. Bà ta lo lắng mình sẽ bị đàm tiêu nếu nói ra sự thật. Cả bà ta lẫn tiên sinh đều chưa từng sử dụng phòng ngủ dành cho khách, nhưng những kẻ ác ý sẽ xì xào rằng rõ ràng Mai tiên sinh đã bắt gặp bà ta gian d ầu với người khác và tình nhân của bà ta đã đánh gục ngài ấy. Tiểu nhân cho rằng chuyện đó hơi thái quá. Tiểu nhân muốn đi xem thi th ế, nhưng bà ta nói đã kéo thi th ế đến bậc thang trong sảnh. Bà ta hỏi tiểu nhân có thể nói giúp với Ng ỗ tác rằng đêm hôm qua Mai tiên sinh đã ng ả c ầu thang sau khi dùng bữa và bà ta đã ngay lập tức cho mời tiểu nhân đến được không? Tiểu nhân

có chút do dự, nhưng bà ta... bầm đại nhân, bà ta nói chuyện rất thuyết phục. Thậm chí bà ta đã đẩy tiểu nhân ra ngoài và nói rằng, ‘Hãy đi gọi Ngổ tác đến ngay. Nếu chúng ta để quá lâu thì ông ấy sẽ nghi ngờ!’”

Lư Hồng Cơ dùng ống tay áo lau khuôn mặt đầy mồ hôi. Ngay cả trong sảnh có trần nhà cao như thế này thì bầu không khí vẫn quá sức oi bức. Hắn nói tiếp:

“Bầm đại nhân, sau đây là phần thú nhận đau đớn nhất của tiểu nhân. Tiểu nhân muốn công khai khẳng định rằng sau khi nói những lời này, tiểu nhân hoàn toàn nhận thức được mình đã phạm tội che giấu bằng chứng. Nhưng tiểu nhân phải nói ra sự thật. Sau đó tiểu nhân đi gọi Ngổ tác và nói với ông ấy rằng tối qua tiểu nhân đã cố đi tìm ông ấy; tiểu nhân có thể dễ dàng nói như vậy vì tiểu nhân biết tối nào ông ấy cũng phải đến giàn thiêu. Sau khi bước vào sảnh cùng với Ngổ tác và trợ thủ của ông ấy, tiểu nhân đã bị sốc nặng. Ngay lập tức tiểu nhân nhìn thấy hộp sọ của Mai tiên sinh đã vỡ nát do bị đập rất mạnh vào trán, vết thương như vậy không thể nào do đập đầu vào góc giường được. Hơn nữa, hiện trường vụ tai nạn đã được dàn dựng quá kỹ lưỡng, tiểu nhân nghi ngờ rằng có đồng phạm. Thậm chí máu còn được vẩy lên đầu trụ đỡ! Trong khi Ngổ tác tiến hành kiểm tra, tiểu nhân đã điên cuồng suy nghĩ. Giờ đây tiểu nhân đã hiểu lời nói của Mai thị rằng người ta sẽ bàn tán về việc Mai tiên sinh bắt gian tặc, đó là sự thật cùng với một chút thay đổi khôn ngoan! Tiểu nhân nhận ra tình trạng tiến thoái lưỡng nan của bản thân: Bà ta đã biến tiểu nhân thành đồng phạm trong vụ mưu sát! Cách duy nhất để thoát tội chính là ngay lập tức nói với Ngổ tác rằng tiểu nhân đã quá ngu ngốc và tố giác Mai thị. Nhưng...” Bỗng nhiên hắn im lặng.

“Vì sao người không làm vậy?” Dịch Công bình tĩnh hỏi.

Lư Hồng Cơ do dự. Hắn háng giọng đến mấy lần rồi mới ngập ngừng khai:

“Bầm đại nhân, trước khi kịp nói với Ngổ tác thì bà ta gọi tiểu nhân. Hai người... hai người tiểu nhân nói chuyện trong phòng bên. Bà ta quỳ xuống van xin tiểu nhân cứu bà ta. Thật ra Mai tiên sinh đã bắt gặp bà ta với tình

nhân, giữa họ đã xảy ra tranh chấp và gã tình nhân đã đập vào đầu Mai tiên sinh. Hắn vốn chỉ muốn đánh tiên sinh bất tỉnh để bỏ chạy. Khi phát hiện ngài ấy đã chết, họ đã quá sợ hãi. Sau một hồi bàn tán kỹ lưỡng, họ đã nghĩ ra mưu kế tạo hiện trường tai nạn giả. Bà ta nói với tiểu nhân rằng sẽ không ai nghi ngờ chuyện Mai tiên sinh ngã xuống cầu thang dốc, và...”

“Tình nhân của bà ta là ai?” Dịch Công ngắt lời hắn.

“Bẩm đại nhân, bà ta không tiết lộ cho tiểu nhân. Tiểu nhân...” Đột nhiên hắn nhảy lên và vỗ tay vào trán. “Trời ơi!” Hắn hét lên. “Tiểu nhân đúng là một tên ngốc! Bà ta chắc chắn sẽ nói tên gian phu ấy là tiểu nhân!” Hắn lại quỳ xuống. “Xin đại nhân đừng tin lời bà ta! Tiểu nhân cầu xin đại nhân, đừng tin lời bà ta! Bà ta là thứ súc sinh sa đọa gian trá, bà ta...”

Dịch Công giờ tay lên.

“Lư Hồng Cơ, người rất thông minh!” Quan án lãnh đạm nói. “Ta sẽ không bao giờ nghi ngờ việc đó. Chấp pháp quan, bảo Lục sự đọc lại lời khai của bị cáo.”

Hai Lục sự đọc biên bản, thỉnh thoảng khi biên bản có khác biệt đôi chỗ thì họ dừng lại để chỉnh sửa. Chấp pháp quan đưa bản khai cho Lư Hồng Cơ, hắn điểm chỉ lên đó. Lư Hồng Cơ vẫn còn đi đầu muốn khai báo, nhưng Dịch Công ra dấu cho hai binh sĩ tóm lấy tay hắn rồi kéo ra ngoài.

“Tên khốn bản thủ!” Kìêu Thái thì thầm với Mã Vinh. “Hắn muốn đổ hết tội lỗi lên đầu tình nhân, sau đó thoát khỏi án tù khổ sai.”

Dịch Công đập kinh đường mộc.

“Chấp pháp quan, dẫn bị cáo Mai thị lên công đường”, ông ra lệnh.

Hai binh sĩ quay lại ngay tức khắc cùng với một nữ nhân lớn tuổi mặc y phục màu đen. Đó chính là nữ giám ngục của Kinh triệu phủ.

“Bẩm đại nhân, dân phụ xin được phép bẩm báo”, bà nói, “Mai thị đã ngã bệnh. Bà ta nhiều lần nôn mửa và hình như đã bị sốt. Dân phụ đã khuyên

bà ta yêu cầu được khám bệnh và xin hoãn xét xử, nhưng bà ta không nghe. Bà ta yêu cầu được trình diện tại công đường ngay khi được gọi. Vậy đại nhân quyết định như thế nào ạ?”

Địch Công suy nghĩ một chút, ông tức giận vuốt râu. Sau đó ông nói tiếp:

“Ta chỉ hỏi vài câu thôi nên người hãy dẫn bà ta đến trước mặt ta. Hãy bảo Ngõ tác trực tiếp thăm khám cho bà ta sau phiên thăng đường.”

Địch Công lo lắng quan sát Mai thị chậm chạp bước đến bàn thẩm án, bà ta rất gầy trong bộ tang phục dài màu trắng. Nữ giám ngục vốn muốn giúp đỡ nhưng bà ta kiên quyết từ chối. Lúc bà ta chuẩn bị quỳ xuống, ông nói nhanh:

“Bị cáo được phép đứng. Phiên xử này...”

“Dân phụ đã mưu sát phu quân”, bà ta ngắt lời Địch Công bằng một giọng nói khàn khàn kỳ quái. Sau khi nhướn đôi mắt to, sáng rực nhìn chăm chăm vào quan án, bà ta nói tiếp, “Dân phụ đã sát hại phu quân vì dân phụ không thể nào chịu đựng nổi tình cảm nhạt nhẽo của ông ta. Dân phụ thành thân với ông ta vì...” Giọng nói của bà ta kéo dài. Bà ta ngẩng đầu lên, những viên lam ngọc trên đôi khuyên tai lấp lánh dưới ánh đuốc. Bà ta nhìn xa xăm rồi nói tiếp, “Dân phụ thành thân với ông ta vì một khoản nợ ngập đầu. Năm dân phụ mười lăm tuổi, dân phụ bị bán vào kỹ viện trong cự thành. Dân phụ bị đánh đập, làm nhục và bạc đãi bằng đủ mọi cách. Dân phụ bị người ta quất bằng roi và bị ép phải cầu xin được quất tiếp. Chuyện đó...” Bà ta đặt tay lên mặt.

Khi bà ta nói tiếp, giọng bà ta khôi phục lại chút âm sắc hào sảng ban đầu.

“Sau đó dân phụ gặp được người thật lòng yêu dân phụ. Dân phụ đã từng rất hạnh phúc. Sau đó dân phụ phát hiện ra tình yêu không thể nào giải quyết món nợ. Thứ mà dân phụ muốn không chỉ là tình yêu. Vì thế dân phụ thành thân với Mai lão gia. Sau đó dân phụ có được mọi thứ mình muốn, ngoại trừ tình yêu. Dân phụ có rất nhiều tình nhân. Bọn chúng toàn là những gã cục mịch khiến dân phụ thậm chí còn khổ sở hơn trước. Những tên khác... dân phụ chán ghét lòng tham của chúng, chúng đòi hỏi

tiền bạc mà chẳng hề biết xấu hổ. Lão gia phát hiện ra chuyện gian dối của dân phụ, lòng thương hại của ông ta đã sỉ nhục dân phụ. Sự sỉ nhục đó còn nặng nề hơn cả những ngày tháng bị quất roi tể hại nhất trong kỹ viện. Sau khi giết phu quân, dân phụ phải cầu xin được thương xót, phải van nài tên đại phu khốn kiếp đó và hứa sẽ thỏa mãn những yêu cầu bản thủ của hắn... Dân phụ luôn muốn có được nhiều hơn. Dân phụ càng có được nhiều thì lại càng mất thêm nhiều thứ khác. Giờ đây dân phụ đã hoàn toàn lĩnh ngộ. Đã quá trễ rồi.” Một cơn ho dữ dội khiến người bà ta rung lên.

“Dân phụ đã quá chán chường và mệt mỏi”, bà ta lắp bắp, “ghê tởm và mệt mỏi... mệt mỏi...”

Bà ta bắt đầu lão đảo. Sau khi tuyệt vọng nhìn Dịch Công, bà ta ngã xuống sàn đá.

Nữ giám ngục ngẩng xồm bên cạnh bà ta rồi khéo léo nói lỏng phần tang phục màu trắng phía trước. Đột nhiên bà đứng dậy, loạng choạng về sau. Dùng ống tay áo che miệng, bà hoảng sợ chỉ vào vết ban đỏ trên cổ và trên ngực Mai thị. Chấp pháp quan lùi lại, ý tránh xa khỏi nữ nhân đang quần quai thống khổ. Tứ chi bà ta co giật dữ dội. Sau đó bà ta nằm im bất động.

Dịch Công đứng dậy. Ông chồm người qua bàn thẩm án, quan sát khuôn mặt méo mó của nữ nhân đã chết. Ông ngẩng xuống và ra hiệu cho chấp pháp quan. Y ra lệnh cho lính gác trước cửa. Họ ngay lập tức lao vào trong.

Bầu không khí im lặng đến đáng sợ đột nhiên bị âm thanh trầm thấp thùng thùng từ đằng xa phá vỡ. Nhưng dường như chẳng ai để ý cả.

Lính gác quay trở lại với manh chiếu cói. Họ che miệng và mũi bằng cổ áo, sau đó họ đắp chiếu lên xác chết. Chấp pháp quan đến trước bàn thẩm án và trình báo với Dịch Công, “Bẩm đại nhân, thuộc hạ đã ra lệnh cho lính gác gọi phu hốt xác đến.”

Quan án gật đầu. Sau đó ông mỗi một nói, “Đưa bị cáo Hà Bằng ra công đường.”

HỒI 19

Hung thủ thực khai nhận tội trạng
Địch Tự khanh phán quyết hình phạt

Bộ dạng to bè, vạm vỡ của Hà Bằng hiện ra trước cửa vòm, hai người lính áp giải hai bên. Lão đội chiếc mũ trùm của thợ săn, trên người khoác tấm áo nâu dùng khi cưỡi ngựa, quấn quanh eo là chiếc đai lưng bằng da. Rõ ràng là lão đang định ra ngoài săn bắn khi quân lính đến bắt giữ. Vì vẫn chưa có cáo buộc chính thức nào chống lại lão, lão được phép mặc nguyên y phục khi ở trong lao.

Lão đứng yên một hồi, ủ rũ nhìn công đường. Một người lính thúc lão, và lão lê bước đi tiếp với bộ dạng lóng ngóng, vụng về. Lão liếc nhìn tấm chiếu đỏ rồi bước đến bàn xử án.

“Quỳ bên này!” Chấp pháp quan vội ra lệnh cho lão. Y lấy kiếm chỉ vào góc bực ở xa tấm chiếu đang phủ lên nữ nhân đã chết.

Địch Công đập kinh đường mộc xuống bàn.

“Hà Bằng”, ông nghiêm giọng nói, “người bị buộc tội sát hại Mai Lượng tiên sinh bằng cách dùng nghiến mực lớn đánh vào đầu ông ấy tại phòng ngủ dành cho khách trong chính Mai phủ.”

Mã Vinh và Kiều Thái sững sốt nhìn nhau. Đào Cam bật dậy khỏi ghế, kinh ngạc nhìn quan án.

Hà Bằng ngẩng cái đầu to lớn của mình lên.

“Vậy là nàng đã phản bội ta!” Lão thần thờ nói.

Địch Công nghiêng người về trước.

“Không”, ông nói nhỏ, “bà ta không hề phản bội người. Là người tự phản bội chính mình. Vào đêm hôm qua, khi ta đến gặp người.”

Hà Bằng nhìn thẳng vào quan án. Lão định mở miệng nói gì đó, nhưng quan án đã nói tiếp:

“Khi người kể với ta và trợ thủ của ta câu chuyện thật sự đằng sau *hoa văn cây liễu*, rõ ràng là người đang xúc động mạnh. Cách người kể nghe như thể đó là chuyện xảy ra với người chứ không phải là cao tổ phụ của người cách đây một trăm năm. Phải thừa nhận là câu chuyện đó nghe rất đáng thương hại. Nhưng hẳn là người đã nghe người ta kể lại và bản thân người cũng kể lại câu chuyện này vô số lần rồi. Tại sao một câu chuyện cũ từ thời xa xưa lại khiến người xúc động đến thế? Ta nghi ngờ rằng người cũng đã từng chuộc thân cho một kỹ nữ, có lẽ là đã hy sinh khoản gia sản cuối cùng để mua ả về, và cuối cùng ả lại bỏ người để đến với một nam nhân giàu có!”

Địch Công dừng lại. Hà Bằng vẫn lặng im. Lão tức tối trừng đôi mắt bên dưới đôi mày rậm nhìn quan án.

“Điểm thứ hai”, Địch Công nói tiếp, “khi ta báo với người rằng Diệp Khuê Lâm đã chết, người lập tức hỏi ta về con mắt của ông ta. Bài về trên phố về sự suy tàn của ba gia tộc Mai, Hà, Diệp có nhắc đến ba cách chết khác nhau theo lối nói về vận mệnh mơ hồ thường thấy ở những bài về. Cụ thể là một người mất giường, một người mất mắt và một người mất đầu. Nhưng bài về không nói rõ người nào chết theo cách nào. Họ Diệp bị giết do một cú đánh chí mạng phá hủy nửa khuôn mặt bên trái. Hung thủ đã vội vã bỏ đi mà không kịp xác nhận xem cú đánh đó tác động thế nào đến mắt của ông ta. Ta đã thấy khả nghi khi người vội hỏi về con mắt của họ Diệp và đồng thời nói rằng người có thể sẽ chết vì mất đầu. Ta thấy điếu này rất kỳ lạ, vì lời nói của người cho thấy rằng người chắc chắn Mai tiên sinh đã chết vì cái mà bài về gọi là ‘mất giường’. Nhưng rõ ràng Mai tiên sinh chết vì ngã cầu thang cơ mà. Ta không thể hiểu rõ vấn đề. Ta không vội rút ra kết luận gì, nhưng ta vẫn ghi nhớ những chi tiết đó.”

Quan án dựa vào ghế. Ông từ tốn vắn vẽ chòm râu rồi nói tiếp:

“Tuy nhiên, sau đó, ta lại nghe được từ một nguồn tin đáng tin cậy rằng Mai thị từng là kỹ nữ trong một kỹ viện ở cự thành. Và rằng bà ta đã được

một nhân vật bí ẩn chuộc thân, rồi bà ta bỏ người này để đến với Mai tiên sinh giàu có. Những chi tiết này vô cùng giống với câu chuyện về *hoa văn cây liễu* mà người đã kể về cao tổ phụ của người. Nó làm ta nhớ đến một sự việc khiến ta rất hiếu kỳ. Khi Mai thị đến gặp ta, bà ta bỗng giật mình khi nhìn thấy *hoa văn cây liễu* trên đĩa bánh mà ta mời. Đáng hiếu kỳ hơn nữa, một ông lão múa rối đã kể với ta rằng có một kỹ nữ tên Lam Ngọc từng biến mất một cách bí ẩn từ một kỹ viện ở cựu thành. Lam Ngọc - tên của ả kỹ nữ mà cao tổ phụ của người đã chuộc thân. Và Mai thị thì lại rất thích loại đá quý đó. Quả là những sự trùng hợp lạ kỳ. Thế nhưng ta vẫn không xem đó là bằng chứng cho thấy người là kẻ đã chuộc thân cho Mai thị, và rằng người vẫn tiếp tục làm tình nhân của bà ta sau khi bà ta thành thân với Mai tiên sinh, và ông ấy không phải chết vì tai nạn mà là bị hai người câu kết ám hại. Trước hết, ta không có bằng chứng gì cho thấy Mai tiên sinh bị giết, và hơn nữa, ta từ chối tin rằng một nam nhân khôn ngoan và từng trải như Mai tiên sinh lại cưới về một nữ nhân suy đồi như thế. Ta đã cho lính bắt người, nhưng là vì một cáo buộc khác.”

Hà Bằng muốn phát biểu, nhưng quan án lại giơ tay lên ngăn cản.

“Người hãy nghe ta nói. Ta kể hết những việc này với người đầu có mục đích cả. Tối nay mọi chuyện đã trở nên rất rõ ràng. Ta phát hiện Mai tiên sinh bị đánh chết. Hung thủ đánh vào đầu ông ấy bằng một nghiến mực to nặng, và trước đó, hoặc cũng có thể là sau đó, hắn đã đâm đá nạn nhân hết sức tàn nhẫn. Khắp thi thể là những vết bầm tím mà ban đầu ta và các trợ thủ đã lầm tưởng là do ông ấy ngã cầu thang. Và rồi cuối cùng ta cũng biết lý do khiến người nghĩ cái chết của Mai tiên sinh là do ‘mất giường’. Theo cách hiểu của người, ông ấy chết vì mất đi chiếc giường phu thê, bởi phu nhân của ông ấy ngoại tình. Điều đó có nghĩa người là tình nhân của Mai thị, người đã giết ông ấy khi hai người bất ngờ bị phát hiện trong phòng ngủ dành cho khách. Và thế là ý nghĩa của bài về theo cách hiểu của người đã được lý giải rõ ràng. Mai Lượng chết vì ‘mất giường’. Nếu cái chết của Diệp Khuê Lâm có liên quan đến việc mất mát, thì trình tự hợp lý sẽ là người chết vì mất đầu, nghĩa là vụ án mạng của Mai tiên sinh sẽ bị phát hiện và người bị chặt đầu.

“Cuối cùng, việc người chính là người chuộc thân cho Mai thị đã giải thích lý do Mai tiên sinh giữ bí mật về thân thế của phu nhân mình. Đó không chỉ là bí mật của ông ấy mà còn là bí mật của người. Một mâu thuẫn đầy ám muội giữa các bộ lão tiều triều, một thời đại đang nhanh chóng biến mất.”

Quan án dừng lại. Vẻ mặt Hà Bằng khá căng thẳng, nhưng lão không nói gì.

“Ta giải thích tất cả những điều này với người, Hà Bằng, vì ta nghĩ mình có trách nhiệm chứng minh rằng ta tự mình hiểu ra mọi chuyện, chứ không phải vì Mai thị đã phản bội người. Khi đứng trước bàn xử án chỉ cách đây vài phút, bà ta đã không hề nhắc đến tên người. Ngược lại, bà ta khẳng khái rằng mình đã giết phu quân. Vì bà ta chán ghét sự chiêu chuông của ông ấy.”


Hà Bằng đứng bật dậy. Lão nắm chặt thành bàn với đôi bàn tay to lớn lông lá, thều thào:

“Nàng đâu rồi?”

“Bà ta chết rồi”, quan án trầm giọng đáp. “Sau khi thú tội, bà ta đã chết ngay tại đây. Vì bệnh dịch hạch.”

Ông chỉ về phía tấm chiếu.

Hà Bằng quay người lại, tròn mắt nhìn chăm chăm vào tấm chiếu, đôi mày rậm nhíu chặt. Môi lão mấp máy nhưng không thành tiếng. Một lần nữa, tiếng sấm nhật nhòa vang lên từ phía xa.

Bỗng nhiên, Hà Bằng tru lên một tiếng gần như tiếng thú gào. Lão bước về phía tấm chiếu. Chấp pháp quan vội chạy tới ngăn lão lại, nhưng Dịch Công lắc đầu. 

Hà Bằng không quên được tình cũ



Hà Bằng vén tấm chiếu lên, kéo cánh tay của Mai thị ra và nắm lấy đôi bàn tay trắng khảnh khiu của bà ta. Lão dịu dàng vuốt ve bàn tay ấy, rồi cẩn thận tháo chiếc nhẫn bằng lam ngọc ra, hôn lên nó và đeo vào ngón út của mình. Sau khi che bàn tay lại, lão đứng dậy và quay lại vị trí cũ trước bàn xử án. Ngược mắt lên nhìn quan án, lão nói với giọng vô cảm:

“Cầu xin ngài cho ta được đeo chiếc nhẫn này ra pháp trường. Ta đã trao chiếc nhẫn này cho nàng khi chuộc thân cho nàng ấy.” Sau khi Định Công gật đầu đồng ý, Hà Bằng cúi đầu rồi từ tốn nói tiếp, mắt vẫn dán vào chiếc nhẫn, “Khi đó, nàng vẫn còn là một thiếu nữ... một thiếu nữ nhỏ bé, sợ sệt. Tên nàng là Lam Ngọc, giống hệt cái tên của ả kỹ nữ mà cao tổ phụ ta mua

về ‘Đây không phải là trùng hợp đâu’, ta đã nói thế với nàng, ‘mà là ý trời. Tình yêu của nàng sẽ bù đắp cho mọi đau khổ mà Lam Ngọc xưa kia đã gây ra cho gia đình ta.’” Lão lại lắc cái đầu lớn. “Tại sao nàng lại thay lòng đổi dạ sau những năm đầu hạnh phúc? Có phải là vì nàng không thể quên việc ta đã mua nàng về không? Ta chẳng biết nữa. Khi nàng bỏ ta mà đi, nàng chỉ nói vài lời. ‘Mai huynh giàu có, còn chàng thì nghèo’, nàng đã nói thế. ‘Cuộc đời này vẫn còn nợ thiếp quá nhiều... áo gấm, nữ trang đắt tiền, kẻ hầu người hạ...’, nàng đã nói thế đấy.”

Lão vừa xoay tròn chiếc nhẫn trên tay vừa nói tiếp, “Vậy mà bao nhiêu phú quý lão Mai cho nàng vẫn không thể khiến nàng hạnh phúc. Nàng có rất nhiều tình nhân. Điều đó khiến ta vô cùng sầu não, vì như vậy nghĩa là nàng đang bất hạnh và cô đơn. Một ngày nọ, nàng gọi ta đến. Nàng bảo rằng vẫn chưa thể quên được ta, người đã chuộc thân cho nàng. Nàng có thật lòng không? Ta cũng không rõ nữa. Ta chỉ biết là mình đã hạnh phúc trở lại. Và rồi dịch bệnh ập đến. Ta đã bảo là nàng nên đi lánh bệnh, nhưng nàng từ chối, vì khi trong phủ không còn người hầu, và lão Mai thì ra chợ cả ngày, bọn ta có thể gặp nhau thường xuyên hơn. Nhưng tuần trước nàng lại bảo, ‘Chúng ta không thể tiếp tục. Thiếp phải đi khỏi thành trấn chết chóc thối rữa này. Thiếp muốn bắt đầu lại ở một nơi xa thật xa.’ ‘Ta đi cùng nàng được không?’ Ta hỏi. ‘Thiếp không biết’, nàng đáp lại. ‘Thiếp yêu chàng, nhưng chàng luôn khiến thiếp nhớ đến cái quá khứ mà thiếp muốn quên đi.’”

Lão bỗng im lặng. Dịch Công này giờ vẫn ngồi yên trên ghế dựa, nghe lão kể chuyện. Lúc này, ông mới hỏi:

“Chính xác thì đã xảy ra chuyện gì vào cái đêm định mệnh đó?”

Hà Bằng ngược lên, dòng suy nghĩ bị cắt ngang.

“Đại nhân hỏi việc gì đã xảy ra ư? Nàng bảo ta đến gặp vào nửa đêm, đến phòng dành cho khách, như mọi khi. Lão Mai đã đi ngủ lâu rồi, nàng nói thế. Bọn ta kéo rèm giường lên, ánh sáng duy nhất trong phòng đến từ ngọn nến trên bàn trang điểm. Bỗng nhiên cửa nguyệt môn mở ra và lão Mai bước vào. Lão ta đang mặc đồ ngủ, cái đầu xám xịt trọc lốc. ‘Giết lão

ta đi!’, nàng nói với ta. ‘Ta không muốn nhìn thấy lão ta nữa!’ Ta đứng dậy, nhưng lão Mai lắc đầu. ‘Hà huynh không cần giết ta’, lão ta nói. ‘Đưa nàng đi cùng huynh đi. Huynh đã chuộc thân cho nàng, nàng vốn thuộc về huynh.’ Nàng bật dậy và lao đến chửi rửa lão ta, nhưng lão ta giơ tay lên và nói, ‘Ta biết nàng không hạnh phúc ở đây, và bỏ đi với Hà huynh là hy vọng cuối cùng của nàng. Có thể cuối cùng nàng sẽ tìm được đi đâu mình hằng mong mỏi.’ Lão ta lắc đầu và nói tiếp bằng cái vẻ trịch thượng của mình, ‘Giá mà nàng biết ta thương hại nàng đến nhường nào!’ Những lời đó cứ sâu vào tim ta. Lão ta tha thứ cho nàng ư? Chỉ ta mới có quyền tha thứ cho nàng. Trong cơn tức giận mù quáng, ta vớ lấy cái nghiên mực, đánh vào đầu lão ta và dốc sức đá vào cái thân gầy gò của lão ta. Mãi đến khi nàng vòng tay ôm lấy ta và bảo ta thôi, ta mới dừng tay.”

Lão vuốt bàn tay lên khuôn mặt ẩm ướt.

“Ta và nàng cùng ng ồi xuống mép giường mà không nói lời nào. Còn gì để nói cơ chứ? Cuối cùng nàng lên tiếng. ‘Thiếp đã quyết định là chàng sẽ đi cùng thiếp’, nàng nói. ‘Chúng ta sẽ kéo cái xác này ra sảnh, đến chân cầu thang cẩm thạch, sau đó dựng cảnh như thế lão ta ngã cầu thang lúc tối. Vài ngày nữa, chúng ta sẽ bỏ đi. Cùng nhau.’ Ta và nàng kéo cái xác ra sảnh rồi sắp đặt vài manh mối để cho thấy rằng lão ta bị tai nạn. Rồi ta ra về qua cánh cửa trong vườn. Chỉ có vậy thôi.”

Bốn nam nhân mặc đồ đen, đầu đội mũ trùm, tiến vào công đường. Họ quẩn cái xác trong chiếu lại một cách nhẹ nhàng như đã làm bao nhiêu lần trước đó. Rồi họ quẩn xác vào trong một mảnh vải. Hà Bằng dõi mắt nhìn theo họ đưa xác ra ngoài.

Địch Công ra hiệu cho các Lục sự. Họ đọc to biên bản đã ghi bằng chất giọng như hát. Khi họ gần đọc xong, một tia chớp lóe lên ở cửa sổ trên cao. Có tiếng sấm rền vang, theo sau là tiếng mưa tí tách rơi trên khung cửa sổ giấy d ầu.

Quan án quay người lại trên ghế.

“Cuối cùng trời cũng đổ mưa”, ông nói với các trợ thủ.

Chấp pháp quan cần lấy biên bản từ tay các Lục sự rồi đưa cho Hà Bằng điểm chỉ. Địch Công đứng dậy, vượt thẳng quan phục rồi nói:

“Hà Bằng, người còn bị cáo buộc một trọng tội khác. Ta sẽ không đi đâu tra vụ việc đó nữa, vì người đã thú nhận tội sát hại Mai Lượng, một nam nhân tử tể và là ân nhân của bá tánh, tội này là quá đủ rồi. Bản quan quyết định xử trảm bị cáo Hà Bằng. Hình phạt này sẽ được thực hiện lập tức theo quốc pháp.”

Ông lại ngồi xuống, cần lấy bút lông đi vào đơn. Sau khi đóng triện, ông quay người lại đưa đơn cho Kiêu Thái. “Người và Mã Vinh, Tả Hữu Quả nghị Đô úy, hãy làm những gì cần thiết. Đào Cam sẽ thay ta làm nhân chứng cho vụ hành quyết và viết báo cáo chính thức.” Ông đập kinh đường mộc xuống bàn.

Hai người lính bước đến bên Hà Bằng, nhưng lão không nhìn thấy họ. Mắt lão vẫn dán chặt vào chiếc nhẫn trên tay. Lão từ từ vân vê chiếc nhẫn. Viên lam ngọc sáng lên sắc xanh. Một người lính gõ vào vai lão. Lão quay người lại để họ dẫn mình đi, bờ vai rộng chùng xuống trong tấm áo choàng thợ săn.

Địch Công phán:

“Phiên xét xử sẽ tiếp tục vào sáng sớm mai. Khi đó, bị cáo Lư Hồng Cơ sẽ phải lãnh một án phạt dài hạn vì tội khai man, che giấu chứng cứ quan trọng và có hành vi không đứng đắn. Bãi đường.”

Ông lại đập kinh đường mộc xuống bàn, đứng dậy, bước ra cửa và khoanh tay vào ống tay áo. Tất cả những người có mặt đều đứng nghiêm.

HỒI 20

Thiếu nữ trả thù gã ác nhân
Địch Công bỏ qua vụ ngộ sát

Đám lính gác trước cổng Kinh triệu phủ đã đặt một lớp vải dầy lên nóc kiệu của Địch Công. Trong lúc đám phu khiêng kiệu đi, Địch Công ngả lưng ra gối, đưa tay phải ra ngoài để đón những giọt mưa.

Bất chợt, ông nhận ra mình đang vô cùng mệt mỏi. Ông cố gắng tập trung vào phiên thăng đường, nhưng hành lang đầy ánh lửa bập bùng mang vẻ vô thực và mờ ảo như cảnh trí trong một giấc mơ mà ông chỉ nhớ được phân nửa. Suy nghĩ của ông trở nên rối loạn, cứ xoay vòng vòng trong đầu. Khi tầm nhìn trở nên mù mịt, ông bỗng có cảm giác kinh khủng là mình đã được khiêng đi trên kiệu suốt nhiều ngày trời, và rằng tất cả sẽ tiếp diễn theo một vòng tròn không có lối thoát. Một cảm giác mệt mỏi, trống rỗng bỗng sôi sục trong lòng ông. Ông đưa tay lên ngắt mạnh vào hai bên thái dương. Con chóng mặt từ từ qua đi. Nhưng trong lòng ông vẫn còn cảm giác mệt mỏi tột độ. Ông tự hỏi liệu đây có phải là phản ứng bình thường sau ba tuần căng thẳng về cả thể xác lẫn tinh thần, hay là dấu hiệu cho thấy tuổi già đã tìm đến ông?

Chìm trong suy nghĩ sâu, ông thờ ơ nhìn những con phố trống vắng ẩm ướt. Những ánh đèn leo lắt hắt qua các khung cửa sổ của những căn nhà tối tăm, vắng lặng. Triều đình sẽ sớm quay về kinh thành nhộn nhịp lại như xưa, lại trở về thành một khu giao thương sầm uất. Nhưng suy nghĩ này vẫn không khiến ông thấy vui lên.

Một tiếng thét to kéo dài khiến ông chợt ngẩng thẳng dậy. Theo sau là tiếng gõ mõ lạch cạch. Khuôn mặt nhăn nhoe ướt đẫm của một lão già hiện ra dưới ánh sáng hình nón do ngọn đèn lồng lung lay rơi xuống. Lão cầm một chiếc giỏ đựng đầy giấy dầy. Hai cánh tay trần gầy gò đến đáng thương của lão thò ra ngoài ống tay áo rách rưới.

“Tránh ra!” Đám binh sĩ quát.

“Dừng kiệu!” Quan án hô. “Ta sẽ mua một cái”, ông nói với lão già bán rong. Đây là người bán rong đầu tiên ông gặp trên phố suốt ba tuần qua.

“Năm đồng! Bốn đồng một cái nếu đại nhân mua hai cái!” Dưới đôi lông mày xám, đôi mắt của lão ánh lên vẻ gian xảo. “Loại giấy dầu tốt nhất, bảo vệ ngài trước cả mưa và nắng! Mua hai cái đi, thưa đại nhân, ngày mai giá sẽ lên đấy.”

Quan án cần lấy một tấm giấy dầu và lấy một đồng bạc từ tay áo ra. “Chúc lão may mắn!” Ông nói.

Lão già bán rong chộp lấy đồng bạc rồi vội vàng bỏ chạy trên nền đá cuội ướt đẫm, lo vị quan gia điên rồi kia sẽ hối hận vì đã quá hào phóng. Đi xa một khoảng an toàn, lão mới bắt đầu nhiệt tình gõ mõ tiếp.

Quan án mỉm cười trải tấm giấy dầu lên đôi ủng ướt sũng. Một niềm tự hào ấm áp xua tan đi mọi nỗi mệt nhọc và lo âu của ông - niềm tự hào vô bờ bến đối với bá tánh mà ông may mắn được phụng sự. Suốt ba tuần liền, họ đã nép mình trong những cái hố tối tăm, gần như chết đói, bị tê liệt trong nỗi sợ hãi ngu xuẩn rằng mình đang nằm dưới quyền sinh sát của một kẻ thù vô hình. Vậy mà lúc này đây, ngay dấu hiệu đầu tiên cho thấy thời tiết đang biến chuyển theo chiều hướng tốt, họ đã ngay lập tức hiện thân, dũng cảm, không chịu khuất phục và một lần nữa tràn đầy niềm vui, hơn hờ trả giá từng đồng xu để có thể kiếm đủ tiền mua gạo ăn.

Quay về phủ, ông vui vẻ đáp lại lời chào của các nha dịch và Lục sự mà ông gặp trên đường lên tầng tư. Ông bước ra sân hiên bằng cầm thạch ngay lập tức. Đứng trước dương đài, ông ngắm nhìn những tia sáng hy vọng mà cơn mưa rào đổ xuống khắp kinh thành. Sau đó là tiếng trống trầm vang bên ngoài ngôi chùa. Nghi lễ tạ ơn đã bắt đầu.

Quan án vào trong, cởi bỏ bộ quan phục nặng nề và thay mũ quan bằng một chiếc mũ vải nhỏ. Chỉ mặc một lớp áo mỏng, ông ngồi xuống sau bàn làm việc. Ông mài mực, lấy bút ra và viết thư cho Đại phu nhân của mình theo lối hành văn trang trọng thường thấy trong thư từ giữa phu thê với nhau.

“Việc tri ầu chính khẩn cấp khiến ta không thể liên lạc với nàng sớm hơn. Hôm nay trời đã đổ mưa, và như vậy nghĩa là Ôn Th ần, cùng tình trạng sơ tán khẩn cấp, sẽ chấm dứt. Ta tin là mọi người sắp được trở về kinh thành r ồi. Có vài biến cố bất ngờ, nhưng nhờ có nỗ lực không mệt mỏi của ba trợ thủ, mọi việc vẫn nằm trong tầm kiểm soát. Gửi lời chào của ta đến Nhị phu nhân, Tam phu nhân cùng các nhi tử.”

Ông ký tên r ồi ngả người ra sau ghế. Trìu mến nghĩ đến các phu nhân, ông cảm thấy mình cần viết thêm vài dòng để thể hiện tình cảm của mình. Ng ồi lắng nghe tiếng mưa, ông nghĩ ra thêm vài câu từ phù hợp. R ồi ông ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Ông bị đánh thức khi ba trợ thủ mệt mỏi và ướt sũng bước vào. Đào Cam đưa cho quan án một cuộn giấy. Ra hiệu cho họ ng ồi xuống, Dịch Công đọc qua báo cáo chính thức được viết bằng nét chữ nhỏ ngay ngắn của Đào Cam. Hà Bằng đã bị xử tử ở quảng trường nơi có giàn hỏa thiêu. Khi đao phủ vạch cổ áo lão xuống, lão nhìn chằm chằm về giàn hỏa thiêu đang tàn đi dưới cơn mưa. “Chúng ta sẽ bỏ đi cùng nhau”, lão đã nói thế. Đó là những lời cuối cùng của lão.

Đào Cam lấy chiếc nhẫn đính lam ngọc từ tay áo ra. “Món trang sức này được lấy từ xác của Hà Bằng. Thuộc hạ nghĩ nó nên được đưa về Mai phủ?”

“Phải. Pha một ấm trà lớn đi, Đào Cam.”

Trong lúc Đào Cam bận rộn pha trà trong góc phòng, Ki ều Thái kéo mũ xuống và nói:

“Trong lúc đưa Hà Bằng lên pháp trường, thuộc hạ đã hỏi tại sao lão giết Diệp Khuê Lâm. Lão trừng mắt nhìn thuộc hạ r ồi nói, ‘Diệp Khuê Lâm là một tên khốn ác độc. Lão ta bị vậy là đáng.’ Có nên ghi nhận lại lời thú tội này không, thưa đại nhân? Để vụ án được chính thức khép lại.”

Quan án lắc đầu.

“Đó không phải là lời thú tội đâu”, ông đi ầm tĩnh nói. “Vì Hà Bằng không giết Diệp Khuê Lâm.” Thấy vẻ mặt kinh ngạc của các trợ thủ, ông nói tiếp, “Hà Bằng không thể nào biết đêm đó H ồng Phỉ đang ở cùng họ Diệp. Chẳng phải nàng ta đã nói là rèm trúc được kéo xuống sao? Dù cho họ Hà có lên nhìn từ hàng hiên bên kia con kênh thì lão cũng không thấy rõ chuyện gì đang diễn ra. Và chúng ta không thể cho rằng lão bơi qua con kênh chỉ để nhìn lên họ Diệp và lại vô tình đến nơi ngay đúng lúc ông ta định giết H ồng Phỉ. Không đâu, đó là một sự trùng hợp quá mức. Ngoài ra, họ Hà tuy cường tráng, nhưng vóc người rất thấp, còn họ Diệp thì cao hơn mức trung bình. Mà vết thương trên người họ Diệp lại được gây ra bởi một người cao bằng hoặc cao hơn lão.”

“Nhưng H ồng Phỉ nói là đã nhìn thấy họ Hà đứng sau tấm rèm trúc, thừa đại nhân!” Đào Cam nói.

“Đó là nàng ta nghĩ thế thôi”, Dịch Công nói. “Nàng ta cho rằng đó là họ Hà, vì họ Diệp bắt nàng ta đứng lỏa thể trên tràng kỷ. Nhưng lần ấy thì tên khốn đó chỉ muốn làm nhục nàng ta, chứ không phải trêu người họ Hà. Trong hàng hiên chỉ có một cây nến, và rèm trúc được kéo xuống. Trong cơn kích động, H ồng Phỉ đã không nghĩ đến những chi tiết đó. Nàng ta mơ hồ nhìn thấy một bóng đen lớn nên li ền cho rằng đó là họ Hà.”

“Vậy thì ai đã giết Diệp Khuê Lâm ạ?” Mã Vinh hỏi.

Quan án chăm chú nhìn y.

“Sau khi nghe câu chuyện của H ồng Phỉ”, ông nói, “ta đã nghĩ ra một giả thuyết. Nó phù hợp với tất cả các manh mối hiện có, nhưng ta không có cách nào xác thực. Ta hy vọng, hay đúng hơn là tin rằng, vào tối nay sẽ có một sự việc có thể chứng minh giả thuyết của ta. Và mọi việc đã diễn ra đúng như ta kỳ vọng. Điều đó khiến ta vô cùng hài lòng. Và không chỉ vì giả thuyết của ta đã được chứng minh.” Ông cầm lấy chén trà Đào Cam đưa, nhưng trà còn quá nóng nên ông bèn bỏ xuống và nhìn ra ngoài.

“Cơn mưa này sẽ to lắm đây!” Ông nói rồi vỗ tay. Khi nha dịch bước vào, ông ra lệnh, “Cử người đến chỗ lính gác ở cổng thành phía Tây ngay và bảo họ đóng các đường cống lại.” Sau đó ông nói tiếp:


“Hãy cùng xem lại lời khai của H ồng Phỉ. Nàng ta bảo là Diệp Khuê Lâm gặp mình và tử tử sinh đôi ngoài chợ và rằng ông ta lôi H ồng Phỉ ra một bên. Bạch Lam là một nữ nhân thông minh, nhất định nàng ta đã nghi ngờ có gì đó ám muội. Câu chuyện mà H ồng Phỉ bịa ra hẳn là không thể nào quá thông minh, vì nàng ta là một nữ nhân đơn thuần. Ý ta là nhất định Bạch Lam đã nghi ngờ và quyết định để mắt đến muội muội của mình. Khi H ồng Phỉ ra khỏi nhà đêm đó, Bạch Lam bí mật bám theo đến thẳng Diệp phủ.

“Bạch Lam trông thấy họ Diệp mở cánh cửa nhỏ trong cổng sắt để đón muội muội của mình vào. Nàng ta không biết phải làm gì, vì không còn cách nào để vào trong thành lũy khổng lồ đó. Tuy vậy, nàng ta là một nữ nhân lanh lợi. Nàng ta đi xuống bờ sông gần chỗ cây cầu và cưỡi xiêm y giấu vào bụi cây. Nàng ta bơi dọc bờ sông đến lan can của hàng hiên và cố gằng vào trong từ phía đó. Vì không thể đi vào mà không có vũ khí, nàng ta cưỡi theo một thiết cầu và cột vào sau tóc. Sau đó nàng ta quấn khăn quàng thật chặt quanh đầu. Nó sẽ giữ thiết cầu yên vị và giúp tóc nàng ta được khô ráo.”

Địch Công hợp một ngụm trà. Ông liếc nhanh về phía Mã Vinh và nói tiếp:

“Với một nghệ nhân nhào lộn điêu luyện như nàng ta, việc leo lên các cây cột không khó khăn gì; và vốn là người cao gầy, leo lên gờ lan can cũng khá dễ dàng. Khi đứng đó, nàng ta đã nghe họ Diệp huyền thuyên về việc ông ta giết mẫu thân mình và đe dọa giết H ồng Phỉ cũng theo cách đó. Lúc nhìn qua rèm trúc và thấy lão Diệp quất roi ngang ngực H ồng Phỉ, nàng ta cưỡi khăn quàng ra, bỏ thiết cầu vào trong, kéo rèm trúc lên và bước qua bậc cửa sổ.

“Nghe thấy tiếng động, Diệp Khuê Lâm quay lại. Và ông ta nhận được một cú sốc kinh hoàng. Một nữ nhân lửa l ờuốt sùng với mái tóc dài rối bù nhất định là rất giống với một bóng ma hận thù trở về từ âm giới. Nhưng rồi ông ta nhận ra nữ nhân này còn đáng sợ hơn một bóng ma: Nàng ta là tử tử sinh đôi của H ồng Phỉ. Không phải một nữ nhân nhút nhát không thể tự vệ mà là một người biết võ công với một thứ vũ khí chết chóc trên tay. Cũng giống những kẻ độc ác khác, Diệp Khuê Lâm thật ra vô cùng hèn

nhát. Ông ta đánh rơi cây roi và hét lên kêu cứu. Chắc người còn nhớ, Đào Cam, rằng miệng của ông ta mở rất to. Rồi Bạch Lam đánh gục ông ta bằng thiết cầu quấn trong khăn quàng. Sức mạnh của cú đánh đó khiến ông ta ngã vào ghế dựa.” 

Bạch Lam đánh gục Diệp Khuê Lâm bằng thiết cầu



Ông dừng lại và ngấm cơn mưa một lúc.

“Ta chắc chắn rằng”, ông nói tiếp, “những sự việc đó đã xảy ra. Việc diễn ra sau đó chủ yếu chỉ là suy đoán. Ta đoán là sau khi giết chết họ Diệp, nàng ta đã hạ hỏa và kinh hãi nhìn lại những việc mình vừa gây ra. Chúng

ta không thể kỳ vọng nàng ta hiểu được rằng việc giết họ Diệp rõ ràng là ngộ sát, với lý do hoàn toàn chính đáng. Vì ông ta sắp sửa giết chết muội muội của nàng ta một cách tàn độc như đã giết mẫu thân của họ. Khi nhìn thấy máu dính trên khăn quàng, nàng ta hoảng sợ tột độ. Nàng ta ném thiết cầu xuống kênh cùng với khăn quàng vấy máu. Sau đó nàng ta bước ra gờ lan can bên ngoài, leo xuống cây cột và bơi về bờ. Nàng ta mặc đồ vào trên bờ sông và quay lại tửu quán. Đó là khi nàng ta gặp người, Mã Vinh.”

“Giờ thì thuộc hạ đã hiểu tại sao khi ấy Bạch Lam làm phụ thân của mình!” Mã Vinh la lên. “Nàng ta còn tức tối vì phụ thân chưa bao giờ hé lộ sự thật về cái chết của mẫu thân mình, nhưng lại kể cho muội muội của nàng ta nghe!”

Quan án gật gù.

“Bạch Lam quyết tâm không kể cho phụ thân nghe việc mình đã làm. Về sau nàng ta mới nhớ ra mình đã để lại khăn quàng ở hiện trường án mạng. Nàng ta bắt đầu lo là mình hoặc muội muội còn để lại manh mối gì khác. Chúng ta đã biết là trừ chiếc khuyên tai gắn đá đỏ của Hồng Phỉ thì không còn gì khác. Vì tỷ nữ Quế Hoa đã tìm thấy vết nước trên bệ cửa sổ và cẩn thận lau sạch, bởi lẽ bà ta cho rằng dấu vết đó sẽ dẫn chúng ta đến chỗ Hà Bằng. Nhưng dĩ nhiên là Bạch Lam không biết việc đó. Vì vậy nàng ta quyết định quay lại và trở vào hàng hiên theo lối cũ. Có đi đâu nàng ta không biết giờ đây con kênh không còn ứ đọng nữa. Các đường cống đã được mở ra, và dòng nước bấy giờ mạnh hơn lúc trước.”

Ông liếc nhìn Mã Vinh.

“Người vốn sinh ra ở vùng sông nước mà. Hẳn là người cũng biết khi sông ngòi uốn khúc thì dòng nước ngay sau khúc quanh đó là mạnh nhất. Ta thường để ý thấy đi đâu này mỗi khi đứng trên cầu nhìn theo những mảnh gỗ trôi nổi. Hơn nữa, ở góc trong khúc quanh, tại hạ nguồn cầu Bán Nguyệt là bức tường dốc của Diệp phủ. Nó thu hẹp dòng nước lại và tăng lực hút về phía góc ngoài khúc quanh. Nữ nhân đó không thể đến được địa điểm mong muốn. Dòng nước kéo nàng ta băng qua con kênh về phía đối diện, và nàng ta bị rêu quấn vào chân ngay bên dưới hàng hiên Hà phủ. Sau khi

được người cứu mạng, Mã Vinh, nàng ta phải bịa ra một câu chuyện nào đó thật nhanh chóng. Người có nhắc gì đến họ Hà không?”

Mã Vinh gãi gãi cằm.

“Nghĩ lại thì đúng là có ạ”, y ngượng ngùng nói. “Thuộc hạ nói đùa rằng họ Hà đã ném nàng ấy xuống kênh.”

“Chính xác. Lời người nói đã gợi ý cho nàng ta. Sau khi nghe câu chuyện của Hồng Phỉ và hình thành nên giả thuyết của mình, ta cố tình nói với lão Viên rằng ta sẽ trừng phạt nghiêm minh họ Hà về tội mưu toan cưỡng bức Bạch Lam. Ta tin là, nếu giả thuyết của mình là đúng, nàng ta sẽ đến đây và thú nhận mọi việc. Vì theo ta thấy thì nàng ta là một nữ nhân lương thiện, nên sẽ không để người khác hàm oan vì câu chuyện do nàng ta bịa ra. Dĩ nhiên là có những yếu tố khác chứng minh giả thuyết của ta. Trước hết là, khi ta rời khỏi nhà họ Hà, chắc chắn lão ta không hề có tâm trạng đi cưỡng bức nữ nhân. Lão đang đợi, không phải đợi Bạch Lam, mà đợi tin tức từ Mai thị. Hơn nữa, chiếc khăn quàng chúng ta tìm thấy chỉ ướt ở bốn góc, chứng tỏ người bơi đã quấn nó quanh tóc, cho thấy đó là một nữ nhân. Còn nữa, khi Bạch Lam xô xát với bốn tên côn đồ ở tửu quán, nàng ta chỉ còn áo khố ở một bên tay áo.”

“Và tóc nàng ấy còn ướt”, Mã Vinh lẩm bẩm. Y nói thêm với giọng ngượng mồm, “Vậy nên nàng ấy mới uống nhiều rượu như vậy! Đúng là một nữ nhân đáng nể!”

“Người nên chạy ra công đường đi, Mã Vinh”, quan án lạnh lùng nói, “để xem nàng ta còn ở ngoài đó không. Nếu có thì người hãy tự hỏi nàng ta thật chi tiết về những chuyến phiêu lưu của mình.”

Mã Vinh vội đứng dậy và chạy ra ngoài mà không nói thêm lời nào.

“Nữ nhân ấy rất nóng nảy và độc lập”, Dịch Công vừa cười vừa nói với hai người còn lại. “Nàng ta cần một tấm chồng tốt. Vậy thì nàng ta sẽ ngoan ngoãn hơn.”

“Mã đệ sẽ lo liệu chuyện đó!” Kiêu Thái cười toe toét. “Đệ ấy cũng nên làm theo lệ cũ và cưới luôn cả muội muội sinh đôi của nàng ta làm Nhị phu nhân. Có vậy đệ ấy mới chứng minh được phẩm chất của mình.” Y ngừng lại, hai đầu gối cọ vào nhau với vẻ thỏa mãn. Bỗng nhiên y hỏi Dịch Công, “Chẳng phải chúng ta nên bắt cô nương đó kể lại hết mọi sự tình trên công đường và chính thức xóa tội cho nàng ta sao? Không thể ghi nhận cái chết của họ Diệp là án chưa phá được.”

Quan án nhướn đôi mày rậm.

“Sao lại không được? Ta không muốn chuyện riêng tư của gia đình tương lai của Mã Vinh bị đem ra bàn tán ở các tửu quán dưới phố. Ta sẽ ghi nhận cái chết của Diệp Khuê Lâm là án mạng không rõ hung thủ. Ta không ngại có một vài vụ án chưa phá trong thành tích của mình.”

“Vậy là cuối cùng Mã Vinh cũng tìm được ý trung nhân”, Đào Cam cười nói. Nhưng rồi về mặt y nghiêm lại. Giật giật mấy sợi râu trên má trái, y nói tiếp với giọng buồn bã, “Vậy là *hoa văn cây liễu* đó chẳng phải manh mối gì cả. Họ Diệp đặt bình hoa qua một bên khi ăn mứt gừng, và sau đó nó vô tình bị rớt xuống sàn.”

Quan án trầm tư nhìn trợ thủ của mình, ông vân vê chòm râu dài và từ tốn nói:

“Việc đó thì ta không chắc đâu, Đào Cam. Nhiêu khả năng là suy đoán của người vệt âm quan trọng của bình hoa vẫn có lý đấy. Nhưng chúng ta sẽ không bao giờ chứng minh được. Hãy nhớ là họ Diệp đã hét lên khi thấy Bạch Lam lao về phía mình. Và ông ta cũng không biết là Hồng Phi đã bỏ trốn. Ông ta nghĩ hai tỷ muội sinh đôi đó sẽ bị tỷ nữ già hoặc tiểu tử gác cổng phát hiện. Vì ông ta vốn là một kẻ thù dai, ta tin rằng có khả năng, sau khi nhận ra cơn tức giận đầy thù hận của Bạch Lam, suy nghĩ cuối cùng của ông ta là để lại manh mối ám chỉ thân phận của nàng ta. Vì vậy mà ông ta cố ý đập vỡ bình hoa. Không phải vì nó được trang trí bằng *hoa văn cây liễu*, mà vì một lý do hiển nhiên hơn: Đó là bình hoa bằng sứ có hai màu xanh - trắng. Rót cho ta thêm một tách trà nữa nào.”

Tái bút

Địch Công là nhân vật lịch sử sống từ năm 630 đến 700 sau Công nguyên. Hơn nửa cuộc đời của ông dành hết cho việc đi điều tra tội phạm, và sau khi được bổ nhiệm vào một chức quan có địa vị cao ở kinh thành, với lòng can đảm và sự kiên trì của mình, ông đã trở thành một trong những nhân vật có tiếng tăm thời Đường. Những cuộc phiêu lưu được kể lại trong tiểu thuyết này được cho là xảy ra ở giai đoạn thứ hai trong sự nghiệp của Địch Công, một năm sau khi ông nhậm chức Đại lý tự khanh.

Việc giới thiệu *hoa văn cây liễu* trong cuốn tiểu thuyết Địch Công này là một sự lỗi thời cố ý; như đã biết, họa tiết trang trí gốm sứ này bắt nguồn từ Anh thế kỷ XVIII. Tôi cũng có thể sử dụng mẫu trang trí thuần túy của Trung Quốc dưới thời của Địch Công, nhưng tôi ưa thích *hoa văn cây liễu* hơn, mặc dù nó là một trong những mẫu trang trí đồ sứ nguyên bản phổ biến nhất ở Anh nhưng lại ít được biết đến ở Trung Quốc. Do đó, tôi hy vọng sẽ mang đến cho độc giả phương Tây sự thỏa mãn khi nhận ra một chủ đề nào đó thật quen thuộc mà có thể dễ dàng tìm thấy trong nghệ thuật sứ của Anh, đồng thời khơi dậy sự quan tâm của độc giả Trung Quốc tới sự Tây hóa của một họa tiết trang trí Trung Quốc.

Nguồn gốc chính xác của *hoa văn cây liễu* vẫn còn là một bí ẩn chưa được giải đáp. Vẫn chưa xác định được nghệ nhân nổi tiếng người Anh Thomas Turner đã thiết kế *hoa văn* này dựa theo hình mẫu Trung Quốc nào, nếu có, cho Nhà máy Caughley ở Staffordshire, khi ông làm việc ở đó từ năm 1772 đến năm 1799. Phong cảnh của những biệt phủ thôn quê ven bờ sông trũng liễu thường được tìm thấy trên sứ Trung Quốc (ví dụ, xem tấm 252 và 253 trong cuốn *Sứ Trung Hoa*, tập 1 của W. G. Gulland, London, 1902), nhưng theo như tôi biết, trong thiết kế đặc biệt này, biệt phủ được bắc cầu nối với thủy đình, và có hình ảnh một người cưỡi cây gậy lớn đuổi theo hai người khác đang băng qua cây cầu đó vẫn chưa được tìm thấy trên sứ Trung Quốc nguyên bản. Tuy nhiên, hình ảnh đôi bạn băng qua cầu, theo sau là một tiểu đồng mang một cây đàn tỳ bà (nhạc cụ yêu thích trong văn chương; xem thêm *Truyện thuyết về cây đàn tỳ bà* của Tiến sĩ R. H. van Gulik, Monumenta Nipponica Monographs, Sophia University, Tokyo,

1940) lại là một họa tiết Trung Quốc phổ biến, tôi nghi ngờ rằng một nhà thiết kế người Anh đã nhàn lẩn cây đàn thành cây gậy hoặc thanh kiếm, đi đầu này đã làm nảy sinh “truyền thuyết” liên quan đến họa tiết này.

Bernard Watney khéo léo tóm tắt tình hình trong cuốn *Sứ men xanh thế kỷ XVIII* bằng tiếng Anh (London, 1963, trang 113): “Hoa văn cây liễu không thực sự là mẫu trang trí mô phỏng Trung Quốc nguyên bản của Caughley, mà chỉ đơn thuần là kết tinh của một số biến tấu tương tự được sử dụng tại các nhà máy sứ của Anh từ khoảng năm 1760. Lối tưởng tượng lãng mạn này của Cathay đã trở nên phổ biến trong thiết kế cuối cùng, như là dấu chấm hết của việc sản xuất hàng loạt đất nung rẻ tiền bởi những người thợ gốm Staffordshire vào thế kỷ XIX. Việc tạo ra một truyền thuyết phù hợp đã nâng cao sức hấp dẫn và đảm bảo sự trường tồn của nó.” Tôi có thể thêm rằng, “truyền thuyết” về con gái của một vị quan đã yêu chàng thư ông nghèo của cha mình (theo lời kể của nhân vật Đào Cam trong tiểu thuyết này) mang dấu ấn của chủ nghĩa lãng mạn giả phương Đông phổ biến ở Anh và Tây Âu trong nửa sau của thế kỷ XVIII; một phiên bản dài, hoàn chỉnh cùng với những câu thơ tình, có thể được tìm thấy trong tác phẩm *Bản phác thảo về chủ nghĩa biểu tượng và nghệ thuật Trung Quốc* của C. A. S. Williams, Thượng Hải, 1932, dưới mục *Liễu*. Sau khi đồ sứ mang hoa văn cây liễu do Anh sản xuất được nhập về Trung Quốc, những người thợ sứ Trung Quốc đã bắt chước nó để tái xuất khẩu về phương Tây, dùng bút lông sao chép thủ công mẫu thiết kế được in kiểu Anh. “Sứ Trung Quốc nổi tiếng nhất với hoa văn cây liễu là sứ Thanh Hoa hoặc sứ Nam Kinh, những món đồ gia dụng đầu thế kỷ XIX (hoặc sớm hơn) được sản xuất để xuất khẩu. Nó thường được nặn dày, đôi khi thậm chí hơi ầu, và đã được sản xuất liên tục kể từ khi được giới thiệu. Đồ sứ vẫn được làm ra theo ba loại chất lượng: chất lượng cao nhất có những đường cọ sắc nét màu xanh đậm nổi bật, trong khi loại chất lượng kém chỉ có nét phác thảo màu xanh mờ quen thuộc. Sản phẩm này được Josiah Spode II sao chép rất chính xác ở Anh để xuất khẩu sang Ba Tư (1810 - 1815). Đồ sứ có hoa văn cây liễu của Nam Kinh rất kỳ lạ và thường rất hấp dẫn, đến nay vẫn đang được nhiều người tìm mua.” (Trích dẫn từ bài luận *Hoa văn cây liễu: Anh Quốc và Trung Quốc* của F. St George Spendlove in trong *Bản tin gốm sứ Viễn Đông*, tập 8, số 1, Boston, 1956.)

Liên quan đến những cuộc phiêu lưu của nhân vật Lam Ngọc ở cuốn tiểu thuyết này, tôi có thể nhận xét rằng người đọc sẽ tìm thấy đầy đủ chi tiết về vai trò của những kỹ nữ cao cấp dưới xã hội thời Đường trong cuốn sách của tôi với tiêu đề *Chuyện phòng the ở Trung Quốc cổ đại, một cuộc khảo sát sơ bộ về tình dục và xã hội Trung Quốc từ những năm 1500 trước Công Nguyên đến năm 1644 sau Công Nguyên* (E. J. Brill, Leiden, 1961), trang 171 và các trang tiếp theo.

Nghệ thuật chiến đấu với ám khí vẫn tồn tại cho đến những năm gần đây. Tôi được nghe kể lại trong thời gian tôi ở Bắc Kinh năm 1935 rằng sức mạnh ghê gớm mà nghệ thuật này được thừa hưởng giữa các tầng lớp thấp hơn của Trung Quốc đã cứu mạng sống của sáu nữ tu sĩ Công giáo phương Tây trong khởi nghĩa Nghĩa Hòa Đoàn năm 1900. Các sơ đã bị vây hãm giữa một đám đông giận dữ khi họ đang trên đường đến nhà thờ. Cho rằng mình sẽ bị tàn sát, họ giơ cao hai nắm tay, hiến dâng linh hồn của mình về với Chúa. Đột nhiên, một trong số những tên côn đồ sắp tấn công họ hét lên, “Hãy nhìn kia! Họ có ám khí!” Đám đông tránh sang một bên và nhường đường cho các sơ về nhà thờ một cách an toàn. Thực ra là, khi các sơ giơ tay lên, những cuốn sách kinh mà họ mang trong tay áo văng ra ngoài; nhưng vì sự tuyên truyền chống ngoại xâm ác liệt của Nghĩa Hòa Đoàn, những kẻ tấn công họ tin rằng tất cả những người phương Tây có khả năng sử dụng tà thuật xấu xa, bèn kết luận rằng các sơ “có ám khí”.

Ở đây, tôi xin khẳng định lại rằng vào thời của Dịch Công, người Trung Quốc không tết bím tóc; phục trang đó bắt đầu phổ biến từ năm 1644, khi nhà Thanh chinh phục Trung Quốc. Trước năm 1644, họ để tóc dài và búi trên đỉnh đầu. Họ đội cả kim quan trên đầu. Thuốc lá và thuốc phiện chỉ được đưa vào Trung Quốc nhiều thế kỷ sau.

Robert van Gulik

